

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDC TP HCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDC TP HCM)
(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh
Stock Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**NGÂN HÀNG TMCP
KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

*Vietnam Technological and
Commercial Joint-Stock Bank*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 766 - 01/2026/TCTP - TCB

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2026
Hanoi, 03 April 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SGDC TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE
STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: **NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM /
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: **TCB**
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: **Techcombank Tower, 06 Quang Trung, Phường Cửa Nam,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam / Techcombank Tower – No.6 Quang Trung St., Cua Nam
Ward, Hanoi, Vietnam**
- Điện thoại/ *Telephone*: **+84 (0243) 944 6368**
- Fax: **+84 (0243) 944 6362**
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: **Ông Nguyễn Anh Tuấn / Mr. Nguyen Anh
Tuan**
Chức vụ/ *Position*: **Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ / Deputy
Chief Executive Officer cum Chief Retail Banking Group Officer**

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand



Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

1. Danh mục tài liệu ĐHĐCĐ 2026/ *List of Documents 2025 Annual General Shareholders' Meeting*
2. Thông báo mời họp/ *Invitation*
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026/ *Report on Techcombank's 2025 Business Performance and 2026 Business Plan*
4. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị năm 2025/ *Report of the Board of Directors on its activities and individual performance of Board members in 2025*
5. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026/ *Report of the Supervisory Board on its performance in 2025 and operation plan for 2026*
6. Tờ trình về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của Techcombank và các công ty con đã được kiểm toán độc lập (Báo cáo chi tiết Quý vị vui lòng tham khảo tại website Techcombank); và phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2026/ *Proposal for the approval of the independently audited separate and consolidated financial statements of Techcombank and its subsidiaries (For detailed reports, please see Techcombank website); and the approval of appropriation of reserves and distribution of profits in 2025.*
7. Tờ trình về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2027/ *Proposal on the selection of an international audit to conduct the audit/review of financial statements and provide assurance services for internal control system during the 2027 fiscal year*
8. Tờ trình về phương án phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 và các vấn đề khác có liên quan/ *Proposal on share issuance under the Employee Stock Options Plan (ESOP), the plan for increasing charter capital in 2026 and other relevant issues*
9. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank và Dự thảo Điều lệ/ *Proposal on the amendment and supplement of the Charter of Techcombank and the draft Charter*
10. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/ *Draft of the 2026 AGM Resolutions*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 03/04/2026 tại đường dẫn: <https://techcombank.com/nha-dau-tu>

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 03/04/2026 Available at: <https://techcombank.com/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./



I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

*- Tài liệu liên quan đến việc CBTT
/ Documents related to the
disclosure*

Đại diện tổ chức

Organization representative

**Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/Party authorized to disclose
information**

**(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn



DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị năm 2025;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026;
4. Tờ trình về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của Techcombank và các công ty con đã được kiểm toán độc lập (*Báo cáo chi tiết Quý vị vui lòng tham khảo tại website Techcombank*); và phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025;
5. Tờ trình về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2027;
6. Tờ trình về phương án phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 và các vấn đề khác có liên quan;
7. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank + Dự thảo Điều lệ;
8. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

1. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026;
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng Quản trị năm 2025;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026;
4. Tờ trình về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của Techcombank và các công ty con đã được kiểm toán độc lập (*Báo cáo chi tiết Quý vị vui lòng tham khảo tại website Techcombank*); và phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025;
5. Tờ trình về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2027;
6. Tờ trình về phương án phát hành cổ phần cho người lao động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 và các vấn đề khác có liên quan;
7. Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank + Dự thảo Điều lệ;
8. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025, KẾ HOẠCH NĂM 2026

PHẦN I

BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

Ban lãnh đạo Ngân hàng xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông “*Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026*” như sau:

I. KẾT QUẢ KINH DOANH TRONG NĂM 2025

A. Những kết quả chính (Năm 2025, số liệu tại thời điểm cuối năm)

Techcombank hoàn thành hoặc vượt tất cả các chỉ tiêu theo kế hoạch đã đề ra, bất chấp nhiều thách thức tồn tại trong năm:

Đơn vị: tỷ VND

Mục	2024	2025		% So sánh với	
		Kế hoạch	Thực hiện	2024	Kế hoạch
Dư nợ tín dụng ⁽¹⁾	640.668	745.738	758.285	+18,36%	+1,68%
Tổng Huy động từ khách hàng ⁽²⁾	631.173		776.530	+23,03%	
Tổng tài sản	978.799		1.192.344	+21,82%	
Lợi nhuận trước thuế	27.538	31.500	32.538	+18,16%	+3,30%
Tỷ lệ nợ nhóm 3-5, sau CIC	1,17%		1,13%	-4bps ⁽³⁾	
Tỷ lệ nợ nhóm 3-5, trước CIC	1,00%	<1,5%	0,98%	-2bps	

⁽¹⁾ Dư nợ và tăng trưởng tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN)

⁽²⁾ Bao gồm chứng chỉ tiền gửi

⁽³⁾ Bps: điểm phần trăm

(i) Tại thời điểm 31/12/2025, tổng tài sản toàn Ngân hàng đạt: 1.192.344 tỷ đồng, tăng 21,82% so với năm 2024 và tổng huy động (bao gồm chứng chỉ tiền gửi) đạt 776.530 tỷ đồng, tăng 23,03% so với năm 2024.

(ii) Lợi nhuận trước thuế hợp nhất cả năm của toàn Ngân hàng đạt 32.538 tỷ đồng, tăng 18,16% N/N, vượt kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông (31.500 tỷ đồng). Mức tăng

trường chủ yếu đến từ thu lãi với 18,36% tăng trưởng tín dụng mặc dù NIM chịu áp lực giảm và chi phí dự phòng được kiểm soát.

- (iii) Tín dụng¹ tăng 18,36% lên 758.285 tỷ đồng, phù hợp với hạn mức tín dụng được cấp bởi Ngân hàng Nhà nước (NHNN).
- (iv) Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo Thông tư 41 được duy trì lành mạnh ở mức 14,6% tại 31/12/2025, cao hơn nhiều so với yêu cầu tối thiểu 8,0%.
- (v) Tỷ lệ nợ nhóm 3-5 (NPL) được kiểm soát tốt, giảm từ 1,17% xuống 1,13%. Ngân hàng đã ghi nhận tỷ lệ nợ xấu tăng trong 2 quý đầu năm 2025, sau đó là xu hướng giảm đáng khích lệ trong nửa cuối năm 2025.

B. Tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2025

Kinh tế thế giới đã trải qua năm 2025 đầy biến động, với nhiều bất ổn về kinh tế và chính trị, cùng với những gián đoạn thương mại do Mỹ tăng thuế đối với nhiều quốc gia, bao gồm cả Việt Nam. Dù vậy, kinh tế Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ấn tượng, vượt trên 8%, đạt mức tăng trưởng cao thứ hai trong 15 năm qua.

Xuất khẩu tiếp tục là động lực của nền kinh tế với mức tăng trưởng 17% so với cùng kỳ năm trước, trong khi giải ngân vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam cũng ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ 9%. Những kết quả này phản ánh năng lực cạnh tranh ngày càng được cải thiện của nền kinh tế Việt Nam, được hỗ trợ bởi môi trường chính trị ổn định, chi phí sản xuất thấp và các tiêu chuẩn ngày càng nghiêm ngặt về chất lượng, tính bền vững và truy xuất nguồn gốc.

Đầu tư công - một trong những động lực tăng trưởng quan trọng nhất - đã bứt phá trong năm nay khi tăng hơn 38% so với năm trước. Mặc dù lãi suất có xu hướng tăng, mức lãi suất vẫn cho phép người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn phục vụ tiêu dùng và đầu tư. Sản xuất giá trị cao, sự phối hợp giữa đầu tư công và tư nhân, cùng các dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm được kỳ vọng sẽ là những động lực phát triển then chốt trong thời gian tới.

Tầm nhìn mới cho Việt Nam mở ra nhiều cơ hội ngành tài chính nói chung và Techcombank nói riêng. Khi đất nước tiếp tục gia tăng mức độ thịnh vượng và chuyển mình sang nền kinh tế số, với sự cởi mở trong việc đổi mới tài chính, chúng tôi sẽ tận dụng vị thế dẫn đầu trong ngân hàng số và dịch vụ quản lý tài sản để thúc đẩy tăng trưởng, tạo ra nhiều giá trị hơn cho khách hàng và cổ đông.

Về mặt hoạt động, năm 2025 ghi nhận việc Ngân hàng tiếp tục củng cố vị thế dẫn đầu thị trường thông qua việc phát huy các lợi thế cốt lõi truyền thống:

¹ Tăng trưởng tín dụng theo NHNN

- #1 về tỷ lệ CASA, đạt 40,4% vào cuối năm 2025 - nhờ tăng trưởng 17% số dư CASA và sinh lời tự động.
- #1 về quản lý tài sản xét theo tổng tài sản đang quản lý (AUM) đạt 645 nghìn tỷ đồng cho PnP, tăng 86% so với cùng kỳ năm trước.
- #1 về hoạt động thẻ, với khoảng 27% thị phần tổng giá trị giao dịch thanh toán thẻ Visa trên toàn quốc
- #1 về thu nhập phí thuần đóng góp khoảng 16% tổng thu phí ròng của toàn bộ các ngân hàng niêm yết
- #1 về thị phần phát hành trái phiếu, chiếm 38% thị trường (không bao gồm trái phiếu ngân hàng)
- #1 về môi giới chứng khoán trong khối ngân hàng trên HOSE, với 9% thị phần

Song song với đó, Ngân hàng cũng đạt được những bước đột phá đáng kể tại các lĩnh vực mang tính chiến lược cao, bao gồm:

- #1 ngân hàng giao dịch, nâng thị phần giao dịch số toàn quốc lên 16%, theo số liệu của Napas
- #1 về Chỉ số Giá trị Thương hiệu (BEI) theo đánh giá của NielsenIQ, đưa Techcombank trở thành thương hiệu ngân hàng dẫn đầu tại Việt Nam.

Bước sang năm 2026, bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục tiềm ẩn nhiều bất định, và biên lãi ròng của toàn ngành được dự báo tiếp tục chịu áp lực nhất định trong ngắn hạn. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ duy trì ở mức tích cực, được hỗ trợ bởi sự phục hồi của nhu cầu nội địa và mức gia tăng mạnh mẽ trong đầu tư vào các dự án hạ tầng và năng lượng.

Với lợi thế dẫn đầu về ngân hàng số, nền tảng bảng cân đối tài chính vững mạnh và hệ sinh thái ngày càng mở rộng, Techcombank đang ở vị thế thuận lợi để đón đầu “Kỷ nguyên tăng trưởng mới” của Việt Nam và sẵn sàng nắm bắt những cơ hội phát triển đột phá trong giai đoạn tới.

1. Cải thiện sức mạnh bảng cân đối kế toán

Tổng tài sản của ngân hàng tăng 21,8% so với cùng kỳ, đạt 1.192.344 tỷ đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025:

- Tổng tín dụng cho vay khách hàng và trái phiếu doanh nghiệp tăng 20,7% N/N lên 824.104 tỷ đồng.
- Tiền gửi và phát hành giấy tờ có giá của khách hàng tăng 23,0% N/N lên 776.530 tỷ đồng.
- Tổng vốn chủ sở hữu tăng 21,3% N/N lên 179.501 tỷ đồng.

Nguồn vốn

Techcombank tăng trưởng số dư tổng tiền gửi của khách hàng lên 776,5 nghìn tỷ đồng, tăng 23,0% N/N, trong khi duy trì chi phí vốn trong nhóm thấp nhất ngành ngân hàng Việt Nam.

Số dư CASA (bao gồm cả Sinh lời tự động) năm 2025 tăng 17% tương ứng với tỷ lệ CASA 40,4% vào cuối năm, nhờ các sản phẩm đa dạng, được phát triển dựa trên dữ liệu cho khách hàng cá nhân, cũng như các giải pháp mới cho khách hàng bán lẻ và khách hàng doanh nghiệp.

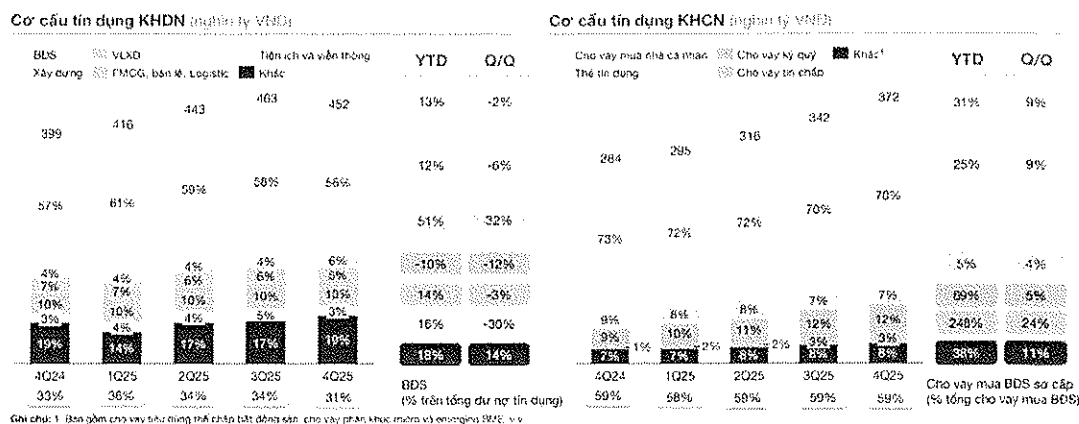
Đối với phân khúc bán lẻ, động lực chính thúc đẩy đà tăng CASA là sự gia tăng số lượng giao dịch e-banking, tăng 26,9% so với cùng kỳ. Điều này củng cố vị thế dẫn đầu thị trường của chúng tôi trong giao dịch thanh toán trong nước và quốc tế, với thị phần lần lượt đạt 16% và 17% trên toàn quốc, theo dữ liệu từ NAPAS.

Năm 2025, số khách hàng sử dụng Techcombank làm ngân hàng giao dịch chính (được định nghĩa là trung bình từ 20-100 giao dịch chủ động trong 30 ngày dựa trên từng phân khúc khách hàng) tăng khoảng 28%. Thêm vào đó, số lượng khách hàng hoạt động thường xuyên (được định nghĩa là khách hàng có ít nhất 10 giao dịch chủ động trong vòng 30 ngày) tăng khoảng 20% đã trở thành động lực thúc đẩy quan trọng cho số dư CASA.

Việc tăng cường mức độ gắn kết với khách hàng của chúng tôi được hỗ trợ bởi các chiến lược tương tác siêu cá nhân hóa và các sản phẩm/dịch vụ được phát triển dựa trên dữ liệu - bao gồm các giải pháp thanh toán và thu hộ mới dành cho đơn vị chấp nhận thanh toán và nhóm doanh nghiệp siêu nhỏ. Năm 2025, chúng tôi triển khai Sinh lời tự động 2.0, phiên bản nâng cấp được thiết kế nhằm mang lại nhiều giá trị hơn cho khách hàng. Được vận hành bởi công nghệ tiên tiến và trí tuệ nhân tạo, sản phẩm đã thu hút 2,3 triệu người dùng mới trong năm và đạt hơn 5 triệu người dùng vào cuối năm. Tính đột phá của sản phẩm đã được ghi nhận tại Giải thưởng Kinh doanh Quốc tế lần thứ 22, với Giải Vàng cho Thiết kế Sản phẩm Lấy Khách hàng làm Trung tâm và Giải Đồng cho Sản phẩm Ứng dụng AI Xuất sắc.

Đa dạng hóa danh mục tín dụng

Dư nợ tín dụng của Ngân hàng mẹ trong năm tăng 18,4% lên 758,3 nghìn tỷ đồng, theo chỉ tiêu tín dụng được NHNN cấp. Dư nợ tín dụng hợp nhất tăng 20,7% lên 824,1 nghìn tỷ.



Dư nợ tín dụng của khách hàng doanh nghiệp (bao gồm cho vay và trái phiếu) tăng 13,4% N/N lên mức 452,1 nghìn tỷ đồng. Ngân hàng đạt bước tiến mới trong chiến lược đa dạng hóa danh mục, theo đó tỷ trọng danh mục tín dụng bất động sản chiếm 31,1% tổng giá trị tín dụng cuối năm 2025, so với mức 33,2% cuối năm 2024. Cho vay bất động sản của Ngân hàng tăng trưởng 11,6% N/N. Ngược lại, chúng tôi đã thành công trong việc gia tăng tín dụng cho các ngành nghề khác bao gồm FMCG (+13,6% N/N), Tiện ích và viễn thông (+15,7% N/N), Xây dựng (+51,4% N/N), Tài chính và dịch vụ công (+106,0% N/N).

Đối với cho vay khách hàng cá nhân (bao gồm cho vay ký quỹ), chúng tôi cũng đạt đà tăng trưởng vững mạnh 31% N/N với dư nợ cao kỷ lục 372 nghìn tỷ đồng, đóng góp vào nỗ lực đa dạng hóa tín dụng. Trong các động lực tăng trưởng tín dụng bán lẻ, cho vay mua nhà tiếp tục duy trì đà mạnh mẽ, tăng 24,7% so với cùng kỳ, đạt 260,4 nghìn tỷ đồng. Cho vay tín chấp ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 247,9% nhờ chiến lược mở rộng vào các sản phẩm có biên lợi nhuận cao hơn. Một trong những động lực then chốt khác là nỗ lực của Ngân hàng trong việc đáp ứng nhu cầu đặc thù của phân khúc hộ kinh doanh thông qua quy trình phê duyệt nhanh hơn, chính sách hạn mức tín dụng linh hoạt và lãi suất cạnh tranh phù hợp với nhu cầu tài chính của nhóm khách hàng này.

Cho vay ký quỹ cũng đạt tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ 69,3% N/N, được hỗ trợ bởi thị phần ngày càng mở rộng của TCBS trên HOSE.

Quản trị thanh khoản

	Hạn mức 2025	Thực tế 31/12/2025	Hạn mức 2024	Thực tế 31/12/2024
Tỷ lệ thanh khoản				
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	≥ 10%	18.7%	≥ 10%	20.8%
Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày - VND	≥ 50%	66.6%	≥ 50%	95.9%
Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi	≤ 85%	76.5%	≤ 85%	77.1%
Nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn	≤ 30%	24.6%	≤ 30%	26.3%

Techcombank đã duy trì nền tảng thanh khoản vững mạnh trong suốt năm 2025, với các chỉ tiêu thanh khoản liên tục cao hơn mức yêu cầu tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV). Bên cạnh các ngưỡng quy định này, trong khuôn khổ khẩu vị rủi ro

của Ngân hàng, Techcombank thiết lập và áp dụng các chỉ tiêu thanh khoản nội bộ phù hợp với chuẩn mực quốc tế Basel III. Ngân hàng thường xuyên thực hiện các bài kiểm tra sức chịu đựng thanh khoản với nhiều mức độ căng thẳng khác nhau, đồng thời tổ chức các đợt diễn tập thanh khoản nhằm đánh giá tính hiệu quả của Kế hoạch ứng phó thanh khoản.

Quản trị nguồn vốn

Techcombank tiếp tục duy trì vị thế là một trong những ngân hàng có mức độ vốn hóa tốt nhất tại Việt Nam, với Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) luôn ở mức cao hơn đáng kể so với mức tối thiểu 8,0% theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Vị thế vững mạnh này được củng cố bởi lợi nhuận giữ lại ổn định và chiến lược đa dạng hóa tài sản, qua đó tối ưu hóa tài sản có rủi ro.

Quy trình đánh giá mức độ đủ vốn nội bộ (ICAAP) được thực hiện hằng năm giúp Ngân hàng đánh giá toàn diện và quản trị chủ động mức độ đầy đủ vốn, đảm bảo sự phù hợp đầy đủ với các mục tiêu chiến lược và khẩu vị rủi ro đã đề ra.

Quản trị chất lượng tài sản

Ngân hàng đã chứng kiến tỷ lệ nợ xấu tăng trong hai quý đầu năm, sau đó đã có xu hướng giảm đáng kể trong quý 3 và quý 4/2025. Dự nợ cần chú ý (B2) giảm mạnh trong năm 2025 từ 0,73% năm 2024 xuống 0,53% năm 2025, trong khi tỷ lệ nợ xấu giảm còn 1,13%.

Tính đến cuối năm, chi phí tín dụng của chúng tôi ở mức rất thấp 0,6%. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục được cải thiện đáng kể lên mức 128%, phản ánh công tác trích lập dự phòng thận trọng.

2. Kết quả hoạt động

Thu nhập lãi thuần (NII)

Năm 2025, thu nhập lãi thuần (NII) tăng 7,5% so với cùng kỳ, đạt 38,2 nghìn tỷ đồng, được thúc đẩy bởi tăng trưởng tín dụng ở mức 18,36%. Biên lãi ròng (NIM) đạt 3,8%, giảm nhẹ so với năm 2024 nhưng vẫn cao hơn đáng kể so với mức bình quân ngành là 3,0%. Việc tín dụng toàn thị trường tăng trưởng nhanh, vượt xa tốc độ tăng của tiền gửi, đã đẩy chi phí vốn tăng mạnh trong bối cảnh thanh khoản hệ thống ngân hàng bị thắt chặt, tạo áp lực lên NIM. Tuy nhiên, Ngân hàng vẫn kiểm soát tốt chi phí vốn, với mức tăng nhẹ khoảng 20 điểm cơ bản trong năm, trong khi đối với tài sản, xu hướng giảm của lợi suất ghi nhận trong năm 2024 đã dừng lại và lãi suất được giữ ổn định, dù thấp hơn mức bình quân của năm 2024.

Thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI)

Thu nhập từ hoạt động dịch vụ tăng 7,8% N/N, đạt 11,5 nghìn tỷ đồng. Techcombank ghi nhận kết quả rất mạnh mẽ trong các mảng phí dịch vụ bảo hiểm, ngân hàng đầu tư và dịch vụ ngoại hối. Tuy nhiên, các kết quả này phần nào bị bù trừ bởi tác động từ các thay đổi trong quy định kế toán đối với thẻ và đối với UPAS LC - một loại thư tín dụng được tài trợ vốn. Ở cả hai hạng mục, các tác động này đều được bù đắp ở chỉ tiêu thu nhập lãi thuần hoặc chi phí

dự phòng tín dụng, đồng nghĩa với việc ảnh hưởng của các thay đổi kế toán này lên lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng là không đáng kể.

Thu nhập phí theo loại hình sản phẩm năm 2025 như sau:

- Phí dịch vụ ngân hàng đầu tư: đạt 4.179 tỷ đồng, tăng 20,7% N/N với mức tăng trưởng mạnh mẽ trên tất cả các mảng kinh doanh chủ chốt, bao gồm môi giới & quản lý đại lý, tư vấn & phân phối trái phiếu và các dịch vụ khác. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS) - ghi nhận khối lượng giao dịch cổ phiếu tăng 19% so với cùng kỳ, qua đó nâng thị phần trên HOSE lên 9,0% trong quý IV/2025.
- Thu từ thư tín dụng LC, tiền mặt và thanh toán: đạt 3.052 tỷ đồng, giảm 14,0% N/N, chủ yếu do thay đổi phương pháp hạch toán đối với nhóm sản phẩm thư tín dụng trả chậm UPAS LC. Tuy nhiên, sự sụt giảm này đang được bù đắp nhờ sự tăng trưởng của các giải pháp khác có thể đáp ứng đa dạng nhu cầu khách hàng.
- Thẻ: đạt 1.673 tỷ VND, giảm 15,1% so với cùng kỳ. Sự sụt giảm này một phần đến từ thay đổi phương pháp hạch toán, bên cạnh đó là xu hướng chung của ngành khi khách hàng chuyển từ thẻ ghi nợ sang các phương thức thanh toán khác như QR code.
- Thu từ dịch vụ ngoại hối (FX): đạt 1.211 tỷ VND, tăng 36,9% N/N. Kết quả này được đóng góp bởi danh mục sản phẩm ngoại hối hấp dẫn, đặc biệt là các sản phẩm mới được thiết kế phù hợp với nhu cầu khách hàng bán lẻ.
- Thu phí từ dịch vụ bảo hiểm: ghi nhận 1.162 tỷ đồng phí, tăng 91,8% so với cùng kỳ nhờ mức nền thấp của năm 2024, khi việc chấm dứt hợp tác với Manulife tạm thời ảnh hưởng đến doanh số. Kết quả vượt trội trong năm 2025 đạt được trong bối cảnh thị trường bảo hiểm đầy thách thức, với nhiều quy định mới và doanh số toàn ngành giảm 7%. Techcombank duy trì vị thế là đơn vị có thị phần lớn thứ hai trên thị trường, với mức tăng trưởng 22% về phí bảo hiểm (APE). Năm 2025 cũng đánh dấu một cột mốc quan trọng đối với hoạt động bảo hiểm của Ngân hàng, khi nhận được giấy phép và đưa vào vận hành Công ty Cổ phần bảo hiểm nhân thọ Kỹ thương - công ty con mới của Ngân hàng trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ. Công ty được thành lập trong thời gian kỷ lục, và phản hồi ban đầu của khách hàng đối với các sản phẩm trong giai đoạn thử nghiệm rất tích cực.

Thu nhập khác

Thu nhập khác, bao gồm lãi từ dịch vụ ngoại hối, chứng khoán đầu tư, các khoản thu hồi và các hoạt động khác tăng 245% so với cùng kỳ, đạt 3,8 nghìn tỷ đồng. Năm 2024, Ngân hàng ghi nhận hai khoản mục thu nhập/chi phí bất thường với giá trị tương đối lớn, gồm chi phí chấm dứt thỏa thuận phân phối bảo hiểm độc quyền với Manulife (tác động âm 1,8 nghìn tỷ đồng) và khoản lãi từ việc bán một phần tòa nhà Trụ sở chính (0,5 nghìn tỷ đồng). Năm

2025, tăng trưởng chủ yếu được thúc đẩy bởi lãi ròng từ dịch vụ ngoại hối (hợp đồng giao ngay và kỳ hạn), tăng 77% so với cùng kỳ lên 1,6 nghìn tỷ đồng, phản ánh khả năng tận dụng hiệu quả các cơ hội thị trường của Ngân hàng trong bối cảnh biến động tỷ giá đáng kể trong năm 2025.

Quản trị hiệu quả chi phí

Chi phí hoạt động tăng 6,9% N/N đạt 16,4 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ chi phí/thu nhập hoạt động đạt 30,8% so với 32,7% của 2024.

Chi phí dữ liệu và số hóa

Tổng chi phí công nghệ và hạ tầng năm 2025 đạt 3,8 nghìn tỷ đồng, tăng 28,4% so với cùng kỳ. Khoản đầu tư này thể hiện cam kết nhất quán của Techcombank đối với công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần ra mắt nhiều sản phẩm số dẫn đầu thị trường, bao gồm giải pháp Auto-earning đột phá, đồng thời tiếp tục nâng cao mức độ cá nhân hóa trong trải nghiệm khách hàng.

Nhân tài

Tính đến ngày 31/12/2025, tổng số nhân sự của toàn hệ thống đạt 12.705 người, tăng so với 11.848 người của năm trước. Trong đó, hơn 260 nhân sự mới được bổ sung cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Kỹ thương và Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Techcom, góp phần vào sự gia tăng lực lượng lao động toàn ngân hàng.

Chi phí nhân sự năm 2025 chỉ tăng nhẹ 3% so với năm 2024 trong khi tổng thu nhập hoạt động bình quân tháng trên một cán bộ nhân viên ghi nhận mức tăng trưởng 6%, phản ánh kết quả tích cực trong tối ưu hóa hiệu quả làm việc trên toàn hệ thống nhờ công tác đào tạo, phát triển năng lực và đặc biệt là việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và AI vào quy trình vận hành.

Chi phí tiếp thị và khuyến mãi

Chi phí tiếp thị năm 2025 giảm nhẹ 8% N/N, nhờ chính sách phân bổ ngân sách vào các hoạt động có tác động lớn nhất. Chi phí thu hút khách hàng tăng 18%, trong đó 70% được phân bổ cho kênh số tương đương mức tăng 40% cho riêng kênh này theo năm. Nhờ đó, số lượng khách hàng mới tăng 37% so với cùng kỳ, vượt xa mức tăng chi phí thu hút và cho thấy hiệu quả vượt trội của kênh số.

Song song với đó Techcombank tiếp tục tăng cường gắn kết khách hàng qua các hoạt động chuyên biệt cho từng phân khúc. Chi phí cho các chiến dịch gắn kết theo từng phân khúc tăng gấp đôi so với năm 2024, và Phòng chờ hạng sang tại sân bay quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất chính thức đi vào hoạt động, thể hiện cam kết của Ngân hàng trong việc cung cấp dịch vụ cao cấp, khác biệt cho khách hàng.

3. Tình hình đầu tư Tài sản cố định trong năm 2025

Số liệu đầu tư mua sắm tài sản cố định của Techcombank năm 2025 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Khoản mục	Giá trị Tài sản đầu năm 2025	Giá trị tài sản mới đã hình thành	Thanh lý trong kỳ	Giá trị tài sản đang trong quá trình hoàn thiện, đầu tư	Tổng giá trị tài sản đã hình thành và đang trong quá trình hoàn thiện, đầu tư
Nhà cửa, vật kiến trúc	6.205	3	(9)	-	6.200
Hệ thống công nghệ thông tin và máy móc thiết bị	10.394	503	(49)	1.420	12.268
Quyền sử dụng đất	1.961	3	(1)	-	1.963
Khác	330	37	(59)	-	367
Tổng cộng	18.891	546	(59)	1.420	20.798

Số tiền đầu tư mua mới các tài sản cố định đã hình thành trong năm 2025 của ngân hàng là 546 tỷ đồng, đầu tư các tài sản đang trong quá trình hoàn thiện, đầu tư là 1.420 tỷ đồng. Trong đó:

- Năm 2025, đầu tư cho các hệ thống công nghệ thông tin và máy móc thiết bị là 503 tỷ đồng, đáp ứng nhu cầu liên tục mở rộng quy mô, tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động và cung cấp các dịch vụ và trải nghiệm cá nhân hóa cho khách hàng với những hệ thống đã đưa vào sử dụng như: Phần mềm Techcombank mobile, Online banking, iDO, Corporate Omni Channel, Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng CRM, Phần mềm Datalake, MarTech Stack Platform, Phần mềm ERP, Hệ thống ký số Digital Signature, Giải pháp quản trị nguồn vốn C-Cash Software...
- Bên cạnh đó, Techcombank tiếp tục đầu tư mạnh mẽ với số tiền 1.420 tỷ đồng vào nền tảng dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm nâng tầm dịch vụ và trải nghiệm khách hàng theo hướng ngày càng cá nhân hóa trên quy mô lớn.

Với những nỗ lực không ngừng trong đầu tư nâng cấp hạ tầng, công nghệ; Techcombank đã thể hiện tầm nhìn chiến lược và năng lực công nghệ trong việc cung cấp các giải pháp tài chính tiên tiến cho khách hàng; được khách hàng, tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận và tôn vinh. Năm 2025, Techcombank tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo của ngành tài chính - ngân hàng khi ba năm liên tiếp được vinh danh “Ngân hàng số tốt nhất Việt Nam” cùng các giải thưởng uy tín “Ngân hàng bán lẻ tốt nhất Việt Nam” và “Sáng kiến phân tích dữ liệu tốt nhất” trong khuôn khổ lễ trao giải Global Retail Banking Innovation Awards 2025. Cùng với đó, ứng dụng ngân hàng số Techcombank Mobile cũng trở thành “Ứng dụng ngân hàng tốt nhất Việt Nam”, khẳng định vị thế dẫn đầu trong hành trình chuyển đổi số.

4. Quản trị nguồn nhân lực

Với tầm nhìn chiến lược về nguồn nhân lực - trở thành Ngôi nhà của những Nhân tài hàng đầu trên thị trường, trong năm 2025, chúng tôi đẩy mạnh chiến lược nhân tài toàn cầu nhằm thu hút và trao quyền cho những nhân sự xuất sắc đảm nhiệm các vị trí then chốt trong Ngân hàng và các thành viên thuộc hệ sinh thái. Chúng tôi tiếp tục tăng cường năng lực bằng cách thu hút nhân tài hàng đầu trong các lĩnh vực dữ liệu và số hóa, đồng thời nâng cao chuyên môn trong các mảng tăng trưởng trọng điểm như quản lý gia sản, bảo hiểm và tài chính doanh nghiệp.

Thông qua các chương trình kết nối tuyển dụng nhân sự tại Los Angeles, Paris và Singapore, Techcombank tiếp cận hiệu quả với cộng đồng chuyên gia gốc Việt có kinh nghiệm quốc tế - những người đang cân nhắc trở về để đóng góp cho giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Để bảo đảm đội ngũ luôn sẵn sàng cho tương lai, chúng tôi đổi mới các chương trình đào tạo lãnh đạo và phát triển chuyên môn, triển khai các chương trình nâng cao năng lực ở quy mô lớn, đồng thời mở rộng đào tạo phổ cập kiến thức số và AI nhằm chuẩn bị cho bước chuyển đổi tiếp theo.

Trên toàn Ngân hàng, hơn 1.000 tình huống ứng dụng AI tạo sinh (Generative AI) đã được hình thành một cách tự nhiên, do các nhóm chủ động phát triển để nâng cao hiệu quả và chất lượng ra quyết định - phản ánh mức độ sẵn sàng cao của tổ chức đối với Generative AI và tác nhân AI (Agentic AI).

Trong thời gian tới, chúng tôi sẽ tập trung tận dụng đà phát triển này thông qua cách tiếp cận có tổ chức và khả năng mở rộng cao hơn, nhằm tối đa hóa tác động trên toàn hệ thống.

Một lần nữa, chúng tôi vinh dự được công nhận là một trong những nơi làm việc tốt nhất tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á bởi Great Place to Work®, khẳng định cam kết của chúng tôi trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự xuất sắc và sẵn sàng cho tương lai.

5. Công nghệ và số hóa

Năm 2025, thông qua các khoản đầu tư chiến lược vào nhân tài chuyển đổi số, nền tảng công nghệ và thiết kế trải nghiệm, Ngân hàng đã mang tới các hành trình tài chính ngày càng liền mạch và cá nhân hóa, được hỗ trợ bởi trí tuệ nhân tạo (AI), phù hợp với nhu cầu tài chính và phong cách sống đa dạng của khách hàng. Việc mở rộng quy mô nền tảng ngân hàng số giúp Techcombank phục vụ 18,0 triệu khách hàng tính đến cuối năm 2025, với số lượng khách hàng mới qua các kênh số tăng 48,6% so với cùng kỳ. Trong đó, việc mở rộng năng lực chuyển đổi số cho phân khúc doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực, khi số lượng khách hàng SME tiếp cận qua các kênh số tăng 178% so với cùng kỳ.

Tự động hóa dựa trên AI đã chuyển đổi hoạt động tiếp thị của chúng tôi, giúp số lượng chiến dịch online-to-offline (O2O) tăng gấp 11 lần, mang lại trải nghiệm khách hàng đa kênh liền mạch. So với năm 2024, chúng tôi đã thực hiện số lượng chiến dịch tiếp thị nhiều gấp 4 lần, tiếp cận hơn 8 triệu khách hàng với hơn 3,8 tỷ tin nhắn và hơn 2.600 loại tương tác cá nhân hóa trên các

nền tảng kỹ thuật số. Những nỗ lực này đã củng cố mối quan hệ khách hàng, được thể hiện qua mức tăng trưởng 56% số lượng khách hàng nâng cấp lên gói dịch vụ cao cấp hơn.

Các nền tảng số được đầu tư trong những năm trước tiếp tục được tự động hóa sâu hơn, thiết kế theo mô-đun và tích hợp xuyên suốt các mảng bán lẻ, quản lý tài sản, khách hàng kinh doanh và đối tác hệ sinh thái. Nhờ đó, hơn 56% các hành trình bán lẻ cốt lõi đã được tự động hóa hoàn toàn, giúp giảm 50% khối lượng xử lý thủ công so với năm 2024, đồng thời cải thiện đáng kể tốc độ xử lý và hiệu quả chi phí. Đến cuối năm, các kênh số chiếm 86% tổng số giao dịch bán lẻ, với tổng giá trị giao dịch phát sinh từ kênh số đạt khoảng 12,1 triệu tỷ đồng, tăng trưởng 6,7% so với năm 2024. Số lượng người dùng số hoạt động hàng tháng đạt 8,6 triệu, tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu quốc gia của Techcombank trong lĩnh vực ngân hàng số và tạo nền tảng vững chắc để cạnh tranh ở tầm khu vực.

Ngân hàng cộng đồng là trụ cột khác biệt của Techcombank trong năm 2025 thông qua việc mở rộng dịch vụ ngân hàng Gia đình và Bạn bè. Đến cuối năm 2025, số lượng nhóm gia đình hoạt động đạt khoảng 46.000, đóng góp thêm khoảng 82.812 tỷ đồng vào tổng tài sản quản lý (AUM). Dịch vụ ngân hàng Bạn bè được nâng tầm mạnh mẽ thông qua việc tích hợp với Sinh lời tự động, giúp khoảng 68.000 nhóm bạn bè đang hoạt động với số dư bình quân trên mỗi nhóm tăng 38% trong năm 2025 so với các nhóm hình thành trong năm 2024.

Techcombank Sinh lời tự động tiếp tục giữ vai trò là sản phẩm chiến lược với trọng tâm an toàn, khác biệt và cá nhân hóa. Sản phẩm đã đóng góp đáng kể vào việc gia tăng mức độ gắn kết và giá trị vòng đời khách hàng, giúp số dư CASA tăng trưởng 16,6% trong năm.

Techcombank Rewards tiếp tục là một trong những chương trình khách hàng thân thiết hàng đầu tại Việt Nam, với khoảng 13,1 triệu hội viên trong năm 2025, đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố tương tác, gia tăng tần suất sử dụng và mở rộng cơ hội bán chéo. Trong năm 2025, hệ thống đã xử lý khoảng 9 triệu giao dịch đổi thưởng, tăng 530% so với năm trước. Các khách hàng thường xuyên tham gia Rewards ghi nhận tần suất giao dịch cao hơn 200% so với nhóm không tham gia, trong khi hệ sinh thái đối tác mở rộng lên hơn 148 nghìn đơn vị.

Trong năm 2025, chúng tôi tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong chuyển đổi số ngân hàng doanh nghiệp thông qua việc không ngừng nâng cấp nền tảng Techcombank Business. Với mảng tín dụng, chúng tôi tiếp tục phát triển các hành trình giải ngân khoản vay ngắn hạn, được số hoá toàn diện, ghi nhận mức tăng 3,3 lần về khối lượng và giá trị giao dịch. Bên cạnh đó, mảng ngoại hối trên kênh số cũng được mở rộng với việc ra mắt FX Hub và thông báo tỷ giá giúp khách hàng dễ dàng theo dõi biến động tỷ giá và chủ động thiết lập cảnh báo, ghi nhận ~15.000 khách hàng doanh nghiệp tương tác. Cùng với đó, tính năng mua bán ngoại tệ tiếp tục được mở rộng

01/01/2025
NG
TH
C
KỶ
V
AM

với giá trị giao dịch trên kênh số đạt 11 tỷ đô la Mỹ trong năm 2025, đóng góp tích cực vào tăng trưởng hoạt động kinh doanh ngoại hối.

Những sáng kiến này đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh của toàn ngân hàng cũng như đem lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng, đồng thời góp phần giúp Techcombank Business được vinh danh Chương trình Ngân hàng Doanh nghiệp tích hợp Tốt nhất khu vực Châu Á - Thái Bình Dương 3 lần liên tiếp và nhiều giải thưởng khác.

6. Năng lực dữ liệu

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình của Techcombank trở thành một ngân hàng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI). Với nền tảng dữ liệu đẳng cấp quốc tế, các mô hình phân tích mạnh mẽ và khung quản trị vững chắc, chúng tôi đã triển khai nhiều trường hợp sử dụng Trí tuệ nhân tạo tạo sinh (GenAI) và bắt đầu thử nghiệm các quy trình trí tuệ nhân tạo “tự chủ” (Agentic AI) trong vận hành.

AI và Dữ liệu đã trở thành nền tảng trọng yếu trong chiến lược sinh lời của chúng tôi, thể hiện qua 1,3 nghìn tỷ đồng doanh thu gia tăng được tạo ra nhờ phân tích nâng cao và máy học. Các kết quả AI của chúng tôi được vận hành bởi nền tảng bền vững và tiết kiệm chi phí. Nền tảng Hồ dữ liệu & D-B1 hiện quản lý 5 petabyte dữ liệu, xử lý 8 tỷ điểm dữ liệu mỗi ngày. Bên cạnh đó, Ngân hàng tiết kiệm 30% chi phí tính toán và lưu trữ, cho phép tái đầu tư vào mô hình và tính năng mới. 8 ứng dụng đã được chuyển từ kho dữ liệu truyền thống sang Hồ dữ liệu, hợp nhất danh mục, cải thiện độ trễ và giảm tổng chi phí sở hữu. Trọng tâm phát triển mô hình của chúng tôi là kho tính năng với khoảng 12.500 tính năng tái sử dụng, từ tín hiệu hành vi đến đặc tính doanh nghiệp và chỉ số rủi ro.

Techcombank tiếp tục dẫn đầu trong đổi mới sản phẩm AI, tạo ra các giải pháp nâng cao hiệu quả, dân chủ hóa phân tích và tăng cường tương tác khách hàng.

- **Smartie 3.0 - Hệ thống phản hồi thông minh:** Smartie là trợ lý AI nội bộ, tích hợp với Microsoft Teams qua ZooleoHub, được thiết kế để truy xuất thông tin an toàn và nhanh chóng. Sử dụng RAG và kho tri thức hơn 12.000 tài liệu doanh nghiệp, Smartie cung cấp câu trả lời chính xác, phù hợp ngữ cảnh, có dẫn nguồn. Smartie hỗ trợ đa ngôn ngữ (tiếng Anh / tiếng Việt), cung cấp các giao diện chuyên biệt và phục vụ khoảng 1.400 cán bộ nhân viên trong vận hành, nhân sự, quản trị ngân hàng và các khối hỗ trợ.
- **TalkZone - Phân tích hội thoại cho mọi người:** TalkZone là trợ lý AI hội thoại, giúp truy vấn dữ liệu tự nhiên để hiểu rõ hành vi và giao dịch của hơn 15 triệu khách hàng. Sản phẩm này trao quyền cho bộ phận kinh doanh đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu mà không cần kỹ thuật.

Sự phát triển liên tục của các sản phẩm AI: Các sản phẩm AI trước đây - TDDC, LACE, Zickoi - tiếp tục phát triển, tích hợp công nghệ mới và phản hồi từ người dùng để tăng giá trị. Nhờ vậy, Ngân hàng đã được vinh danh với giải thưởng “Sáng kiến phân tích dữ liệu dựa trên AI tốt nhất tại Việt Nam” từ The Asian Banker cho LACE, với tỷ lệ chuyển đổi tăng 250%.

7. Quản trị rủi ro

Trong hệ sinh thái tài chính ngày càng số hóa và kết nối, quản lý rủi ro hiệu quả vẫn là yếu tố trung tâm để duy trì niềm tin, khả năng chống chịu và tạo giá trị dài hạn. Là một ngân hàng định hướng số, hồ sơ rủi ro của chúng tôi tiếp tục thay đổi cùng với tốc độ đổi mới công nghệ nhanh chóng, hành vi khách hàng biến động và môi trường pháp lý năng động.

Trong năm, Ngân hàng duy trì một khung quản trị rủi ro mạnh mẽ và có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với chiến lược tăng trưởng và khẩu vị rủi ro được Hội đồng quản trị phê duyệt. Chúng tôi tiếp tục tăng cường tích hợp quản lý rủi ro vào quá trình ra quyết định kinh doanh, thiết kế sản phẩm và hành trình khách hàng, đảm bảo đổi mới được thực hiện một cách có trách nhiệm và bền vững.

Với mô hình vận hành số, rủi ro công nghệ và an ninh mạng vẫn là ưu tiên hàng đầu. Trong suốt năm, chúng tôi nâng cao khả năng chống chịu hoạt động thông qua giám sát liên tục, phát hiện mối đe dọa tiên tiến và quản lý sự cố. Chúng tôi cũng củng cố khung chống chịu hoạt động, bao gồm kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh, quản lý rủi ro bên thứ ba và năng lực khôi phục sau thảm họa. Các hệ thống trọng yếu đạt mức sẵn sàng cao, và chúng tôi thực hiện kiểm tra định kỳ để đảm bảo dịch vụ không gián đoạn cho khách hàng.

Chiến lược rủi ro tín dụng của chúng tôi tiếp tục tận dụng phân tích nâng cao, dữ liệu thay thế và ra quyết định tự động, đồng thời duy trì tiêu chuẩn thẩm định thận trọng. Hiệu suất danh mục tín dụng vẫn nằm trong khẩu vị rủi ro được Hội đồng quản trị phê duyệt, được hỗ trợ bởi các chỉ báo cảnh báo sớm và quản trị rủi ro mô hình. Vị thế thanh khoản và vốn vẫn vững mạnh, xây dựng nền tảng quản lý rủi ro thị trường tập trung với giám sát trong ngày, hoàn tất xác thực LCR/NSFR cùng với Giai đoạn 1 ILAAP cho rủi ro thanh khoản. Năng lực CCR và IRRBB được nâng cao thông qua mở rộng kiểm tra sức chịu đựng.

Khi việc sử dụng AI và học máy mở rộng trong tín dụng, phòng chống gian lận và tương tác khách hàng, chúng tôi củng cố khung quản lý rủi ro mô hình. Điều này bao gồm xác thực mô hình độc lập, kiểm tra thiên lệch, tiêu chuẩn giải thích và giám sát quản trị để đảm bảo việc sử dụng thuật toán một cách đạo đức, minh bạch và có trách nhiệm.

Một văn hóa rủi ro mạnh mẽ là nền tảng cho thành công của chúng tôi. Trong năm, chúng tôi củng cố mô hình “ba tuyến phòng thủ”, nâng cao đào tạo rủi ro trên toàn tổ chức và thúc đẩy

trách nhiệm ở mọi cấp độ. Ủy ban Rủi ro của Hội đồng quản trị thực hiện giám sát tích cực, được hỗ trợ bởi báo cáo rủi ro kịp thời và dựa trên dữ liệu.

Rủi ro tín dụng:

Đối với Khách hàng cá nhân:

- Triển khai các giải pháp cho vay mua nhà phù hợp nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh doanh 124%: Các giải pháp vay mua nhà giúp tăng mức độ gắn kết của khách hàng với Techcombank thông qua các sản phẩm có tính năng vượt trội như giải pháp vay đa nhu cầu, giải pháp cho vay với lịch trả nợ linh hoạt dành cho nhóm khách hàng trẻ,...
- Hiện đại hóa và tự động hoá quy trình tín dụng, nâng cao tính công bằng và cá nhân hoá quyết định tín dụng: Tối ưu quy trình tín dụng cho từng nhóm khách hàng: nhanh hơn, phù hợp hơn, tự động hóa nhiều hơn; tăng cường thẩm định tại địa bàn kết hợp với dữ liệu số hoá. Nhờ đó, thời gian thẩm định và phê duyệt (TAT) được cải thiện 150% đối với các quy trình/sản phẩm trọng yếu.
- Phát triển mô hình cảnh báo sớm để nhận diện rủi ro kịp thời và bảo vệ danh mục tín dụng: Hệ thống cảnh báo sớm hỗ trợ đội ngũ kinh doanh tuyến đầu và Khối Rủi ro can thiệp trước khi khoản vay chuyển thành nợ quá hạn nghiêm trọng, qua đó giảm thiểu tổn thất tín dụng.
- Duy trì chi phí rủi ro trong giới hạn khẩu vị rủi ro và định hướng tín dụng đã đặt ra.
- Xây dựng năng lực thực thi chiến lược SME: Hoàn tất tích hợp chức năng quản trị rủi ro SME, ESME và MSME, từ đó nâng cao năng lực thực thi chiến lược tín dụng cho phân khúc SME.
- Phát triển 13 mô hình rủi ro tín dụng mới, nâng tổng số lên hơn 30 mô hình: Mở rộng phạm vi mô hình cho phân khúc Bán lẻ và SME; đảm bảo đúng tiến độ triển khai để hỗ trợ tăng trưởng kinh doanh.
- Hoàn thiện kiến trúc hệ thống cho toàn bộ nền tảng liên quan đến tín dụng: Bao gồm hệ thống LOS, hệ thống Cảnh báo sớm (EW) và hệ thống Limit Proxy.

Đối với Khách hàng Doanh nghiệp:

Năm 2025 đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong quản trị rủi ro tín dụng, với trọng tâm là nâng cao hiệu quả và chất lượng thông qua chuẩn hóa quy trình và số hóa toàn diện. Hệ thống thẩm định được tái cấu trúc theo mô hình chuyên sâu theo ngành, kết hợp ba cấp độ phê duyệt, giúp tăng tính linh hoạt và chuyên môn hóa. Mô hình xếp hạng tín dụng được cải tiến, hỗ trợ tối ưu hóa quản lý danh mục và định giá rủi ro, đồng thời nâng cao khả năng ra quyết định. Công tác kiểm soát sau giải ngân và hệ thống cảnh báo sớm được tăng cường, đảm bảo duy trì chất lượng

00
VQ
AA
N
NC
IM
HA

danh mục ổn định và chi phí rủi ro ở mức thấp. Bên cạnh đó quản trị rủi ro tiếp tục hỗ trợ tích cực kinh doanh trong việc đa dạng hóa danh mục khách hàng thông qua phát triển giải pháp tín dụng đa dạng, chuyên sâu cho các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, sản xuất, thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu... Những cải tiến này không chỉ giúp nâng cao năng suất mà còn tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng bền vững.

Rủi ro thanh khoản:

Năm 2025, Techcombank tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong quản trị rủi ro thanh khoản, đáp ứng các chuẩn mực quốc tế và nâng cao năng lực quản trị toàn diện. Các điểm nhấn bao gồm:

- Hoàn tất xác thực độc lập các tính toán LCR và NSFR bởi đối tác tư vấn hàng đầu, đảm bảo tính chính xác và minh bạch theo Basel III.
- Triển khai Phase 1 của ILAAP, thực hiện phân tích chênh lệch (gap analysis), tập trung vào rà soát và nâng cao năng lực kiểm tra sức chịu đựng thanh khoản (liquidity stress test) và quản trị thanh khoản trong ngày (intraday liquidity).
- Áp dụng mô hình hành vi về dòng tiền một cách toàn diện, thực hiện xây dựng và áp dụng kết quả mô hình hành vi vào kiểm tra sức chịu đựng (liquidity stress test), bao gồm cả kiểm tra sức chịu đựng ngược (reverse liquidity stress test) theo thông lệ.
- Ứng dụng AI tiên tiến vào phân tích và giám sát thông qua Liquidity Risk Dashboard, nâng cao khả năng dự báo và ra quyết định nhanh chóng.
- Xây dựng và nâng cấp khung quản trị rủi ro thanh khoản theo thông lệ quốc tế, thiết lập ngưỡng quản trị cho dòng tiền hành vi, đảm bảo kiểm soát chủ động.
- Nâng cấp hệ thống dữ liệu và công cụ quản trị trên nền tảng cloud, bao gồm dữ liệu intraday và các dashboard phân tích chuyên sâu sử dụng công nghệ hiện đại như Databricks.

Những bước tiến này không chỉ củng cố nền tảng vững chắc cho Techcombank mà còn khẳng định năng lực quản trị rủi ro ngang tầm các ngân hàng hàng đầu khu vực.

Rủi ro thị trường và rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng (IRRBB):

Năm 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng trong quản trị rủi ro thị trường của Techcombank, với việc hoàn thiện nền tảng công nghệ, tự động hóa phân tích và tiệm cận chuẩn mực quốc tế. Những thành tựu này không chỉ đảm bảo an toàn hệ thống mà còn tạo tiền đề cho chiến lược vươn tầm toàn cầu trong những năm tiếp theo.

Thành tựu nổi bật năm 2025

Techcombank đã củng cố năng lực quản trị rủi ro thị trường thông qua các sáng kiến trọng yếu, đảm bảo khả năng giám sát và kiểm soát rủi ro hiệu quả trong bối cảnh thị trường biến động mạnh.

- Xây dựng nền tảng dữ liệu tập trung & phân tích chuyên sâu: Tập trung dữ liệu rủi ro thị trường trên nền tảng thống nhất trên Cloud giúp nâng cao khả năng ứng dụng và xử lý dữ liệu lớn, triển khai phân tích chuyên sâu đa chiều, phục vụ cảnh báo sớm và ra quyết định.
- Với dự án nền tảng dữ liệu tập trung trên Cloud, lần đầu tiên vận hành và theo dõi trạng thái rủi ro trong ngày (intraday) là cơ sở cho việc triển khai giám sát rủi ro thị trường intraday giúp rút ngắn thời gian phát hiện và xử lý các vấn đề bất thường phát sinh trong ngày.

Chuẩn bị nền tảng cho phương pháp tính vốn nội bộ nâng cao: xây dựng nền tảng kỹ thuật cho phương pháp nội bộ (tồn thất kỳ vọng, kiểm định ngược, đối chiếu lợi nhuận).

Techcombank tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ và AI vào công tác quản trị rủi ro, đồng thời tiếp tục nâng cao năng lực quản trị toàn diện. Các điểm nhấn bao gồm:

- Áp dụng tối đa AI & tự động hóa trong quản trị IRRBB: (i) Tập trung dữ liệu theo nhiều chiều thông tin lên Data Lake, tạo nền tảng cho tự động hóa, AI và Học máy (Machine learning - ML); (ii) Tự động hóa tối đa quy trình từ KRM (Kamakura Risk Manager) lên nền tảng phân tích Power BI, tự động cập nhật và gửi trạng thái rủi ro hàng ngày; (iii) Ứng dụng AI (Copilot) phân tích chỉ số IRRBB, cung cấp insight kịp thời cho các cấp lãnh đạo.
- Tăng cường mô hình IRRBB & tiếp tục hoàn thiện hệ thống KRM: (i) Phát triển phương pháp tiên tiến (VaR) trên hệ thống KRM; (ii) Nâng cấp KRM để tăng độ chính xác, đáp ứng sản phẩm tài chính phức tạp, hỗ trợ dự báo biến động lãi suất.
- Mở rộng phạm vi quản trị rủi ro: (i) Bước đầu triển khai quản trị rủi ro lãi suất cho sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, đặt nền móng cho quản trị IRRBB toàn hệ sinh thái.

Rủi ro công nghệ và an ninh mạng: Thực hiện hiệu quả việc nhận diện và đánh giá rủi ro CNTT & ANTT đối với các sản phẩm số chiến lược như Sinh Lãi tự động, CDB++ tính năng quản lý phân quyền tập trung, hành trình số hóa cho phép khách hàng chủ động khởi tạo và quản lý người dùng trực tuyến trên TCBB (Techcombank Business), sản phẩm Ủy thác cho vay Home credit... đảm bảo an ninh thông tin ngay từ giai đoạn phát triển ban đầu. Việc này giúp Ngân hàng chủ động phát hiện và giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tấn công mạng cũng như gian lận trên các kênh số, giúp Ngân hàng hạn chế tổn thất vận hành và tài chính, đồng thời duy trì tính liên tục của dịch vụ dành cho khách hàng cá nhân lẫn doanh nghiệp. Những hoạt động này góp phần giữ vững uy tín và hình ảnh Techcombank là ngân hàng số hàng đầu về độ tin cậy và an

toàn tại Việt Nam, hỗ trợ tăng trưởng nguồn huy động vốn cùng tệp khách hàng kênh trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho hiệu suất tài chính và giá trị dành cho cổ đông.

Năm 2025 cũng ghi nhận hàng loạt văn bản pháp luật mới được cập nhật và ban hành, có ảnh hưởng sâu rộng đến các sản phẩm/dịch vụ của TCB cũng như hệ sinh thái của Ngân hàng. Do đó, công tác Quản trị rủi ro CNTT&ANTT đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo đáp ứng tuân thủ những yêu cầu mới với hệ thống để đảm bảo nền tảng công nghệ an toàn, trải nghiệm số hóa hoàn chỉnh đến cho Khách hàng, tạo dựng niềm tin vững chắc giữa Khách hàng và ngân hàng.

Rủi ro hoạt động: Trong bối cảnh ngân hàng và hệ sinh thái đều có những thay đổi lớn, với những nghiệp vụ, lĩnh vực mới và thách thức. Việc thực hiện nhận diện & đánh giá rủi ro ngay từ giai đoạn thiết kế giúp ngân hàng chủ động kiểm soát và xử lý rủi ro sớm và phù hợp.

Tồn thất do rủi ro hoạt động luôn được kiểm soát ở mức thấp, thấp hơn đáng kể so với hạn mức rủi ro hoạt động nội bộ, ngay cả trong bối cảnh các mối đe dọa bên ngoài và công nghệ mới liên tục xuất hiện.

Ngân hàng không ngừng đầu tư vào công nghệ & dữ liệu để tối ưu hóa công tác quản trị rủi ro, giúp đưa ra các quyết định chủ động và chuẩn xác hơn.

Quan trọng nhất, văn hóa quản trị rủi ro hoạt động được thiết lập và thống nhất thông điệp từ lãnh đạo cấp cao nhất cho tới từng CBNV của tất cả các đơn vị nghiệp vụ trong ngân hàng.

Rủi ro gian lận: Năm 2025 đánh dấu bước tiến quan trọng trong công tác quản trị rủi ro gian lận với những kết quả đạt được tiêu biểu như sau:

- Chuẩn hóa và tăng cường khung quản trị rủi ro gian lận: Hoàn thành sửa đổi và ban hành mới các văn bản thực thi quan trọng như Quy định QTRR gian lận (bao gồm quy định về quản lý danh sách đen/danh sách nghi ngờ gian lận, danh mục kịch bản gian lận), quy trình điều tra gian lận hợp nhất và hướng dẫn nhận diện dấu hiệu nghi ngờ gian lận, lừa đảo. Điều này đã tạo nền tảng vững chắc cho công tác quản trị rủi ro gian lận tại Techcombank.
- Tái cấu trúc các nhóm chức năng quản trị rủi ro gian lận, trong đó mở rộng phạm vi điều tra sang các mảng mới như gian lận nội bộ, giao dịch tại quầy, giao dịch FX và bond funds; xây dựng chương trình kiểm soát bí mật như một công cụ phát hiện gian lận chủ động, phục vụ công tác điều tra và quản trị rủi ro gian lận trên toàn Ngân hàng.
- Nâng cao năng lực giám sát và phân tích dữ liệu: Hoàn thành 5 báo cáo dashboard tương tác cho các phân khúc khách hàng cá nhân- vay không TSDB, Hộ gia đình, SME và báo cáo cho Sao Mộc (công ty thuộc hệ sinh thái), hỗ trợ công tác phát hiện sớm gian lận.

- Giảm thiểu và ngăn ngừa tổn thất: Hoàn thành 180 báo cáo đánh giá rủi ro trong đó 17 báo cáo được hội chẩn đánh giá chuyên sâu cho các quy trình/sản phẩm có rủi ro gian lận cao thuộc phân khúc KHDN và KHCN. Thực hiện điều tra gian lận hồ sơ tín dụng trước giải ngân và đã ngăn chặn nguy cơ tổn thất lên đến ~1.400 tỷ đồng (hạn mức tín dụng của các hồ sơ gian lận) cho ngân hàng.

Basel III: Trong năm 2025, Techcombank đạt được những cột mốc quan trọng trong việc nâng cao khung quản trị rủi ro và tuân thủ các chuẩn mực quốc tế theo Basel III:

- Triển khai IRB: Nâng cao độ chính xác và tính nhạy cảm rủi ro trong đo lường vốn, giúp cải thiện tỷ lệ an toàn vốn (CAR) trên 2-3%. Hoàn tất việc tuân thủ Thông tư 14 của NHNN và củng cố sự sẵn sàng cho áp dụng phương pháp IRB, đồng thời nhận được phản hồi tích cực từ cơ quan quản lý, tăng cường minh bạch và niềm tin.
- ICAAP & Kiểm định sức chịu đựng (Stress Test): Hoàn thiện phương pháp ICAAP trong việc sử dụng các mô hình vĩ mô và nâng cấp mô hình kiểm định sức chịu đựng, giúp dự báo chính xác hơn và phản ứng chủ động trước các kịch bản bất lợi. Các cải tiến này hỗ trợ thiết lập khẩu vị rủi ro và giới hạn rủi ro hiệu quả hơn.
- Quản trị Rủi ro Tích hợp: Nâng cao khả năng đo lường rủi ro toàn diện, cải thiện khung quản lý rủi ro tập trung và cung cấp phân tích sâu về phí rủi ro và định giá dựa trên rủi ro, hỗ trợ ra quyết định chiến lược và tối ưu hóa lợi nhuận điều chỉnh rủi ro cho tăng trưởng bền vững.

8. Các công ty con

8.1. Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC)

Tính đến cuối năm 2025, TechAMC đang nhận ủy thác thu nợ ~176.000 khách hàng với dư nợ gốc ~ 26.700 tỷ đồng, trong đó nhóm khách hàng đã xử lý bằng nguồn dự phòng rủi ro chiếm trọng số 88% danh mục nợ ủy thác. Số lượng tài sản đang xử lý là ~4.100 tài sản với giá trị ~15.500 tỷ đồng. Tổng số thu tiền mặt trong năm 2025 là 12.1 nghìn tỷ đồng, trực tiếp đóng góp vào hiệu quả kinh doanh chung của Techcombank.

Với nền tảng được xây dựng và củng cố một cách bài bản trong giai đoạn vừa qua, TechAMC khẳng định vị thế là đơn vị có năng lực xử lý và thu hồi nợ chuyên nghiệp trên thị trường, sẵn sàng bước vào giai đoạn phát triển mới 2026–2030 với tâm thế chủ động, bền vững và hiệu quả.

8.2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (TCBS)

Năm 2025 là một dấu mốc quan trọng trong hành trình phát triển của TCBS, tiếp tục khẳng định hiệu quả kinh doanh tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Sau IPO và niêm yết cổ phiếu TCX thành công, TCBS đang dẫn đầu thị trường với vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu lớn nhất ngành, lần lượt đạt 23.113 tỷ đồng và 44.100 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025. Đồng thời, TCBS duy trì vị trí Top 1 về dư nợ cho vay ký quỹ cổ phiếu với 43.860 tỷ đồng và thị phần phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 38%, khẳng định vai trò chủ chốt trong việc dẫn dắt dòng chảy vốn trên thị trường tài chính. Song song với tăng trưởng quy mô, năm 2025 cũng đánh dấu bước tiến quan trọng trong chiến lược WealthTech của TCBS. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trên toàn bộ chuỗi giá trị đã giúp hệ sinh thái TCInvest mở rộng mạnh mẽ, phục vụ hơn 1,2 triệu khách hàng với mức độ gắn bó ngày càng cao, tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

8.3. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC)

Năm 2025, tổng tài sản đạt 1,181 tỷ đồng; tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế Techcom Capital đạt lần lượt 326 tỷ đồng và 183 tỷ đồng, tăng trưởng 44% và 52% so với 2024.

Tổng giá trị tài sản quản lý (AUM) của các quỹ (TCBF, TCFE, TCEF, TCFIN, TCSME, TCRES, TCREIT, FUETCC50) và danh mục ủy thác do Techcom Capital quản lý tại ngày 31/12/2025 đạt khoảng 12.000 tỷ đồng với gần 50.000 nhà đầu tư.

Trong nhiều năm qua, Techcom Capital liên tiếp nhận được nhiều giải thưởng: Công ty Quản lý quỹ tiêu biểu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) bình chọn, Dịch vụ quản lý tài sản đầu tư tiêu biểu (Asset management award) do Diễn đàn Cấp cao Cổ vấn Tài chính Việt Nam bình chọn.

8.4. Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ Kỹ Thương (TC Life)

Techcom Life là mảnh ghép chiến lược trong hệ sinh thái tài chính toàn diện của Techcombank, hướng tới việc cung cấp các giải pháp bảo vệ dài hạn đồng hành cùng hành trình tài chính của khách hàng. Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm nhân thọ Việt Nam đang bước vào giai đoạn chuyển mình, Techcom Life tận dụng thế mạnh về công nghệ, dữ liệu, mạng lưới phân phối và năng lực vận hành của Techcombank để phát triển một mô hình khác biệt: tích hợp bảo hiểm vào hệ sinh thái tài chính, nâng cao trải nghiệm và tối ưu giá trị dài hạn cho khách hàng. Năm 2025 đánh dấu giai đoạn khởi đầu hoạt động của Techcom Life, không chỉ ghi nhận những kết quả kinh doanh tích cực và hiệu quả vận hành đáng khích lệ, mà còn thể hiện rõ năng lực thiết lập tổ chức và gia nhập thị trường với tốc độ nhanh, kỷ luật cao và định hướng chiến lược rõ ràng.

8.5. Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi Nhân thọ Kỹ Thương (TCGI)

Năm 2025 ghi dấu một bước phát triển nền tảng quan trọng của TCGI khi Công ty hoàn thiện danh mục 65 sản phẩm bảo hiểm và phục vụ hơn 650.000 khách hàng trên toàn quốc, qua đó

nhanh chóng khẳng định năng lực cạnh tranh ngay từ năm đầu hoạt động. TCGI đồng hành cùng nhiều tập đoàn và khách hàng doanh nghiệp lớn như Masterise, Vingroup, Sun Group, Masan Group, Thaco, Eurowindows, DKSH Group, Coca-Cola, Gelex, Vietjet và Vietnam Airlines, tạo nên nền tảng khách hàng đa dạng và bền vững.

Hệ thống phân phối được mở rộng mạnh mẽ thông qua Techcombank với 280 chi nhánh và 3.500 nhân viên bán hàng, đồng thời tăng cường sức mạnh thị trường nhờ sự hợp tác của các đối tác phân phối lớn như BeeVN, Kỹ Nguyên,... Về tổ chức, chúng tôi xây dựng đội ngũ 115 cán bộ nhân viên tại 4 chi nhánh, bảo đảm chất lượng vận hành theo tiêu chuẩn chuyên nghiệp. Những nỗ lực này mang lại kết quả tài chính nổi bật với tổng phí bảo hiểm theo hợp đồng đã phát hành đạt 513 tỷ đồng, tổng tài sản 988 tỷ đồng, trong đó tiền và tài sản đầu tư đạt 757 tỷ đồng, cùng quỹ dự phòng nghiệp vụ 331 tỷ đồng, tạo nên nền tảng tài chính vững chắc cho sự bứt phá trong các năm tiếp theo.

II. PHƯƠNG ÁN KINH DOANH NĂM 2026

Trên cơ sở những kết quả đạt được trong các năm vừa qua, Techcombank tiếp tục kiên định theo đuổi chiến lược “khách hàng là trọng tâm”, đồng thời phát huy vai trò tiên phong trong việc cung cấp các sản phẩm tài chính đột phá, trải nghiệm cá nhân hóa trên nền tảng số hóa hiện đại, an toàn và hiệu quả. Đây tiếp tục là nền tảng để Ngân hàng nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố vị thế trên thị trường và tạo giá trị bền vững cho cổ đông.

Nền kinh tế Việt Nam đang bước vào “kỷ nguyên tăng trưởng mới”, cùng sự quyết tâm của Chính phủ mới Việt Nam trong việc duy trì tăng trưởng GDP ở mức 2 chữ số trong năm 2026. Trong bối cảnh đó, Techcombank sẵn sàng đóng vai trò chủ động trong việc tham gia kiến tạo nền tảng phát triển dài hạn, góp phần cùng đất nước hướng tới mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững. Tuy nhiên, môi trường kinh doanh năm 2026 tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Những thay đổi trong nhu cầu bên ngoài, chuỗi cung ứng hoặc điều kiện tài chính quốc tế có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế trong nước và tăng trưởng tín dụng của ngành ngân hàng nếu diễn biến thực tế khác với các kỳ vọng ban đầu. Những thách thức này có thể bao gồm giá dầu tăng cao, tăng trưởng xuất khẩu chậm lại, các gián đoạn trong chuỗi cung ứng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, và lạm phát gia tăng, cùng với các yếu tố khác. Trong bối cảnh đó, Techcombank đã xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo hai kịch bản nhằm linh hoạt điều hành, chủ động ứng phó với các điều kiện thị trường khác nhau, với mục tiêu và kế hoạch cụ thể như sau:

1. Mục tiêu tài chính năm 2026

Kịch bản 1: Xung đột tại Iran được nhanh chóng giải quyết

- (i) Dư nợ tín dụng: Theo phê duyệt của NHNN, hạn mức được cấp thời điểm hiện tại là 849 nghìn tỷ, tăng 12% so với năm 2025
- (ii) Tổng huy động từ khách hàng: Phù hợp với mức tăng trưởng tín dụng, nhằm tối ưu hóa bảng cân đối kế toán
- (iii) Lợi nhuận trước thuế: 37.500 tỷ đồng (tăng 15% so với cùng kỳ)
- (iv) Tỷ lệ nợ nhóm 3-5: thấp hơn 1,5%

Kịch bản 2: Giải quyết kéo dài với tác động kinh tế dai dẳng

- (v) Dư nợ tín dụng: Theo phê duyệt của NHNN, hạn mức được cấp thời điểm hiện tại là 849 nghìn tỷ, tăng 12% so với năm 2025
- (vi) Tổng huy động từ khách hàng: Phù hợp với mức tg trưởng tín dụng, nhằm tối ưu hóa bảng cân đối kế toán
- (vii) Lợi nhuận trước thuế: 35.000 tỷ đồng (tăng 7,6% so với cùng kỳ)
- (viii) Tỷ lệ nợ nhóm 3-5: thấp hơn 2,0%

Để chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh, Techcombank sẽ trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Kế hoạch bao gồm các mục tiêu tài chính nêu trên, trên nguyên tắc tuân thủ hạn mức tăng trưởng tín dụng do NHNN phê duyệt và các quy định pháp luật hiện hành trong từng thời kỳ.

2. Kế hoạch kinh doanh cụ thể

Như đã nêu tại phần mở đầu, giai đoạn phát triển mới của nền kinh tế Việt Nam mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng cho ngành ngân hàng, với các động lực hỗ trợ gồm:

- Xuất khẩu giữ vững nhờ nhu cầu từ bên ngoài vẫn ổn định, đặc biệt là Hoa Kỳ (tuy có thể chịu tác động nhất định từ chính sách thuế đối ứng và các yếu tố địa chính trị).
- Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được kỳ vọng duy trì tích cực nhờ các hỗ trợ từ chính phủ và sự phát triển của Trung tâm Tài chính Quốc tế và Khu Thương mại Tự do tại thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.
- Chi tiêu công được đẩy mạnh, song hành với đầu tư tư nhân, tập trung vào các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn, qua đó tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế trong trung và dài hạn.

Đối với lĩnh vực tài chính, định hướng điều hành của Nhà nước ngày càng tạo điều kiện cho các ngân hàng thương mại có năng lực tham gia sâu hơn vào các chương trình phát triển chiến

lược của nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, Techcombank định vị vai trò chủ động trong việc tham gia xây dựng các nền tảng tài chính mới, bao gồm định hướng phát triển tài sản số, qua đó góp phần hỗ trợ tiến trình hiện đại hóa hệ thống tài chính quốc gia.

Bên cạnh đó, việc tiếp tục khai thác hiệu quả các lợi thế cộng hưởng trong hệ sinh thái sẽ giúp Ngân hàng tối ưu chi phí thu hút và duy trì khách hàng, mở rộng năng lực phân phối, nâng cao hiệu quả vận hành và cải thiện khả năng sinh lời. Trên cơ sở kết hợp giữa năng lực nội tại, nền tảng công nghệ và khả năng kết nối hệ sinh thái, Techcombank hướng tới mục tiêu tăng trưởng bền vững, tạo giá trị vượt trội cho cổ đông và các bên liên quan.

Năm 2026, Ngân hàng tiếp tục tập trung hiện thực hóa hiệu quả các khoản đầu tư thuộc chương trình “Chuyển đổi ngành tài chính, nâng tầm giá trị sống”, qua đó củng cố nền tảng tăng trưởng dài hạn và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh thị trường ngày càng thay đổi nhanh chóng.

Cụ thể, tăng trưởng tín dụng sẽ tuân thủ theo hạn mức tín dụng do NHNN cấp (năm 2025 là 18,36%). Quan trọng hơn, ngân hàng kỳ vọng duy trì chất lượng tài sản và chi phí tín dụng, đồng thời tiếp tục củng cố lợi thế về chi phí vốn thấp của Ngân hàng.

Để tiếp tục tạo ra giá trị vượt trội cho khách hàng và cổ đông, Ngân hàng sẽ tập trung vào ba lĩnh vực:

- Tiếp tục hướng tới trở thành ngân hàng đầu tiên ứng dụng AI toàn diện:
 - Mang đến các đề xuất giá trị khách hàng (CVPs) độc đáo như dịch vụ xấp xỉ 24/7, trải nghiệm siêu cá nhân hóa và rút ngắn thời gian ra mắt sản phẩm
 - Trao quyền cho nhân viên đạt năng suất vượt trội thông qua các sáng kiến như trợ lý bán hàng ảo, tối ưu hóa lập trình và tạo nội dung marketing hiệu quả hơn
- Mở rộng hệ sinh thái “hơn cả dịch vụ ngân hàng” độc đáo, hướng tới dẫn đầu một nhóm tích hợp đa dạng cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính - phi tài chính
- Tăng cường cam kết trở thành ngân hàng ESG toàn diện thông qua các giải pháp đổi mới:
 - Duy trì vị thế tiên phong với khung trái phiếu xanh
 - Tiếp tục hợp tác chặt chẽ với lãnh đạo và nhà hoạch định chính sách Việt Nam về ESG, bao gồm chuyển đổi Net Zero

Tuy nhiên, như đã đề cập ở trên, nền kinh tế toàn cầu nói chung - và nền kinh tế Việt Nam nói riêng - đang phải đối mặt với mức độ bất định gia tăng do những diễn biến địa chính trị sau khi xung đột Iran bùng phát. Trong khi vẫn hy vọng xung đột sẽ nhanh chóng được giải quyết với tác động kinh tế tối thiểu, ngân hàng đồng thời cũng đang chuẩn bị cho một kịch bản dự phòng, có thể bao gồm một phần hoặc toàn bộ các yếu tố sau:

- Lạm phát tăng cao do giá dầu và năng lượng tăng cao
- Đà xuất khẩu chậm lại do nhu cầu tiêu dùng toàn cầu suy yếu

- Niềm tin người tiêu dùng suy giảm, ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu dùng trong nước
- Sự can thiệp của Chính phủ để hỗ trợ tăng trưởng, trong đó bao gồm cả việc đẩy nhanh đầu tư cho cơ sở hạ tầng

Trong bối cảnh này, Techcombank đã chủ động xây dựng các kế hoạch nhằm bảo đảm thanh khoản của ngân hàng, đồng thời giảm thiểu tác động bất lợi của chi phí vốn tăng và tỷ lệ nợ xấu gia tăng đối với kết quả kinh doanh của Ngân hàng.

3. Ngân sách chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

3.1. Ngân sách trả thù lao, chi phí hoạt động và các chi phí khác của Hội đồng quản trị (BOD) và Ban kiểm soát (BKS) năm 2026 được trình bày dưới đây:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
Thù lao cố định	29,5 tỷ đồng	32,8 tỷ đồng
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, các chi phí khác ⁽¹⁾	9,8 tỷ đồng	11,6 tỷ đồng

(1) Ngân sách cho chi phí hoạt động, các chi phí khác bao gồm phụ cấp y tế, bảo hiểm xã hội và các chi phí hoạt động khác.

3.2. HĐQT, BKS có trách nhiệm quản lý; quyết định sửa đổi các khoản mục; xác định các vấn đề liên quan đến thù lao, chi phí hoạt động và các chi phí khác trong phạm vi phương án dự toán đã được phê duyệt; và giám sát các nguyên tắc, tiêu chuẩn và quyền lợi của các vị trí trong HĐQT, BKS phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank.

PHẦN II
KIẾN NGHỊ

Với nền tảng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai và dựa trên sự hỗ trợ không ngừng nghỉ của các cổ đông, ban lãnh đạo Ngân hàng tự tin vào khả năng đạt được các mục tiêu kinh doanh của năm 2026, đưa ra định hướng hoạt động cho giai đoạn mở rộng chiến lược tiếp theo và đảm bảo rằng Ngân hàng tiếp tục vững vàng với tầm nhìn “Chuyển đổi ngành tài chính, Nâng tầm giá trị sống”.

Hội đồng quản trị cùng với Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Đồng ý/chấp thuận thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2026, bao gồm ngân sách thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2026;
2. Đồng ý/chấp thuận giao Hội đồng quản trị Techcombank chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2026.

TM. BAN LÃNH ĐẠO
TỔNG GIÁM ĐỐC

Jens Lottner

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Hùng Anh



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Về hoạt động của HĐQT và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT)

1. Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và định hướng kinh doanh năm 2026 được nêu chi tiết tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, kế hoạch kinh doanh năm 2026.
2. Về cơ cấu và hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 9 thành viên đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Hồ Hùng Anh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Đăng Quang	Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT
3	Ông Nguyễn Cảnh Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT
4	Ông Nguyễn Thiệu Quang	Phó Chủ tịch HĐQT
5	Ông Hồ Anh Ngọc	Phó Chủ tịch HĐQT
6	Bà Nguyễn Thu Lan	Phó Chủ tịch HĐQT
7	Ông Saurabh Narayan Agarwal	Thành viên HĐQT
8	Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc	Thành viên độc lập HĐQT
9	Ông Eugene Keith Galbraith	Thành viên độc lập HĐQT

Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng về việc tổ chức các cuộc họp, thông qua nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị có 200 Nghị quyết được thông qua dưới hình thức họp trực tiếp và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Thông tin chi tiết về Nghị quyết Hội đồng quản trị được nêu cụ thể trong Báo cáo quản trị Công ty năm 2025.

3. Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, kết quả như sau:

- (i) Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2025;

- (ii) Hoàn thành Phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho Cổ đông hiện hữu;
- (iii) Hoàn thành Phương án phát hành cổ phần thông qua Chương trình ESOP và việc tăng vốn điều lệ năm 2025;
- (iv) Hoàn thành việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Techcombank theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua.
- (v) Hoàn thành việc sửa đổi thông tin về mức vốn điều lệ mới tại Giấy phép hoạt động và Điều lệ Techcombank;
- (vi) Hoàn thành việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank; và
- (vii) các vấn đề khác có liên quan mà Đại hội đồng cổ đông đã giao cho Hội đồng quản trị trong năm 2025.

4. Về việc thực hiện nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng quản trị:

- 4.1. Các thành viên Hội đồng quản trị được phân công nhiệm vụ cụ thể và đã tích cực, nỗ lực hết mình thực hiện nhiệm vụ được giao, góp phần thành công cho kết quả kinh doanh năm 2025 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua;
- 4.2. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình theo quyết định được phân công và theo quy định tại Điều lệ, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank để đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của Hội đồng quản trị;
- 4.3. Đã thực hiện báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Techcombank với công ty con của Techcombank; các giao dịch giữa Techcombank với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị.

5. Về thực hiện ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026
Thù lao cố định	29,5 tỷ đồng	32,8 tỷ đồng
Thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích	HĐQT, BKS không nhận thù lao thành tích
Chi phí hoạt động, các chi phí khác ⁽¹⁾	9,8 tỷ đồng	11,6 tỷ đồng

⁽¹⁾ngân sách bao gồm phụ cấp y tế, hỗ trợ bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm trách nhiệm

Chi phí hoạt động bao gồm chi phí trang thiết bị văn phòng, chi phí cước điện thoại liên lạc, chi phí công tác, chi phí xe ô tô (bao gồm chi phí thuê xe, xăng xe và taxi) và chi phí đối ngoại tiếp khách để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Techcombank.



Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát đã thống nhất không nhận chi trả thù lao thành tích năm 2025 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trước đây.

Chi tiết về thù lao của từng Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được công bố công khai, minh bạch, đầy đủ tại Báo cáo tài chính năm 2025 và website Techcombank.

6. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

6.1. Về đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực và hiệu quả; theo đó, chủ động, kịp thời ban hành các nghị quyết, quyết định nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, cụ thể một số nội dung sau:

- (i) Các Thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao một cách cẩn trọng, trung thực, góp phần thành công cho kết quả kinh doanh năm 2025 của Techcombank;
- (ii) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC) và Ủy ban Nhân sự (NORCO); thông qua các vấn đề nêu tại cuộc họp và các vấn đề được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
- (iii) Đã hoàn thành các nhiệm vụ, quyền hạn trong vai trò, các vị trí được đảm nhiệm theo phân công của Hội đồng quản trị tại Quyết định số 0261/2024/QĐ-HĐQT ngày 20/4/2024 về phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029;
- (iv) Đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành khi thực hiện giao dịch cổ phiếu Techcombank đối với Người có liên quan tại Techcombank;
- (v) Đã báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Techcombank với Công ty con của Techcombank, Thành viên Hội đồng quản trị và người liên quan của các Thành viên Hội đồng quản trị;
- (vi) Đã xem xét báo cáo tài chính của Techcombank do đơn vị kiểm toán độc lập chuẩn bị, đưa ra ý kiến, yêu cầu Tổng giám đốc, đơn vị kiểm toán độc lập và bộ phận kiểm toán nội bộ giải trình và đã nhận được phản hồi từ các đơn vị liên quan;
- (vii) Đã báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị về các khoản thù lao nhận được từ các Công ty khác (nếu có).

6.2. Về hoạt động của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị:

- (i) Cùng các Thành viên Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Tổng giám đốc/Giám đốc các Khối/Đơn vị triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 phê duyệt;
- (ii) Thực hiện vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc giám sát Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao, phân công;
- (iii) Thực hiện xem xét và phê duyệt việc miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị;
- (iv) Thực hiện xem xét và phê duyệt việc ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động nghiệp vụ của Techcombank thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- (v) Giám sát Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin, duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong Techcombank, giám sát việc xử lý các hành vi vi phạm nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
- (vi) Đưa ra ý kiến góp ý, trao đổi về việc triển khai chiến lược hàng năm, kế hoạch phát triển chung của Techcombank;
- (vii) Đưa ra những quyết định về các vấn đề liên quan đến giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- (viii) Đã đưa ra các quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro tại Techcombank;
- (ix) Ngoài ra, thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị và hướng dẫn Ngân hàng Nhà nước.

7. Về hoạt động của các Hội đồng/Ủy ban:

7.1. Hai ủy ban được thành lập theo quy định của pháp luật gồm Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC) và Ủy ban Nhân sự (NORCO) có chức năng tham mưu cho HĐQT về các vấn đề liên quan.

7.2. Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro (BRC):

Trong năm 2025, Ủy ban Quản lý rủi ro đã có 5 Nghị quyết được thông qua dưới hình thức họp trực tiếp và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Hoạt động của Ủy ban đã rất sâu sát trong việc đánh giá và tham mưu HĐQT đưa ra các quyết sách liên quan đến khẩu vị, chính sách rủi ro.

7.3. Hoạt động của Ủy ban Nhân sự (NORCO):

Trong năm 2025, Ủy ban Nhân sự đã có 4 Nghị quyết được thông qua để tham mưu cho Hội đồng quản trị đưa ra các quyết sách, vấn đề trọng tâm của nhân sự, nhằm hướng tới

mục tiêu: (i) Thu hút nhân tài hàng đầu; (ii) Xây dựng năng lực thực thi thành công vượt trội chiến lược của Ngân hàng; (iii) Giữ chân nhân tài có năng lực và hiệu quả công việc cũng như phù hợp với văn hóa tổ chức của Ngân hàng.

8. Về kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, đôn đốc và giám sát Tổng giám đốc, Giám đốc Khối và các đơn vị của Techcombank tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025. Đồng thời chỉ đạo kịp thời để xử lý các khuyến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu phát triển bền vững, quản lý và kiểm soát rủi ro nhằm tuân thủ các quy định rủi ro, tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng nhà nước để từng bước triển khai hiệu quả chiến lược kinh doanh theo mục tiêu đã đề ra và tiếp tục hoàn thiện hệ thống khung quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế.

9. Về Quản trị ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị):

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị tiếp tục giám sát các sáng kiến ESG của ngân hàng và định kỳ hàng Quý được Tổng giám đốc và Bộ phận phụ trách ESG chịu trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về triển khai thực hiện ESG. Đây là việc khẳng định cam kết của Hội đồng quản trị và Techcombank đối với các hoạt động ngân hàng có trách nhiệm với cộng đồng.

10. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2026:

Ngoài nội dung theo kế hoạch trình bày tại mục 1 nêu trên. Trong năm 2026, Hội đồng quản trị và các Thành viên Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa, cùng Tổng giám đốc triển khai để đạt kế hoạch kinh doanh năm 2026, xây dựng và thực hiện chiến lược 5 năm tiếp theo với mục đích luôn vì lợi ích cao nhất của Techcombank và mang lại giá trị cho cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Hùng Anh

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát (“BKS”); BKS kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Techcombank (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026 và kiến nghị như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

BKS Techcombank (gồm: ông Hoàng Huy Trung - Trưởng BKS, bà Bùi Thị Hồng Mai - Thành viên BKS, bà Đỗ Thị Hoàng Liên - Thành viên BKS) đã tích cực triển khai hoạt động theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank; cụ thể:

1. Về thẩm định báo cáo tài chính:

Về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2025 của Techcombank được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, BKS thống nhất xác nhận như sau: *Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán nêu trên, Techcombank luôn đáp ứng các chỉ tiêu về an toàn trong hoạt động, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) tại 31/12/2025 đạt 14,6 % (cao hơn mức tối thiểu 8% theo quy định của NHNN).

Một số chỉ tiêu tài chính của Techcombank tại 31/12/2025 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng; %

STT	Chi tiêu	Thực hiện năm 2025
1.	Tổng Tài sản	1.192.344
2.	Vốn chủ sở hữu	179.501
	<i>Trong đó Vốn điều lệ</i>	<i>70.862</i>
3.	Huy động vốn từ Khách hàng ⁽¹⁾	776.530
4.	Dư nợ tín dụng ⁽²⁾	758.285
5	Lợi nhuận trước thuế	32.538
6.	Tỷ lệ nợ xấu (NPL) ⁽²⁾	1,13%

⁽¹⁾ Bao gồm chứng chỉ tiền gửi.

⁽²⁾ Số dư tín dụng riêng lẻ và NPL được tính theo quy định của Ngân hàng nhà nước.

2. Về tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ:

Các nghị quyết ĐHĐCĐ (được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) đã được triển khai, hoàn thành, gồm:

- Hoàn thành đạt và vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025.
- Hoàn thành việc trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho các cổ đông hiện hữu và chia cổ tức bằng cổ phiếu thông qua phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu để thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ của Techcombank. Các thủ tục chi trả cổ tức, phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ, công bố thông tin liên quan vấn đề nêu trên đã được thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank.
- Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Techcombank và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định (cập nhật Điều lệ, vốn điều lệ, điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, công bố thông tin...).
- Hoàn thành việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho Techcombank giữa hai kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên theo quy định.
- Hoàn thành việc sửa đổi Điều lệ Techcombank và sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Techcombank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế tổ chức

và hoạt động của BKS; đồng thời thực hiện thủ tục ban hành, công bố thông tin phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

- Hoàn thành việc mua lại cổ phần của Công ty Bảo hiểm Phi Nhân thọ Techcom để trở thành Công ty con của Techcombank và góp vốn thành lập Công ty Bảo hiểm Nhân thọ là Công ty con của Techcombank.

- Về thực hiện ngân sách thù lao, lợi ích khác và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS: được thực hiện theo chế độ gắn với vị trí công việc, trong hạn mức ngân sách đã được ĐHCĐ phê duyệt. Mức thù lao của từng thành viên HĐQT và từng thành viên BKS được công khai tại Báo cáo tài chính năm 2025 của TCB và công bố thông tin theo quy định. Ngân sách hoạt động của HĐQT và BKS thuộc ngân sách hoạt động của Techcombank và được quản lý theo quy định tài chính của Techcombank.

3. Về chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ

BKS đã kịp thời chỉ đạo Kiểm toán Nội bộ (“KTNB”): sửa đổi và hoàn thiện ban hành quy định, quy trình, Hướng dẫn liên quan tới hoạt động kiểm toán, giám sát của KTNB; Triển khai hoạt động kiểm toán, giám sát theo quy định và kế hoạch năm 2025; tăng cường hoạt động giám sát, đôn đốc khắc phục các tồn tại, rủi ro theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền và chỉ đạo, khuyến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước.

Trên cơ sở hoạt động kiểm toán, giám sát, BKS và KTNB đã kiến nghị Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Tổng Giám đốc (“TGD”) chỉ đạo, đôn đốc các Khối/đơn vị chức năng tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường quản lý, kiểm soát rủi ro nhằm hoàn thiện về quy định/quy trình nội bộ, tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ về hoạt động cho vay/cấp tín dụng, hoạt động thanh toán, điều chuyển vốn nội bộ, công tác quản lý các rủi ro trọng yếu, kho quỹ, hệ thống công nghệ và dữ liệu...

4. Về giám sát hoạt động quản trị, điều hành:

HĐQT đã triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của TGD theo quy định pháp luật. Các ủy ban trực thuộc HĐQT, các hội đồng trực thuộc TGD đã được thành lập và tổ chức hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ.

Chủ tịch HĐQT đã tổ chức phân công nhiệm vụ trong HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng. Các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT và ĐHCĐ được thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ ngân hàng.

TGD đã tích cực tổ chức, điều hành hoạt động ngân hàng nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, đôn đốc khắc phục các tồn tại, hạn

02308
N HÀ
NG N
PHÁ
THU
ỆT NA
PHỔ

chế... theo chỉ đạo, kiến nghị/khuyến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, Kiểm toán độc lập, KTNB và chỉ đạo của HĐQT.

Các thành viên HĐQT, BKS, TGD, Phó TGD đã thực hiện công khai lợi ích có liên quan và kê khai người có liên quan. Giao dịch giữa Techcombank với các công ty con của Techcombank và/hoặc giao dịch giữa Techcombank với thành viên HĐQT, BKS, TGD, các Phó TGD và những người có liên quan của họ đã được quản lý, kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ ngân hàng và quy định/quy trình nội bộ Techcombank.

Về việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT: đã được thực hiện phù hợp theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ Techcombank.

Hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cơ cấu tổ chức, chính sách, quy định về quản lý rủi ro, kiểm soát tuân thủ... tiếp tục được hoàn thiện, góp phần tích cực trong việc nhận diện, ngăn ngừa, xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong hoạt động ngân hàng.

Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy hoạt động quản trị, điều hành trong năm 2025 đã được triển khai phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ ngân hàng, tuân thủ các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, kết quả kinh doanh đạt và vượt kế hoạch.

5. Về việc phối hợp giữa BKS với HĐQT, TGD:

Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, TGD và cán bộ quản lý khác của Techcombank được đảm bảo theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Techcombank và vì lợi ích chung của Ngân hàng. HĐQT và TGD đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của BKS và KTNB. Các kiến nghị của BKS và KTNB đã được HĐQT và TGD quan tâm đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện.

6. Về việc triển khai nhiệm vụ của BKS

Cuộc họp của BKS đã được tổ chức định kỳ mỗi quý một lần theo quy định tại Điều lệ ngân hàng. Ngoài ra, BKS tổ chức họp đột xuất và/hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định khi cần thiết. Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp, kịp thời gửi ý kiến thông qua quyết định của BKS; đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận nhằm kịp thời xử lý công việc theo kế hoạch.

Trong năm 2025, Trưởng BKS và các thành viên BKS đã tích cực hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Qua đó đã kịp thời phê duyệt, quyết định các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của BKS nhằm triển khai hoạt động theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Techcombank.



II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS và định hướng hoạt động ngân hàng, BKS định hướng trọng tâm hoạt động năm 2026 như sau:

- Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định nội bộ về giám sát, kiểm toán nội bộ nhằm phù hợp với quy định tại Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 về hệ thống kiểm soát nội bộ ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026).
- Tổ chức triển khai hiệu quả hoạt động giám sát và kế hoạch kiểm toán nội bộ theo quy định pháp luật, quy định nội bộ Techcombank.
- Tiếp tục hoàn thiện về phương pháp, công cụ hỗ trợ hoạt động giám sát, kiểm toán để nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động kiểm toán, giám sát nội bộ góp phần cho sự phát triển an toàn, hiệu quả bền vững của ngân hàng.
- Tăng cường đào tạo nội bộ, khuyến khích, hỗ trợ CBNV hoàn thành các chứng chỉ nghiệp vụ quốc tế như CPA, CFA, CIA, ACCA, CISA...; thu hút tuyển dụng nhân sự mới có năng lực nghiệp vụ ở trong và ngoài ngân hàng.

III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Từ những vấn đề nêu trên, BKS báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt thông qua: Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2025, định hướng hoạt động năm 2026 nêu trên.

Trân trọng!



Hoàng Huy Trung



Số: 0152/2026/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

*Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
và trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025*

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật Các Tổ Chức Tín Dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 1 năm 2024;
- Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành trong lĩnh vực tài chính - kế toán;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”) bản sửa đổi toàn văn lần 3 năm 2025 theo Nghị quyết ngày 26/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông (“Điều Lệ”),
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Techcombank đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty kiểm toán Ernst & Young Việt Nam;
- Căn cứ kết quả kiểm toán nội bộ và thẩm định của Ban kiểm soát đối với Báo cáo tài chính năm 2025 của Techcombank;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”) xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2025 của Techcombank và các công ty con (xin gửi kèm); trong đó một số chỉ tiêu chủ chốt như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo riêng lẻ Năm 2025	Báo cáo hợp nhất Năm 2025
1. Cho vay khách hàng	723.757.397	767.617.129
2. Tiền gửi của khách hàng	623.822.887	618.911.535
3. Tổng tài sản	1.125.765.759	1.192.344.137
4. Tổng nợ phải trả	980.624.452	1.012.842.695
5. Vốn chủ sở hữu	145.141.307	179.501.442
<i>Trong đó:</i>	<i>70.862.404</i>	<i>70.862.404</i>
<i>- Vốn điều lệ</i>		
6. Lợi nhuận trước thuế	25.423.288	32.538.066



2. Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2025 của Ngân hàng	25.423.288	Số Kiểm toán
Thuế TNDN phải nộp	(5.118.232)	Số Kiểm toán
Lợi nhuận sau thuế TNDN dùng để trích lập các quỹ năm 2025 (A)	20.305.056	
Lợi nhuận chưa sử dụng các năm trước tại ngày 1/1/2025 (B)	36.528.558	
Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(2.030.506)	10% lợi nhuận sau thuế tuy nhiên không vượt quá mức vốn điều lệ theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH5 và Điều lệ Ngân hàng Techcombank.
Trích quỹ dự phòng tài chính	(1.827.455)	10% lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ theo quy định của Nghị định số 135/2025/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Điều lệ Ngân hàng Techcombank.
Trích quỹ phúc lợi	(35.379)	
Tổng trích vốn và quỹ trong năm 2025 (C)	(3.893.340)	
Chia cổ tức trong năm 2025 (D)	(7.086.240)	Nghị quyết Hội đồng quản trị số 0598/2025/HĐQT-TCB ngày 15/9/2025 thông qua việc triển khai Phương án chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho Cổ đông hiện hữu.
Lợi nhuận còn lại có thể phân phối (G)=(A)+(B)+(C)+(D)	45.854.034	

3. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- 3.1. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng lẻ của Techcombank năm 2025 và các công ty con đã được kiểm toán độc lập tại mục 1 nêu trên.
- 3.2. Thông qua việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 tại mục 2 nêu trên.

Kính trình!


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Hồ Hùng Anh



Số: 0153/2026/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2027

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về kiểm toán độc lập các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“Thông tư 51”);
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank),

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“Techcombank”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, phê duyệt đối tác cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Techcombank trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và các công việc kiểm toán khác trong năm tài chính 2027 theo quy định của pháp luật hiện hành: Công ty Trách nhiệm hữu hạn KPMG (KPMG).

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hồ Hùng Anh



Số: 0154/2026/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số ơ ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("**Techcombank**") năm 2025 ("**Điều Lệ**"),

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("**HDQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông Techcombank ("**ĐHĐCD**") Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank chi tiết tại Phụ lục I, II, III kèm theo Tờ trình này.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN
KỸ THƯƠNG
VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Hồ Hùng Anh

PHỤ LỤC I:

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2026 THÔNG QUA VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA TECHCOMBANK (kèm theo Tờ trình số 0154/2026/HĐQT-TCB ngày 03/4/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)s

I. Phương án tăng vốn điều lệ:

1. Sự cần thiết tăng mức vốn điều lệ:

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank (Chương trình) là việc làm cần thiết nhằm thu hút, khuyến khích và giữ chân cán bộ có tham gia xây dựng và phát triển nguồn lực dài hạn, phát triển năng lực số cho Techcombank, đồng thời góp phần lan tỏa các giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức và việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình này dẫn đến làm tăng mức vốn điều lệ.

2. Nhu cầu tăng vốn điều lệ của Techcombank (bên cạnh mục thu hút, khuyến khích và giữ chân cán bộ có tham gia xây dựng và phát triển nguồn lực dài hạn, phát triển năng lực số cho Techcombank, đồng thời góp phần lan tỏa các giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức):

- a. Góp phần nâng cao năng lực tài chính, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới chi nhánh, mở rộng thị phần và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ ngân hàng.
- b. Tăng vốn điều lệ góp phần nâng cao năng lực đảm bảo đáp ứng các tỷ lệ an toàn vốn ở mức cao trong hoạt động ngân hàng.
- c. Tăng trưởng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho nhu cầu tăng trưởng tín dụng.

3. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.

4. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

5. Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu.

6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành: 7.086.240.414 cổ phiếu.

7. Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.086.240.414 cổ phiếu.

8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành cho Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình là 17.000.647 cổ phiếu phổ thông, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 170.006.470.000 VND.

9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 0,23991%.

10. Giá phát hành: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.

11. Vốn điều lệ hiện tại và mức tăng vốn điều lệ:

- a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 70.862.404.140.000 VNĐ



b. Tổng mức vốn điều lệ tăng thêm: 170.006.470.000 VNĐ

c. Vốn điều lệ mới sau khi tăng thêm: 71.032.410.610.000 VNĐ

12. Đối tượng phát hành: là Người Lao Động của Techcombank và các công ty con của Techcombank đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 1 Phụ lục II của Tờ trình này; có cam kết gắn bó lâu dài với Techcombank và các công ty con của Techcombank.
13. Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được quy định chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Tờ trình này. Danh sách Người Lao Động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng do HĐQT quyết định dựa trên tiêu chuẩn và công thức này.
14. Điều kiện chung: Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình được mua cổ phiếu phát hành mới với giá ưu đãi, hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
15. Các đợt dự kiến phát hành: 1 (một) đợt phát hành theo Phương án phát hành được trình tại Tờ trình này.
16. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình.
17. Tổng số cổ phiếu Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài được mua trong đợt phát hành: theo danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài do HĐQT thông qua trước khi phát hành theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
18. Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank trong 12 tháng gần nhất: Số lượng cổ phiếu phát hành: 21.388.675 cổ phiếu. Ngày kết thúc đợt phát hành: 04/08/2025.
19. Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết: sau khi hết thời gian quy định, nếu Người Lao Động Được Lựa Chọn không đăng ký mua hoặc không thực hiện thanh toán hết số lượng cổ phiếu chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phiếu còn lại này và số lượng cổ phiếu dẫn đến bị vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định¹ do Người Lao Động Được Lựa Chọn thực hiện mua cổ phiếu theo Chương trình (nếu có), sẽ được HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối cho Người Lao Động khác theo danh sách đã được lựa chọn với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phiếu đó hoặc hủy số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua và/hoặc không được thanh toán và/hoặc vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định nêu trên.

¹ Điều 63 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần: “1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. ...”.

20. Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ và không quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình.
21. Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu:
- Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam;
 - Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Techcombank;
 - Người mua cổ phiếu phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp, không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua; không được mua dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
 - Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
 - Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan; và
 - Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank.
22. Thực hiện đăng ký bổ sung, niêm yết bổ sung và điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Techcombank:
- Techcombank sẽ thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 với Tổng Công ty Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.
 - Đối tượng tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 sẽ bao gồm người lao động nước ngoài, vì vậy, sẽ có sự thay đổi đối với giới hạn sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại của Techcombank. Techcombank sẽ thông báo điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và sửa đổi điều lệ tương ứng theo mục II dưới đây.
23. Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại: do HĐQT quyết định.

Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia Chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- 1.6.2. Thông qua và giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I trên đây, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn, thời gian thực hiện, và phương án xử lý đối với phần cổ phiếu không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành.
 - 1.6.3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại điểm 2 Mục II trong Phụ lục I này.
 - 1.6.4. Quyết định Vốn Điều Lệ, số lượng cổ phiếu thực tế chính xác tăng thêm (nếu có thay đổi) so với số liệu tại phương án phát hành tăng Vốn Điều Lệ đã trình, dựa trên kết quả thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I trên đây.
 - 1.6.5. Quyết định trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại nêu tại điểm 23 Mục I trên đây.
- 1.7. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm thực hiện và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I và triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 như đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua (ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị), bao gồm nhưng không giới hạn:
- 1.7.1. Thông qua và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I, và thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn đăng ký việc tăng vốn điều lệ với Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, gửi báo cáo phát hành cổ phiếu và báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
 - 1.7.2. Giám sát việc thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, hướng dẫn nội dung chương trình; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chương trình nếu cần thiết;
 - 1.7.3. Đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn đủ điều kiện tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026,

quyền mua cổ phiếu và số cổ phiếu phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình cho Hội Đồng Quản Trị thông qua;

- 1.7.4. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa các vấn đề có liên quan để hoàn thành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I;
- 1.7.5. Quyết định và ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I;
- 1.7.6. Quyết định, giám sát, và ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết để thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký (bao gồm việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng) và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành thực tế theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, Điều Lệ, đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác; làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết đó;
- 1.7.7. Quyết định và thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho Người Lao Động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, tăng Vốn Điều lệ, sửa đổi Điều lệ, điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt.

2. Phê duyệt tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Techcombank và sửa đổi Điều lệ Techcombank:

- 2.1. Phê duyệt việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank thay đổi từ 22,5386% thành 22,5428%. Hiệu lực thay đổi từ ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026;
- 2.2. Phê duyệt sửa đổi khoản 6 Điều 22 Điều Lệ sửa đổi năm 2025 của Techcombank như sau:
“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Techcombank là 22,5428%”;
Điều Lệ sửa đổi này có hiệu lực kể từ ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục I theo quy định pháp luật về chứng khoán.
- 2.3. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm toàn quyền quyết định các vấn đề sau:

- 2.3.1. Thực hiện sửa đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều Lệ theo phê duyệt của Đại Hội Đồng Cổ Đông và thực hiện các thủ tục điều chỉnh/đăng ký, công bố, thông báo sửa đổi Điều Lệ và thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa quy định tại Điều Lệ với cơ quan chức năng và chuẩn bị phương án bảo đảm đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật;
- 2.3.2. Quyết định thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc điều chỉnh thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài, sửa đổi Điều lệ và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt.

PHỤ LỤC II
TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC LỰA CHỌN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VÀ
CÔNG THỨC TÍNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG
(kèm theo Tờ trình số 0154/2026/HĐQT-TCB ngày 03/4/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)

1. Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình: Người lao động cần đáp ứng đồng thời các tiêu chuẩn sau:

- Cấp độ nhân viên từ cấp độ 4 trở lên;
- Có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Techcombank và tham gia xây dựng, phát triển nguồn lực dài hạn cho Techcombank;
- Tham gia vào các hoạt động phát triển năng lực số của Techcombank;
- Người lao động luôn thể hiện và góp phần lan tỏa các giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức của Techcombank.

2. Công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng (Người Lao Động Được Lựa Chọn):

Số cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng được xác định theo công thức:

A Số cổ phiếu được phân phối	=	B Số cổ phiếu tiêu chuẩn	x	C Hệ số tham gia phát triển nguồn lực	x	D Hệ số tham gia phát triển năng lực số	x	E Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức
--	---	---	---	--	---	--	---	---

Trong đó:

- **A - Số cổ phiếu được phân phối:** Tổng số lượng cổ phiếu một người lao động được mua
- **B - Số cổ phiếu tiêu chuẩn:** được xác định theo từng nhóm cấp độ nhân viên:

Cấp độ nhân viên	Số cổ phiếu tiêu chuẩn
Nhóm nhân viên cấp 1	15.000
Nhóm nhân viên cấp 2	6.000
Nhóm nhân viên cấp 3	2.500
Nhóm nhân viên cấp 4	1.500

- **C - Hệ số tham gia phát triển nguồn lực:** được xác định theo công thức $C = C1 \times C2$.

Trong đó,

+ C1: là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động vào các hoạt động xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ kế cận của Techcombank.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

+ C2: là tỷ lệ phần trăm của: Tổng số giờ làm việc thực tế Người lao động tham gia các dự án của đơn vị nhằm giải quyết các vấn đề của ngân hàng trong hoạt động kinh doanh, vận hành hàng ngày/Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 (2204 giờ)

Ghi chú: Hệ số C2 được hiển thị dưới dạng % và lấy 4 chữ số hàng thập phân theo nguyên tắc làm tròn như sau: chữ số thập phân thứ 5 sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.

Ví dụ: Tổng số giờ làm việc thực tế là 1113 giờ, Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 là 2204 giờ. Khi đó $C2 = 1113/2204 = 50,4990925590\% \Rightarrow$ Làm tròn: $C2 = 50,4991\%$

- **D – Hệ số tham gia phát triển năng lực số:** là hệ số được xác định dựa trên thời gian tham gia của Người lao động vào các hoạt động xây dựng năng lực số của Techcombank bao gồm: số hóa các nền tảng phục vụ khách hàng, phát triển các công cụ hỗ trợ giúp tăng năng suất.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

- **E – Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức:** là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động vào các hoạt động hướng tới khách hàng là trọng tâm, đổi mới và sáng tạo, hợp tác vì mục tiêu chung.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4

Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

Ghi chú:

- Số cổ phiếu A là số nguyên và được làm tròn theo nguyên tắc: chữ số thập phân sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống. Giao cho HĐQT quyết định phương án xử lý số cổ phiếu thừa hoặc thiếu do nguyên tắc làm tròn nhằm đảm bảo tổng số cổ phiếu được phân phối theo công thức nêu trên không vượt quá tổng số cổ phiếu của đợt phát hành theo Chương trình.

308
HÀ
3 N
1 A
10 N
JAN
HP

PHỤ LỤC III

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN VÀ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

(Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 50/2025/TT-NHNN ngày 24/12/2025 quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

1. Danh sách cổ đông là cá nhân có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án (theo Danh sách cổ đông Techcombank tại ngày 24/3/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - VSDC cung cấp) và dự kiến sau khi tăng vốn:

Không có.

2. Danh sách cổ đông là tổ chức có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án (theo Danh sách cổ đông Techcombank tại ngày 24/3/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam - VSDC cung cấp) và dự kiến sau khi tăng vốn:

Tên Tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Mã số doanh nghiệp: 0303576603

Địa chỉ trụ sở chính: 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Họ tên người đại diện theo pháp luật:

- **Nguyễn Đăng Quang**

Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: , cấp ngày tại

- **Danny Le**

Quốc tịch: Mỹ; Số hộ chiếu: , cấp ngày tại

Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 24/3/2026	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ tại ngày 24/3/2026	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ
14,798129%	14,798129%	14,762712%	14,762712%

3. Thông tin của người có liên quan đang sở hữu cổ phần tại Techcombank:

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 24/3/2026	Tỷ lệ sở hữu so với vốn điều lệ tại ngày 24/3/2026	Tỷ lệ sở hữu so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần dự kiến sau khi tăng vốn
1	Nguyễn Đăng Quang	0,265393%	0,265393%	0,264757%	0,264757%
2	Nguyễn Đoàn Hùng	0,000005%	0,000005%	0,000005%	0,000005%

3	Phan Đức Trí	0,000185%	0,000185%	0,000185%	0,000185%
4	Nguyễn Thiều Quang	0,853949%	0,853949%	0,851905%	0,851905%
5	Nguyễn Thiều Quyên	0,006278%	0,006278%	0,006262%	0,006262%
6	Phùng Minh Nguyệt	0,023353%	0,023353%	0,023297%	0,023297%
7	Đào Thị Thanh Hương	0,648975%	0,648975%	0,647422%	0,647422%
8	Nguyễn Thiều Quang Anh	0,011142%	0,011142%	0,011115%	0,011115%
9	Nguyễn Thiều Kiên	0,011037%	0,011037%	0,011010%	0,011010%
10	Nguyễn Thị Thu Hiền	0,027213%	0,027213%	0,027148%	0,027148%
11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	4,914603%	4,914603%	4,902841%	4,902841%
12	Lê Đôn Khuê	0,004621%	0,004621%	0,004610%	0,004610%



NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM



ĐIỀU LỆ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

(Bản sửa đổi toàn văn lần 1 năm 2026 theo Nghị quyết
ngày 25/04/2026 của Đại Hội Đồng Cổ Đông)

MỤC LỤC

CHƯƠNG I.....	4
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG.....	4
MỤC I.....	4
GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1: Định nghĩa.....	4
MỤC II.....	6
TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG.....	6
Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động.....	6
Điều 3: Người Đại diện theo pháp luật.....	7
Điều 4: Mục tiêu của Techcombank.....	7
Điều 5: Phạm vi hoạt động.....	7
MỤC III.....	8
CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA TECHCOMBANK.....	8
Điều 6: Hoạt động Vay, Nhận tiền gửi.....	8
Điều 7: Hoạt động Cấp tín dụng.....	8
Điều 8: Hoạt động Cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán.....	8
Điều 9: Gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá.....	9
Điều 10: Mở tài khoản.....	9
Điều 11: Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán.....	9
Điều 12: Góp vốn, mua cổ phần.....	9
Điều 13: Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh.....	10
Điều 14: Hoạt động ngân hàng đầu tư.....	10
Điều 15: Nghiệp vụ ủy thác và đại lý.....	10
Điều 16: Các hoạt động kinh doanh khác.....	10
Điều 17: Các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động.....	11
CHƯƠNG II.....	11
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU.....	11
MỤC I.....	11
VỐN ĐIỀU LỆ.....	11
Điều 18: Vốn điều lệ.....	11
Điều 19: Thay đổi vốn điều lệ.....	11
MỤC II.....	12
CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU.....	12
Điều 20: Cổ phần.....	12
Điều 21: Cổ phiếu.....	12
Điều 22: Tỷ lệ sở hữu cổ phần.....	12
Điều 23: Chào bán cổ phần và Chuyển nhượng cổ phần.....	13
Điều 24: Phát hành/Tặng thưởng/Bán/phân phối, thu hồi/mua lại cổ phần và các loại chứng khoán khác theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank.....	14
Điều 25: Thừa kế cổ phần.....	14
Điều 26: Mua lại cổ phần, cổ phiếu.....	14
Điều 27: Phát hành Trái phiếu.....	17
CHƯƠNG III.....	17
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ TECHCOMBANK.....	17
MỤC I.....	17
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ.....	17
Điều 28: Cơ cấu tổ chức quản lý.....	17

MỤC II.....	18
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA TECHCOMBANK.....	18
Điều 29: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị.....	18
Điều 30: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát.....	19
Điều 31: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc.....	19
Điều 32: Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty con và các chức danh tương đương:.....	20
MỤC III.....	20
NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ.....	20
Điều 33: Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ.....	20
Điều 34: Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ.....	21
Điều 35: Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc.....	22
Điều 36: Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc.....	21
Điều 37: Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.....	23
MỤC IV.....	24
CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN, NGHĨA VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN.....	24
Điều 38: Công khai các lợi ích có liên quan.....	24
Điều 39: Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con, Giám đốc đơn vị sự nghiệp.....	25
Điều 40: Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.....	26
MỤC V.....	26
CỔ ĐÔNG.....	26
Điều 41: Cổ đông.....	27
Điều 42: Quyền của cổ đông.....	27
Điều 43: Nghĩa vụ của cổ đông.....	28
Điều 44: Sổ đăng ký cổ đông và xác lập danh sách cổ đông.....	29
MỤC VI.....	30
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	30
Điều 45: Đại hội đồng cổ đông.....	30
Điều 46: Nhiệm vụ và quyền hạn Đại hội đồng cổ đông.....	30
Điều 47: Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.....	32
Điều 48: Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	34
Điều 49: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	35
Điều 50: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và biên bản.....	36
Điều 51: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	38
Điều 52: Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	38
Điều 53: Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	39
MỤC VII.....	39
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	39
Điều 54: Thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.....	39
Điều 55: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.....	40
Điều 56: Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	43
Điều 57: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị.....	44
Điều 58: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	45
Điều 59: Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị.....	46

Điều 60: Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị.....	47
Điều 61: Biên bản họp Hội đồng quản trị	47
Điều 62: Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị	48
Điều 63: Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.....	48
MỤC VIII.....	49
BAN KIỂM SOÁT	49
Điều 64: Ban Kiểm soát và cơ cấu Ban Kiểm soát	49
Điều 65: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	51
Điều 66: Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát	52
Điều 67: Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát.....	53
Điều 68: Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát	53
Điều 69: Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát	54
MỤC IX.....	54
TỔNG GIÁM ĐỐC.....	54
Điều 70: Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc	54
Điều 71: Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	54
CHƯƠNG IV.....	56
MỐI QUAN HỆ GIỮA TECHCOMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG ĐOÀN	56
VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG	56
Điều 72: Mối quan hệ giữa Techcombank với Công ty con	56
Điều 73: Người lao động và công đoàn.....	56
CHƯƠNG V	56
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, THÔNG TIN - BÁO CÁO.....	56
MỤC I	56
TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO	56
Điều 74: Chế độ tài chính, năm tài chính	56
Điều 75: Hệ thống kế toán.....	57
Điều 76: Báo cáo tài chính	57
Điều 77: Kiểm toán độc lập.....	57
Điều 78: Sử dụng vốn.....	57
MỤC II	58
TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	58
Điều 79: Trích lập các quỹ	58
Điều 80: Trả cổ tức.....	58
MỤC III.....	59
CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO.....	59
Điều 81: Thông tin và bảo mật thông tin	59
Điều 82: Báo cáo và công bố thông tin ra công chúng	59
Điều 83: Chế độ lưu giữ tài liệu	59
CHƯƠNG VI.....	60
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN	60
Điều 84: Giải quyết tranh chấp nội bộ	60
Điều 85: Tổ chức lại Techcombank	60
Điều 86: Giải thể	60
Điều 87: Kiểm soát đặc biệt và phá sản	61
CHƯƠNG VII	61
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	61
Điều 88: Hiệu lực của Điều lệ.....	61

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

PHẦN MỞ ĐẦU

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (sau đây gọi tắt là “**Techcombank**”, hoặc “**TCB**”) là một tổ chức tín dụng được thực hiện hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan vì mục tiêu lợi nhuận, góp phần đáp ứng nhu cầu dịch vụ của các tổ chức, cá nhân và phát triển kinh tế, xã hội. Tổ chức và hoạt động của Techcombank được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Nội dung tại Điều lệ đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua ngày 26/04/2026.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

MỤC I

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1: Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a. “**Pháp luật**”: có nghĩa là tất cả các luật, pháp lệnh, nghị định, quy định, thông tư, quyết định và các văn bản pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ liên quan đến các hoạt động của Techcombank.
 - b. “**Ngân hàng Nhà nước**”: là Ngân hàng nhà nước Việt Nam.
 - c. “**Vốn điều lệ**”: là tổng mệnh giá cổ phần của Techcombank đã bán cho cổ đông.
 - d. “**Vốn pháp định**”: là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của luật pháp để thành lập ngân hàng.
 - e. “**Cổ tức**”: là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.

- f. **“Cổ đông sáng lập”**: có nghĩa là cổ đông sở hữu hợp pháp ít nhất một hoặc một số cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập của Techcombank.
- g. **“Cổ đông”**: là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu hợp pháp một hoặc một số cổ phần của Techcombank và đã được đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Techcombank.
- h. **“Cổ đông lớn”**: là cổ đông của Techcombank sở hữu từ 05% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Techcombank, bao gồm cả số cổ phần cổ đông đó sở hữu gián tiếp.
- i. **“Giấy tờ pháp lý của cá nhân”** là một trong các loại giấy tờ sau đây: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.
- j. **“Giấy tờ pháp lý của tổ chức”** là một trong các loại giấy tờ sau đây: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.
- k. **“Cổ phần”** là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.
- l. **“Cổ phiếu”** là bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Techcombank.
- m. **“Sổ đăng ký cổ đông”** là tài liệu bằng văn bản giấy, tệp dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông công ty. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
- n. **“Người điều hành Techcombank”**: bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, và Giám đốc Khối Khối Quản trị rủi ro.
- o. **“Người quản lý Techcombank”**: bao gồm Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- p. **“Người có liên quan”**: được định nghĩa theo khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng cho các vấn đề về tổ chức, hoạt động của Techcombank mà được quy định bởi pháp luật về các tổ chức tín dụng. Đối với việc công bố thông tin và các vấn đề khác mà pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định, người có liên quan được xác định tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.
- q. **“Người nội bộ”**: được định nghĩa theo Khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán.
- r. **“Người có quan hệ gia đình”**: được định nghĩa theo Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.
- s. **“Công ty con của Techcombank”** là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Techcombank hoặc Techcombank và người có liên quan của Techcombank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty đó;
 - (ii) Techcombank có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty đó;
 - (iii) Techcombank có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó;
 - (iv) Techcombank hoặc Techcombank và người có liên quan của Techcombank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty đó.

- t. **“Công ty liên kết của Techcombank”**: là công ty mà Techcombank hoặc Techcombank và người có liên quan của Techcombank sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% số cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của Techcombank.
- u. **“Thành viên Hội đồng quản trị độc lập”**: là thành viên Hội đồng quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Điều lệ này.
- v. **“Thời gian hoạt động”**: có nghĩa là khoảng thời gian Techcombank được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Techcombank được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định của pháp luật.
- w. **“Hoạt động ngân hàng”**: là việc kinh doanh, cung ứng thường xuyên một hoặc một số nghiệp vụ sau đây:
- (i) Nhận tiền gửi;
 - (ii) Cấp tín dụng;
 - (iii) Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản;
 - (iv) Các nghiệp vụ/hoạt động ngân hàng khác phù hợp với quy định của pháp luật tại từng thời kỳ.
- x. **“Việt Nam”**: có nghĩa là nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- y. **“Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em”** của cá nhân là vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha của cá nhân đó.
2. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản pháp luật thay thế của chúng.
3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều) trong Điều lệ này được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
4. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều lệ này, sẽ được hiểu theo các quy định pháp luật có liên quan.

MỤC II

TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động

1. Tên Ngân hàng:
 - Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam.
 - Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam

- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank
 - Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Techcombank
2. Trụ sở chính:
- Địa chỉ : Số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại : (8424) 39 44 63 68
 - Fax : (8424) 39 44 63 62
 - Telex : 411349HSBCTCB
 - Email : ho@techcombank.com.vn
 - Website : www.techcombank.com.vn
 - SWIFT : VTCB VNVX
3. Hình thức: Techcombank thuộc loại hình công ty cổ phần, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật của Việt Nam.
4. Techcombank được mở chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, phòng giao dịch, máy giao dịch tự động (viết tắt là ATM), các công ty con/công ty liên kết và các hình thức hiện diện thương mại khác để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Techcombank phù hợp với quy định của pháp luật và theo Điều lệ này.
5. Thời hạn hoạt động là 99 năm và có thể được gia hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Người Đại diện theo pháp luật

1. Techcombank có một (01) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Người đại diện theo pháp luật của Techcombank có toàn quyền đại diện cho Techcombank thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Techcombank, đại diện cho Techcombank với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
3. Người đại diện theo pháp luật của Techcombank là đại diện Techcombank (đại diện chủ tài khoản) đối với các Tài khoản Nostro, tài khoản thanh toán, tài khoản khác của Techcombank.
4. Người đại diện theo pháp luật của Techcombank được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc của người đại diện theo pháp luật theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank, nếu có.

Điều 4: Mục tiêu của Techcombank

Mục tiêu hoạt động và phát triển của Techcombank là:

1. Chuyển đổi ngành tài chính, nâng tầm giá trị sống.
2. Dẫn dắt hành trình số hóa của ngành tài chính, tạo động lực cho mỗi cá nhân, doanh nghiệp và tổ chức phát triển bền vững và bứt phá thành công.

Điều 5: Phạm vi hoạt động

1. Techcombank được phép tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thuế và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật và thực hiện các biện pháp phù hợp để đạt được các mục tiêu của Techcombank.
2. Techcombank có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc Hội đồng quản trị quyết định theo quy định tại Điều lệ này.
3. Techcombank có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và nước ngoài.

MỤC III

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA TECHCOMBANK

Điều 6: Hoạt động Vay, Nhận tiền gửi

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi;
3. Vay, nhận tiền gửi với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
4. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật;
5. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn;
6. Các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7: Hoạt động Cấp tín dụng

Techcombank cấp tín dụng dưới các hình thức sau:

1. Cho vay;
2. Chiết khấu, tái chiết khấu;
3. Bảo lãnh ngân hàng;
4. Phát hành thẻ tín dụng;
5. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế;
6. Thư tín dụng;
7. Cho vay với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
8. Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 8: Hoạt động Cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán

1. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
2. Cung ứng các phương tiện thanh toán;

3. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:

- (i) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
- (ii) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9: Gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá

1. Techcombank được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.
2. Techcombank được gửi tiền, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 10: Mở tài khoản

1. Techcombank phải mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.
2. Techcombank được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
3. Techcombank được mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Điều 11: Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán

1. Techcombank được tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
2. Techcombank được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

Điều 12: Góp vốn, mua cổ phần

1. Techcombank chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại Điều lệ này.
2. Techcombank phải thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết khi thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:
 - (i) Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;
 - (ii) Cho thuê tài chính;
 - (iii) Bảo hiểm.
3. Techcombank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.
4. Techcombank góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:
 - (i) Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;

- (ii) Lĩnh vực khác không quy định tại điểm (i) khoản này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
5. Techcombank thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
 6. Techcombank, công ty con của Techcombank được mua, nắm giữ cổ phần của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 13: Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh

1. Techcombank kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.
2. Techcombank kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất.
3. Techcombank cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.

Điều 14: Hoạt động ngân hàng đầu tư

Techcombank trực tiếp hoặc thông qua các công ty con, công ty liên kết theo quy định pháp luật để thực hiện các hoạt động ngân hàng đầu tư phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ này.

Điều 15: Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý

1. Techcombank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
2. Techcombank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 16: Các hoạt động kinh doanh khác

1. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:
 - a. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
 - b. Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản;
 - c. Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;
 - d. Dịch vụ môi giới tiền tệ;
 - e. Kinh doanh vàng;
 - f. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;
 - g. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.
2. Techcombank thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:

- a. Phát hành trái phiếu;
 - b. Lưu ký chứng khoán;
 - c. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
3. Techcombank thực hiện đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ theo quy định pháp luật.
 4. Techcombank được thực hiện mua nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.
 5. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, và khoản 4 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 17: Các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động

Trong quá trình hoạt động, Techcombank phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG II

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

MỤC I

VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 18: Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của Techcombank là: **70.862.404.140.000 đồng** (bằng chữ: Bảy mươi nghìn tám trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm linh bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).
2. Vốn điều lệ sẽ được điều chỉnh và ghi nhận trong Giấy phép thành lập và hoạt động của Techcombank tại từng thời điểm.
3. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).

Điều 19: Thay đổi vốn điều lệ

Việc thay đổi vốn điều lệ của Techcombank (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện việc thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật.

1. Các hình thức tăng vốn điều lệ của Techcombank:
 - a. Tăng từ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các nguồn khác theo quy định của pháp luật;
 - b. Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;
 - c. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi đã phát hành thành cổ phiếu công thông;
 - d. Thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu mới của Techcombank;
 - e. Kết chuyển nguồn thặng dư vốn để bổ sung tăng vốn điều lệ;

- f. Vốn do cổ đông góp thêm;
 - g. Phát hành cổ phiếu mới làm cơ sở chào bán chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài.
 - h. Các hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Các hình thức giảm vốn điều lệ của Techcombank:
- a. Techcombank mua lại và hủy bỏ số lượng cổ phiếu có mệnh giá tương ứng với số vốn dự kiến được điều chỉnh giảm;
 - b. Techcombank thu hồi và hủy bỏ số lượng cổ phiếu có mệnh giá tương ứng với số vốn dự kiến được điều chỉnh giảm;
 - c. Các hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và theo quy định của pháp luật.
4. Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thẩm định hồ sơ, thủ tục, điều kiện để Techcombank thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ này.

MỤC II

CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

Điều 20: Cổ phần

1. Một cổ phần của Techcombank có mệnh giá là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
2. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, toàn bộ cổ phần của Techcombank là cổ phần phổ thông; tất cả các cổ đông của Techcombank là cổ đông phổ thông.
3. Techcombank có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi hoặc cổ phần ưu đãi kèm chứng quyền khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
4. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.
5. Việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sẽ theo các quy định của pháp luật liên quan về chứng khoán.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của mỗi cổ đông trong Techcombank, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác.

Điều 21: Cổ phiếu

1. Việc phát hành, quản lý cổ phiếu Techcombank dưới hình thức bút toán ghi sổ. Cổ phiếu của Techcombank có các nội dung theo quy định của pháp luật;
2. Cổ phiếu của Techcombank không được sử dụng để cầm cố tại chính Techcombank.

Điều 22: Tỷ lệ sở hữu cổ phần

Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể tại Techcombank như sau:

1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của Techcombank.
2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% vốn điều lệ của Techcombank.
3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% vốn điều lệ của Techcombank. Cổ đông lớn của Techcombank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng khác.
4. Quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:
 - a. Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết là tổ chức tín dụng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 111 của Luật Các tổ chức tín dụng;
 - b. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 7 Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng.
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại các khoản 1 và khoản 2 Điều này bao gồm cả số cổ phần sở hữu gián tiếp. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại khoản 3 Điều này bao gồm cả cổ phần do cổ đông ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần và không bao gồm sở hữu cổ phần của người có liên quan là công ty con của cổ đông đó theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 4 của Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Techcombank là 22,5386%.

Điều 23: Chào bán cổ phần và Chuyển nhượng cổ phần

1. Techcombank có thể tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ theo các hình thức sau đây:
 - a. Chào bán cổ phần ra công chúng;
 - b. Chào bán cổ phần riêng lẻ;
 - c. Các hình thức chào bán, phát hành cổ phần khác và cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật.
2. Các hình thức chào bán theo khoản 1 Điều này được Techcombank thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
3. Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện phần vốn góp tại Techcombank là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của Techcombank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.
4. Trong thời gian đang xử lý hậu quả do trách nhiệm cá nhân theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:
 - a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;
 - b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;

- c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

Điều 24: Phát hành/tặng thưởng/Bán/phân phối, thu hồi/mua lại cổ phần và các loại chứng khoán khác theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank

1. Techcombank có quyền áp dụng phát hành/tặng thưởng/bán/phân phối cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank bán, phát hành theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động, người làm việc tại Techcombank và do Techcombank thu hút từ bên ngoài. Các loại chứng khoán, các tiêu chuẩn, điều kiện được tặng thưởng cổ phần/bán/phân phối cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank bán, phát hành sẽ thực hiện theo quy định do Hội đồng quản trị ban hành.
2. Techcombank có quyền thực hiện việc mua lại/thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank phát hành đối với Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank nghỉ việc, vi phạm kỷ luật..., theo quy định sau:
 - a. Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được Techcombank mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên;
 - b. Techcombank phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Techcombank mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm a khoản này.Các trường hợp, điều kiện mua lại, thu hồi cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank đã phát hành cho các đối tượng này được thực hiện theo quy định do Hội đồng quản trị ban hành.
3. Việc phát hành/tặng thưởng/bán/phân phối, thu hồi/mua lại cổ phần và các loại chứng khoán khác do Techcombank phát hành đối với cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank thực hiện theo các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank.

Điều 25: Thừa kế cổ phần

1. Việc thừa kế cổ phần của cổ đông cá nhân thực hiện theo quy định của Điều lệ này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Sau khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh tư cách thừa kế hợp pháp, người thừa kế thực hiện và sau khi hoàn thành các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về thừa kế và thủ tục đăng ký các loại cổ phần được thừa kế hoặc nhận thừa kế các loại cổ phần đã lưu ký, niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và cơ quan có thẩm quyền sẽ trở thành cổ đông của Techcombank, được hưởng các quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế phù hợp với quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.
3. Người thừa kế cổ phần của các cổ đông cá nhân là thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác của Techcombank không đương nhiên được thừa kế quyền nắm giữ các chức danh đó.

Điều 26: Mua lại cổ phần, cổ phiếu

1. Việc Techcombank mua lại cổ phiếu của chính mình phải đáp ứng các điều kiện sau đây:
 - a. Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ, phương án mua lại, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian thực hiện, nguyên tắc xác định giá mua lại;
 - b. Có đủ nguồn để mua lại cổ phiếu từ các nguồn sau đây: thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu được sử dụng để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật;
 - c. Có công ty chứng khoán được chỉ định thực hiện giao dịch;
 - d. Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật trong trường hợp Techcombank thuộc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;
 - e. Không thuộc các trường hợp sau đây:
 - (i) Techcombank đang có nợ phải trả quá hạn căn cứ vào báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán; trường hợp thời điểm dự kiến mua lại cổ phiếu quá 06 tháng kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính, việc xác định nợ quá hạn được căn cứ vào báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được kiểm toán;
 - (ii) Techcombank đang trong quá trình chào bán, phát hành cổ phiếu để huy động thêm vốn;
 - (iii) Cổ phiếu của Techcombank đang là đối tượng chào mua công khai;
 - (iv) Techcombank đã thực hiện việc mua lại cổ phiếu của chính mình trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày báo cáo kết quả mua lại hoặc vừa kết thúc đợt chào bán, phát hành cổ phiếu để tăng vốn không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, phát hành.
 - f. Trừ trường hợp mua lại cổ phiếu tương ứng với tỷ lệ sở hữu trong Techcombank hoặc mua lại cổ phiếu theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc mua lại cổ phiếu thông qua giao dịch thực hiện theo phương thức khớp lệnh, Techcombank không được mua lại cổ phiếu của các đối tượng sau đây:
 - (i) Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ theo quy định của Luật Chứng khoán;
 - (ii) Người sở hữu cổ phiếu có hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - (iii) Cổ đông lớn của Techcombank.
2. Các trường hợp Techcombank mua lại cổ phiếu:
 - a. Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu của Techcombank:

Techcombank có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Quyết định mua lại cổ phần của Hội đồng quản trị hoặc Đại

hội đồng cổ đông phải bao gồm những nội dung được xác định như sau: Số lượng cổ phần hoặc tỷ lệ cổ phần sẽ mua lại; Nguồn vốn dùng mua lại cổ phần; cách thức mua lại cổ phần; giá mua lại cổ phần hoặc nguyên tắc xác định giá mua lại cổ phần; quyền lợi, trách nhiệm của cổ đông; các vấn đề khác phù hợp quy định của pháp luật.

b. Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông:

(i) Cổ đông đã biểu quyết không thông qua quyết định về việc tổ chức lại Techcombank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại bản Điều lệ này có quyền yêu cầu Techcombank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Techcombank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Trụ sở chính của Techcombank trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nêu trên.

(ii) Techcombank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 2 nêu trên trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu với mức giá do hai bên thỏa thuận. Trường hợp hai bên không thỏa thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác, hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Techcombank sẽ giới thiệu ít nhất ba tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn một trong số ba tổ chức đó và lựa chọn này là quyết định cuối cùng.

c. Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Techcombank, mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

d. Việc mua lại cổ phiếu được nêu tại điểm b, c khoản 2 Điều này được miễn trừ điều kiện quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều này.

3. Điều kiện thanh toán và xử lý cổ phần được mua lại:

a. Techcombank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng và giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định của tổ chức tín dụng.

b. Cổ phiếu được mua lại theo quy định tại Điều này được bán ra ngay sau khi mua lại trong các trường hợp sau đây:

(i) Techcombank mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu;

(ii) Techcombank mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông.

c. Việc mua lại theo Điều này các cổ phần đã lưu ký và niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và sàn giao dịch chứng khoán liên quan.

d. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Techcombank giảm hơn 10% thì Techcombank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.

e. Khi thực hiện mua lại cổ phiếu của chính mình theo quy định tại Khoản 1 và điểm b Khoản

2 Điều này, Techcombank phải thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Techcombank mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.

- f. Techcombank phải tiêu hủy ngay Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ.
4. Báo cáo mua lại cổ phiếu, công bố thông tin và thực hiện việc mua lại cổ phiếu: thực hiện theo quy định của pháp luật Chứng khoán và các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 27: Phát hành Trái phiếu

Ngoài việc tuân thủ theo các quy định của pháp luật về chứng khoán, việc phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền và các loại trái phiếu khác của Techcombank phải đảm bảo các quy định sau:

1. Tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật khác có liên quan;
2. Đối với trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền:
 - a. Trái phiếu chuyển đổi là loại trái phiếu do Techcombank phát hành và có thể được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông của Tecombank theo các điều kiện đã được xác định trong phương án phát hành;
 - b. Trái phiếu kèm chứng quyền là loại trái phiếu được Techcombank phát hành kèm theo chứng quyền, cho phép người sở hữu chứng quyền được quyền mua một số cổ phiếu phổ thông của Techcombank theo điều kiện, điều khoản đã được xác định tại phương án phát hành trái phiếu.
 - c. Phương án Techcombank phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản;
 - d. Hội Đồng Quản Trị Techcombank quy định cụ thể các nội dung chưa được quy định chi tiết trong phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền và các nội dung khác liên quan đến việc phát hành trái phiếu;
 - e. Thủ tục, hồ sơ xin phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền được thực hiện theo quy định của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ TECHCOMBANK

MỤC I

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 28: Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Techcombank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị;
5. Tổng giám đốc.

MỤC II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA TECHCOMBANK

Điều 29: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 33 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
3. Có trình độ từ đại học trở lên;
4. Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với ngân hàng thương mại cổ phần; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.
5. Không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và thành viên Ban Kiểm soát của Techcombank;
6. Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập, ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này, thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo yêu cầu về tiêu chuẩn và tính độc lập như sau:
 - a. Không phải là người đang làm việc cho Techcombank hoặc Công ty con của Techcombank hoặc đã làm việc cho Techcombank hoặc Công ty con của Techcombank trong 03 năm liền kề trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương và thù lao thường xuyên của Techcombank ngoài những khoản được hưởng theo tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c. Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Techcombank, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Techcombank hoặc công ty con của Techcombank;
 - d. Không đại diện sở hữu cổ phần của Techcombank; không cùng với người có liên quan sở hữu

trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Techcombank;

- e. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Techcombank tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó.

Điều 30: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 33 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
5. Không phải là người có liên quan của người quản lý Techcombank;
6. Trưởng ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
7. Không thuộc trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 34 Điều lệ này.
8. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Techcombank trong 03 năm liền trước đó.
9. Không được là người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Techcombank.

Điều 31: Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 33 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều lệ của Techcombank và quy định của pháp luật về trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan và nghĩa vụ của người quản lý đối với Techcombank thỏa mãn điều kiện quy định tại Điều 38 Điều lệ này;
3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, thể hiện qua việc đáp ứng một trong các điều kiện sau:
 - a. Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng; hoặc
 - b. Có ít nhất năm (05) năm làm Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định của ngân hàng thương mại cổ phần và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc

- c. Có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;
5. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; Không thuộc đối tượng không được cùng đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 34 Điều lệ này.
6. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Techcombank.
7. Không được là người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Techcombank.

Điều 32: Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con và các chức danh tương đương:

Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán Trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con và người giữ các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của Techcombank phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 2 Điều 33 của Điều lệ này; đối với Phó Tổng giám đốc phải không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 33 của Điều lệ này;
2. Có một trong các điều kiện sau đây: có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán hoặc ngành khác thuộc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có trình độ từ đại học trở lên về ngành khác và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;
3. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
4. Kế toán trưởng còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật về kế toán.

MỤC III

NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ

Điều 33: Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc (nếu có) và chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của Techcombank:
 - a. Thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
 - c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng

- giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;
- d. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên, Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
 - e. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) của Techcombank, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 54 của Điều lệ này;
 - f. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con của tổ chức tín dụng:
- a. Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
 - c. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - d. Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại tổ chức tín dụng hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát tổ chức tín dụng theo yêu cầu nhiệm vụ;
 - e. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại Techcombank;
3. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Techcombank và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của Techcombank.

Điều 34: Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của Techcombank không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Techcombank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của Techcombank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a. Người điều hành Techcombank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của Techcombank;
 - b. Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của Techcombank hoặc của công ty mẹ của Techcombank hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
 - c. Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Techcombank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a. Người điều hành Techcombank;
 - b. Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;
 - c. Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
4. Thành viên Ban kiểm soát của Techcombank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:
 - a. Người quản lý, người điều hành Techcombank, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Techcombank hoặc công ty con của Techcombank;
 - b. Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Techcombank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.
5. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của Techcombank không được đồng thời là người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng giám đốc và các chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của Techcombank là người quản lý, người điều hành công ty con của Techcombank hoặc của công ty mẹ của Techcombank.

Điều 35: Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách:
 - a. Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 33 của Điều lệ này;
 - b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của Techcombank khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại;
 - c. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;

- d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - e. Khi Techcombank bị thu hồi Giấy phép;
 - f. Khi hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực;
 - g. Chết;
 - h. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Hội đồng quản trị của Techcombank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các nhân sự đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, f, g, h khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhân sự đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật.
 3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Techcombank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 36: Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách quy định tại Điều 35 của Điều lệ này, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của Techcombank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - a. Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Techcombank;
 - b. Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 29, 30, 31 của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;
 - d. Bãi nhiệm khi thành viên độc lập Hội đồng quản trị không đáp ứng quy định tại khoản 6 Điều 29 và khoản 3 Điều 34 của Điều lệ này và pháp luật có liên quan .
 - e. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật.
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của Techcombank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
3. Trong thời hạn mười ngày (10) ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của Techcombank có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

Điều 37: Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người điều hành Techcombank

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ

tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; người điều hành Techcombank vi phạm quy định tại Điều 34, khoản 10 Điều 39 của Điều lệ này hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Điều lệ này; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; người điều hành Techcombank nếu Techcombank được kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.
3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Techcombank hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

MỤC IV

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN, NGHĨA VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 38: Quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích có liên quan

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người quản lý khác của Techcombank phải công khai các lợi ích liên quan của họ với Techcombank theo đúng quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan; cụ thể:
 - a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và chức danh tương đương theo quy định tại Điều lệ của Techcombank phải cung cấp cho Techcombank các thông tin sau đây:
 - (i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên;
 - (ii) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);
 - (iii) Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;
 - (iv) Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.
 - b. Đối tượng quy định tại điểm a) khoản 1 Điều này phải gửi Techcombank bằng văn bản cung

cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

2. Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của Techcombank phải cung cấp cho Techcombank các thông tin sau đây:
 - a. Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;
 - b. Thông tin về người có liên quan theo quy định tại mục (iii) và (iv) điểm a) khoản 1 Điều này;
 - c. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại Techcombank;
 - d. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại Techcombank.

Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này phải gửi Techcombank bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. Đối với thông tin tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho Techcombank khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ 01% vốn điều lệ trở lên của Techcombank so với lần cung cấp liền trước.

3. Techcombank phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại điểm a) khoản 1 và khoản 2 Điều này tại trụ sở chính của Techcombank và gửi báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Techcombank nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, Techcombank công bố thông tin quy định tại các mục (i), (ii) và (iv) điểm a) khoản 1 và các điểm a, c, d khoản 2 Điều này với Đại hội đồng cổ đông của Techcombank.
4. Techcombank phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của Techcombank và thông tin quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều này trên trang thông tin điện tử của Techcombank trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Techcombank nhận được thông tin cung cấp.
5. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.
6. Techcombank có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác của Techcombank, cổ đông và những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Techcombank, gây tổn hại cho lợi ích của Techcombank; tuân thủ các quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý Techcombank và người có liên quan của các đối tượng này; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến Techcombank.
7. Techcombank có nghĩa vụ báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ, thông tin bất thường về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty cho cổ đông, công chúng và các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 39: Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, người điều

hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con, Giám đốc đơn vị sự nghiệp

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, người điều hành, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con, Giám đốc đơn vị sự nghiệp có nghĩa vụ:

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Techcombank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Techcombank.
2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Techcombank, cổ đông của Techcombank.
3. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Techcombank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Techcombank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của Techcombank, cổ đông của Techcombank.
4. Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.
5. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Techcombank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Techcombank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.
6. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Techcombank.
7. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Techcombank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của Techcombank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.
8. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Techcombank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Techcombank.
9. Không được tăng thù lao, lương hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi Techcombank bị lỗ.
10. Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.
11. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Techcombank.

Điều 40: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 163 và 172 Luật Doanh nghiệp.

MỤC V

CỔ ĐÔNG

Điều 41: Cổ đông

1. Cổ đông là người sở hữu cổ phần của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.
2. Cổ đông chỉ được công nhận chính thức khi thông tin về cổ đông quy định tại Điều 44 Điều lệ này được ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Techcombank hoặc theo quy định của pháp luật về chứng khoán (đối với cổ đông nắm giữ cổ phần được lưu ký và niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán)
3. Techcombank phải có tối thiểu 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 42: Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
 - a. Tham dự, phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau với mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết:
 - (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - (ii) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử;
 - b. Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại Techcombank;
 - d. Được chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của Techcombank hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - e. Xem, tra cứu, trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
 - f. Xem, tra cứu, trích lục, sao chụp Điều lệ của Techcombank, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - g. Được chia phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Techcombank khi Techcombank giải thể hoặc phá sản;
 - h. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình;
 - i. Được ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và của Techcombank. Hội đồng quản trị qui định về thủ tục đề cử, ứng cử, thời hạn tiếp nhận đơn đề cử, ứng cử và các vấn đề khác liên quan;
 - j. Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước.
2. Cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

- a. Đề cử, ứng cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;
 - c. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Techcombank;
 - d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động kinh doanh của ngân hàng khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề kiểm tra, mục đích kiểm tra.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao.

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Techcombank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

4. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Trụ sở chính của Techcombank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung theo quy định của pháp luật.
5. Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của cổ đông tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 43: Nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông của Techcombank phải thực hiện các nghĩa vụ sau:
 - a. Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua trong thời hạn do Techcombank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Techcombank trong phạm vi số vốn đã góp vào Techcombank;
 - b. Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi ngân hàng dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Techcombank, trừ trường hợp quy định tại điểm a) Khoản 3 Điều 26 của Điều

lệ này;

- c. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại Techcombank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của Techcombank; không được góp vốn, mua cổ phần của Techcombank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
 - d. Tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Techcombank;
 - e. Chấp nhận nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
 - f. Chịu trách nhiệm khi nhân danh Techcombank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - g. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty, của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật;
 - h. Bảo mật các thông tin được Techcombank cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Techcombank cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;
 - i. Đăng ký địa chỉ thư điện tử và địa chỉ liên lạc khác và cập nhật khi có thay đổi để nhận các thông tin, tài liệu, thông báo từ Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn các thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và các tài liệu liên quan khác;
 - j. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Techcombank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong Techcombank. Techcombank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

Điều 44: Sổ đăng ký cổ đông và xác lập danh sách cổ đông

1. Sổ đăng ký cổ đông được lập và lưu giữ dưới dạng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Techcombank;
 - b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
 - d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân;

- tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
- e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.
2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Techcombank hoặc các tổ chức khác có chức năng lưu giữ sổ đăng ký cổ đông. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Techcombank trong sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của tổ chức lưu giữ sổ đăng ký cổ đông.
 3. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Techcombank để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Techcombank không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông. Techcombank phải cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ công ty.
 4. Xác lập danh sách cổ đông:
 - a. Hội đồng quản trị quy định cụ thể về thời điểm xác lập danh sách các cổ đông được hưởng các quyền của cổ đông và phải đảm bảo cổ đông có đủ thời gian để đăng ký những thay đổi về bản thân và số cổ đông mà mình sở hữu với Techcombank trước thời điểm nói trên;
 - b. Các giao dịch chuyển nhượng cổ phần phát sinh trong khoảng thời gian từ sau ngày chốt danh sách cổ đông đến ngày quyền của cổ đông được thực hiện, người chuyển nhượng là người được hưởng các quyền của cổ đông.

MỤC VI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 45: Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Techcombank.
2. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức: (i) biểu quyết tại cuộc họp; hoặc (ii) lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Điều 46: Nhiệm vụ và quyền hạn Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Thông qua định hướng phát triển của Techcombank;
 - b. Thông qua Điều lệ, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank;
 - c. Thông qua quy chế quản trị nội bộ; quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; Bầu, miễn

- nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ này và theo quy định của pháp luật;
- e. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
 - f. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Techcombank và cổ đông của Techcombank;
 - g. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của Techcombank;
 - h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
 - i. Chấp thuận phương án mua lại cổ phần đã bán theo quy định của pháp luật;
 - j. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
 - k. Thông qua phương án quy định tại Điều 143 của Luật Các tổ chức tín dụng;
 - l. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác của Techcombank;
 - m. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao;
 - n. Quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của Techcombank;
 - o. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của Techcombank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - p. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Techcombank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - q. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Techcombank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Techcombank; người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Techcombank; công ty con, công ty liên kết của Techcombank;
 - r. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Techcombank;
 - s. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định tại Điều 77 của Điều lệ;
 - t. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Techcombank;
 - u. Quyết định mức tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Techcombank vào từng thời kỳ; và
 - v. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:
 - a. Trừ trường hợp quy định tại các điểm b, c, d khoản này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản;
 - b. Đối với quyết định về nội dung quy định tại điểm h và điểm p khoản 1 Điều này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản;
 - c. Đối với quyết định về nội dung quy định tại điểm r khoản 1 Điều này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;
 - d. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu theo quy định của pháp luật.
3. Quyết định về nội dung quy định tại các điểm a, d, f và r khoản 1 Điều này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 47: Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên được tổ chức mỗi năm một lần do Hội đồng quản trị triệu tập họp trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
 - a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Techcombank;
 - b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Techcombank, về kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động năm của Ban kiểm soát và thành viên của Ban Kiểm soát;
 - f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - g. Phương án phân phối lợi nhuận trong năm tài chính;
 - h. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Techcombank;
 - b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

- c. Theo yêu cầu bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Techcombank trở lên. Văn bản yêu cầu triệu tập họp phải nêu rõ lý do và mục đích của cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan;
 - d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
 - e. Quyết định nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của Techcombank;
 - f. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều này.
 5. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát được thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.
 6. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này đã yêu cầu có quyền đại diện Techcombank triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.
 7. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.
 8. Chi phí hợp lý và hợp pháp cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 4, 5 và 6 của Điều này sẽ được Techcombank hoàn lại.
 9. Trường hợp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định tại khoản 4, 5 Điều này thì Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Techcombank.
 10. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
 11. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 12. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Techcombank có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Techcombank phải mời đại diện tổ chức

kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Techcombank dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Techcombank.

Điều 48: Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp:

- a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Techcombank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Techcombank công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
- b. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.
- c. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.
- b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông của Techcombank trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Techcombank chậm nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- c. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại điểm b khoản 2 Điều này thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;
 - (ii) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - (iii) Kiến nghị của cổ đông không vì lợi ích chung của Techcombank.
- d. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu

được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3. Mời họp Đại hội đồng cổ đông

a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc, cụ thể như sau:

- (i) Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Techcombank; tên, địa chỉ trụ sở chính, số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; tên, địa chỉ liên lạc đối với cổ đông là cá nhân; hoặc thông tin người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; thời gian và địa điểm họp;
- (ii) Thông báo được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được cổ đông như thông qua thư điện tử hoặc địa chỉ liên lạc hoặc hình thức khác mà cổ đông đã đăng ký với Techcombank hoặc tổ chức lưu ký chứng khoán. Đồng thời, thông báo mời họp được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Techcombank;

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Techcombank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- (i) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- (ii) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường họp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- (iii) Phiếu biểu quyết;
- (iv) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

b. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến các đối tượng cần thiết theo quy định tại Khoản 11 và Khoản 12 Điều 47 của Điều lệ.

Điều 49: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

- 1. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức trực tiếp hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo uỷ quyền theo quy định tại Khoản 4 Điều 42 Điều lệ này thì uỷ quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.
- 2. Việc uỷ quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản uỷ quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông uỷ quyền, tên cá nhân, tổ chức được uỷ quyền, số lượng cổ phần được uỷ quyền, nội dung uỷ quyền, phạm vi uỷ quyền, thời hạn uỷ quyền, chữ ký của bên uỷ quyền và bên được uỷ quyền.

Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp uỷ quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản uỷ quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng

ký với Techcombank).

3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

Điều 50: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và biên bản

1. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định hình thức họp phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế, riêng hình thức họp trực tuyến chỉ được áp dụng khi Techcombank có đủ điều kiện về hệ thống kỹ thuật phục vụ họp và biểu quyết trực tuyến.
 - b. Việc họp và biểu quyết trực tuyến cũng phải tuân thủ các nguyên tắc, quy định tại Điều lệ này như hình thức họp trực tiếp. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về hệ thống kỹ thuật nhằm đảm bảo việc họp và biểu quyết trực tuyến tuân thủ các nguyên tắc, quy định này.
2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền sẽ chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông. Nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị không ủy quyền cho bất kỳ thành viên nào hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, thì sau khi có đủ số cổ đông và người được ủy quyền đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định dự họp, các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu sẽ cử thư ký để lập biên bản Đại hội đồng cổ đông.
4. Trường hợp, Đại hội đồng cổ đông được triệu tập bởi Ban Kiểm soát hoặc cổ đông lớn thì sau khi có đủ số cổ đông và người được ủy quyền đại diện số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định dự họp, người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm tổ chức để Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết nhằm bầu một người làm chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông trong số các cổ

đồng dự họp. Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu sẽ đề cử thư ký để lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chủ tọa họp Đại hội đồng Cổ đông và thư ký chịu trách nhiệm bảo quản các biên bản và chuẩn bị gửi cho tất cả các cổ đông ngay khi Đại hội Cổ đông kết thúc, và các biên bản này được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc được tiến hành tại Đại hội đó. Biên bản này phải được lập bằng tiếng Việt, được chủ tọa của Đại hội và thư ký ký tên chủ yếu gồm các nội dung sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;
 - b. Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội Cổ đông;
 - c. Chương trình và nội dung họp;
 - d. Chủ tọa và thư ký;
 - đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng Cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h. Các quyết định đã được thông qua;
 - i. Họ tên và chữ ký của Chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

6. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp. Biên bản sẽ là bằng chứng cho các nội dung công việc đã được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông.
7. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở của Techcombank.
8. Khi tiến hành đăng ký, Techcombank sẽ cấp cho mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, tên của cổ đông và người đại diện uỷ quyền và số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó có. Biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tổng số phiếu ủng hộ một vấn đề, phủ quyết một vấn đề, hoặc không biểu quyết, sẽ được chủ tọa thông báo ngay sau khi biểu quyết một quyết định.
9. Việc biểu quyết cũng có thể tiến hành bằng cách giơ tay nếu được Đại hội đồng cổ đông nhất trí, khi đó người chịu trách nhiệm kiểm phiếu sẽ căn cứ danh sách các cổ đông dự họp và số phiếu được uỷ quyền để xác định tổng số phiếu được biểu quyết. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn

thì chủ tọa sẽ chọn những người đó.

10. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội đó để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 51: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 45, khoản 2 Điều 46 Điều lệ này.
2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Các nội dung khác liên quan đến việc lấy ý kiến bằng văn bản, tuân theo quy định của pháp luật.
4. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 48 của Điều lệ.
5. Biên bản kiểm phiếu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Techcombank trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

Điều 52: Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 53 của Điều lệ này;
 - b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.
2. Trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc tại cơ quan Tòa án, Trọng tài thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 53: Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.
2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.
3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài huỷ bỏ nghị quyết của Đại

hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 52 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

MỤC VII

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 54: Thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Techcombank, có toàn quyền nhân danh Techcombank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Techcombank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị của Techcombank phải có tối thiểu 05 thành viên và không quá 11 thành viên. Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 thành viên độc lập, hai phần ba tổng số thành viên phải là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Techcombank.
3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
4. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện phần vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá 02 thành viên Hội đồng quản trị, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của nhà nước, bên nhận chuyển giao bắt buộc.
5. Trường hợp Hội đồng quản trị có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ này, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Techcombank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Hội đồng quản trị sử dụng con dấu của Techcombank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
7. Hội đồng quản trị có bộ phận giúp việc. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận giúp việc do Hội đồng quản trị quy định.
8. Hội đồng quản trị thành lập các Ủy ban/Hội đồng để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy ban/Hội đồng này do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
9. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị ngân hàng để hỗ trợ hoạt động quản trị ngân hàng được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn, quyền nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị được quy định trong Quy chế quản trị nội bộ của Techcombank.

10. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

- a. Trường hợp đã xác định được trước ứng cử viên Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Techcombank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Techcombank nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- (i) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- (ii) Trình độ chuyên môn;
- (iii) Quá trình công tác;
- (iv) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị tại công ty khác);
- (v) Lợi ích có liên quan tới Techcombank và các bên có liên quan của Techcombank;
- (vi) Các thông tin khác (nếu có).

Techcombank phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

- b. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
- c. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử, ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết và/hoặc xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 55: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- a. Chịu trách nhiệm triển khai việc thành lập, khai trương hoạt động của Techcombank sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đầu tiên;

- b. Quản lý toàn bộ hoạt động của Techcombank, có toàn quyền nhân danh Techcombank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Techcombank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
- c. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này, trừ các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền theo quy định tại Điều lệ này;
- d. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của Techcombank;
- đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm và quyết định mức lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, các chức danh trực tiếp tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị (Cố vấn Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị, lãnh đạo Văn phòng Hội đồng quản trị và/hoặc Ban Trợ lý Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị...), Giám đốc chi nhánh, công ty con, đơn vị sự nghiệp, Trưởng văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

Kỷ luật, đình chỉ đối với các chức danh nêu trên và cán bộ khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.
- e. Thông qua phương án góp vốn, mua bán cổ phần, phần vốn góp của Techcombank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- f. Cử người đại diện theo ủy quyền của Techcombank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác và quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người này (nếu có);
- g. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Techcombank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 10% đến dưới 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- h. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Techcombank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Techcombank; người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Techcombank; công ty con, công ty liên kết của Techcombank;
- i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 135, khoản 7 Điều 136 của Luật các Tổ chức tín dụng trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- j. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- k. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá định kỳ hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc;
- l. Ban hành các quy định và chính sách nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Techcombank phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này, trừ những

- vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- m. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Techcombank;
 - n. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên của Techcombank theo quy định của pháp luật;
 - o. Quyết định chào bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại do Techcombank phát hành;
 - p. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của Techcombank;
 - q. Quyết định mua lại cổ phần của Techcombank theo phương án được duyệt và quy định có liên quan;
 - r. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông quyết định phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - s. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;
 - t. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - u. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc của Hội đồng quản trị, bao gồm nhưng không giới hạn các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về phương án tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn dành cho Cán bộ nhân viên, người lao động và người làm việc tại Techcombank và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các phương án phát hành, chào bán cổ phần khác...;
 - v. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;
 - w. Kiến nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản ngân hàng;
 - x. Trình báo cáo tài chính hàng năm của Techcombank lên Đại hội đồng cổ đông;
 - aa. Quyết định về việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi và không kèm chứng quyền, bao gồm nhưng không giới hạn: quyết định phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, phương án phát hành trái phiếu ra công chúng, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng, thông qua việc niêm yết trái phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán,;
 - bb. Quyết định thanh lý tài sản và quyết định mức bồi thường khi thực hiện xử lý tổn thất về tài sản tại Techcombank. Hội đồng quản trị có thể phân cấp về thẩm quyền quyết định cụ thể trong phạm vi này, theo các quy định nội bộ của Techcombank;

- cc. Quyết định về kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư;
 - dd. Xây dựng, phê duyệt, triển khai, sửa đổi và bổ sung phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Techcombank;
 - ee. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ này và theo quy định của pháp luật.
2. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, Điều lệ này hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông mà gây thiệt hại cho Techcombank thì các thành viên chấp thuận thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Techcombank; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.

Điều 56: Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải thường trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b. Triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
 - c. Thay mặt Hội đồng quản trị ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - e. Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - f. Đảm bảo thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;
 - g. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - h. Giám sát thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được phân công;
 - i. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ;
 - j. Định kỳ hàng năm, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
 - k. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm quyết định của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn tại các công ty con của Techcombank theo quy định của pháp luật và điều lệ của các công ty con đó;
 - l. Quyết định các cấp phê duyệt, ra quyết định và thẩm quyền, điều kiện của các cấp này của Techcombank trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc theo quy định của pháp luật;

- m. Quyết định các vấn đề còn lại về quản trị và hoạt động của Techcombank nếu không được quy định rõ trong Điều lệ này, trừ trường hợp vấn đề đó thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc theo quy định của pháp luật;
 - n. Các quyền và nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Techcombank và theo quy định của pháp luật.
3. Nguyên tắc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị: Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một trong số thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt tại Techcombank và/hoặc không tham gia xử lý công việc tại Techcombank.

Điều 57: Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng Quản trị có nhiệm vụ quyền hạn sau:

1. Cùng với các thành viên khác của Hội đồng quản trị quản trị Techcombank thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
2. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Techcombank và cổ đông; phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình;
3. Xem xét báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành Techcombank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình, làm rõ vấn đề có liên quan đến báo cáo;
4. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;
5. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp hoặc bằng văn bản về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình. Trường hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết;
6. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các khoản 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 18 Điều 70 của Luật Các tổ chức tín dụng;
7. Triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị;
8. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;
9. Được cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Techcombank và của các đơn vị trong Techcombank. Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

10. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
11. Báo cáo, công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Techcombank theo quy định của pháp luật;
12. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Techcombank, công ty con, công ty do Techcombank nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Techcombank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
13. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Techcombank phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị;
14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 58: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Quy định về họp và các hình thức họp:
 - a. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập.
 - b. Phiên họp định kỳ: Hội đồng quản trị họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần.
 - c. Địa điểm họp: Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính hoặc ở các nơi khác.
 - d. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng quản trị đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
 - (i) Nghe thành viên Hội đồng quản trị tham gia phát biểu trong cuộc họp.
 - (ii) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.
 - (iii) Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Điều lệ này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu bầu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu bầu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu bầu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

3. Quy định về cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

4. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi xét thấy cần thiết hoặc có một trong các trường hợp sau:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị;

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Người có thẩm quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị có quyền từ chối đề nghị nêu trên nếu vấn đề cần thảo luận và quyết định không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch uỷ quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị theo quy định tại Khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch hoặc người được uỷ quyền không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với ngân hàng, trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng; trong trường hợp này, người đề nghị họp Hội đồng quản trị có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ quy định cụ thể các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp.

7. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được uỷ quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

8. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định và mời người khác không phải là thành viên Hội Đồng Quản trị dự các cuộc họp của Hội Đồng Quản trị. Những người này được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội Đồng quản trị.

Điều 59: Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ

nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền biểu quyết cho một thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Trường hợp biểu quyết bằng văn bản, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất 01 giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được ủy quyền cho người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Việc ủy quyền phải tuân thủ khoản 6 Điều 57 của Điều lệ này.

Điều 60: Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp được xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp.
2. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Techcombank.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, các cán bộ quản lý, các chuyên viên khác có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 61: Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;
 - b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - c. Thời gian, địa điểm họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

- h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp và người ghi biên bản.
2. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng một thứ tiếng nước ngoài (bằng tiếng Anh) và hai bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
 3. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.
 4. Chủ tọa, người ghi biên bản và các thành viên Hội đồng quản trị ký tên trong Biên bản họp phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chậm nhất sau bảy (07) ngày kể từ ngày họp Hội đồng quản trị, Văn phòng Hội đồng quản trị và/hoặc Ban Trợ lý Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp cho tất cả các thành viên tham dự.
 5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ chính của Techcombank.

Điều 62: Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, bao gồm cả phiếu biểu quyết bằng văn bản và biểu quyết theo uỷ quyền; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ tọa cuộc họp.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

Điều 63: Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.
2. Văn phòng Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến;
 - e. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - f. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Techcombank;
 - g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Techcombank theo quy định của Techcombank. Phiếu lấy ý kiến được kiểm ngay khi nhận được và vấn đề lấy ý kiến có thể được thông qua sau khi nhận đủ số phiếu tán thành cần thiết.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị/lãnh đạo Văn phòng Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;
 - c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ tính đến thời điểm lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết tính đến thời điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến tính đến thời điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - e. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị/lãnh đạo Văn phòng Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Techcombank.
9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

MỤC VIII

BAN KIỂM SOÁT

Điều 64: Ban Kiểm soát và cơ cấu Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Ban Kiểm soát của Techcombank có tối thiểu năm (05) thành viên.
3. Ban kiểm soát có bộ phận Kiểm toán nội bộ và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban kiểm soát, được sử dụng các nguồn lực của Techcombank, được thuê chuyên gia và tổ chức

bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. Trường hợp có thành viên được bổ sung hoặc thay thế thành viên bị đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát.
5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, Techcombank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu theo quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát:
 - a. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban Kiểm soát được công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Techcombank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Techcombank nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban Kiểm Soát được công bố bao gồm:
 - (i) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - (ii) Trình độ chuyên môn;
 - (iii) Quá trình công tác;
 - (iv) Các chức danh quản lý khác và chức danh thành viên Ban Kiểm Soát tại công ty khác;
 - (v) Các lợi ích có liên quan tới Techcombank và các bên có liên quan của Techcombank (nếu có);
 - (vi) Các thông tin khác (nếu có).Techcombank phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm Soát, các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Ban Kiểm Soát (nếu có).
 - b. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Ban Kiểm Soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

- c. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết và/hoặc xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 65: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Techcombank trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của Techcombank;
2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của Techcombank về kế toán, báo cáo;
3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành Techcombank, có quyền sử dụng các nguồn lực của Techcombank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hàng năm của Techcombank, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Techcombank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hàng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng.
7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Techcombank khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây:
 - a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.
8. Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý,

- người điều hành Techcombank có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Techcombank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có);
9. Lập danh sách cổ đông sáng lập trong thời hạn 05 năm kể từ ngày là cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Techcombank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này;
 10. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Điều lệ này;
 11. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Điều lệ này và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này;
 12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ và bộ phận tư vấn, tham mưu, giúp việc cho Ban kiểm soát;
 13. Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 6, 8 và 11 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người có liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.
 14. Rà soát họp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về họp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
 15. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 66: Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát

Trưởng Ban Kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này;
2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và làm chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát;
3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát;
4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều lệ này;
5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết;
6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;
7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Kiểm soát theo Quy định nội bộ của Techcombank;

8. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét;
9. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
10. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng ban kiểm soát trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ;
11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật.

Điều 67: Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:
 - a. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ của Techcombank, quy định nội bộ của Ban kiểm soát và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Techcombank và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình;
 - b. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát;
 - c. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập họp Ban Kiểm soát bất thường;
 - d. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có;
 - e. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành Techcombank;
 - f. Yêu cầu người quản lý, người điều hành, nhân viên của Techcombank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
 - g. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về các hoạt động tài chính bất thường của Techcombank và chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình;
 - h. Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;
 - i. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật.
2. Việc đưa ra yêu cầu và tổ chức thực hiện các yêu cầu của thành viên Ban Kiểm soát tuân theo các quy định do cấp có thẩm quyền của Techcombank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 68: Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.
2. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:
 - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - b. Ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng quản trị;
 - c. Trưởng Ban Kiểm soát;

- d. Ít nhất hai phần ba số thành viên Ban Kiểm soát trở lên;
 - e. Tổng Giám đốc;
 - f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
3. Ban Kiểm soát ban hành quy định nội bộ về các nội dung khác (ngoài các nội dung nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều này) có liên quan đến cuộc họp Ban Kiểm soát (thể thức thông báo, triệu tập họp, thể thức tổ chức cuộc họp, biểu quyết, biên bản họp, lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản) trên cơ sở phù hợp quy định pháp luật và quy định tại Điều lệ này.

Điều 69: Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban Kiểm soát có một phiếu biểu quyết.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp Ban Kiểm soát, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thoả thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thoả thuận dự kiến giao kết với Techcombank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát để Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thoả thuận đó không. Nếu như sau khi Hợp đồng, giao dịch đã được ký kết mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại cuộc họp gần nhất của Hội đồng quản trị và cuộc họp gần nhất của Ban Kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

MỤC IX

TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 70: Tổng giám đốc và bộ máy giúp việc

1. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc là người điều hành cao nhất công việc kinh doanh hàng ngày của Techcombank, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao.
2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc, Trưởng các Khối/đơn vị tại Hội sở chính; Giám đốc các Chi nhánh và các chức danh khác theo quy định của Techcombank.
4. Việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc của Techcombank được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 71: Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- a. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Techcombank;
- b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, chủ tịch Hội đồng quản trị;
- c. Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch kinh doanh trình Hội đồng quản trị thông qua; Tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Techcombank;
- d. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả;
- e. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Techcombank và trình Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội cổ đông quyết định theo thẩm quyền;
- f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành tại Techcombank, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- g. Tuyển dụng lao động, quyết định lương, thưởng và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Techcombank, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- h. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý;
- i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- j. Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua các báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác;
- k. Thiết lập các quy trình, thủ tục, tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo;
- l. Báo cáo với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động, hiệu quả và kết quả kinh doanh của Techcombank theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- m. Quyết định áp dụng các biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố) và chịu trách nhiệm về những quyết định đó, sau đó phải báo cáo ngay Hội đồng quản trị để giải quyết tiếp.
- n. Kiến nghị, đề xuất việc tổ chức, quản trị và hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Techcombank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền;
- o. Đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường theo quy định tại Điều lệ này;
- p. Thành lập, quy định về tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên của các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật hoặc thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng Giám đốc theo quyết định Điều Lệ và quy định

nội bộ của Techcombank;

- q. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc phải tuân thủ quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị; tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này, và các quy định của hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc ký với Techcombank, nếu có. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Techcombank thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Techcombank.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ GIỮA TECHCOMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 72: Mối quan hệ giữa Techcombank với Công ty con

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định việc thành lập các Công ty con ở trong nước và ở nước ngoài để hỗ trợ hoạt động của Techcombank phù hợp quy định pháp luật.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Techcombank quyết định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn tại các Công ty con theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của Công ty con và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Điều 73: Người lao động và công đoàn

1. Việc thành lập và hoạt động công đoàn của người lao động tại Techcombank thực hiện theo quy định của pháp luật.
2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng hoặc phân cấp ủy quyền xây dựng quy chế, quy định liên quan đến việc tuyển dụng, thuê lao động, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng - kỷ luật và các vấn đề liên quan đối với người lao động của Techcombank cũng như quan hệ giữa Techcombank với tổ chức công đoàn, trình Hội đồng quản trị thông qua trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG V

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, THÔNG TIN - BÁO CÁO

MỤC I

TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO

Điều 74: Chế độ tài chính, năm tài chính

1. Chế độ tài chính của Techcombank thực hiện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về chế độ tài chính, Tổng giám đốc xây dựng quy định về chế

độ tài chính của mình trình Hội đồng quản trị phê duyệt để làm căn cứ thực hiện.

3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Techcombank chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán của Techcombank.
4. Năm tài chính của Techcombank bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.
5. Techcombank tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm tài chính về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 75: Hệ thống kế toán

1. Techcombank sử dụng Hệ thống kế toán theo quy định của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.
2. Techcombank lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Sổ sách kế toán được lập theo loại hình kinh doanh; các sổ sách đó phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch.
3. Techcombank thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản kế toán do Ngân hàng Nhà nước quy định.

Điều 76: Báo cáo tài chính

1. Techcombank lập các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
2. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Techcombank phải gửi báo cáo hằng năm cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.
3. Trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Techcombank phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 77: Kiểm toán độc lập

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Techcombank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo.
2. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, Techcombank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.

Điều 78: Sử dụng vốn

1. Techcombank được sử dụng vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
2. Techcombank được quyền thay đổi cơ cấu vốn và tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Techcombank được điều động vốn và tài sản giữa các công ty con.

MỤC II

TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 79: Trích lập các quỹ

1. Sau khi trích lập các quỹ, lợi nhuận của Techcombank được sử dụng để trả cổ tức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Techcombank được trích lập các quỹ sau:
 - a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ;
 - b. Quỹ dự phòng tài chính;
 - c. Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ;
 - d. Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm;
 - e. Quỹ khen thưởng;
 - f. Quỹ phúc lợi;
 - g. Các quỹ khác theo quy định nội bộ của Techcombank phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Các vấn đề liên quan đến việc trích lập và sử dụng các quỹ nêu trên được thực hiện theo các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Techcombank.

Điều 80: Trả cổ tức

1. Cổ tức được chia theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan.
2. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.
3. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Techcombank. Techcombank chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:
 - a. Techcombank đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
 - b. Đã trích lập các quỹ Techcombank và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
 - c. Ngay sau khi trả hết số cổ tức, Techcombank vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
4. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Techcombank hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật. Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi cổ đông đăng ký và cung cấp thông tin tài khoản với Techcombank. Trường hợp Techcombank đã chuyển khoản theo đúng các thông tin tài khoản mà cổ đông cung cấp thì Techcombank không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát

sinh từ việc chuyển khoản đó.

5. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, Techcombank không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định của pháp luật về chào bán cổ phần. Techcombank phải đăng ký/chấp thuận tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật.
6. Trường hợp cổ phiếu Techcombank được niêm yết tại Sở/Trung tâm giao dịch chứng khoán, việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phần đã niêm yết có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
7. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm, Hội đồng quản trị có thể quyết định cho tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc tạm ứng này phù hợp với tình hình kinh doanh, lợi nhuận của Techcombank và các quy định pháp luật có liên quan.

MỤC III

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 81: Thông tin và bảo mật thông tin

1. Techcombank cung cấp cho chủ tài khoản thông tin về giao dịch và số dư trên tài khoản của chủ tài khoản theo thỏa thuận với chủ tài khoản.
2. Techcombank được trao đổi thông tin về hoạt động ngân hàng theo quy định pháp luật.
3. Cán bộ, nhân viên, người quản lý, người điều hành của Techcombank và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật kinh doanh của Techcombank mà mình biết.

Điều 82: Báo cáo và công bố thông tin ra công chúng

1. Techcombank phải lập và gửi các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan hữu quan khác theo đúng quy định của pháp luật.
2. Techcombank có trách nhiệm cung cấp thông tin cho các cơ quan Nhà nước, công bố thông tin ra công chúng theo đúng các quy định pháp luật.

Điều 83: Chế độ lưu giữ tài liệu

1. Techcombank phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại Trụ sở chính của Techcombank:
 - a. Điều lệ Techcombank, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
 - b. Quy chế quản lý nội bộ của Techcombank; Sổ đăng ký cổ đông;
 - c. Giấy phép hoạt động; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy phép và giấy chứng nhận khác (nếu có);
 - d. Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của Techcombank;
 - e. Phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của Techcombank;
 - f. Bản cáo bạch để chào bán hoặc niêm yết chứng khoán (nếu có);

- g. Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;
 - h. Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm;
 - i. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.
2. Thời hạn, cách thức lưu giữ các tài liệu nêu trên thực hiện theo quy định pháp luật.
 3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lưu giữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tại Techcombank theo đúng quy định tại Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VI

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN

Điều 84: Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Tranh chấp nội bộ là các tranh chấp, khiếu nại giữa Cổ đông với Techcombank, giữa Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hoặc những người quản lý khác của Techcombank có liên quan đến tới tổ chức, hoạt động của Techcombank hoặc liên quan tới các quyền của cổ đông quy định tại Điều lệ này và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Khi tranh chấp nội bộ phát sinh, trước hết, các bên tranh chấp phải cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của nhau và tuân thủ quy định của pháp luật. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì hoặc ủy quyền cho người khác đại diện giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi một (21) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào đều có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Mỗi bên tự chịu các chi phí của mình phát sinh trong quá trình hòa giải.
3. Trường hợp không thể hòa giải được trong vòng sáu (06) tuần kể từ khi bắt đầu quá trình hoà giải, các bên có quyền đưa tranh chấp đó ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Bên phải chịu án phí do Tòa án quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 85: Tổ chức lại Techcombank

Techcombank được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hoặc các hình thức khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

Điều 86: Giải thể

1. Techcombank bị giải thể trong các trường hợp sau:
 - a. Techcombank không đề nghị gia hạn hoặc đề nghị gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản khi hết thời hạn hoạt động;
 - b. Techcombank bị thu hồi Giấy phép;
 - c. Techcombank tự nguyện giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;

- d. Techcombank thuộc trường hợp được can thiệp sớm hoặc được kiểm soát đặc biệt có tổ chức tín dụng tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ nợ.
2. Điều kiện, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc giải thể Techcombank thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 87: Kiểm soát đặc biệt và phá sản

1. Techcombank có thể bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Các tổ chức tín dụng. Các nội dung khác liên quan đến thủ tục kiểm soát đặc biệt thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.
2. Các nội dung liên quan đến việc phá sản Techcombank được thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định pháp luật liên quan.

**CHƯƠNG VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 88: Hiệu lực của Điều lệ

1. Nội dung tại Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2026 và Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2026.
2. Bản Điều lệ được ban hành theo Quyết định số 0007/2024/QĐ-HĐQT-TCB ngày 10/01/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Techcombank đã hết hiệu lực thi hành, trừ việc thực hiện các quy định chuyển tiếp theo quy định tại Điều 210 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024.
3. Các vấn đề chưa được đề cập trong Điều lệ này sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật có liên quan. Khi có nội dung nào của Điều lệ này trái với các quy định của pháp luật, thì đương nhiên hết hiệu lực thi hành và Techcombank sẽ tự động áp dụng quy định của pháp luật tương ứng.
4. Điều lệ này gồm 07 chương, 88 điều, được lập thành nhiều bản có giá trị như nhau, và được nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan chức năng khác và được lưu giữ tại Techcombank.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
CHỦ TỊCH HĐQT**

Hồ Hùng Anh

TỜ TRÌNH

(Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và Luật Các tổ chức tín dụng sửa đổi số 96/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Luật Doanh nghiệp sửa đổi số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn Luật Chứng khoán và Nghị định sửa đổi bổ sung số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tổ chức và hoạt động ngân hàng, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Techcombank thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) như sau:

1. Lý do và mục đích sửa đổi Điều lệ

- Sửa đổi khái niệm “Người điều hành” tại mục n Khoản 1 Điều 1 Điều lệ** để bổ sung phạm vi Người điều hành bao gồm chức danh Giám đốc Khối Quản trị rủi ro nhằm phù hợp với nhu cầu vận hành thực tiễn của Techcombank.
- Cập nhật Vốn Điều lệ, và ngành nghề kinh doanh hoạt động theo Giấy phép số 12/GP-NHNN:**

Ngày 18/03/2026, Techcombank được Ngân hàng Nhà nước cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần số 12/GP-NHNN (thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động số 38/GP-NHNN ngày 06/03/2018). Theo Giấy phép cấp đổi này đã cập nhật thay đổi vốn Điều lệ thực tế của Techcombank, đồng thời ghi nhận các ngành nghề hoạt động kinh doanh mà Techcombank đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép. Vì vậy Điều lệ chính sửa để cập nhật các thông tin về Vốn Điều lệ và ngành nghề kinh doanh đã được ghi nhận trong Giấy phép nêu trên.

2. Nội dung sửa đổi chi tiết

Các điểm sửa đổi, bổ sung được nêu chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Đây là đề xuất các nội dung sửa đổi cơ bản của Dự thảo Điều lệ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sửa đổi nêu trên để gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và thông báo cho cổ đông trên trang website của Techcombank.

3. Hiệu lực của Điều lệ sửa đổi

Các nội dung sửa đổi bổ sung để phù hợp với thực tế vận hành có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ sửa đổi.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Hùng Anh

NỘI DUNG ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Đính kèm Tờ trình số 0155/2026/HĐQT-TCB ngày 18/3/2026)

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
1.	<p>Điểm n Khoản 1 Điều 1 Điều lệ n. “Người điều hành Techcombank”: bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh.</p>	<p>Điểm n Khoản 1 Điều 1 Điều lệ Điều 1: Định nghĩa n. “Người điều hành Techcombank”: bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc (nếu có), Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, và <u>Giám đốc Khối Quản trị rủi ro.</u></p>	<p>Bổ sung phạm vi Người điều hành bao gồm chức danh Giám đốc Khối Quản trị rủi ro nhằm phù hợp với nhu cầu vận hành thực tiễn của Techcombank.</p>
2.	<p>Điều 6: Hoạt động Vay, Nhận tiền gửi 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; 2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi; 3. Vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và vay nước ngoài theo quy định của pháp luật; 4. Vay ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 5. Các hình thức khác phù hợp với quy định của</p>	<p>Điều 6: Hoạt động Vay, Nhận tiền gửi 1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; 2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi; 3. Vay, nhận tiền gửi với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; 4. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật; 5. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn; 6. Các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.</p>	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>pháp luật;</p> <p>6. Việc huy động vốn có thể bằng tiền đồng Việt Nam, ngoại tệ, vàng và các công cụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>7. Việc nhận tiền gửi của Techcombank thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</p>		
3.	<p>Điều 7: Hoạt động Cấp tín dụng</p> <p>Techcombank cấp tín dụng cho cá nhân, tổ chức trong và nước ngoài dưới các hình thức sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cho vay; 2. Chiết khấu, tái chiết khấu; 3. Bảo lãnh ngân hàng; 4. Phát hành thẻ tín dụng; 5. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế; 6. Thư tín dụng; 7. Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 8. Việc cho vay với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện theo quy định 	<p>Điều 7: Hoạt động Cấp tín dụng</p> <p>Techcombank cấp tín dụng dưới các hình thức sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cho vay; 2. Chiết khấu, tái chiết khấu; 3. Bảo lãnh ngân hàng; 4. Phát hành thẻ tín dụng; 5. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế; 6. Thư tín dụng; 7. Cho vay với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; 8. Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định pháp luật có liên quan. 	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
4.	<p>của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>Điều 8: Hoạt động Cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; 2. Cung ứng các phương tiện thanh toán; 3. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây: <ol style="list-style-type: none"> (i) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; (ii) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản; dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 	<p>Điều 8: Hoạt động Cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; 2. Cung ứng các phương tiện thanh toán; 3. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây: <ol style="list-style-type: none"> (i) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; (ii) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>
5.	<p>Điều 9: Gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Techcombank được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 2. Techcombank được gửi tiền, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của hàng Ngân hàng Nhà nước. 	<p>Điều 9: Gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Techcombank được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước. 2. Techcombank được gửi tiền, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>khác.</p> <p>2. Việc kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối của Techcombank cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.</p> <p>3. Trên cơ sở giấy phép của Ngân hàng nhà nước, Techcombank được cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa theo quy định pháp luật.</p>		
8.	<p>Điều 15: Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý</p> <p>1. Techcombank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>2. Techcombank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</p>	<p>Điều 15: Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý</p> <p>1. Techcombank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>2. Techcombank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</p>	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>
9.	<p>Điều 16: Các hoạt động kinh doanh khác</p> <p>1. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:</p> <p>a. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ</p>	<p>Điều 16: Các hoạt động kinh doanh khác</p> <p>1. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:</p> <p>a. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ</p>	<p>Cập nhật hoạt động kinh doanh được ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn; thuê tủ, két an toàn;</p> <p>b. Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản;</p> <p>c. Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác, trừ mua, bán giấy tờ có giá quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;</p> <p>d. Dịch vụ môi giới tiền tệ;</p> <p>e. Kinh doanh vàng;</p> <p>f. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;</p> <p>g. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.</p> <p>2. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:</p> <p>a. Mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</p>	<p>chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;</p> <p>b. Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản;</p> <p>c. Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;</p> <p>d. Dịch vụ môi giới tiền tệ;</p> <p>e. Kinh doanh vàng;</p> <p>f. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;</p> <p>g. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.</p> <p>2. Techcombank thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:</p> <p>a. Phát hành trái phiếu;</p> <p>b. Lưu ký chứng khoán;</p> <p>c. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng</p>	

TT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/ bổ sung	Lý do
	<p>b. Phát hành trái phiếu;</p> <p>c. Lưu ký chứng khoán;</p> <p>d. Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;</p> <p>e. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</p> <p>3. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	<p>nước ngoài.</p> <p>3. Techcombank thực hiện đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ theo quy định pháp luật.</p> <p>4. Techcombank được thực hiện mua nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định pháp luật có liên quan.</p> <p>5. Techcombank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, và khoản 4 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định khác của pháp luật có liên quan.</p>	
10.	<p>Khoản 1 Điều 18 Điều lệ</p> <p>1. Vốn điều lệ của Techcombank là: 70.648.517.390.000 đồng (bằng chữ: Bảy mươi nghìn sáu trăm bốn mươi tám tỷ năm trăm mười bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng).</p>	<p>Khoản 1 Điều 18 Điều lệ:</p> <p>2. Vốn điều lệ của Techcombank là: 70.862.404.140.000 đồng (bằng chữ: Bảy mươi nghìn tám trăm sáu mươi hai tỷ bốn trăm linh bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).</p>	<p>Cập nhật theo Vốn Điều lệ ghi nhận tại Giấy phép số 12/GP-NHNN ngày 18/03/2026</p>



Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;s
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/4/2026 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) họp ngày 25/4/2026 đã xem xét và có Nghị quyết thông qua các quyết định như sau:

1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2026, bao gồm ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026; Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét, quyết định thực hiện kế hoạch kinh doanh, ngân sách năm 2026 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số 0150/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.
2. Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại văn bản số 0151/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.
3. Phê duyệt báo cáo của Ban kiểm soát tại văn bản số ...2026/BC-BKS ngày 3/4/2026 về kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026.
4. Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2025 của Techcombank và các công ty con đã được kiểm toán độc lập theo báo cáo của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 0152/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.
5. Phê duyệt trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 0152/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.

6. Phê duyệt Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và cung cấp dịch vụ đảm bảo đối với hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2027 theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 0153/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.
7. Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 0154/2026/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026.
8. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều lệ Techcombank theo đề nghị của Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 0155/20256/HĐQT-TCB ngày 3/4/2026. Điều lệ có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua vào ngày ghi nêu trên.

Điều 3: Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Hồ Hùng Anh

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM



Số 6 Phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi, Vietnam

MSDN: 0100230800 đăng ký lần đầu ngày 07/9/1993 tại Sở KH và ĐT Hà Nội

Business Registration Number 0100230800, 1st registration on 07/9/1993 at Hanoi Department of Planning and Investment

THÔNG BÁO MỜI HỌP
INVITATION

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam trân trọng kính mời:
The Board of Directors of Techcombank respectfully invites:

Quý Cổ đông/Shareholder:
Địa chỉ/Address:
Điện thoại/Telephone:
Số ĐKSH/Trading code:

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/To attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Thời gian/Time: 9h00 Thứ bảy, ngày 25/4/2026 (đón tiếp Quý Cổ đông đăng ký dự họp từ 8h00)
9:00 AM Saturday, 25 April 2026 (reception starts at 8:00 AM)

Địa điểm/Venue: Trung tâm Hội nghị Quốc tế Almaz, Đường Hoa Hồng, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Hà Nội
Almaz Convention Center, Hoa Hong Road, Vinhomes Riverside, Phuc Loi ward, Hanoi

NỘI DUNG ĐẠI HỘI/MEETING AGENDA

1. Chi tiết chương trình, nội dung cuộc họp, mẫu ủy quyền tham dự và tài liệu họp được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Techcombank tại: <https://techcombank.com/nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong>
Detailed meeting agenda, Power of Attorney form and meeting materials are available on Techcombank's website at: <https://techcombank.com/en/investors/agm>

2. Đăng ký và xác nhận tham dự/Documents required for check-in:

(i) Đối với Cổ đông tham dự họp trực tiếp vui lòng mang theo Thông báo mời họp (được gửi đến địa chỉ đăng ký của cổ đông) cùng Giấy tờ pháp lý cá nhân còn hiệu lực.
Shareholders: This Invitation letter (sent to the address registered by the Shareholders) and valid legal personal identification documents.

(ii) Đối với Bên nhận ủy quyền tham dự họp vui lòng mang theo các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền điền thông tin đầy đủ theo mẫu và Giấy tờ pháp lý cá nhân của Người được ủy quyền.
Representatives attending as proxies: Invitation Letter, A valid Techcombank Power of Attorney – filled original version, and valid legal identification of the authorized representative.

(iii) Để thuận tiện cho công tác tổ chức, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự hoặc gửi ý kiến đóng góp về các nội dung trình Đại hội trước 17h ngày 21/4/2026. Đối với Quý cổ đông trong nước, vui lòng liên hệ với Bộ phận Vận hành chứng khoán - TCBS, Điện thoại: 024 - 3944.6368 (máy lẻ: 22000 hoặc 22001). Đối với Quý cổ đông nước ngoài, vui lòng liên hệ qua Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư Techcombank, số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội hoặc qua email: ir@techcombank.com.vn.

For smooth event management, we are grateful to receive shareholders' confirmation attendance and feedback, queries with regard to matters that will be presented in the AGM before 5:00 PM, 21 April 2026. Domestic shareholders can contact via Securities Operations Department - TCBS, Phone: 024 - 3944.6368 (extension: 22000 or 22001). Foreign shareholders can contact via Investors Relations Department, Techcombank's Tower, 6 Quang Trung street, Cua Nam ward, Hanoi or via Email: ir@techcombank.com.vn

Rất hân hạnh được đón tiếp! We look forward to welcoming Valued Shareholders at the Meeting!

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026/Hanoi, 03 April 2026
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

Hồ Hùng Anh

LIST OF DOCUMENTS

2026 ANNUAL GENERAL SHAREHOLDERS' MEETING

1. Report on Techcombank's 2025 Business Performance and 2026 Business Plan;
2. Report of the Board of Directors on its activities and individual performance of Board members in 2025;
3. Report of the Supervisory Board on its performance in 2025 and operation plan for 2026;
4. Proposal for the approval of the independently audited separate and consolidated financial statements of Techcombank and its subsidiaries (*For detailed reports, please see Techcombank website*); and the approval of appropriation of reserves and distribution of profits in 2025.
5. Proposal on the selection of an international audit to conduct the audit/review of financial statements and provide assurance services for internal control system during the 2027 fiscal year;
6. Proposal on share issuance under the Employee Stock Options Plan (ESOP), the plan for increasing charter capital in 2026 and other relevant issues;
7. Proposal on the amendment and supplement of the Charter of Techcombank + the draft Charter;
8. Draft of the 2026 AGM Resolutions.

No: 0150/2026/HĐQT-TCB

REPORT
BUSINESS PERFORMANCE IN 2025, BUSINESS PLAN FOR 2026

PART I
REPORT ON THE BANK'S BUSINESS PERFORMANCE IN 2025
AND BUSINESS PLAN FOR 2026

Below is the report from the Bank's executive team for the Annual General Meeting of shareholders on **"Bank's business performance in 2025 and business plan for 2026"**:

I. BUSINESS PERFORMANCE IN 2025

A. Key performance indicators (FY2025, EOP)

Techcombank delivered a solid set of financial results and achieved all components of our full-year financial guidance, despite persistent headwinds:

Unit: VND billion

Items	2024	2025		% Versus	
		Plan	Actual	2024	Plan
Credit balance ⁽¹⁾	640,668	745,738	758,285	+18.36%	+1.68%
Total deposits from customers ⁽²⁾	631,173		776,530	+23.03%	
Total assets	978,799		1,192,344	+21.82%	
Profit before tax	27,538	31,500	32,538	+18.16%	+3.30%
Non-performing loans, post-CIC	1.17%		1.13%	-4bps	
Non-performing loans, pre-CIC	1.00%	<1.5%	0.98%	-2bps	

⁽¹⁾ The Bank's credit balance and growth are calculated according to SBV regulations

⁽²⁾ Including Certificates of Deposit

- (i) Total assets increased to VND 1,192,344 billion (up 21.82% year-on-year (YoY)) and total deposits (including Certificates of Deposit) rose to VND 776,530 billion (up 23.03% YoY)
- (ii) Consolidated profit before tax (PBT) increased by 18.16% YoY to VND 32,538 billion, exceeding the target of VND 31,500 billion. The increase was primarily driven by NII with a credit growth of 18.36% despite downward pressure on NIM and controlled provision expenses.

- (iii) Total credit exposure¹ increased to VND 758,285 billion, up 18.36% YoY, in line with the credit quota granted by the State Bank of Vietnam (SBV).
- (iv) The capital adequacy ratio (CAR) under Circular 41 was maintained at a healthy level of 14.6% at year-end, significantly above the 8.0% regulatory requirement.
- (v) The non-performing loans (NPL) ratio was well controlled, declining from 1.17% to 1.13%. The Bank experienced a rise in NPLs for the first two quarters of the year, followed by an encouraging downward trend in the second half of 2025.

B. Overall business performance in 2025

The global economy experienced a context of high volatility in 2025, marked by economic and geopolitical uncertainty, as well as trade disruption caused by increased US tariffs on many countries, including Vietnam. Despite these challenges, Vietnam's economy achieved an impressive growth rate of over 8%, the second highest in 15 years.

Exports continued to power the economy with a 17% YoY increase, while disbursement of foreign direct investment also showed a robust growth of 9%. This performance reflects the increased competitiveness of Vietnam's economy, supported by its stable political environment, low production costs and increasingly stringent standards across quality, sustainability, and traceability.

Public investment - one of the most critical growth drivers - surged by more than 38% compared to the prior year. Although interest rates trended upward, their level continued to enable households and businesses to readily access capital for consumption and investment. In the coming period, high value-added productions, public-private partnerships, and critical infrastructure projects are expected to be pivotal drivers of development.

Vietnam's emerging development vision presents significant opportunities for the financial industry in general, and Techcombank in particular. As the country continues to rise in affluence and pivot toward the digital economy, with a greater openness to financial innovation, we will leverage our dominance in digital banking and wealth services in order to accelerate our growth, creating more value for our customers and shareholders.

Operationally, 2025 saw us solidify our leadership position in the sector by building on our traditional strengths:

- #1 CASA ratio of 40.4% at the end of 2025, supported by an increase of 17% in CASA & Auto-earning balances

¹ Credit growth by SBV

- #1 wealth management bank by total assets under management (VND 645 trillion for PnP, up 86% YoY)
- #1 in cards with approximately 27% market share of Visa's nation-wide card payment volumes
- #1 in net fee income (NFI) accounting for 16% of net fees generated by all listed banks
- #1 in bond issuance with 38% of the market (excluding bank bonds)
- #1 in equity brokerage among banks on HOSE with c.9% market share

Meanwhile, we made impressive breakthroughs in several highly strategic areas including:

- #1 transaction bank – increasing our market share of nation-wide digital transactions to 16% in terms of transaction value, according to Napas
- #1 in Brand Equity Index (BEI) as assessed by NielsenIQ - making Techcombank the leading banking brand in Vietnam

As we move into 2026, the global economic landscape continues to look uncertain, and we anticipate some lingering pressure on the net interest margin of the sector. Despite these headwinds, we expect Vietnam's growth to remain robust, supported by the continued rebound in domestic demand and significantly increased investment in infrastructure and energy projects.

Techcombank's digital leadership, balance sheet strength, and growing partner ecosystem mean that we are well-positioned for Vietnam's 'New Era of Growth', and ready to seize the exciting new opportunities that it entails.

1. Improved balance sheet strength

The Bank's total balance sheet grew 21.8% YoY, reaching VND 1,192,344 billion at 31 December 2025:

- Customer lending and corporate bonds increased by 20.7% YoY to VND 824,104 billion.
- Customer deposits and Certificates of Deposit increased by 23.03% YoY to VND 776,530 billion.
- Total equity expanded by 21.3% YoY to VND 179,501 billion.

Funding position

Techcombank successfully expanded total deposits from customers and Certificates of Deposit by 23.03% to VND 776.5 trillion, while maintaining the cost of funds at a level which is among the lowest in Vietnam's banking sector.

Various successful data-led offerings for individual customers, as well as new solutions for merchants and corporate customers, contributed to a 17% growth in our CASA balances (including Auto-earning) and resulted in a CASA ratio of 40.4% at the end of 2025.

From a retail segment perspective, a big contributor to our CASA momentum was the increase in e-banking transaction volumes, which were up 26.9% YoY. This strengthened our leading market share position of in-bound and out-bound transactions nationwide to 16% and 17% respectively, according to data from NAPAS.

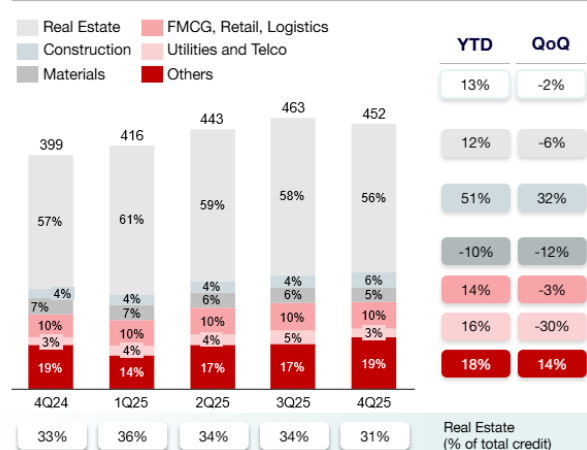
For the year 2025, the number of our customers using Techcombank as their main transaction bank (defined as 20-100 active transactions within 30 days, depending on specific customer segments) increased by around 28%. Additionally, the number of truly active customers (defined as customers that make at least 10 active transactions within 30 days) increased by 20%. Both drivers served as key contributors to the growth of our CASA balance.

This deepening of our relationships with our customers was supported by hyper-personalized engagement strategies and data-driven offerings – including new payment and collection propositions for merchants and micro-SMEs. In 2025, we rolled out Auto-Earning 2.0, an upgraded version designed to deliver greater value to customers. Powered by advanced technology and AI, the product attracted 2.3 million new users during the year and reached over 5 million users by year end. Its breakthrough nature was recognized at the 22nd International Business Awards® with a Gold Stevie® for Customer-Centric Product Design and a Bronze Stevie® Award for Best AI-Driven Product.

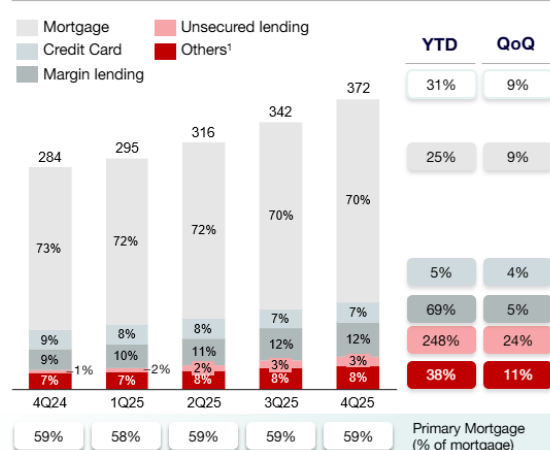
Diversifying our credit portfolio

At the bank-only level, customer credit grew by 18.4% YoY to VND 758.3 trillion, in line with the quota granted by the SBV. Consolidated credit balance at Group level grew by 20.7% to VND 824.1 trillion, driven by strong margin lending growth in TCBS.

Corporate loans + bonds by sector (VND Tn)



Retail loans by product (VND Tn)



Notes: 1. Includes home equity, auto loans, and other retail lending (including loans to micro- and emerging SME customers)

Corporate credit (i.e. loans and bonds) grew by 13.4% YoY to VND 452.1 trillion. We made further progress on our diversification strategy, with our corporate real estate portfolio accounting for 31.1% of total credit exposure at end 2025, compared to 33.2% a year earlier. Our loans to the real estate sector grew 11.6% YoY, while our lending to other sectors including FMCG (+13.6%), Utilities and Telecommunication (+15.7%), Construction (+51.4%), Finance and public services (+106.0%) grew much faster.

Retail credit (including margin lending) achieved outstanding growth, increasing 31% YoY to a record high of VND 372 trillion, further supporting our credit diversification efforts. Among retail credit growth drivers, mortgage lending continued to gain momentum, expanding 24.7% YoY to VND 260.4 trillion. Unsecured lending recorded stellar growth of 247.9% on the back of the Bank’s strategic expansion towards higher-yield products. A key driver was the Bank’s effort to cater to the specific needs of the merchant segment, including through accelerated approval processes, flexible credit limit policies and competitive interest rates, aligned with the financial needs of these customers.

Strong growth was also achieved in margin lending, up 69.3% YoY, supported by TCBS’ expanding market share on HOSE.

Liquidity management

	<i>Limit 2025</i>	<i>Actual 31/12/2025</i>	<i>Limit 2024</i>	<i>Actual 31/12/2024</i>
<i>Liquidity ratios</i>	%	%	%	%
Liquidity Reserve Ratio	≥ 10%	18.7%	≥ 10%	20.8%
30 Days Solvency Ratio - VND	≥ 50%	66.6%	≥ 50%	95.9%
Lending-to-Deposit Ratio	≤ 85%	76.5%	≤ 85%	77.1%
Short-Term Funding Used For Medium-To-Long-Term Loans Ratio	≤ 30%	24.6%	≤ 30%	26.3%

Techcombank demonstrated robust liquidity throughout 2025, consistently maintaining liquidity ratios well above the SBV compliance limits. Beyond these limits, as part of our risk appetite, we set minimum liquidity requirements based on Basel III international standards. We regularly run internal stress tests with varying severity levels and perform liquidity drills to evaluate the effectiveness of our Liquidity Contingency Plan (LCP).

Capital management

Techcombank remained one of Vietnam’s best-capitalized banks, consistently maintaining a Capital Adequacy Ratio (CAR) well above the State Bank of Vietnam’s regulatory minimum of 8.0%. This strong position reflects robust retained earnings and the benefits of asset diversification on risk-weighted assets.

Our annual ICAAP exercise provides a comprehensive assessment and proactive management of capital adequacy, ensuring full alignment with our strategic objectives and risk appetite.

Asset quality management

The Bank experienced an increase in non-performing loans (NPLs) during the first two quarters of the year, followed by an encouraging downward trend in the third and fourth quarters of 2025. Special mention loans (B2) declined sharply from 0.73% at end 2024 to 0.53% at end 2025, while NPLs lowered to 1.13%.

Our cost of credit eased further, to the very low level of 0.6% for FY25. The NPL coverage ratio at year-end improved to 128%, reflecting prudent provisioning.

2. Operating results:

Net interest income

In 2025, net interest income (NII) increased by 7.5% YoY to VND 38.2 trillion, driven by credit growth of 18.36%. Net interest margin (NIM) stood at 3.8%, easing from 2024 while remaining well above the 3.0% industry average. The rapid expansion of credit across the market, far outpacing deposit growth, created pressure on NIM as abundant loan supply coincided with rising funding costs from tighter banking liquidity. The Bank, however, managed to keep the cost of funds under tight control, with a moderate increase of approximately 20bps during the year, while on the asset side, the declining trend in yields observed during 2024 stabilized and rates were held broadly stable, albeit at a lower level compared to the average of 2024.

Net fee income

NFI grew 7.8% YoY to VND 11.5 trillion. Techcombank recorded very strong results across bancassurance, investment banking and FX sales. However, these were partly offset by the impacts from accounting changes affecting cards as well as Usance Payable at Sight (or UPAS LC), a specific category of letters of credit with funding component. In both cases, there were offsets in either NII or credit provisions, which means the net impact of these accounting changes on the Bank's PBT was negligible.

In terms of individual performance by product for FY25:

- Investment banking fees reached VND 4,179 billion, up 20.7% YoY with strong growth across all key business lines, namely brokerage & agency management, bond advisory & distribution and other services. The Bank's specialized subsidiary Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS) increased its equity transaction volumes by 19% YoY, expanding its market share to 9.0% in 4Q25 on HOSE.
- Letters of Credit, Remittance and Other cash and Settlement generated VND 3,052 billion, down 14.0% YoY as a consequence of the above-mentioned change in accounting

treatment for UPAS LC products. However, this decline was partly offset by the growth, in the later part of the year, of fee-based solutions catering to the corresponding customer needs.

- Cards generated VND 1,673 billion in fees, down 15.1% YoY: the YoY decline was also partly attributable to a change in accounting treatment, compounded by a broader industry shift, as customers increasingly migrate from debit cards to alternative payment forms like QR code.

- FX sales reached VND 1,211 billion, up 36.9% YoY. This performance was driven by a compelling range of FX products, particularly new offerings tailored for the needs of retail customers.

- Banca delivered VND 1,162 billion in fees, up 91.8% YoY against a lower base in 2024, when the termination of the bancassurance partnership with Manulife temporarily impacted sales. This stellar performance was achieved in a difficult insurance market, marked by new regulations and a 7% decline in industry sales. Techcombank sustained its position as the second-largest player by market share, with a 22% growth in Annual Premium Equivalent (APE). 2025 was also a landmark year for our insurance business, with the licensing and initial operations of Techcom Life - the Bank's new life insurance subsidiary. The company was set up in record time and the initial customer feedback collected during the pilot phase was extremely positive.

Other income

Other income, comprising gains from foreign exchange trading, investment securities, recoveries, and other activities, increased 245% YoY, reaching VND 3.8 trillion. In 2024, the Bank recorded two significant non-recurring items, the expense incurred on the termination of the exclusive banca distribution agreement with Manulife (negative impact of VND 1.8 trillion) and the gain from the partial sale of the Bank's Head Office building (VND 0.5 trillion). In 2025, the growth was mainly driven by net gain from foreign exchange trading (spot and forward contracts), which rose 77% YoY to VND 1.6 trillion, reflecting the Bank's ability to capitalize on market opportunities amid significant exchange-rate volatility in 2025.

Cost efficiency

Operating expenses increased by a moderate 6.9% YoY, reaching VND 16.4 trillion. Cost-to-income ratio stood at 30.8%, compared with 32.7% in 2024.

Data and Digital expenses

Total technology and infrastructure expenses amounted to VND 3.8 trillion, up 28.4% YoY. This investment reflects Techcombank's unwavering commitment to technology and innovation. It translated into the launch of several market-leading digital products, including the

breakthrough Auto-earning proposition, as well as a continued enhancement in the level of personalization of customer experience.

Talent

As of 31 December 2025, the Bank’s total workforce reached 12,705 employees, up from 11,848 in the previous year. Most of the recruitment took place in the frontline and in the insurance business, where 260 additional employees joined the new Techcom Life and Techcom Non-life subsidiaries.

Total personnel costs increased by 3% compared to 2024, while the average monthly total operating income (TOI) per employee recorded a 6% growth. These achievements reflect the optimization of the Bank’s productivity thanks to training, capability development, and especially the accelerated adoption of technology and AI in operational processes.

Marketing and promotion expenses

Marketing expenses in 2025 decreased by 8% YoY, supported by a reallocation of the spending toward the areas of highest impact. Customer acquisition expenses increased by 18% YoY, with 70% allocated to the digital channel – equivalent to a 40% YoY increase for this channel. As a result, the number of new customers grew by 37% YoY, outpacing the growth of acquisition costs and highlighting the effectiveness of the Bank’s digital channel.

Meanwhile, Techcombank continued to strengthen customer engagement through dedicated activities tailored to each customer segment. Spending on Tier Care engagement campaigns doubled compared to 2024, and Private Lounges were opened at Noi Bai and Tan Son Nhat international airports, highlighting the Bank’s dedication to delivering differentiated, premium service to its customers.

3. Investment status of fixed assets in 2025

The amount of investment in fixed assets in 2025 is as follows:

Unit: VND billion

Item	Value at the beginning of 2025	Value of fixed assets have been formed	Value of fixed assets disposal	Value of assets are in progress of completion and investment	Total value of fixed assets that have been formed and are in the process of completion and investment
Houses, structures	6,205	3	(9)	-	6,200
IT system and machinery and equipment	10,394	503	(49)	1,420	12,268
Land use right	1,961	3	(1)	-	1,963
Others	330	37	(59)	-	367
Total	18,891	546	(59)	1,420	20,798

The investment amount for newly acquired fixed assets formed in 2025 by the bank is VND 546 billion, and the investment in assets under completion is VND 1,420 billion. Particularly:

- In 2025, investment in information technology systems and machinery was VND 503 billion in order to scale up, prioritize accelerating digital transformation initiatives, improve operational efficiency, and provide personalized services and experiences to customers. Specifically, investments were made on Techcombank mobile software, Online banking, iDO, Corporate Omni Channel, the customer relationship management (CRM) system, and Datalake software, MarTech Stack Platform, ERP, Digital Signature, Capital Management Solution C-Cash Software, ...
- In addition, Techcombank continued to make significant investments, allocating VND 1,420 billion to advancing its data and artificial intelligence (AI) platforms to elevate service quality and deliver highly personalized customer experiences at scale.

With continuous efforts in investing in upgrading infrastructure and technology, Techcombank has affirmed our strategic vision and technological capability in providing advanced financial solutions to customers, recognized and honored by domestic and international customers and organizations. In 2025, Techcombank continues to affirm its pioneering position in digital transformation and innovation in the financial–banking industry, being honored for the third consecutive year as “Vietnam’s Best Digital Bank,” along with prestigious awards for “Vietnam’s Best Retail Bank” and “Best Data Analytics Initiative” within the framework of the Global Retail Banking Innovation Awards 2025. Additionally, the Techcombank Mobile digital banking app was also recognized as the "Best Banking App in Vietnam," reaffirming the leading position in the digital transformation journey.

4. Human resources management

Continuing with our human-resources strategic vision to be the “home to the best talent”, in 2025, we advanced our global talent strategy to attract and empower high-calibre professionals for critical roles across the Bank and our ecosystem companies. We continued to strengthen our capabilities by bringing in top-tier talent across priority data and digital domains, while deepening expertise in key growth areas including wealth management, insurance and corporate finance.

Through overseas talent roadshows in Los Angeles, Paris and Singapore, we engaged Vietnamese professionals with international experience who are considering returning home to contribute to Vietnam’s next phase of development.

To ensure our workforce remains future-ready, we refreshed our leadership and functional academies and accelerated large-scale upskilling initiatives, while expanding digital and AI literacy programmes to prepare our people for the next phase of transformation.

Across the Bank, more than 1,000 generative AI use cases have already emerged organically, developed by teams seeking to enhance efficiency and decision-making. This reflects a high level of organizational readiness for generative and agentic AI. Our focus going forward will be on harnessing this momentum through a more structured and scalable approach to maximize bank-wide impact.

Once again, we were named among the best workplaces in Vietnam, and in Southeast Asia by Great Place to Work®.

5. Technology and digitalisation

In 2025, through strategic investments in digital transformation talent, technology platforms, and experience design, Techcombank delivered increasingly seamless and personalized financial journeys, powered by artificial intelligence (AI) and tailored to the diverse financial needs and lifestyles of its customers. As of 31 December 2025, Techcombank served 18.0 million customers, with the number of new customers acquired through digital channels increasing by 48.6% YoY. The continued expansion of digital transformation capabilities for the small and medium enterprise (SME) segment delivered strong results, with the number of SME customers acquired via digital channels up by 178% YoY.

AI-driven automation has transformed our marketing operations, enabling an 11x increase in O2O campaign volume and delivering a seamless omnichannel customer experience. Compared to 2024, we executed 4x more marketing campaigns, reaching over 8 million customers with over 3.8 billion messages and 2,600+ types of personalized interactions across digital platforms. These efforts have strengthened customer relationships, reflected in a 56% growth in moving customers to higher proposition tiers.

Digital platforms that had been established in prior years were further automated, modularized, and embedded across the retail, wealth, merchant, and ecosystem domains, enabling consistent execution on national scale. As a result, more than 56% of core retail journeys were fully automated, reducing manual intervention by 50% compared with 2024, lowering unit processing costs while improving speed and reliability. Digital channels accounted for 86% of total retail transactions, with digital-originated transaction value reaching approximately VND 12.1 quadrillion, representing a YoY increase of 6.7%. Monthly active digital users grew to 8.6 million, reinforcing Techcombank's leadership position in Vietnam's digital banking landscape and demonstrating readiness to compete at regional standards.

Relationship-led banking remained a distinctive pillar of Techcombank’s digital banking in 2025 through the expansion of Family and Friend Banking. By the end of 2025, the number of active family groups reached approximately 46,000, contributing an incremental VND 82,812 billion in total AUM. Enhanced benefits were introduced for group bundling Friend Banking with Auto-earning Plus, strengthening both acquisition and retention. In 2025, approximately 68,000 friend groups were active, while average balance per group increased by 38% in 2025.

Auto-earning remained a cornerstone product in 2025, with a strategic focus on safety, differentiation, and personalization. As a result, CASA balance including Auto-earning increased by 16.6% compared to 2024.

Techcombank Rewards remained one of Vietnam’s leading loyalty programs, with 13.1 million members in 2025, playing a critical role in strengthening customer engagement, increasing usage frequency, and expanding cross-selling opportunities. In 2025, the rewards platform processed approximately 9 million transactions, representing YoY growth of 530%. Customers actively engaging in rewards demonstrated a 200% increase in transaction frequency compared with non-engaged customers, while the partner ecosystem expanded to over 148,000 merchants.

In 2025, we reinforced our leadership in corporate banking digital transformation by continuously upgrading the Techcombank Business platform. We enhanced fully digitized short-term loan disbursement journeys, achieving 3.3x growth in both transaction volume and value. We also expanded our digital foreign exchange offerings with the launch of FX Hub and FX Alert, enabling clients to monitor currency movements and set alerts proactively, with ~15,000 customers actively engaged with these features. Online foreign currency trading also continued to grow, with transaction values reaching USD 11 billion in 2025, contributing significantly to FX business performance.

Collectively, these initiatives have reinforced the Bank's growth momentum and customer-centric value proposition, earning Techcombank Business the title of “Best Integrated Corporate Banking Program in Asia-Pacific” 3 times, together with numerous other prestigious awards.

6. Data capabilities

2025 was the year Techcombank became an AI-wdriven bank. With a world-class data platform, robust analytical models, and strong governance, we deployed multiple-generative AI use cases and began piloting agentic AI workflows in production.

AI and Data have become the cornerstone of our monetization strategy, exemplified by the VND 1.3 trillion incremental revenue delivered through advanced analytics and machine

learning. Our AI outcomes are powered by a resilient and cost-efficient platform. The DataLake & D-B1 platform now manages 5 petabytes of data and processes 8 billion data points per day. In addition, we achieved 30% savings in compute and storage costs, enabling reinvestment into new models and features. We migrated eight applications from the traditional data warehouse to the lake platform, consolidating pipelines, improving latency, and reducing total cost of ownership. At the heart of our model development is an Enterprise Feature Store containing ~12,500 reusable features - from behavioral signals to merchant attributes and risk indicators. This shared asset library dramatically reduces time-to-model, enforces governance, and increases consistency across use cases.

Techcombank continues to lead the industry in AI product innovation, creating solutions that drive efficiency, democratize analytics, and enhance customer engagement.

- **Smartie 3.0 – Intelligent Reasoning Agent:** Smartie is our AI-powered assistant, integrated with Microsoft Teams via ZooleoHub, designed for secure and rapid internal information retrieval. Leveraging RAG techniques, backed by a knowledge base of more than 12,000 enterprise documents, Smartie provides accurate, contextual answers with source citations and document links. It supports multilingual interaction (English/Vietnamese) and offers specialized personas and delivering significant efficiencies across Operations, HR, CA, and other support functions, serving ~1,400 employees.
- **TalkZone – Conversational Analytics for Everyone:** TalkZone is a conversational AI agent that democratizes analytics by enabling natural language queries to access insights from behavioral and transaction data of 15+ million customers. This product empowers business teams to make data-driven decisions without technical barriers, accelerating time-to-insight and fostering a culture of analytics across the organization.

Our earlier AI products—TDDC, LACE, and Zickoi—continue to evolve, incorporating latest AI technologies and user feedback to become more robust and impactful. These solutions have already delivered measurable uplifts in conversion and engagement, and their ongoing enhancement ensures sustained value creation. As a result, we received The Asian Banker’s “Best AI-Based Analytics Initiative in Vietnam” award for LACE, which delivered a 250% conversion rate (CR) uplift.

7. Risk management

In an increasingly digital and interconnected financial ecosystem, effective risk management remains central to sustaining trust, resilience, and long-term value creation. As a digital-first

bank, our risk profile continues to evolve with rapid technological innovation, changing customer behaviour, and a dynamic regulatory environment.

During the year, the Bank maintained a strong and forward-looking risk governance framework, aligned with our growth strategy and risk appetite approved by the Board. We continued to strengthen the integration of risk management into business decision-making, product design, and customer journeys, ensuring that innovation is pursued responsibly and sustainably.

Given our digital operating model, technology and cyber risks remain top priorities. Throughout the year, we enhanced our operational resilience through continuous monitoring, advanced threat detection, and incident management. We further strengthened our operational resilience framework, including business continuity planning, third-party risk management, and disaster recovery capabilities. Our critical systems achieved high availability, and we conducted regular resilience testing to ensure uninterrupted service to customers.

Our credit risk strategy continues to leverage advanced analytics, alternative data, and automated decisioning while maintaining prudent underwriting standards. Portfolio performance remained within the Board-approved risk appetite, supported by robust early-warning indicators and model risk governance. Liquidity and capital positions remained strong, building a centralized market risk platform with intraday monitoring, and completing LCR/NSFR validation alongside Phase 1 ILAAP for liquidity risk. CCR and IRRBB capabilities advanced through stress-testing exercises.

As the use of AI and machine learning expands across credit, fraud, and customer engagement, we reinforced our model risk management framework. This includes independent model validation, bias testing, explainability standards, and governance oversight to ensure ethical, transparent, and responsible use of algorithms.

A strong risk culture underpins our success. During the year, we reinforced the “three lines of defence” model, enhanced risk training across the organization, and promoted accountability at all levels. The Board Risk Committee provided active oversight, supported by timely, data-driven risk reporting.

Credit risk:

For Retail customers:

- Introduced new mortgage loan solutions that enabled business growth of 124%: Mortgage solutions strengthened customer engagement with Techcombank through superior features such as multi-purpose lending options and flexible repayment schedules tailored for younger customer segments.

- Streamlined and automated credit processes, enabling fairer decisions and enhanced personalization: Modernized and standardized credit processes for each customer segment, making them faster, more relevant, and more automated. Strengthened local underwriting combining on-site assessment with digital data, improving underwriting and approval TAT by 150% for key processes/products.
- Developed early warning scoring models to detect risks early and protect the credit portfolio: Early warning tools enabled first-line business teams and Risk to intervene before loans became seriously delinquent, helping minimize credit losses.
- Maintained risk cost within the defined risk appetite and credit risk orientation.
- Built execution capability for SME strategy: Completed integration of SME, ESME, and MSME risk management functions, reinforcing execution capability for the SME credit strategy.
- Delivered 13 new credit risk models, raising the total to more than 30 models: Expanded model coverage for Retail and SME segments and ensured timely deployment to support business growth.
- Completed system architecture planning for all credit-related platforms: Including the LOS, Early Warning (EW) system, and Limit Proxy.

For Corporate customers:

2025 marked a significant transformation in credit risk management, focusing on efficiency and quality through standardized processes and full-scale digitalization. The credit appraisal structure was redesigned into specialized sector-based teams combined with three approval lanes, enhancing flexibility and expertise. The internal credit rating model was upgraded to optimize portfolio management and risk-based pricing, improving decision-making capabilities. Post-disbursement controls and early warning systems were strengthened to maintain portfolio stability and keep risk costs at a prudent level. In addition, risk management continues to actively support business in diversifying customer portfolio through the development of diverse & tailor-made credit solutions for infrastructure, manufacturing, trade, services, import and export sectors, etc. These improvements not only boosted productivity but also laid a solid foundation for sustainable growth.

Liquidity risk: In 2025, Techcombank reinforced its leadership in liquidity risk management by achieving key milestones aligned with global best practices:

- Independent validation of LCR and NSFR calculations by leading consultants, ensuring accuracy and transparency under Basel III standards.

- Phase 1 of ILAAP completed, including gap analysis, liquidity stress testing, and intraday liquidity management.
- Applied a comprehensive behavioural model and implement the development and application of model results in liquidity stress testing in accordance with best practices.
- Advanced AI integration into LR dashboards for predictive analytics and faster decision-making.
- Enhanced liquidity risk framework, introducing behavioural cash flow gap thresholds for proactive control.
- Upgraded data infrastructure on cloud, enabling real-time intraday data and advanced dashboards powered by Databricks.

These achievements strengthen Techcombank's foundation and position us among the most advanced banks in the region.

Market risk and IRRBB:

The year 2025 marked a significant milestone in Techcombank's market risk management, with the completion of technology platforms, automation of analytics, and alignment with international standards. These achievements not only ensure system safety but also lay the foundation for the strategy to reach global stature in the coming years.

Key Achievements in 2025:

Techcombank strengthened its market risk management capabilities through critical initiatives, ensuring effective risk monitoring and control amid highly volatile market conditions:

- Centralized Data Platform & Advanced Analytics: Consolidated market risk data on a unified platform in the Cloud to enhance the ability to leverage and process with big data; implemented multidimensional advanced analytics to support early warning and decision-making.
- With the centralized Cloud-based data platform project, for the first time, intraday risk monitoring and tracking have been enabled, laying the foundation for implementing intraday market risk monitoring. This helps shorten the time to detect and address abnormal issues arising during the day.
- Foundation for Advanced Internal Capital Calculation: Built technical infrastructure for internal models (expected shortfall, back-testing, and P&L attribution).

Techcombank continued to affirm its pioneering position in managing interest rate risk in the banking book by leveraging advanced technology and AI in risk management, while strengthening comprehensive governance capabilities. Highlights include:

- Maximizing AI & Automation in IRRBB Management: (i) Centralizing multi-dimensional data into the Data Lake, laying the foundation for automation, AI, and ML; (ii) Fully automating the reporting process from Kamakura Risk Manager (KRM) to the Power BI analytics platform, ensuring real-time updates and daily risk status notifications; (iii) Applying AI (Copilot) to analyze IRRBB metrics, delivering timely insights to senior management.
- Enhancing IRRBB Models & Upgrading the KRM System: (i) Developing advanced methodologies such as VaR within the KRM system; (ii) Upgrading KRM to improve accuracy, accommodate complex financial products, and support interest rate volatility forecasting.
- Expanding Risk Management Scope: (i) Initiating interest rate risk management for life insurance products, laying the groundwork for IRRBB governance across the entire financial ecosystem.

Technology and cyber risk: In 2025, the Bank strengthened its capabilities in identifying and assessing Information Technology and Information Security risks across key digital products. These included Auto earning solutions, CDB++, centralized entitlement set up, end-to-end self-onboarding digital journeys in TCB Business (TCBB), and the entrusted loan partnership with Home Credit. Technology and security controls were embedded early in the design and development stages. These initiatives enabled the Bank to proactively detect and mitigate latent risks related to cyberattacks and digital fraud across digital channels. As a result, operational and financial losses were reduced, while service continuity for both retail and corporate customers was consistently maintained. These efforts have contributed significantly to reinforcing Techcombank's reputation and credibility as a leading digital bank in Vietnam, distinguished by its high standards for trust, safety, and reliability. They also supported the growth of mobilized funds from online customer segments, thereby establishing a solid foundation for financial performance and long-term shareholder value creation.

Furthermore, 2025 marked a pivotal year with the issuance and update of multiple regulatory and legal frameworks, exerting substantial impact on TCB's products, services, and ecosystem. In this context, IT & Information Security Risk Management played a critical role in ensuring regulatory compliance, strengthening the security and resilience of the technology platform, enhancing digital customer experience, and building sustainable trust between customers and the Bank.

Operational risk: In a context where both TCB and the broader ecosystem are undergoing significant and challenging changes, conducting risk identification and assessment from the design stage enables the Bank to proactively control and address risks in a timely and appropriate manner.

Operational risk losses are consistently maintained at a low level, significantly below the internal operational risk limits, even in an environment where external threats and new technologies continue to emerge.

TCB continuously invests in technology and data to optimize risk management practices, thereby enabling more proactive and accurate decision-making.

Most importantly, an operational risk management culture has been firmly established, with consistent messaging communicated from the highest level of leadership down to every employee across all business units of the Bank.

Fraud risk: 2025 marked a significant milestone in fraud risk management with the following highlights:

- Standardized and strengthened fraud risk governance: Completed revisions and issued core documents such as Fraud Risk Management Policy (including black/suspect list management and fraud scheme library), unified fraud investigation process, and guidelines for identifying fraud indicators, creating a solid foundation for Techcombank's fraud risk framework.
- Restructured fraud risk management functions: Expanded investigation scope to new areas such as internal fraud, FX, and bond funds; introduced Mystery shopping programs as proactive tools for fraud detection and investigation across the bank.
- Enhanced monitoring and data analytics: Delivered 5 interactive dashboards for key segments (Unsecured Retail Lending, Household, SME) and for Sao Moc (ecosystem company) to support early fraud detection.
- Loss prevention and risk mitigation: Completed 180 risk assessment reports, including 17 in-depth reviews for high-risk processes/products in corporate and retail segments. Conducted pre-disbursement application fraud investigations, preventing potential losses of ~VND 1,400 billion (credit limits of fraudulent cases).

Basel III: In 2025, Techcombank achieved significant milestones in advancing its risk management framework and aligning with international best practices under Basel III:

- IRB Implementation: Successfully enhanced the accuracy and risk sensitivity of regulatory capital measurement, delivering an estimated 2%-3% improvement in the Capital Adequacy Ratio (CAR). The Bank achieved full compliance with SBV Circular

14 and reinforced readiness for Internal Ratings-Based (IRB) adoption, receiving positive feedback from regulators and strengthening transparency and trust.

- ICAAP & Stress Testing: Enhanced ICAAP methodology by integrating macro-economic linkages and upgrading stress-testing models, enabling more reliable forecasting and proactive responses to adverse scenarios. These improvements supported the Bank in setting risk appetite and defining risk limits more effectively.
- Integrated Risk Management: Advanced holistic risk measurement capabilities, improved concentration risk management, and provided deeper insights into risk premiums and risk-based pricing. These enhancements support better strategic decisions and optimize risk-adjusted returns for sustainable growth.

8. Subsidiaries

8.1. Techcombank's Asset Management Company Limited (Techcombank AMC)

As of the end of 2025, TechAMC was entrusted with the collection of debts for approximately 176,000 customers, with total outstanding principal of approximately VND 26.7 trillion. Of this portfolio, debts already provisioned for credit risk accounted for approximately 88% of the entrusted portfolio. Furthermore, TechAMC managed and processed approximately 4,100 collateral assets with a total value of around VND 15.5 trillion. Total cash collections in 2025 reached VND 12.1 trillion, making a direct and substantial contribution to Techcombank's overall business performance.

With a foundation built and reinforced over recent years, TechAMC reaffirms its position as a professional market leader in debt recovery, ready to enter the 2026–2030 development phase with a proactive, sustainable, and efficiency-driven mindset.

8.2. Techcom Securities Joint Stock Company (TCBS)

2025 marked a significant milestone in TCBS's development journey, further reinforcing our track record of sustainable long-term growth and disciplined execution.

Following the successful IPO and listing of TCX shares, TCBS has consolidated its market-leading position with the largest charter capital and shareholders' equity in the industry, reaching VND 23.1 trillion and VND 44.1 trillion, respectively, as of 31 December 2025. At the same time, TCBS maintained its No.1 ranking in equity margin lending, with outstanding balances of VND 43.9 trillion, and captured a 38% market share in corporate bond issuance, reaffirming our pivotal role in channeling capital flows and supporting the development of Vietnam's financial markets. Alongside expansion, 2025 represented a key inflection point in the execution of

TCBS's WealthTech strategy. The accelerated adoption of technology, data analytics, and artificial intelligence across the entire value chain has enabled the TCInvest ecosystem to scale rapidly, serving over 1.2 million clients with rising engagement levels. This provides a robust foundation for sustainable growth in the years ahead.

8.3. Techcom Capital Joint Stock Company (TCC)

In 2025, total assets reached VND 1,181 billion. Techcom Capital's total revenue and profit before tax amounted to VND 326 billion and VND 183 billion, respectively, representing year-on-year growth of 44% and 52% compared with 2024.

Total assets under management (AUM) across Techcom Capital's funds (TCBF, TCFE, TCEF, TCFIN, TCSME, TCRES, TCREIT, FUETCC50) and discretionary portfolios as of 31 December 2025 reached approximately VND 12 trillion, serving nearly 50,000 investors.

Over the years, Techcom Capital has consistently received numerous prestigious awards, including Outstanding Fund Management Company as voted by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), and Outstanding Asset Management Service Award as recognized by the Vietnam High-Level Financial Advisory Forum, among others.

8.4. Techcom Life Insurance Joint Stock Company (TC Life)

Techcom Life is a strategic pillar within Techcombank's integrated financial ecosystem, established to deliver long-term protection solutions that accompany customers throughout their financial journeys. As Vietnam's life insurance market enters a period of structural transition, Techcom Life leverages Techcombank's strengths in technology, data capabilities, distribution network, and operational excellence to develop a differentiated model: integrating insurance into the broader financial ecosystem, enhancing customer experience while optimizing long-term value creation. The year 2025 marked the initial operating phase of Techcom Life, distinguished not only by encouraging commercial outcomes and operational effectiveness, but also by the company's ability to establish itself and enter the market with speed, discipline, and clarity of purpose.

8.5. Techcom Non-Life Insurance Joint Stock Company (TCGI)

In 2025, TCGI marked a significant foundational milestone by completing a portfolio of 65 insurance products and serving more than 650,000 customers nationwide, thereby rapidly affirming its competitive capabilities from its first year of operations. TCGI partnered with numerous major corporations and enterprise clients, including Masterise, Vingroup, Sun Group, Masan Group, Thaco, Eurowindows, DKSH Group, Coca-Cola, Gelex, Vietjet, and Vietnam Airlines, establishing a diverse and sustainable customer base.

The distribution system was significantly expanded through Techcombank’s 280 branches and 3,500 sales staff, while market presence was further strengthened through collaborations with major distribution partners such as BeeVN, Ky Nguyen, and others. From an organizational perspective, TCGI established a workforce of 115 employees across 4 branches, ensuring professional operational standards. These efforts delivered notable financial results, with gross written premiums reaching VND 513 billion, total assets of VND 988 billion, including VND 757 billion in cash and investments, and technical reserves of VND 331 billion, forming a solid financial foundation for growth in subsequent years

II. BUSINESS PLAN FOR 2026

Building upon the accomplishments of the last few years, Techcombank will continue to put customers at the center of our strategy and provide them with responsible and comprehensive financial solutions.

Vietnam’s economy is entering a ‘new growth era’, underpinned by the strong commitment of the newly appointed Government to sustain double-digit GDP growth from 2026 onwards. In this context, Techcombank stands ready to play a proactive role in shaping the country’s digital-asset strategy-a critical foundation for realizing the aspiration to sustain double-digit, sustainable growth, while effectively leveraging ecosystem synergies. However, the global geopolitical and macroeconomic environment remains highly volatile. Shifts in external demand, supply chains, or international financial conditions could weigh on domestic activity and the banking sector’s credit dynamics should actual developments diverge from prior expectations. These challenges could include elevated oil prices, a slowdown of export growth, supply chain disruptions affecting production activities, and higher inflation, among others. In this context, Techcombank has developed the 2026 business plan under two scenarios to proactively respond to potential global uncertainties, with the following key financial target and specific business plan:

1. Key financial targets for 2026

Scenario 1: Rapid resolution of Iran conflict

- | | |
|---------------------------------|---|
| (i) Credit balance: | In line with credit quota granted by the SBV, the current approved credit balance is VND 849 trillion, +12% YoY |
| (ii) Total deposits: | In line with actual credit growth, so as to optimise balance sheet management |
| (iii) Profit before tax: | VND 37,500 billion (+ 15% YoY) |

(iv) Non-performing loans: lower than 1.5%

Scenario 2: Protracted resolution with lingering economic effects

(v) Credit balance: In line with credit quota granted by the SBV, the current approved credit balance is VND 849 trillion, +12% YoY

(vi) Total deposits: In line with actual credit growth, so as to optimise balance sheet management

(vii) Profit before tax: VND 35,000 billion (+ 7.6% YoY)

(viii) Non-performing loans: lower than 2.0%

To proactively implement the Business Plan, Techcombank will propose to shareholders that the Board of Directors consider and approve the plan, including the abovementioned guidance, to ensure compliance with the credit growth limit approved by the SBV and other prevailing regulations from time to time.

2. Specific business plan

As already highlighted in introduction, Vietnam's 'new era of growth' entails many promises of accelerating and sustainable development for the country's economy.

Supporting factors include:

- **Resilient export performance**, driven by steady external demand, particularly from the United States (although this may face potential headwinds from tariff policies under the new administration and ongoing Middle East conflicts).
- **Sustained foreign direct investment (FDI) inflows**, underpinned by strong government support and the development of the International Financial Centre and Free Trade Zones in Ho Chi Minh City and Da Nang.
- **Rising public expenditure**, complemented by private sector investment concentrated on nationally significant, strategic infrastructure projects.

Looking at the financial sector specifically, Vietnam's policymakers are increasingly opening the door for leading banks to partner with them in shaping the country's next era of growth. This creates meaningful opportunities for institutions with the capability and ambition to lead. In this context, Techcombank stands ready to play an active role in formulating Vietnam's digital asset strategy, an important foundation to help the country achieve its aspiration for double-digit, sustainable growth beyond 2026.

At the same time, our ability to harness ecosystem synergies enables Techcombank to materially optimize customer acquisition and retention costs, scale our distribution capabilities more efficiently, and unlock a step change in profitability. By combining these strategic advantages with our commitment to deep participation in Vietnam’s core growth engines, Techcombank aims not only to capture superior long-term value for shareholders but also to contribute to the broader transformation of the national economy.

Regarding 2026, our overarching aim will be to see more results of our investments in “Change banking, Change lives”, helping Vietnam’s transformation into a leading knowledge economy with a strong sense of social and environmental responsibility.

Specifically, our credit growth will be in line with our SBV credit quota, which was 18.36% in 2025. Importantly, we expect to maintain asset quality, and thus credit cost, while further strengthening the Bank’s low cost-of-fund advantage.

In order to keep creating unparalleled value for our customers and shareholders, we will focus on three areas:

- We will continue working toward being the first fully AI-powered bank:
 - enabling more unique customer value propositions (CVPs) like near 24/7 service availability, hyper-personalized experiences and shorter time-to-market
 - empowering our staff to achieve exponential productivity gains through innovations like virtual sales assistant, more efficient coding and hyper-personalized marketing content creation
- We will expand our unique ‘beyond banking’ ecosystem, with the aim of leading an integrated, diverse group providing a range of financial and non-financial products and services
- We will double-down on our commitment to becoming fully ESG-enabled through the provision of innovative solutions:
 - maintaining the leadership initiated with our green bond framework
 - continuing active engagement with Vietnamese leaders and policymakers on ESG, including Net Zero transition.

However, as noted earlier, the global economy in general – and Vietnam’s economy in particular – has been subject to heightened uncertainty stemming from geopolitical developments following the outbreak of the Iran conflict. While hoping for a rapid resolution of

the conflict with minimal economic impacts, we are therefore also preparing for a contingent scenario which could have some or all of the following characteristics:

- elevated inflation driven by higher oil and energy prices
- slower export momentum from weaker global demand
- eroding consumer confidence, impacting domestic demand
- government intervention to support growth, including through accelerated infrastructure spending

In this context, Techcombank has proactively developed contingency plans to safeguard the Bank’s liquidity operations and to mitigate the adverse impact of higher funding costs and a potentially rising nonperforming loan (NPL) ratio on the Bank’s business performance.

3. Budget for remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board

3.1. Budget for Remuneration, operational expenses and other expenses of the Board of Directors (BOD) and Supervisory Board (BOS) in 2026 is presented below:

Item	Actual 2025	Budget 2026
Fixed salary	VND 29.5 billion	VND 32.8 billion
Performance bonus	BOD and Supervisory Board do not get any bonus	BOD and Supervisory Board do not get any bonus
Operational expenses, other expenses ⁽¹⁾	VND 9.8 billion	VND 11.6 billion

(1) The budget includes medical allowance, social insurance and other operating expenses.

3.2. The BOD and BOS are responsible for managing; deciding to amend items; identifying issues related to remuneration, operational expenses and other expenses within the approved estimation plan; and overseeing principles, standards and interests of the positions of the BOD and BOS in compliance with the law, the Charter and the internal regulations of Techcombank.

PART II
RECOMMENDATIONS

With a solid foundation for further development and the unfailing support of our shareholders, the Bank's leadership is confident in the capacity to achieve 2026's business goals, setting the operational direction for the next phase of strategic expansion and ensuring that the Bank continues to change banking while improving customers' lives.

The Board of Directors and the Executive Team would like to propose at the General Shareholders' Meeting to:

1. Approve the business performance report of 2025, the business plan and budget for 2026, including the budget for the Board of Directors and Supervisory Board in 2026;
2. Approve the assignment to the Techcombank Board of Directors of the task of considering and making decisions to implement the business plan and budget for 2026.

**FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD
OF MANAGEMENT
CHIEF EXECUTIVE OFFICER**

(Signed)

Jens Lottner

**FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD
OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh



No.: 0151/2026/HĐQT-TCB

Hanoi, April 3, 2026

REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS
AT THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026
(Re: BOD activities and performance of Board members)

- 1. Business performance in 2025 and business plan for 2026** are detailed in the Report on Business Performance of 2025 and Business Plans for 2026.
- 2. Composition and activities of the Board of Directors:**

The current Board of Directors is composed of 9 members as below, in line with regulatory requirements and the Bank's Charter:

No.	Full name	Position
1	Mr. Ho Hung Anh	Chairman of the Board of Directors
2	Mr. Nguyen Dang Quang	First Vice Chairman of the Board of Directors
3	Mr. Nguyen Canh Son	Vice Chairman of the Board of Directors
4	Mr. Nguyen Thieu Quang	Vice Chairman of the Board of Directors
5	Mr. Ho Anh Ngoc	Vice Chairman of the Board of Directors
6	Ms. Nguyen Thu Lan	Vice Chairwoman of the Board of Directors
7	Mr. Saurabh Narayan Agarwal	Member of the Board of Directors
8	Mr. Pham Nghiem Xuan Bac	Independent member of the Board of Directors
9	Mr. Eugene Keith Galbraith	Independent member of the Board of Directors

Summary of meetings of the Board of Directors and decisions of the Board of Directors:

The Board of Directors has strictly complied with regulatory requirements and the Bank's Charter on convening meetings and approval of AGM and BOD resolutions/decisions. In 2025, the Board of Directors approved 200 resolutions by means of in-person meetings and/or seeking written inputs. Details of BOD Resolutions are included in the 2025 Corporate Governance Report.

- 3. Implementation of the 2025 AGM Resolutions:**

3.1. Implementation of the 2025 AGM Resolutions:

In 2025, the Board of Directors proactively and promptly issued resolutions and decisions for effective implementation of the AGM resolutions and other resolutions approved in writing, with the following results:

- (i) Fully delivered the business plan of 2025;
- (ii) Completed the cash dividend payment plan to existing shareholders;
- (iii) Issuance of shares through the ESOP program and increase of the charter capital of 2025;
- (iv) Completed the adjustment of foreign ownership limit at TCB as per 2025 AGM Resolutions and other resolutions approved in writing;
- (v) Amendment of information of the new charter capital in Techcombank's Operating License and Charter;
- (vi) Completed the amendment of the Bank's Charter, Sattute of BOD organization and activities, and
- (vii) Other relevant matters that the BOD is authorized by the AGM 2025.

4. Performance of BOD members:

- 4.1. BOD members have been assigned with specific tasks and have been working hard to fulfil their respective roles and duties to help successfully deliver the 2025 business plan approved by the AGM;
- 4.2. Each BOD member has fulfilled their respective assigned role in accordance with the Bank's Charter and internal regulations and with the law to ensure overall effective performance of the BOD;
- 4.3. BOD members have reported to the Board of Directors on transactions between Techcombank and its subsidiaries and on transactions between Techcombank and BOD members and their respective related persons.

5. Implementation of budget for remuneration, other benefits and operating expenses of the Board of Directors and Supervisory Board in 2025:

Unit: VND billion

Item	Actual 2025	Budget 2025
Fixed remuneration	VND 29.5 billion	VND 32.8 billion
Performance bonus	BOD and BOS members do not receive this remuneration.	BOD and BOS members do not receive this remuneration.
Operating expenses, other expenses ⁽¹⁾	VND 9.8 billion	VND 11.6 billion

⁽¹⁾ including medical allowances, voluntary social insurance and liability insurance

Operating expenses include office equipment costs, telephone charges, business travel expenses, car expenses (including car rental, fuel and taxi) and guest entertainment expenses, which are required for performance of assigned tasks according to Techcombank's regulations and cost norms.

The Board of Directors and Supervisory Board agreed to not receive performance bonus in 2025 as per the AGM resolution.

6. Assessment by BOD independent members on the performance of the BOD and BOD independent members:

6.1. Assessment by BOD independent members on the BOD overall performance:

The BOD had an effective year in 2025, proactively and promptly issuing resolutions and decisions for effective implementation of the 2025 AGM resolutions, by:

- (i) Working hard to perform their respective assigned tasks with integrity, helping to deliver Techcombank's business plan for 2025;
- (ii) Fully attending meetings of the Board of Directors, Board Risk Committee (BRC) and Nomination and Remuneration Committee (NORCO); and approving matters raised at such meetings and other matters by providing written opinions;
- (iii) Fullfiling their respective tasks and exercising their powers within the scopes of roles and responsibilities assigned to them by the Board of Directors in Decision No. 0261/2024/QĐ-HĐQT dated 20/4/2024 on assignment of tasks to BOD members;
- (iv) Reporting and disclosing information in accordance with applicable laws when performing Techcombank stock transactions with related persons of;
- (v) Reporting to the Board of Directors on transactions between Techcombank and its subsidiaries and on transactions between BOD members and their related persons;
- (vi) Reviewing Techcombank's financial statements prepared by the external audit firm, providing inputs on such statements, requesting explanations from the Chief Executive Officer, independent auditors and Internal Audit, and received feedback from relevant units;
- (vii) Promptly and fully reporting to the Board of Directors on remuneration received from other companies (if any).

6.2. Performance of BOD independent members:

- (i) Working with other Board members in giving guidance, performing oversight, and pushing the Chief Executive Officer/heads of divisions/units to deliver the 2025 business plan approved by the AGM;
- (ii) Performing the roles and responsibilities of BOD independent members in providing oversight on the Chief Executive Officer regarding his performance of the tasks assigned by the Board of Directors;
- (iii) Reviewing and approving the appointment and release from duty of managerial positions under BOD approval authority;
- (iv) Reviewing and approving the issuance of internal regulations related to the organization, management and functional operation of Techcombank under BOD approval authority;
- (v) Providing oversight over the Chief Executive Officer in his exercise of control, operation and maintenance of management information systems and information exchange mechanisms, maintenance of control culture and work ethics at Techcombank, and handling of violations of internal regulations and work ethics;
- (vi) Providing inputs on the execution of Techcombank's annual strategies and high-level development plans;
- (vii) Making decisions on issues related to solutions for market development, marketing and technology;
- (viii) Making decisions on risk management policies and supervised the adoption of risk prevention measures at Techcombank;
- (ix) Performing other tasks assigned by the Chairman of the Board of Directors and in accordance with guidelines from the State Bank of Vietnam.

7. Performance of BOD committees:

7.1. Two committees – Board Risk Committee (BRC) and Nomination and Remuneration Committee (NORCO) - were established in accordance with the law, which serve as advisors to the Board of Directors on relevant matters.

7.2. Performance of the Board Risk Committee (BRC):

In 2025, the Board Risk Committee (BRC) approved 5 resolutions by means of in-person meetings and/or getting written inputs. The BRC has been instrumental in assessing risk-related matters and advising the Board of Directors in making of decisions on risk appetites and risk policies.

7.3. Performance of the Nomination and Remuneration Committee (NORCO):

In 2025, the Nomination and Remuneration Committee (NORCO) approved 4 resolutions to advise the BOD in making decisions on important HR issues to (i)

acquiring top-notch talents; (ii) build execution capabilities in order to successfully deliver the Bank's business strategy; (iii) retain high-performing talents with a strong corporate culture fit.

8. Oversight on Chief Executive Officer's management activities

The Board of Directors has provided guidance and oversight on the Bank's executive team and units to effectively implement the AGM and BOD resolutions in the delivery of the Bank's business plans for 2025. At the same time, timely guidance is also provided in response to recommendations of state regulators, the Supervisory Board and Internal Audit for sustainable development and management and control of risks, in compliance with risk regulations and capital adequacy ratios prescribed by the State Bank of Vietnam in order to gradually and effectively implement business strategies, achieve set goals and continue to improve risk management frameworks according to international practices.

9. Promoting ESG (Environment - Social - Governance) Agenda

In 2025, the BOD continues to oversee the Bank's ESG initiatives, and is updated on a quarterly basis by the CEO and ESG Team on the Bank's ESG Agenda. This represents Techcombank's and BOD's strong commitment to socially responsible banking activities.

10. BOD Operational plan for 2026

In addition to plans presented in Section 1 above, the Board of Directors and Board members in 2026 will continue to work harder alongside the Chief Executive Officer to deliver the business plan of 2026 as part of the five-year strategy approved by the AGM to ensure the best interests of Techcombank and maximizing shareholders' value.

Respectfully,

**FOR AND ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh

**REPORT ON
THE OPERATING RESULTS FOR THE YEAR 2025 AND OPERATIONAL
ORIENTATION FOR THE YEAR 2026 OF THE SUPERVISORY BOARD**

To: Techcombank's Annual General Meeting of Shareholders

Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (“Techcombank”), the Regulations on organization and operation of the Supervisory Board (“BOS”) of Techcombank; the BOS would like to report to the Annual General Meeting of Shareholders (“AGM”) on the operation results for the year 2025, the operational orientation for the year 2026 and recommendations, as follow:

I. OPERATING RESULTS FOR THE YEAR 2025

Techcombank's BOS (including Mr. Hoang Huy Trung - Head of BOS, Ms. Bui Thi Hong Mai - Member of BOS, Ms. Do Thi Hoang Lien - Member of BOS) have actively implemented activities in accordance with the laws, the Charter and internal regulations of Techcombank; specifically:

1. Regarding the review of financial statements:

Regarding the opinion stated by Ernst & Young Vietnam Limited Company in Techcombank's audited consolidated and separate financial statement for the year 2025, the BOS agrees to the opinion that: *The consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the consolidated financial position of the Bank and its subsidiaries as at 31 December 2025, and of the consolidated results of its operations and its consolidated cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Financial Reporting Regime for Credit Institutions, regulations of the State Bank of Vietnam and statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the financial statements.*

According to the above-mentioned audited financial statement, Techcombank has consistently met the safety requirements for operations, the Capital Adequacy Ratio

(CAR) as of December 31, 2025, was 14.6 % (*higher than the minimum requirement of 8% as regulated by the SBV*).

All financial indicators were met and demonstrated improvement compared to 2024. Some main indicators of Techcombank's financials as of December 31, 2025, are as follows:

Unit: Billion VND; %

#	Item	Actual (2025)
1.	Total assets	1,192,344
2.	Shareholders' Equity	179,501
	In which Charter capital	70,862
3.	Mobilizing capital from Customers ⁽¹⁾	776,530
4.	Outstanding credit balance ⁽²⁾	758,285
5	Profit before tax	32,538
6.	Non-performing loan ratio (NPL) ⁽²⁾	1.13%

⁽¹⁾ Including certificates of deposit.

⁽²⁾ The single outstanding credit balance and NPL were in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam.

2. Regarding the implementation of AGM's resolutions:

The AGM's resolutions (approved at the AGM or through written shareholder voting) have been implemented and completed, including:

- Successfully achieved and exceeded the 2025 business plan.
- The appropriation of funds and profit distribution of 2024 have been completed.
- Complete the payment of 2024 cash dividends to existing shareholders and distribution of stock dividends through the issuance of shares from equity capital to implement the plan to raise Techcombank's charter capital. The procedures for dividend payment, share issuance, charter capital increase, and information disclosure related to the above issues have been carried out in accordance with applicable laws and Techcombank's Charter.

- Complete the issuance of shares according to Techcombank’s employee selection program and conduct relevant procedures according to regulations (updating the Charter, adjusting of the foreign investor ownership ratio, disclosing information, etc.)
- Complete the selection of an independent auditing company for Techcombank between the two annual general meetings of shareholders in accordance with regulation.
- Complete the amendment of Techcombank's Charter, Techcombank's internal governance regulations, the Statute on the organization and operation of the Board of Directors (“BOD”) and the Statute on the organization and operation of the Supervisory Board, and simultaneously carry out promulgation and information disclosure procedures in accordance with applicable laws.
- Complete the acquisition of shares in Techcom Non-Life Insurance Company to make it a subsidiary of Techcombank; and completely contribute capital to establish a Life Insurance Company as a subsidiary of Techcombank.
- Remuneration, other benefit and operating expenses of the BOD and the BOS: Such expenses are paid according to the regime associated with job position, and within the budget limit approved by the AGM. The remuneration of each member of the BOD and each member of the BOS shall be publicly disclosed in Techcombank’s 2025 Financial Statements and disclosed in accordance with applicable regulations. The operating budget of the BOD and the BOS forms part of Techcombank’s overall operating budget and shall be managed in accordance with Techcombank’s financial regulations.

3. Regarding the direction and supervision of internal audit activities

The BOS has directed Internal Audit to: amend and complete the issuance of regulations and procedures related to the audit and supervision activities of the IA; to implement audit and supervision activities in accordance with regulations and the 2025 audit plan; and to strengthen supervisory activities and the follow-up of remediation actions for identified issues and risks in line with the requirements of competent authorities and the directions and recommendations of State regulatory bodies.

Based on audit and supervisory activities, the Supervisory Board and the Internal Audit (“IA”) provided recommendations to the Board of Directors (“BOD”) and the Chief Executive Officer (“CEO”) to direct and urge business divisions and functional units to further improve and enhance the effectiveness of the internal control system, strengthen risk management and control, in order to complete the internal regulations /procedures, ensure compliance with applicable laws and internal regulations governing lending/credit granting activities, payment operations, internal fund transfer activities,

management of material risks, vault and cash operations, as well as technology and data systems management.

4. Regarding the supervision of governance and executive management

BOD has implemented the management and supervision of the CEO's operations in accordance with applicable law. The committees under BOD/ under CEO have been duly formed and operate in line with their assigned functions and responsibilities, in compliance with applicable laws and internal regulations.

The Chairman organized the allocation of duties among BOD's members in accordance with applicable laws and the Bank's Charter. Meetings and the collection of written opinions to approve decisions of the BOD and the AGM are carried out in accordance with applicable law and Techcombank's Charter.

CEO has actively organized and managed banking activities to implement business plans, improve the internal control system, urge to overcome shortcomings and limitations, etc. according to the conclusions, directions, and recommendations of State Management Agencies, Independent auditors, Internal Auditors and directions of the BOD.

Members of BOD, BOS, CEO, and Deputy CEO have publicly disclosed relevant interests and declared their related parties. Transactions between Techcombank and Techcombank's subsidiaries and/or transactions between Techcombank and members of the BOD, the BOS, the CEO, Deputy CEO, and their related parties have been disclosed in compliance with applicable laws as well as Techcombank's Charter and Techcombank internal regulations/procedures.

Regarding the approval and implementation of investment projects, purchase and sale of fixed assets, and other transaction contracts under the approval by AGM and the BOD have been implemented in accordance with the law, the Charter, and internal regulations of Techcombank.

The internal control system, comprising organizational structure, risk management policies, and compliance control regulations, has continued to be enhanced, thereby contributing positively to the identification, prevention, handling, and remediation of deficiencies and shortcomings in the Bank's operations.

Through supervision, the BOS recognized that management and administration activities for the year 2025 have been implemented in accordance with the law and Techcombank's Charter, ensuring compliance with safety ratios, banking operations, Business results achieved and exceeded the plan.

5. Regarding the coordination between BOS, BOD and CEO:

The coordination between BOS, BOD, CEO, and other managers of Techcombank is guaranteed according to the principle of compliance with the provisions of law, Techcombank, and the mutual interests of stakeholders. The BOD and the CEO have created favorable conditions and environment for the operation of the BOS and Internal Audit. The recommendations of the BOS and Internal Audit have been acknowledged, urged, and directed by the BOD and the CEO for relevant units for implementation.

6. Regarding the implementation of BOS's activities

Meetings of the BOS were held periodically once every quarter according to the provisions of Techcombank's Charter. In addition, the BOS holds extraordinary meetings and/or collects written opinions to approve decisions when necessary. Members of the BOS participated in meetings and promptly sent their opinions to approve the decisions of the BOS; simultaneously, regularly exchange and discuss to promptly handle tasks work according to plan.

In 2025, the Head of BOS and participating members of the BOS actively completed their assigned tasks. Thereby, the BOS has promptly approved and decided on issues and contents within the functions and tasks of the BOS to implement operations in accordance with the law, Techcombank's Charter, and internal regulations of Techcombank.

II. OPERATIONAL ORIENTATION AND PLAN FOR 2026

Based on the functions and responsibilities of the BOS and the Bank's operational orientation, the BOS has decided that 2026 operational focus shall be as follows:

- Concentrate on reviewing and finalizing internal regulations on supervision and internal audit to ensure alignment with the requirements of Circular No. 83/2025/TT-NHNN dated 31 December 2025 on the internal control system of commercial banks and foreign bank branches (effective from 1 July 2026).
- Timely and effective implementing internal supervision and internal audit plans in accordance with prevailing laws and Techcombank's internal regulations.
- Continuing to improve and enhance the capacity and quality of internal auditing and supervision activities to contribute to the safe, effective, and sustainable development of the bank.
- Enhancing internal training, encouraging and supporting employees to qualify professional certificates such as CPA, CFA, CIA, ACCA, CISA etc..; attracting and recruiting new qualified & professional personnel inside and outside the Bank.

III. RECOMMENDATIONS OF THE SUPERVISORY BOARD:

With regards to matters presented above, the BOS respectfully reports and submits to the AGM for consideration and approval of the Report on operating results for the year 2025 and operational orientation for the year 2026 of BOS as mentioned above.

Respectfully,

**ON BEHALF OF BOS
HEAD OF BOS**

(Signed)

Hoang Huy Trung

PROPOSAL

*On the approval of the Audited Financial Statements
and reserves appropriation and profit distribution in 2025*

Presented to: TECHCOMBANK'S GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- *Based on Law Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated 18 January 2024;*
- *Based on prevailing laws and regulations in Finance and Accounting;*
- *Pursuant to Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank's ("Techcombank") full-text amendment the third time in 2025 according to the Resolution dated 26 April 2025 of the General Meeting of Shareholders ("Charter")*
- *Pursuant to Techcombank's Financial Statements for the year 2025 independently audited by Ernst & Young Vietnam Limited;*
- *Pursuant to the results of the Internal audit, supervised by the Supervision Board of Techcombank's Financial Statements for the year 2025;*
- *Pursuant to business performance in 2025;*

The Board of Directors of Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank ("Techcombank") would like to report and present to the General Meeting of Shareholders for approval the following contents:

1. Separate and consolidated financial statements of the Bank and its subsidiaries for the year 2025 (as attached); some key items are as follows:

Unit: VND million

Items	Separated FSs 2025	Consolidated FSs 2025
1. Loans to customers	723,757,397	767,617,129
2. Deposits from customers	623,822,887	618,911,535
3. Total assets	1,125,765,759	1,192,344,137
4. Total liabilities	980,624,452	1,012,842,695
5. Shareholders' Equity	145,141,307	179,501,442
<i>In which:</i>	<i>70,862,404</i>	<i>70,862,404</i>
<i>- Charter capital</i>		
6. Profit before tax	25,423,288	32,538,066

2. Reserves appropriation and profit distribution for the year 2025 as follows:

Unit: VND million

Indicator	Amount	Remark
Profit before tax in 2025	25,423,288	Audited number
CIT payable	(5,118,232)	Audited number
Profit after tax used to appropriate reserves in 2025 (A)	20,305,056	
Retained earnings as at 1 January 2025 (B)	36,528,558	
Appropriation to Charter capital supplementary reserve	(2,030,506)	10% of Profit after tax but not exceed charter capital as stipulated by the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 and Charter of Techcombank.
Appropriation to financial reserve	(1,827,455)	10% of Profit after tax, , after appropriating the charter capital supplementary reserve under Decree No. 135/2025/ND-CP of Government on financial regime for credit institutions, branches of foreign bank and Charter of Techcombank.
Appropriation to welfare fund	(35,379)	
Total appropriations to reserves in 2025 (C)	(3,893,340)	
Cash dividend payment in 2025 (D)	(7,086,240)	Resolution of the Board of Directors No. 0598/2025/HĐQT-TCB dated 15 Sep 2025 approving the implementation of the 2024 cash dividend payment plan for existing shareholders.
Retained earnings can be distributed (D)=(A)+(B)+(C)+(D)	45,854,034	

3. The Board of Directors respectfully presents to the General Meeting of Shareholders:

3.1. Approval of Separated Financial Statements and Consolidated Financial Statements of the Bank and its subsidiaries for the year 2025 which have been independently audited as specified in section 1 above.

3.2. Approval of reserves appropriation and profit distribution for the year 2025 in section 2 above.

**ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh

Hanoi, April 3, 2026

No: 0153/2026/HĐQT-TCB

PROPOSAL

Re: Approval on the selection of independent auditing organizations to review interim financial statements, audit annual financial statements and provide assurance services on Techcombank's internal control operation for the fiscal year 2027

Presented to: TECHCOMBANK'S GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated January 18, 2024;
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing a number of articles of the Law on Securities;
- Pursuant to Circular No. 51/2024/TT-NHNN dated November 29, 2024 of the State Bank of Vietnam on independent audit of credit institutions and foreign bank branches ("Circular 51");
- Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval of the audit service provider for the review of semi-annual financial statements, audit of annual financial statements, assurance services for Techcombank's internal control system in the preparation and presentation of financial statements, and other audit-related services for the fiscal year 2027 in accordance with current legal regulations: KPMG Limited Liability Company (KPMG)

Respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for approval.

**ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh



PROPOSAL

Re: 2026 Plan for increasing charter capital through share issuance under Employee Stock Option Plan of Techcombank (ESOP)

Attn: TECHCOMBANK GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- *Pursuant to Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17/06/2020;*
- *Pursuant to Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26/11/2019;*
- *Pursuant to Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated 18/01/2024;*
- *Pursuant to Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank (“Techcombank”) 2025;*

Techcombank Board of Directors (“**BOD**”) hereby seeks the approval from Techcombank General Meeting of Shareholders (“**GSM**”) on the Plan to increase charter capital in 2026 through share issuance under Employee Stock Option Plan detailed in Appendix I,II,III attached to this Proposal.

Best regards,

**FOR AND ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh

APPENDIX I:

2026 PLAN FOR INCREASING CHARTER CAPITAL THROUGH SHARE ISSUANCE UNDER TECHCOMBANK EMPLOYEE STOCK OPTION PLAN

(Attached with Proposal No. 0154/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026 of Techcombank BOD)

I. Plan for increasing charter capital:

1. Rationale of the charter capital increase plan:

The share issuance under Techcombank Employee Stock Option Plan (ESOP) is necessary to attract, motivate and and retain employees who contribute to the build-up and development of long-term resources, enhance digital capabilities for Techcombank and simultaneously spread the core values of the organizational culture. Accordingly, the share issuance under this program shall result in charter capital increase.

2. Purposes of Techcombank's charter capital increase (in addition to the purposes of attracting, motivating and retaining employees who contribute to the build-up and development of long-term resources, enhance the digital capabilities for Techcombank and simultaneously spread the core values of the organizational culture):

- a. Leveraging financial capabilities, thereby setting a foundation to develop branch network, expand market share and scale, and diversify banking services.
- b. Enhancing the bank's financial strength to maintain healthy capital adequacy in banking operations.
- c. Growing medium and long term funding sources to meet the demand for credit growth.

3. Name of shares: Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank.

4. Type of shares: Ordinary shares.

5. Par value: VND 10,000 /share.

6. Total number of issued shares: 7,086,240,414 shares.

7. Total number of outstanding shares: 7,086,240,414 shares.

8. Total number of shares to be issued under the ESOP: 17,000,647 ordinary shares with total issued par value: VND 170,006,470,000

9. Issuance rate (expected number of shares to be issued/ total number of outstanding shares): 0,23991%.

10. Subscription price of the share issued: VND 10,000/share.

11. Current charter capital and charter capital increase:

- a. Current charter capital: VND 70,862,404,140,000

b. Additional charter capital: VND 170,006,470,000

c. Charter capital after increase: VND 71,032,410,610,000

12. Eligible employees: Employees of Techcombank and its subsidiaries who meet the standards specified in Section 1, Appendix II of this Proposal; and who have a commitment to long-term engagement with Techcombank and its subsidiaries.
13. Eligibility Criteria and the Formula for Determining Share Allocation to Each Eligible Employees: Detailed in Appendix II attached to this Proposal. The list of employees eligible to participate in the program and the number of shares distributed to each individual shall be decided by the Board of Directors based on these criteria
14. General condition: the Eligible Employee of the Plan is entitled to purchase newly issued shares at discounted price, subject to 1 (one)-year restriction period in conformity with applicable laws and other restrictions as decided by the BOD from the closing date of the issuance.
15. Number of expected issuance rounds: One (1) issuance round to be conducted in accordance with the Issuance Plan as submitted herein
16. Implementation timeline: in 2026, upon confirmation by the State Securities Commission of Vietnam of receipt of the complete set of documents reporting on share issuance under the Plan.
17. Total number of shares that Eligible Foreign Employees are entitled to subscribe under the issuance: according to the List of Eligible Foreign Employees approved by the BOD under the Resolution of the General Meeting of Shareholders prior to the issuance.
18. The most recent ESOP share issuance of Techcombank over the last 12 months: Total number of shares issued: 21,388,675 shares. Issuance completion date: August 04, 2025.
19. Plan for handling of unsubscribed shares: after the subscription deadline, where Eligible Employees do not subscribe for share purchase or fails to fully pay for his/her subscribed shares, the unsubscribed/unpaid shares and the excess shares subscribed by Eligible Employees under Techcombank's ESOP causing violation of regulations on maximum holding¹ (if any) shall, at the BOD's sole discretion, be distributed to other Eligible Employees at the price not lower than the respective subscription price of such shares, or be cancelled.
20. Tentative completion time: within 12 months from the date the Governor of the State Bank of Vietnam approves Techcombank's charter capital increase in writing and no more than 45 days from the date State Securities Commission confirms that it has received full documents regarding the share issuance under ESOP.

¹ Article 63 of the 2024 Law on Credit Institutions on maximum holding of shareholders: "1. An individual shareholder must not own shares in excess of 05% of the charter capital of a credit institution. 2. An institutional shareholder must not own shares in excess of 10% of the charter capital of a credit institution. 3. A shareholder and related persons of such shareholder must not own shares in excess of 15% of the charter capital of a credit institution."

21. Rights and obligations of share buyers:
 - a. Share buyers shall become Techcombank's ordinary shareholders, with full rights and obligations applicable to ordinary shareholders in accordance with the applicable laws of Vietnam and Techcombank's Charter;
 - b. Share buyers are obliged to pay for the subscribed shares in accordance with Techcombank's regulations and notices;
 - c. Share buyers must ensure the legality of their sources of finance for share purchase, must not purchase shares using loans granted by foreign credit institutions, foreign bank branches or capital sources issued by corporate bonds to purchase; must not purchase shares under the name of other individuals or legal entities under any form, except for entrustment as prescribed by law;
 - d. Share buyers are responsible for complying with the provisions of the Law on Credit Institutions on maximum holding applicable to shareholders, shareholders and related persons;
 - e. Share buyers are responsible for complying with regulations on major shareholders, major shareholders and related persons;
 - f. Other rights and obligations in accordance with the law and Techcombank's Charter.
22. Additional registration, listing and adjustment of Techcombank's foreign ownership ratio:
 - a. Techcombank shall conduct the additional registration and depository of additional shares issued under Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 with Vietnam Securities Depository and additional listing at Ho Chi Minh Stock Exchange.
 - b. The eligible share buyers under Techcombank's Employee Stock Option Plan include foreign employees; therefore, there will be changes in the current foreign ownership ratio at Techcombank. Techcombank shall notify the State Securities Commission of Vietnam of the adjustment of the foreign ownership ratio and amend the Charter as stipulated in Section II below.
23. In case the company buys back shares from employees, the plan to sell the shares bought back by the company: decided by the BOD.
24. The list of shareholders holding **5% or more** of the voting share capital and of the Bank's charter capital at the time of approval of the proposed plan and as projected after the increase in charter capital, ensuring compliance with the laws and regulations on credit institutions and securities.

This list includes identification information and shareholding ratios of each shareholder in accordance with applicable legal regulations and is set out in detail in **Appendix III** enclosed with this Submission

II. Proposal to GSM

By this Proposal, the BOD hereby proposes the GSM to approve the contents as follows:

1. Approve the 2026 plan to increase Charter Capital and other relevant matters, as follows:
 - 1.1. Approve the issuance plan of 17,000,647 shares to the employees under Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 as mentioned in Section I above.
 - 1.2. Approve: Subscription price of the share issued detailed at point 10, section I above; Eligible employees detailed at point 12, section I above; Eligibility Criteria and the Formula for Determining Share Allocation to Each Eligible employees are detailed in Appendix II attached to this Proposal.
 - 1.3. Approve the 2026 plan to increase charter capital through the issuance of shares under the Employee Stock Option Plan; accordingly, Techcombank's charter capital shall increase from VND **70,862,404,140,000** (*in words: seventy trillion, eight hundred and sixty-two billion, four hundred and four million, one hundred and forty thousand dong*) to VND **71,032,410,610,000** (*in words: Seventy-one trillion, thirty-two billion, four hundred ten million, six hundred ten thousand dong*) corresponding to the total par value of the issued shares under Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 as mentioned in Section I.
 - 1.4. Approve the amendment to Article 18 of Techcombank's Charter regulating the charter capital relevant to 2026 charter capital increase;
 - 1.5. Approve the additional registration of depository with Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), and additional listing at Ho Chi Minh Stock Exchange (or competent organizations and agencies at the time of depositing and listing) of 17,000,647 additional shares issued under Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 as mentioned in Section I, including the announcement of the change in securities types, from restricted to unrestricted after the vesting period.
 - 1.6. The Board of Directors takes full responsibility for deciding the following issues:
 - 1.6.1. Approve the list of Selected Employees, determine the number of shares distributed to each Selected Employee based on Eligible Employees, Eligibility Criteria, and the Formula for Determining Share Allocation to Each Eligible Employees approved by the GSM.
 - 1.6.2. Approve and supervise the implementation of the plan to issue shares under the Techcombank Employee Stock Option Program in 2026 stated in Section I, including but not limited to, the implementation time, and the plan to handle the undistributed shares in accordance with the issuance plan;

- 1.6.3. Approve the plan to ensure that the issuance of shares under the Techcombank Employee Stock Option Program in 2026 stated in Section I meets the regulations on foreign ownership ratio at Point 2, Section II in this Appendix I.
- 1.6.4. Decide on Charter Capital, and the actual number of additional shares (if there is any change) in comparison to the number of shares specified in the submitted Charter Capital Increase Plan, based on the implementation result of Techcombank's ESOP of 2026 as specified in Section I above.
- 1.6.5. Decide in case the company buys back shares from employees, the plan to sell the shares bought back by the company: decided by the BOD as specified in point 23 of Section I above.
- 1.7. The Chairman of the Board of Directors is accountable for the implementation, and may authorize the Chief Executive Officer to take necessary actions to issue the shares under Techcombank's ESOP of 2026 mentioned in Section I and implement the share issuance plan under Techcombank's ESOP of 2026 as approved by the GSM (except for matters under the authorities of the BOD), including but not limited to the following activities:
 - 1.7.1. Approve and resolve issues relating to the share issuance under Techcombank's ESOP of 2026 as mentioned in Section I, and carry out necessary procedures with competent state regulators in compliance with applicable laws, including but not limited to registration of an increase of charter capital with the State Bank of Vietnam, submission of reports on share issuance and share issuance under Techcombank's ESOP of 2026 to the State Securities Commission of Vietnam;
 - 1.7.2. Oversee share issuance under Techcombank's ESOP of 2026 and provide instruction for implementation of the plan; propose amendment to, and/or supplement of, the plan, if necessary;
 - 1.7.3. Propose the adjustment (if any) of the list of employees eligible for Techcombank's ESOP of 2026, stock options and the number of shares distributed to each Selected Employee, and submit it to the Board of Directors for approval;
 - 1.7.4. Decide to supplement and amend the related issues to complete the necessary procedures for the share issuance under Techcombank's ESOP of 2026 as specified in Section I;
 - 1.7.5. Decide and sign contracts, transaction documents and related documents for the issuance of shares under Techcombank's ESOP of 2026 as specified in Section I;
 - 1.7.6. Decide, supervise, and sign necessary documents as part of the procedures for increasing charter capital, depository registration (including announcement of change of securities types, from restricted to unrestricted, after the vesting period) and additional listing of actual shares issued under Techcombank's ESOP of 2026 as

specified in Section I in accordance with the law, including those for amending the Operating License, Charter, depository registration, additional listing of all shares after issuance, and other relevant procedures; work with, and explain to, relevant authorities and units, about such registration and listing and other issues related to such registration and listing;

1.7.7. Decide and act on other issues relating to the share issuance under Techcombank's ESOP in 2026, increase of charter capital, amendment to the Charter, adjustment of foreign ownership ratios, and other issues as per approval/resolution by the General Meeting of Shareholders.

2. Approve Techcombank's foreign ownership ratio and amend Techcombank's Charter:

2.1. Approve the adjustment of Techcombank's foreign ownership limit, from 22.5386% to 22.5428%. The amendment takes effect from the closing date of share issuance under the Techcombank's ESOP of 2026;

2.2. Approve the amendment to Clause 6, Article 22 of Techcombank's amended Charter of 2025 as follows: "Techcombank's foreign ownership limit is 22.5428%".

This amended Charter takes effect from the closing date of the share issuance under Techcombank's ESOP of 2026 as specified in Section I in accordance with the Law on Securities.

2.3. The Board of Directors hereby assigns the Chairman of the Board of Directors full responsibility to decide the following issues:

2.3.1. Amend the provision on the foreign ownership limit in the Charter of Techcombank as per approval of the GSM and carry out procedures for adjustment/registration, disclosure and notice on Charter amendment and adjustment of the foreign ownership limit provided for in the Charter, at competent authorities and prepare the plan for ensuring compliance with applicable laws on foreign ownership ratios;

2.3.2. Decide and act on other issues relating to the adjustment of foreign ownership ratio, amendment to the Charter and other issues as approved by the GSM .

APPENDIX II

ELIGIBILITY CRITERIA AND THE FORMULA FOR DETERMINING SHARE ALLOCATION TO EACH ELIGIBLE EMPLOYEES

(Attached with Proposal No. 0154/2026/HDQT-TCB dated 3/4/2026 of Techcombank BOD)

1. Eligibility criteria: Employees selected to participate in the program must simultaneously meet the following standards:

- Employee level from level 4 and above;
- Have the desire to stay long-term with Techcombank and participate in building and developing long-term resources for Techcombank;
- Participate in Techcombank’s digital capability development activities
- Employees always express and contribute to spreading the core values in Techcombank's Organization Culture.

2. The Formula for Determining Share Allocation to Each Eligible Employees

The number of shares distributed to each employee is determined by the following formula:

A Total number of shares	=	B Standard shares number	x	C Resource development participation coefficient	x	D Digital capability development participation coefficient	x	E Coefficient of participation in developing core values in Organizational Culture
--	---	--	---	---	---	--	---	---

In which:

- **A - Total number of distributed shares:** Total number of shares a employee is allowed to buy
- **B - Number of standard shares:** determined according to each group of employee's level:

Employee Level	Standard shares number
Group of employee level 1	15.000
Group of employee level 2	6.000
Group of employee level 3	2.500
Group of employee level 4	1.500

- **C - Resource development participation coefficient:** determined by the formula $C = C1 \times C2$. In which:

+ **C1:** is the coefficient determined based on the level of employee engagement in building, training and development activities of Techcombank's successors.

Grade	Definition	Coefficient
Full Participation	Participates fully and actively contributes ideas	4
Effective Participation	Actively participates and contributes ideas to complete activities	2,5
Active Participation	Actively participates in activities	1,5
Basic Participation	Participates in activities as required	1

+ **C2:** means the percentage determined by dividing the total actual working hours during which employees participate in the Unit's projects to address the Bank's business and daily operational matters by the total standard annual working hours for 2025 (2204 hours).

C2 shall be expressed as a percentage (%) and rounded to four (04) decimal places, whereby the fifth decimal place of 5 or greater is rounded up, and less than 5 is rounded down.

Example: $C2 = 1113 / 2204 = 50,4990925590\% \rightarrow C2 = 50,4991\%$

- **D – Digital capability development participation coefficient:** is the coefficient determined based on the time Employees participate in Techcombank's digital capability building activities including: digitalization of customer service platforms, development of support tools to increase productivity.

Grade	Definition	Coefficient
Full Participation	Participates fully and actively contributes ideas	4
Effective Participation	Actively participates and contributes ideas to complete activities	2.5
Active Participation	Actively participates in activities	1.5
Basic Participation	Participates in activities as required	1

- **E - Coefficient of participation in developing core values in Organizational Culture:** is the coefficient determined based on the level of employee engagement in customer-centricity activities, innovation and creativeness, cooperation for common goals.

Grade	Definition	Coefficient
Full Participation	Participates fully and actively contributes ideas	4
Effective Participation	Actively participates and contributes ideas to complete activities	2,5
Active Participation	Actively participates in activities	1,5
Basic Participation	Participates in activities as required	1

Note:

- Number of shares A shall be an integer and rounded in accordance with the following principle: where the decimal fraction is equal to or greater than five (5), it shall be rounded up; where it is less than five (5), it shall be rounded down. The Board of Directors is authorized to decide on the method for handling any excess or shortfall of shares arising from such rounding to ensure that the total number of shares allocated under the above formula does not exceed the total number of shares issued under the Program

APPENDIX III

LIST OF SHAREHOLDERS OWNING 5% OR MORE OF THE VOTING SHARES AND CHARTER CAPITAL AT THE TIME OF ADOPTING THE PLAN AND ESTIMATED AFTER THE CAPITAL INCREASE

(Pursuant to Circular No. 50/2025/TT-NHNN dated December 24, 2025 of the State Bank of Vietnam on dossiers and procedures for obtaining approval for certain changes of commercial banks and foreign bank branches)

- 1. List of individual shareholders holding 5% or more of the voting shares and the charter capital, both at the time of approving the plan (Pursuant to the shareholder list of Techcombank as at 24 March 2026, provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)) and as projected after the capital increase**

None

- 2. List of institutional shareholders holding 5% or more of the voting shares and the charter capital, both at the time of approving the plan (Pursuant to the shareholder list of Techcombank as at 24 March 2026, provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC)) and as projected after the capital increase:**

Organization: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Enterprise No.: 0303576603

Headquarters address: 23 Le Duan Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City

Legal representative's full name:

- **Nguyễn Đăng Quang**

Nationality: Vietnamese; Personal Identification Number: _____, issued on _____ by _____

- **Danny Le**

Nationality: American; Passport Number: _____, issued _____ in the _____

Ownership ratio relative to voting shares as of 24 March, 2026	Ownership ratio relative to the charter capital as of 24 March, 2026	Projected ownership ratio in voting shares after the charter capital increase	Projected ownership ratio in the charter capital after the capital increase
14,798129%	14,798129%	14,762712%	14,762712%

- 3. Information on related persons holding shares in Techcombank:**

No	Full name	Ownership ratio as a percentage of the voting share capital as of 24 March, 2026	Ownership ratio as a percentage of charter capital 24 March, 2026	Ownership ratio relative to the voting share capital as projected after the increase in charter capital	Projected share ownership ratio after the capital increase
1	Nguyễn Đăng Quang	0,265393%	0,265393%	0,264757%	0,264757%

2	Nguyễn Đoan Hùng	0,000005%	0,000005%	0,000005%	0,000005%
3	Phan Đức Trí	0,000185%	0,000185%	0,000185%	0,000185%
4	Nguyễn Thiều Quang	0,853949%	0,853949%	0,851905%	0,851905%
5	Nguyễn Thiều Quyên	0,006278%	0,006278%	0,006262%	0,006262%
6	Phùng Minh Nguyệt	0,023353%	0,023353%	0,023297%	0,023297%
7	Đào Thị Thanh Hương	0,648975%	0,648975%	0,647422%	0,647422%
8	Nguyễn Thiều Quang Anh	0,011142%	0,011142%	0,011115%	0,011115%
9	Nguyễn Thiều Kiên	0,011037%	0,011037%	0,011010%	0,011010%
10	Nguyễn Thị Thu Hiền	0,027213%	0,027213%	0,027148%	0,027148%
11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	4,914603%	4,914603%	4,902841%	4,902841%
12	Lê Đôn Khuê	0,004621%	0,004621%	0,004610%	0,004610%

**VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT STOCK BANK –
TECHCOMBANK**



CHARTER

OF

**VIETNAM TECHNOLOGICAL AND
COMMERCIAL JOINT STOCK BANK
TECHCOMBANK**

(Full-text 1st amendment in 2026 according to the Resolution dated 25 April 2026 of the General Meeting of Shareholders)

TABLE OF CONTENTS

CHAPTER I	5
GENERAL REGULATIONS	5
SECTION I	5
DEFINITIONS AND INTERPRETATION	5
Article 1: Definitions	5
SECTION II.....	6
NAMES, HEAD OFFICE, OBJECTIVES AND SCOPE OF OPERATION	6
Article 2: Name, Form, Head Office, Network and Term of Operation.....	6
Article 3: Legal representative of the Bank	7
Article 4: Objectives of Techcombank	7
Article 5: Scope of Operation	7
SECTION III.....	7
MAJOR OPERATIONS OF TECHCOMBANK	7
Article 6: Providing loans, receiving deposits	7
Article 7: Credit Granting Operations	8
Article 8: Activities of providing payment facilities and services.....	8
Article 9: Money depositing, trading of valuable papers.....	8
Article 10. Account opening.....	8
Article 11. Organization of and participation in payment systems.....	8
Article 12: Capital contribution and share purchase.....	8
Article 13: Foreign exchange trade and provision of foreign exchange services and derivative products.....	9
Article 14: Investment bank activities	9
Article 15: Entrustment and agency, agency appointment	9
Article 16: Other business activities	9
Article 17: Restrictions to ensure safety in operation.....	10
CHAPTER II	10
CHARTER CAPITAL, SHARE, SHARE CERTIFICATE, BOND	10
SECTION I	10
CHARTER CAPITAL	10
Article 18: Charter Capital.....	10
Article 19: Change of Charter Capital	10
SECTION II.....	11
SHARE, SHARE CERTIFICATE, BOND	11
Article 20: Share	11
Article 21: Share certificate	11
Article 22: Share ownership ratio	11
Article 23: Share Offering and Transfer	12
Article 24: Issuance/Reward/Sale/Distribution, recovery/redemption of shares and other securities according to the selective program for officers, employees of Techcombank	12
Article 25: Share inheritance	13
Article 26: Redemption of shares	13
Article 27: Issuance of bond	15
CHAPTER III	15
<u>TECHCOMBANK GOVERNANCE STRUCTURE</u>	15
SECTION I	15
<u>GOVERNANCE STRUCTURE</u>	15
Article 28: Governance Structure	15
SECTION II.....	15
CRITERIA AND CONDITIONS FOR MANAGER, EXECUTIVE OFFICER AND OTHER TITLES OF TECHCOMBANK	16
Article 29: Criteria and conditions to act as a member of the Board of Directors	16
Article 30: Criteria and conditions for a member of the Supervisory Board.....	16
Article 31: Criteria and conditions for Chief Executive Officer	16

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Article 32: Criteria and conditions for a Deputy Chief Executive Officer (if any), Chief Accountant, Director of a Branch, General Director (Director) of a Subsidiary, and equivalent titles.....	17
SECTION III.....	17
PERSONS TO BE BANNED FROM HOLDING CERTAIN POSITIONS – SIMULTANEOUSLY HOLDING CERTAIN POSTS – SUSPENSION, TEMPORARY SUSPENSION.....	17
Article 33: Persons to be banned from holding certain positions.....	17
Article 34: Persons to be banned from simultaneously holding certain positions.....	18
a. Executives of Techcombank, except for the case of Chief Executive Officer of Techcombank;.....	19
a. Techcombank’s executive;.....	19
Article 35: Automatic loss of status of a member of the Board of Directors, a member of Supervisory Board or Chief Executive Officer.....	19
Article 36: Dismissal and release from duty of a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer.....	20
Article 37: Suspension and temporary suspension of implementation of rights and obligations of the members of Board of Directors, Supervisory Board and executive officers of Techcombank.....	20
SECTION IV.....	21
PREVENTION OF CONFLICT OF INTEREST AND PUBLIC DISCLOSURE OF RELATED INTERESTS, OBLIGATIONS OF THE MEMBERS.....	21
Article 38: Prevention of conflict and public disclosure of related interests.....	21
Article 39: Obligations of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, executive officers, Directors of branches, Directors of Subsidiaries, Directors of professional units.....	22
Article 40: Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board.....	23
SECTION V.....	23
SHAREHOLDERS.....	23
Article 41: Shareholders.....	23
Article 42: Rights of shareholders.....	23
Article 43: Obligations of shareholders.....	24
Article 44: Register of shareholders and establishment of the list of shareholders.....	25
SECTION VI.....	26
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS.....	26
Article 45: General Meeting of Shareholders.....	26
Article 46: Duties and powers of the General Meeting of Shareholders.....	26
Article 47: Authority to convene a General Meeting of Shareholders.....	28
Article 48: The list of shareholders entitled to attend, program, agenda and meeting invitation of a General Meeting of Shareholders.....	29
Article 49: Right to attend a General Meeting of Shareholders.....	30
Article 50: Conditions for conducting a General Meeting of Shareholders and minutes:.....	31
Article 51: Adopting a decision of General Meeting of Shareholders by way of collecting written opinions.....	33
Article 52: Request to cancel a decision of the General Meeting of Shareholders.....	33
SECTION VII.....	33
BOARD OF DIRECTORS.....	33
Article 54: Composition and term of office of Board of Directors.....	34
Article 55: Duties and powers of Board of Directors.....	35
Article 56: Duties and powers of Chairperson of Board of Directors.....	37
Article 57: Duties and powers of members of Board of Directors.....	38
Article 58: Meetings of Board of Directors.....	39
Article 59: Conditions for conducting a meeting of the Board of Directors.....	40
Article 60: Meeting invitation and preparation of meeting agenda and organization of meetings of Board of Directors.....	40

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Article 61: Minutes of meetings of Board of Directors	41
Article 62: Decisions adopted in a meeting of Board of Directors	41
Article 63: Arrangement for collecting written opinions from members of Board of Directors	42
SECTION VIII	42
SUPERVISORY BOARD	42
Article 64: Supervisory Board and structure of Supervisory Board	42
Article 65: Duties and powers of Supervisory Board	44
Supervisory Board shall have the following duties and powers:	44
Article 66: Duties and powers of the Head of Supervisory Board	45
The Head of Supervisory Board shall have the following duties and powers:	45
Article 67: Duties and powers of members of Supervisory Board	46
1. The members of Supervisory Board shall have the following powers and duties:.....	46
Article 68: Meetings of Supervisory Board and collecting written opinions of the members of Supervisory Board	46
Article 69: Adopting the decisions of Supervisory Board	46
SECTION IX	47
CHIEF EXECUTIVE OFFICER	47
Article 70: Chief Executive Officer and assistance unit	47
Article 71: Duties and powers of the Chief Executive Officer	47
CHAPTER IV	48
RELATIONSHIP BETWEEN TECHCOMBANK AND ITS SUBSIDIARIES, TRADE UNION AND EMPLOYEES	48
Article 72: Relationship between Techcombank and its Subsidiaries	48
Article 73: Employees and trade union	48
CHAPTER V	48
FINANCIAL REGIME - ACCOUNTING, INFORMATION - REPORTING.....	49
SECTION I	49
FINANCE, ACCOUNTING AND REPORTING.....	49
Article 74: Financial system, fiscal year	49
Article 75: Accounting system	49
Article 76: Financial statements.....	49
Article 77: Independent auditing	49
Article 78: Use of Capital	49
SECTION II	50
SETTING ASIDE FUNDS AND ALLOCATION OF PROFIT.....	50
Article 79: Setting aside funds	50
Article 80: Payment of dividends	50
SECTION III.....	51
INFORMATION AND REPORTING SYSTEM.....	51
Article 81: Information and confidentiality	51
Article 82: Reporting and public disclosure of information	51
Article 83: Storage of documents	51
CHAPTER VI	51
SETTLEMENT OF DISPUTE, RESTRUCTURE, DISSOLUTION, BANKRUPTCY.....	51
Article 84: Internal dispute resolution	51
Article 85: Restructure of Techcombank	52
Article 86: Dissolution.....	52
Article 87: Special control and bankruptcy	52
CHAPTER VII.....	53
IMPLEMENTATION PROVISIONS	53
Article 88: Effect of the Charter	53

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

CHARTER

of

**VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT STOCK BANK –
TECHCOMBANK**

INTRODUCTION

Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank – Techcombank (hereinafter referred to as "**Techcombank**" or "**TCB**") is a credit institution allowed to carry out banking activities and other related business activities for profit purposes, contributing to meeting the service needs of organizations and individuals and socio - economic development. Techcombank's organization and operation are in accordance with this Charter, the current regulations of the State Bank of Vietnam and other relevant laws.

Charter content was duly approved by the General Meeting of Shareholders on 26 April 2025.

**CHAPTER I
GENERAL REGULATIONS**

**SECTION I
DEFINITIONS AND INTERPRETATION**

Article 1: Definitions

1. In this Charter, unless otherwise stipulated by the context, the following terms shall be construed as follows:
 - a. **"Laws"**: mean all laws, ordinances, decrees, regulations, circulars, decisions and other legal instruments issued by the State agencies of Vietnam from time to time in relation to the Bank's operations of Techcombank.
 - b. **"State Bank"**: means the State Bank of Vietnam.
 - c. **"Charter Capital"**: means the total par value of shares of Techcombank which are sold to shareholders.
 - d. **"Legal Capital"**: means the minimum statutory amount of capital to establish a bank in accordance with the laws.
 - e. **"Dividend"**: means the net benefit amount paid to each share in cash or in the form of other assets.
 - f. **"Founding Shareholder"**: means a shareholder who lawfully owns one or a number of common shares of Techcombank, and whose name is registered in Techcombank's Register of Shareholders as a founding Shareholder.
 - g. **"Shareholder"**: means an organization or individual which lawfully owns one or a number of shares of Techcombank, and whose name is registered in Techcombank's Register of Shareholders as a holder of share(s).
 - h. **"Major Shareholder"**: shall mean a shareholder of Techcombank who owns 5% or more of share capital with voting right of Techcombank, including the number shares indirectly owned by that shareholder.
 - i. **"Personal legal papers"** refer to one of the following papers: identification cards, citizen identity cards, passports, and other legal personal identification papers.
 - j. **"Institutional legal papers"** refer to one of the following papers: incorporation decisions, Enterprise Registration certificates, and other equivalent papers.
 - k. **"Share"** means equal portions into which the Charter Capital is divided.
 - l. **"Share Certificate"** means a book entry certifying ownership of one or a number of its shares.
 - m. **"Register of Shareholders"** is a written document or electronic data file recording information about share ownership of shareholders. The register of shareholders must contain the main contents as prescribed by the Law on Enterprises.
 - n. **"Executive Officers of Techcombank"**: include the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers) (if any), Chief Accountant, Directors of Branches, and Chief Risk Officer.
 - o. **"Managers of Techcombank"**: include the Chairperson, other members of the Board of Directors and Chief Executive Officer.
 - p. **"Related person"**: is defined in Clause 24, Article 4 of the Law on Credit Institutions for issues relating to the organization and operation of Techcombank prescribed by laws on credit institutions. Regarding information disclosure and other issues that are not regulated by laws on credit institutions, related persons shall be determined in accordance with the Law on Enterprises and Law on Securities.
 - q. **"Insider"**: is defined in accordance with Clause 45, Article 4 of the Law on Securities.
 - r. **"Family relation"**: is defined in accordance with Clause 22, Article 4 of the Law on Enterprises.
 - s. **"Subsidiary of Techcombank"** is an enterprise fall into one of the followings:

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- (i). more than 50% of its charter capital or more than 50% of number of shares with voting right are owned by Techcombank or Techcombank and Techcombank's related person;
 - (ii). Techcombank has the right to appoint the majority or all members of the Board of Directors, Members' Councils, General Director (Director) of the that enterprise;
 - (iii). Techcombank has the right to amend, supplement to the Charter of that enterprise.
 - (iv). Techcombank or Techcombank and Techcombank's related persons directly or indirectly control the adoption of resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Members' Council of that enterprise.
- t. **"Affiliate of Techcombank"**: means a company in which Techcombank owns or Techcombank and Techcombank's related persons own more than 11% of its charter capital or over 11% of its number of shares with voting rights, which however is not a Subsidiary of Techcombank.
 - u. **"Independent Member of Board of Directors"**: is a member of the Board of Directors who meets the standards and conditions as stipulated in Clause 6, Article 29 of this Charter.
 - v. **"Term of operation"**: means the period when Techcombank is allowed to conduct business activities in accordance with the laws, from the date of issuance of the Establishment and Operation License by the State Bank to the Bank. Techcombank is allowed to extend its term of operation based on a decision of the General Meeting of Shareholders and it must be approved by the State Bank in accordance with the laws.
 - w. **"Banking operations"**: is the regular business or supply of one or several of the following professional operations:
 - (i). Receipt of deposits;
 - (ii). Grant of credits;
 - (iii). Provision of payment services via accounts;
 - (iv). Other banking operations/ activities in accordance with the laws from time to time.
 - x. **"Vietnam"**: means the Socialist Republic of Vietnam.
 - y. **"Wife, husband, father, mother, children, brother, sister"** of an individual means husband and wife; biological parents, adoptive parents, stepfather, stepmother, parents-in-law; biological children, adopted children, stepchildren of spouses, daughters-in-law, sons-in-law; brothers, sisters of the same parents; half-brothers, half-sisters; brother-in-law, sister-in-law of a person of the same parents or half-father or half-mother of that individual.
2. In this Charter, any references to one or more other provisions of any law or legal document shall include the amendments of, additions to, or those replacing such provisions or documents.
 3. The headings (Chapters, Sections and Articles of this Charter) are for convenience only and shall not affect the contents of this Charter.
 4. Any word, term or concept defined in the relevant laws shall have similar meanings in this Charter if such words, terms or concepts are not yet defined herein.

SECTION II

NAMES, HEAD OFFICE, OBJECTIVES AND SCOPE OF OPERATION

Article 2: Name, Form, Head Office, Network and Term of Operation

1. Name of the Bank:
 - Full name in Vietnamese: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam.
 - Abbreviated name in Vietnamese: Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam
 - Full name in English: Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank
 - Abbreviated name in English: Techcombank
2. Head office of the Bank:

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- Address : No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City, Vietnam
 - Telephone : (8424) 39 44 63 68
 - Fax : (8424) 39 44 63 62
 - Telex : 411349HSBCTCB
 - Email : ho@techcombank.com.vn
 - Website : www.techcombank.com.vn
 - SWIFT : VTCB VNVX
3. Form of the Bank: Techcombank is a joint stock company, having a legal status in accordance with the laws of Vietnam.
 4. Techcombank is allowed to open branches, representative offices, non-business professional units, transaction offices, automated trading machines (abbreviated as “ATM”), and to establish Subsidiaries/ Affiliates and other forms of commercial presence to fulfil Techcombank’s operational objectives in accordance with the laws and this Charter.
 5. The term of operation of the Bank shall be ninety-nine (99) years from the Date of Establishment and may be extended in accordance with the laws.

Article 3: Legal representative of the Bank

1. Techcombank has one (01) legal representative being the Chairperson of the Board of Directors.
2. Techcombank’s legal representative has the full authority to represent Techcombank in exercising rights and obligations arising from Techcombank’s transaction; to represent Techcombank as one who requests resolution of civil matters, plaintiff, defendant, person with related rights and obligations before Arbitration, Court; and to perform other rights and obligations in accordance with the laws.
3. Techcombank’s legal representative is Techcombank representative (account holder representative) for Nostro accounts, payment accounts and other accounts of Techcombank;
4. Techcombank’s legal representative may authorize another person to perform the duties of the legal representative in accordance with the laws and internal regulations of Techcombank, if any.

Article 4: Objectives of Techcombank

Techcombank’s operation and development objectives are:

1. Change banking, change lives.
2. Lead the digital transformation of the financial industry, enabling individuals, businesses, and corporations to progress and thrive sustainably.

Article 5: Scope of Operation

1. Techcombank is permitted to carry out all business activities as set out in the Establishment and Operation License, the Enterprise Registration and Tax Registration Certificate, and this Charter in accordance with the laws and to take appropriate measures to achieve the objectives of Techcombank.
2. Techcombank may carry out business activities in other fields permitted by the laws, and approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors in accordance with this Charter.
3. Techcombank can carry out business activities and operate both domestically and overseas.

SECTION III MAJOR OPERATIONS OF TECHCOMBANK

Article 6: Borrowing and taking deposits

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

1. Taking demand deposits, term deposits, savings deposits and other types of deposit;
2. Issuing certificates of deposit;
3. Borrowing and taking deposits from credit institutions, foreign bank branches according to regulations of the State Bank of Vietnam;
4. Obtaining foreign loans according to regulations of the laws ;
5. Borrowing from the State Bank in the form of capital refinancing;
6. Other forms in accordance with the laws;
- 7.

Article 7: Credit Granting Operations

Techcombank shall provide credit in the following forms:

1. Lending;
 2. Discounting and re-discounting;
 3. Bank guarantee;
 4. Issuing credit cards;
- Domestic factoring; international factoring;
5. Letter of credit;
 6. Other forms of providing credit according to regulations of State Bank of Vietnam;
 7. Lending to credit institutions and foreign bank branches shall comply with the regulations of the the State Bank of Vietnam and relevant laws and regulations.

Article 8: Activities of providing payment instruments and services

1. Opening current accounts for clients;
2. Providing payment instruments;
3. Providing the following account payment services:
 - (i). Providing domestic payment services, including checks, payment orders, payment authorization, collection orders, collection authorization, money transfer, bank cards, collection and payment services;
 - (ii). Providing international payment services in accordance with the regulations of the State Bank of Vietnam;

Article 9: Money depositing, trading of valuable papers

1. Techcombank is allowed to buy and sell valuable papers with the State Bank of Vietnam..
2. Techcombank is allowed to deposit money, buy and sell valuable papers with term with credit institutions and foreign bank branches according to the regulations of the State Bank of Vietnam.

Article 10. Account opening

1. Techcombank must open a current account at the State Bank of Vietnam.
2. Techcombank may open current accounts at credit institutions entitled to provide account payment service.
3. Techcombank can open current accounts in foreign countries in accordance with the laws on foreign exchange.

Article 11. Organization of and participation in payment systems

1. Techcombank is allowed to organize internal payment system and participate in the national inter-bank payment system.
2. Techcombank can participate in the international payment system upon meeting conditions according to regulations of the Government and getting written approval from the State Bank.

Article 12: Capital contribution and share purchase

1. Techcombank can only use its charter capital and reserves to contribute capital and purchase

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

shares in accordance with this Charter.

2. Techcombank must establish, acquire subsidiaries and affiliates while carrying out the following business activities:
 - (i). Securities underwriting, securities brokerage; management and distribution of fund certificates of securities investment; management of portfolio of securities investment, and stock purchase and sale;
 - (ii). Financial leasing;
 - (iii). Insurance.
3. Techcombank is allowed to establish and acquire subsidiaries and affiliates operating in the field of debt and asset management, foreign exchange remittance, gold, factoring, credit card issuance, consumer credit, payment intermediary services, credit information.
4. Techcombank contributes capital to and purchases shares of enterprises operating in the following areas:
 - (i). Insurance, securities, foreign exchange remittance, gold, factoring, credit card issuance, consumer credit, payment intermediary services, credit information;
 - (ii). Other areas not yet specified in Point (i) of this Clause after approved in writing by State Bank Governor.
5. Techcombank establishes, acquires subsidiaries and affiliates under the provisions of Clauses 2 and 3 of this Article after obtaining written approval from the State Bank.
6. Techcombank and Techcombank's Subsidiaries can purchase and hold shares of other credit institutions on condition and within the limits set forth by the State Bank Governor.

Article 13: Foreign exchange trade and provision of foreign exchange services and derivative products

1. Techcombank can trade and provide services to domestic or foreign customers with the foreign exchange products and services as per the State Bank's regulations.
 - i.
2. Techcombank can trade and provide domestic and foreign customers with interest rate derivative products and services.
3. Techcombank can provide customers with commodity derivative products.

Article 14: Investment banking activities

Techcombank directly or through Subsidiaries and Affiliates in accordance with the laws implement the investment banking activities in accordance with regulations of the laws and this Charter.

Article 15: Entrustment and agency, agency appointment

1. Techcombank has the right to entrust, be entrusted, act as an agent in banking activities, assigning payment agent according to regulations of State Bank Governor.
2. Techcombank has the right to implement insurance agency activities according to regulations of the laws on insurance trading, in line with the scope of insurance agency activities according to regulations of State Bank Governor.

Article 16: Other business activities

1. Techcombank has the right to carry out other following business activities according to regulations of State Bank Governor:
 - a. Cash management services; treasury services for credit institutions, foreign bank branches; Asset preservation services, cabinet, safes rental;
 - b. Providing services of non-account-based money transfer, collection, and payment services;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- c. Buy and sell State Bank bills and corporate bonds; buy and sell government debt instruments, government-guaranteed bonds, municipal bonds and other valuable papers;
 - d. Currency brokerage service;
 - e. Gold trading;
 - f. Other services related to factoring and letters of credit;
 - g. Consulting on banking activities and other business activities specified in the Operating License.
2. Techcombank can carry out the following other business activities in accordance with relevant laws:
 - a. Bond issuance;
 - b. Securities depository;
 - c. Collateral management agent for lenders that are international financial institutions, foreign credit institutions, credit institutions, and foreign bank branches.
 3. Techcombank can invest in government bond futures in accordance with the laws.
 4. Techcombank can buy debts in accordance with the State Bank's regulations and other relevant laws.
 5. Techcombank can carry out other related banking activities in addition to the activities specified in paragraphs 1, 2, 3 and 4 herein in accordance with the State Bank Governor's regulations and other relevant legal regulations.

Article 17: Restrictions to ensure safety in operation

During its term of operation, Techcombank shall comply with the regulations on safety assurance and other relevant provisions of the laws.

CHAPTER II

CHARTER CAPITAL, SHARE, SHARE CERTIFICATE, BOND

SECTION I

CHARTER CAPITAL

Article 18: Charter Capital

1. The Charter Capital of Techcombank is: VND **70.862.404.140.000** (*In word: Seventy thousand eight hundred and sixty two billion, four hundred and four million, one hundred and forty thousand dong*).
2. The Charter Capital of the Bank shall be adjusted and recorded in Techcombank's License of establishment and operation from time to time.
3. Charter capital is accounted in Vietnamese Dong (VND).

Article 19: Change of Charter Capital

The change (Increase and decrease) of Techcombank's Charter Capital shall be made only on the basis of a decision of the General Meeting of Shareholders and written approval from the State Bank issued before changing the Bank's Charter Capital in accordance with the laws.

1. Methods to increase Techcombank's Charter Capital:
 - a. Increase from the additional reserve fund for Charter capital; Equity surplus fund; retained profits and other sources as prescribed by the laws;
 - b. Public offering of shares, private placement;
 - c. Conversion of issued convertible bonds into ordinary shares;
 - d. Payment of dividends by new shares of Techcombank;
 - e. Transfer from accumulated capital surplus sources to supplement the Charter Capital;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- f. Capital additionally contributed by shareholders;
 - g. Issuance of new shares as the basis for offering international depository receipts;
 - h. Other forms decided by the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of the laws.
2. Methods to decrease Techcombank's Charter Capital:
 - a. Techcombank redeems and cancels the number of shares with par value corresponding to the estimated reduction amount of capital;
 - b. Techcombank withdraws and cancels the number of shares with par value corresponding to the estimated reduction amount of capital;
 - c. Other forms decided by the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of the laws.
 3. The order, procedures and application dossiers for approval of changes in the Charter Capital shall be in accordance with the State Bank's regulations and provisions of the laws.
 4. The Board of Directors shall be responsible before the laws for assessment and appraisal of dossiers, procedures and conditions for Techcombank to change its Charter Capital in accordance with the laws and this Charter.

SECTION II SHARE, SHARE CERTIFICATE, BOND

Article 20: Share

1. Each share of Techcombank has the par value of VND10,000 (*in words: ten thousand Vietnamese Dongs*).
2. On the date of approval of this Charter, all the shares of Techcombank are ordinary shares, and all shareholders of Techcombank are common shareholders.
3. Techcombank may issue various preference shares or preference shares with warrants upon approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with the relevant provisions of the laws.
4. Each share of the same class will entitle its holders to the equal rights, obligations and interests.
5. The purchase, sale, transfer of shares by shareholders will follow the provisions of the relevant laws on securities.
6. Ordinary share offering must be prioritized for existing shareholders in proportion to their ordinary share ownership ratio at Techcombank, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.

Article 21: Share certificate

1. Techcombank's share certificates will be issued and managed in the form of book entries. Techcombank's share certificates have the contents as prescribed by the laws;
2. Techcombank's shares cannot be used for pledging at Techcombank.

Article 22: Share ownership ratio

Unless otherwise stipulated by the laws, share ownership ratio in Techcombank is specified as follows:

1. An individual Shareholder is not allowed to own shares exceeding more than five (5) % of Techcombank's Charter Capital.
2. An institutional Shareholder is not allowed to own share exceeding more than ten (10) % of Techcombank's Charter Capital.
3. Shareholder and its related persons are not allowed to own shares exceeding more than fifteen

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

(15)% Charter Capital of Techcombank. Major shareholder of Techcombank and its related persons are not allowed to own shares from 05% charter capital or more of another credit institution.

4. Regulations in Clause 2 and 3 of this Article shall not apply in following cases:
 - a. Share ownership in subsidiaries, affiliates which are credit institution as provided in Clauses 2 and 3, Article 111 of the Law on Credit Institution;
 - b. Owning shares by foreign investors as stipulated in Clause 7 Article 63 of the Law on Credit Institutions.
5. The share ownership ratio specified in Clauses 1 and 2 of this Article includes the number of indirectly owned shares. The share ownership ratio specified in Clause 3 of this Article includes shares entrusted by shareholders to other organizations and individuals to purchase shares and does not include ownership of shares by a related person who is a subsidiary of that shareholder as prescribed in point a, Clause 9, Article 4 of the Law on Credit Institutions
6. The maximum foreign ownership ratio at Techcombank is 22.5386%.

Article 23: Share Offering and Transfer

1. Techcombank may increase the number of shares and share types entitled to offer to increase its Charter Capital in one of the following forms:
 - a. Public offering;
 - b. Private placement;
 - c. Other forms of offering for sales or issuing shares, to other subjects as prescribed by the laws.
2. Techcombank's forms of offering under Clause 1 of this Article shall comply with the relevant laws.
3. An individual Shareholder, or an institutional shareholder whose capital representative is a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board or the Chief Executive Officer of Techcombank must not transfer its shares during term of office.
4. In the course of handling consequences due to individual responsibility according to a resolution, decision of the General Meeting of Shareholders or a decision of the State Bank, shares of a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer can not be transferred, except in one of the following cases:
 - a. The member of the Board of Directors, member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer is the authorized representative of an institutional Shareholder which is merged, consolidated, divided, separated, dissolved or bankrupt in accordance with the laws;
 - b. The member of the Board of Directors, member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer is forced to transfer shares according to judgements, decisions of the Court which came into effects;
 - c. The member of the Board of Directors, member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer transfers shares to other investors in order to implement the plan for recovery, the plan for transferring the entire capital contribution, and the plan for forced transfer which were approved.

Article 24: Issuance/Reward/Sale/Distribution, recovery/redemption of shares and other securities according to the selective program for officers, employees of Techcombank

1. Techcombank is entitled to apply issuance/reward/ sale/ distribution of shares and other securities sold or issued by Techcombank under a selective program reserved for officers, employees, labourers and workers of Techcombank and those attracted by Techcombank from outside. Types of securities, standards, conditions for awarding/ selling/ distributing shares and other types of securities sold or issued by Techcombank will comply with the regulations issued by the Board of Directors.

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

2. Techcombank is entitled to perform the redemption/ recovery of shares and other types of securities issued by Techcombank for officers, employees, labourers and workers of Techcombank who stop working for Techcombank, breach discipline, etc., with the following requirements:
 - a. Total shares of employees redeemed by Techcombank for Charter Capital decrease must be reported at the Annual General Shareholders' Meeting;
 - b. Techcombank must follow procedure for charter capital decrease which is relevant to the total value based on the face value of shares redeemed by Techcombank within 10 days from the date on which documents are submitted to Annual General Shareholders' Meeting as set forth in point a hereof.
3. The issuance/reward/sale/distribution, redemption, recovery of shares and other securities issued by Techcombank to eligible persons, and the conditions for these activities shall follow Board of Directors' regulation(s).

Article 25: Share inheritance

1. The share inheritance of a Shareholder being an individual shall be carried out in accordance with this Charter and other relevant provisions of the laws.
2. Upon the presentation of sufficient papers evidencing the legal status of inheritance, after fulfilling the obligations under the laws on inheritance and completing procedures for registering inherited shares or inheriting all types of shares that have been deposited, listed on the stock exchange in accordance with the laws and the regulations of competent authority, the inheritor shall become a Shareholder of Techcombank, entitled to all the rights and obligations of the Shareholder from whom he or she inherited in accordance with this Charter and relevant provisions of the laws.
3. A person who inherits shares held by an individual shareholder who is a member of the Board of Directors, member of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer and other managers of Techcombank shall not inherently be a successor of such membership.

Article 26: Redemption of shares

1. Techcombank's redemption of shares must meet the following conditions:
 - a. Obtain General Shareholders' Meeting's Resolution on share redemption for charter capital decrease, redemption plan, stating the volume, time and principle of determining the price for redemption of shares;
 - b. Have enough funding to redeem shares from one of the following funding sources: equity surplus, investment and development fund, retained earnings, other equity-based funding used for Charter Capital increase according to the applicable law;
 - c. Designate a securities firm to perform the transaction;
 - d. Meet regulatory requirements if Techcombank operates in conditional business sectors;
 - e. Not included in the following cases:
 - (i) Techcombank is incurring an overdue debt according to the latest audited financial statement; if it is more than 6 months from the end of the financial year to the proposed redemption of shares, whether a debt is determined to be overdue or not shall be based on the latest audited interim financial statement;
 - (ii) Techcombank is in the course of offering and issuing shares for additional capital raising;
 - (iii) Techcombank's shares are going through a public bid;
 - (iv) Techcombank has recently redeemed its shares (within 06 months from the date of report of share redemption) results,, or has recently issued new shares to increase its capital (within 6 months from the end of such issue).
 - f. Unless the redemption of shares is conducted on a pro-rata basis or under the Court's decision

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

or Arbitrator's award, or such redemption of shares is conducted via order matching, Techcombank shall not redeem its shares from:

- (i) Insiders and related persons of the insiders as defined by the Securities Law;
- (ii) Shareholders under restricted transfer as stipulated by applicable law and this Charter;
- (iii) Techcombank's major shareholders.

2. Techcombank may redeem its shares in the following cases:

a. Share redemption at Techcombank's request:

Techcombank is entitled to redeem no more than 30% of outstanding common shares, part or all of outstanding preferred shares according to applicable law. The Board of Directors may decide on redemption of no more than 10% of total shares by class which were sold in twelve (12) months time-limit. In other cases, the redemption of shares shall be decided by a General Meeting of Shareholders' resolution. Decision on share redemption by the Board of Directors or General Meeting of Shareholders must include the following contents: volume of shares or ratio of share to be redeemed; funding source used for share redemption; method of share redemption; price for redemption of shares or principle of determining the price for redemption of shares; rights and responsibilities of shareholders; other relevant issues according to applicable law.

b. Redemption of shares at the request of a shareholder:

(i) A Shareholder voted not to pass the re-organization of Techcombank or against a change in the rights and obligations of Shareholders stipulated in this Charter has the right to request Techcombank to redeem his/her shares. The request must be in writing and clearly state the full name, address of the Shareholder, the number of shares of each class, the proposed selling price and reasons for such request for redemption of shares by Techcombank. The request must be sent to Techcombank's head office within ten (10) working days, from the date on which the General Meeting of Shareholders approved the decision on the matters mentioned above.

(ii) Techcombank must redeem shares upon request by Shareholder as stipulated in Point a, Clause 2 of this Article at a price agreed by both parties within ninety (90) days from the date of receipt of such request. If an agreement on the price cannot be reached, either the Shareholder can sell the shares to another person or the parties may request a valuation organization to determine the price. Techcombank shall recommend at least three (3) valuation companies for the Shareholder to select from and such selection shall be final.

c. Redemption of shares of employees according to Techcombank's Statute on issuance of shares to Techcombank's employees, redemption of shares under the plan of issuance of shares for dividend payment, and issuance of shares from equity.

d. The redemption of shares specified in points b and c of Clause 2 hereof shall not be subject to the conditions stated in points a, b, c and d of Clause 1 above.

3. Conditions for payment and dealing with the redeemed shares:

a. Techcombank may only redeem shares from Shareholders if after payment of a corresponding amount of money for such shares, it shall still ensure safety ratios in its banking operation and maintain the actual value of the Charter Capital not be lower than the legal capital requirement for credit institution.

b. All shares that are redeemed in accordance with this Article shall be offered for sale as soon as the redemption of shares is completed in the following cases:

c. Techcombank's redemption of separated shares under the plan of issuance of shares for dividend payment, and issuance of shares from equity capital;

d. Techcombank's redemption of separated shares at the request of a shareholder.

e. This redemption of shares kept in custody and listed on the stock exchange under this Article shall be carried out in accordance with the relevant provisions of the laws on securities and stock exchange.

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- f. If a full payment for redeemed shares resulted in a more than ten (10) per cent decrease in the total value of Techcombank's assets recorded in the accounting books, Techcombank must notify all of its creditors within fifteen (15) days from date on which the redeemed shares are fully paid for.
 - g. In accordance with Article 26.1 and Article 26.2(b) herein, Techcombank shall follow procedure for decrease of charter capital in proportion with total value based on the face value of the number of shares redeemed by the Bank within 10 business days from the date on which redeemed shares are fully paid for.
 - h. Techcombank shall dispose of the Shares indicating the ownership of shares, which have been repurchased as soon as the corresponding number of shares have been fully paid for.
4. Share redemption report, information disclosure and share redemption shall be conducted in accordance with Law on securities and regulations of Techcombank from time to time.

Article 27: Issuance of bonds

In addition to complying with laws on securities, Techcombank's issuance of convertible bonds, bonds with warrants and other types of bonds must comply with the following provisions:

1. Compliance with the provisions of Law on Credit Institutions and other relevant provisions of the laws;
2. With respect to convertible bonds and bonds with warrants:
 - a. Convertible bond means bonds issued by Techcombank and may be converted into ordinary shares of Techcombank under the conditions specified in the issuance plan;
 - b. Bonds with warrants are bonds issued with warrants by Techcombank, allowing warrant holders to purchase certain common shares of Techcombank in accordance with the terms and conditions prescribed in bond issuance plans.
 - c. Techcombank's plan of issuance of convertible bonds and bonds with warrants must be approved by the General Meeting of Shareholders and so in writing by the competent State authorities;
 - d. Techcombank's Board of Directors shall lay down provisions which are not detailed in plans of issuance of convertible bonds and bonds with warrants issuance and other provisions relating to bond issuance;
 - e. Procedures for and application dossiers of issuance of convertible bonds and bonds with warrants shall comply with the regulations of competent State authorities and other relevant provisions of the current laws.

CHAPTER III TECHCOMBANK GOVERNANCE STRUCTURE

SECTION I GOVERNANCE STRUCTURE

Article 28: Governance Structure

The governance structure of Techcombank includes:

1. General Meeting of Shareholders;
2. Board of Directors;
3. Supervisory Board;
4. Chairperson of the Board of Directors;
5. Chief Executive Officer.

SECTION II

CRITERIA AND CONDITIONS FOR MANAGER, EXECUTIVE OFFICER AND OTHER TITLES OF TECHCOMBANK

Article 29: Criteria and conditions to act as a member of the Board of Directors

A member of the Board of Directors must satisfy all the following criteria and conditions

1. Not being those who are not allowed to hold positions as provided in Clause 1, Article 33 of this Charter.
2. Having professional ethics according to regulations of State Bank Governor;
3. Having a university degree or higher;
4. Meeting one of the following conditions: having at least 03 years as a manager or operator of a credit institution; having at least 05 years as a manager of an enterprise operating in the finance, accounting, auditing industry or of another enterprise with equity capital at least equal to the legal capital for a joint stock commercial bank; having at least 05 years working directly in the professional department of a credit institution or foreign bank branch; having at least 05 years working directly in the professional department of finance, banking, accounting, auditing;
5. Not being a Family relation of the Chief Executive Officer and member of the Supervisory Board of Techcombank;
6. For independent members of the Board of Directors: in addition to the those specified at Clauses 1, 2, 3, 4 and 5 of this Article, they must satisfy the criteria and requirement for independence as follows:
 - a. Not being persons who are working for Techcombank or Subsidiaries of Techcombank or worked for Techcombank or Subsidiaries of Techcombank in three (3) preceding years;
 - b. Not being persons who are earning regular salaries and remunerations in Techcombank except for amounts earned according to criteria of members of the Board of Directors under regulations;
 - c. Do not have husband, wife, father, mother, children, brother, sister and spouses of such persons are (i) major shareholders of Techcombank, or (ii) managers or members of the Supervisory Boards of Techcombank or Techcombank's subsidiaries;
 - d. Do not represent Techcombank's share ownership; do not, with related persons, own directly or indirectly 01% or more of charter capital or voting share capital of Techcombank;
 - e. Not being managers, members of the Supervisory Board of Techcombank at any time in five (5) preceding years.

Article 30: Criteria and conditions for a member of the Supervisory Board

A member of the Supervisory Board shall have to satisfy all the following criteria and conditions:

1. Not being those who are not allowed to hold positions as provided in Clause 1, Article 33 of this Charter;
2. Having professional ethics according to regulations of the State Bank Governor;
3. Having a university degree or higher in one of the fields of finance, banking, economics, business administration, law, accounting, auditing;
4. Having at least 03 years working directly in the fields of finance, banking, accounting, auditing;
5. Not being a related persons of a manager of Techcombank;
6. The Head of the Supervisory Board must reside in Vietnam during his term of office;
7. Not being those who are not allowed to simultaneously hold certain positions as specified in Article 34 of this Charter.
8. Not being a member or employee of an auditing institution permitted to audit the financial statements of Techcombank in 03 immediately preceding years.
9. Not being a representative of the capital contribution of enterprises at Techcombank.

Article 31: Criteria and conditions for Chief Executive Officer

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

The Chief Executive Officer must satisfy all the following criteria and conditions:

1. Not being those who are not allowed to hold positions specified in Clause 1, Article 33 of this Charter;
2. Having professional ethics according to regulations of State Bank Governor in compliance with Techcombank's Charter and the provisions of the laws on a Manager's responsibility for public disclosure of relevant interests and obligations to Techcombank as defined in Article 38 of this Charter;
3. Having university degree or higher in one of the fields of finance, banking, economics, business administration, law, accounting, auditing;
4. Being professionally qualified and experienced, specifically by meeting the following conditions:
 - a. Having at least 05 years' experience of acting as an executive of a credit institution; or
 - b. Having at least five (5) years' experience of acting as the Chief Executive Officer (Director), Deputy Chief Executive Officer (Deputy Director) of an enterprise of which the minimum equity is equal to the legal capital level for commercial joint-stock banks and having at least five (5) years of working directly in the fields of finance, banking, accounting or auditing; or
 - c. Having at least ten (10) years' experience of working directly in the fields of finance, banking, accounting or auditing;
5. Residing in Vietnam during his/her term of office; Not being those are not allowed to simultaneously hold certain positions specified in Article 34 of this Charter.
6. Not being a family relation of a manager or member of the Supervisory Board of Techcombank.
7. Not being a representative of the capital contribution of enterprises at Techcombank.

Article 32: Criteria and conditions for a Deputy Chief Executive Officer (if any), Chief Accountant, Branch Director, General Director (Director) of a Subsidiary, and equivalent titles

Deputy Chief Executive Officer, Chief Accountant, Director of Branch, General Directors (Directors) of Subsidiaries and similar position holders according to Techcombank' Charter shall fully meet the following standards and conditions:

1. Not being those who are banned from holding positions specified in Clause 2, Article 33 of this Charter; for Deputy Chief Executive Office, must not be those who are banned from holding positions specified in Clause 1, Article 33 of this Charter;
2. Having one of the following conditions: have university degree or higher in one of the fields of finance, banking, economics, business administration, law, accounting, auditing or other majors in the specialized field that he will be responsible for; have university degree or higher in another field and have at least 03 years of direct work in the field of finance, banking or the professional field that he will be responsible for;
3. Residing in Vietnam during his/her term of office;
4. The chief accountant must also meet the standards and conditions prescribed by law on accounting.

SECTION III

PERSONS TO BE BANNED FROM HOLDING CERTAIN POSITIONS – DOUBLE HATTING – SUSPENSION, TEMPORARY SUSPENSION

Article 33: Persons to be banned from holding certain positions

1. The following persons are not allowed to be a member of the Board of Directors, member of Supervisory Board, Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer (if any) or to hold equivalent positions according Techcombank's Charter at Techcombank:
 - a. Those specified in Clause 2 of this Article;
 - b. Those who are not allowed to participate in management and administration of enterprises, cooperatives under the laws on cadres and civil servants and laws on anti-corruption;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- c. Persons who used to be owners of private enterprises, members of partnerships, General Director (Director), members of the Board of Directors, members of the Board of Members, controlling members of enterprise, members of Board of Directors and chief executive officer of cooperative at the time that enterprises, cooperatives were declared bankrupt, except in cases of being appointed, assigned to participate in the management, administration, and control of enterprises or cooperatives that are credit institutions declared bankrupt according to task requirements;
 - d. Those who used to be suspended from the position of chairperson, other members of the board of directors, chairperson, other members of the board of members, head of supervisory board, other member of supervisory board, chief executive officer of a credit institution according to the provisions in Article 47 of the Law on Credit Institutions or is defined by competent authorities that such person had a violation which leads to the revocation of the credit institution's license;
 - e. Related persons of members of Board of Directors, chief executive officer of Techcombank, except for the case regulated in Clause 4 Article 54 of this Charter.
 - f. The person who is held responsible according to the inspection conclusion which leads to the credit institution or foreign bank's branch being sanctioned for administrative violations in the monetary and banking fields within the highest fine frame for acts of violation of regulations on licenses, governance, administration, shares, stocks, capital contribution, share purchase, credit grant, purchase of corporate bonds, safety assurance ratio in accordance with the laws on dealing with administrative violations in the monetary and banking fields.
2. The following persons must not act as the Chief Accountant, Director of a Branch, or Director of a Subsidiary of the credit institution:
 - a. Minors; people with difficulty in cognition and behavior control; people with limited civil act capacity or lost civil act capacity;
 - b. People who are being prosecuted for criminal liability or are serving prison sentences; are serving administrative measures at compulsory detoxification facilities or compulsory educational establishments; being banned by the Court from holding certain positions, practicing certain professions or doing certain jobs;
 - c. Those who are convicted of crimes of infringing upon property ownership whose criminal records are not yet expunged; those who used to be convicted of crimes of serious or more serious degree;
 - d. Cadres, civil servants, and managers at departments level or higher in enterprises of which more than 50% of the charter capital is owned by the State, except for those designated to act as the capital representatives of the State, of enterprises that the State holds 50% charter capital or more at the credit institution or being assigned, appointed to participate in management, operation, supervision of the credit institution according to task requirement;
 - e. Officers, non-commissioned officers, career army men and defence workers, official in agencies and units of the Vietnam People's Army; professional non-commissioned officer, police workers in agencies and units of the Vietnam People's Police, except those appointed as representatives to manage the state capital contribution of the State and of enterprises that the State holds from 50% or more of charter capital at Techcombank;
 3. Wife, husband, father, mother, children, brother, sister of members of the Board of Directors and Chief Executive Officer and spouses of these people must not act as the Chief Accountant of Techcombank.

Article 34: Persons to be banned from double hatting

1. The Chairman of the Board of Directors of Techcombank must not simultaneously be an

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- executive, a member of the Supervisory Board of Techcombank and other credit institutions, or a manager of another enterprise.
2. Members of the Board of Directors of Techcombank who are not independent members are not allowed to simultaneously hold one of the following positions:
 - a. Executives of Techcombank, except for the case of Chief Executive Officer of Techcombank;
 - b. Managers, executives of other credit institutions, managers of other businesses, except in the case of being a manager or executive of a subsidiary of Techcombank or of Techcombank's parent company or in the case of implementing an approved plan of compulsory transfer;
 - c. Controllers, members of the Board of Control of other credit institutions and other enterprises.
 3. Independent members of Techcombank's Board of Directors may not simultaneously hold one of the following positions:
 - a. Techcombank's executive;
 - b. Managers and executive of other credit institutions; managers of 02 other businesses;
 - c. Controllers, members of the Supervisory Board of other credit institutions and other enterprises.
 4. A member of Techcombank's Supervisory Board is not allowed to simultaneously hold one of the following positions, except for being a manager, executive, or employee of the credit institution receiving the mandatory transfer according to the approved transfer plan:
 - b. Managers, operators of Techcombank, other credit institutions, other businesses; employee of Techcombank or a subsidiary of Techcombank;
 - c. Employees of an enterprise where a member of Techcombank's Board of Directors is a member of the Board of Directors, an executive or a major shareholder of that enterprise.
 5. The General Director, Deputy General Director and equivalent positions as prescribed in Techcombank's Charter must not simultaneously be a manager, executive, controller, or member of the Supervisory Board of other credit institutions, enterprises, except in cases where the Deputy General Director and equivalent positions as prescribed in Techcombank's Charter are the managers and executives of Techcombank's subsidiaries or of Techcombank's parent company.

Article 35: Automatic disqualification of a member of the Board of Directors, a member of Supervisory Board or Chief Executive Officer

1. A member of the Board of Directors, a member of Supervisory Board or Chief Executive Officer of Techcombank shall become automatically disqualified in one of the following circumstances:
 - a. Falling into one of situations that is not allowed to hold certain positions as provided in Article 33 of this Charter;
 - b. Being the capital representative of an institutional shareholder of Techcombank while the existence of this organization ends;
 - c. No longer being the authorized capital representative of an institutional shareholder;
 - d. Being expelled from the territory of the Socialist Republic of Vietnam;
 - e. Revocation of the Techcombank's license;
 - f. Termination of the contract for employment of the Chief Executive Officer;
 - g. That person's death;
 - h. Other cases prescribed by the laws and this Charter.
2. Within five (5) working days from the date that the status is automatically lost according to point a, b, c, d, f, g, h Clause 1 of this Article, the Board of Directors of Techcombank shall send a

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

report thereon accompanied by evidencing documents to the State Bank, and take responsibility before the laws for the accuracy and truthfulness of such report; and shall carry out procedures to elect and appoint other persons to vacant positions in accordance with the laws.

3. After losing his/her status automatically, a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, or Chief Executive Officer of Techcombank shall still bear the liability for the decisions which have been made during his/her term of office.

Article 36: Dismissal and release from duty of a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, or the Chief Executive Officer

1. **Except for the case of automatic disqualification specified in Article 35 of this Charter, the Chairman and other members of the Board of Directors; Head and other members of the Supervisory Board; The General Director of Techcombank is dismissed, released from duty in one of the following cases:**

- a. Released upon resignation application (clearly stating reasons therefor) sent to the Board of Directors or Supervisory Board of Techcombank.
 - b. Dismissed upon failing to participate in activities of the Board of Directors, Supervisory Board (for members of the Supervisory Board) for 6 consecutive months, except for force majeure.
 - c. Dismissal when not meeting the standards and conditions specified in Articles 29, 30, 31 of this Charter and relevant laws;
 - d. Released upon the independent Member of Board of Directors fails to meet requirements according to Clause 6 Article 29 and Clause 3 Article 34 of this Charter and relevant provisions of the laws.
 - e. Other cases of dismissal, release stipulated in this Charter and by the laws.
2. After being dismissed or released from duty, the Chairperson, other members of the Board of Directors; Head, other members of the Supervisory Board, or Chief Executive Officer of Techcombank shall still bear liability for the decisions which have been made during his/her term of office.
 3. Within ten (10) days from the date on which a decision on dismissal or release from duty to positions holders specified in Clause 1 of this Article is approved, the Board of Directors of Techcombank shall send a report thereon accompanied by relevant documents to the State Bank.

Article 37: Suspension and temporary suspension of implementation of rights and obligations of the members of Board of Directors, Supervisory Board and executive officers of Techcombank

1. In case Chairperson, other members of the Board of Directors, Head, other members of the Supervisory Board, or executive officers of Techcombank violates Article 34, Clause 10 Article 39 of this Charter or other relevant provisions of the laws in the course of performing his/her assigned tasks or fail to meet conditions, criteria stipulated in Article 29, 30, 31, 32 of this Charter, the State Bank may suspend or temporarily suspend his/her task performance or power exercise; request competent authority to dismiss, release, elect, and appoint a substitute, when deemed necessary.
2. The Special Supervisory Board may suspend or temporarily suspend the performance of tasks or exercise of powers of the Chairperson, other members of the Board of Directors; the Head, other members of the Supervisory Board; executive officers of Techcombank if Techcombank is placed under special control, when deemed necessary.
3. The persons who are suspended or temporarily suspended from performing their tasks or exercising their powers under Clause 1 and Clause 2 herein must participate in handling problems and violations related to their personal liability when so requested by the State Bank, the Board of Directors and the Supervisory Board of Techcombank or the Special Supervisory Board.

SECTION IV
PREVENTION OF CONFLICT OF INTEREST AND PUBLIC DISCLOSURE OF
RELATED INTERESTS, OBLIGATIONS OF THE MEMBERS

Article 38: Prevention of conflict and public disclosure of related interests

1. Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, and other managers of Techcombank must declare their related interests to Techcombank in accordance with Article 164 of the Law on Enterprises and other relevant provisions of the laws; in particular:
 - a. Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer and equivalent positions according to Techcombank's Charter must provide Techcombank with following information:
 - (i) Name, enterprise code, head office address of the enterprise or other economic organization in which he or he with his related persons own capital contributions or shares of 05% or more of charter capital, including capital contributions, shares that they authorize, entrust other organizations, individuals to own;
 - (ii) Name, enterprise code, head office address of the enterprise or other economic organization of which he and his related persons are members of the Board of Directors, members of the Board of Members, controllers, Member of the Supervisory Board, General Director (Director);
 - (iii) Information about related persons which are individuals, including: full name; personal identification number; nationality, passport number, date of issuance, place of issuance for foreigners; relationship with the information provider;
 - (iv) Information about the related persons which are organizations, including: name, business code, head office address of the business, number of Business Registration Certificate or equivalent legal documents; legal representative, relationship with information provider.
 - b. Subjects specified in Point a) Clause 1 of this Article must send to Techcombank in writing information provided for the first time and when there is a change of such information within 07 working days from the date of occurrence or change.
2. Shareholders owning 01% or more of Techcombank's charter capital must provide Techcombank with the following information:
 - a. Full name; personal identification number; nationality, passport number, date of issuance, place of issuance of foreign shareholders; number of Business Registration Certificate or equivalent legal documents of the shareholder being an organization; date and place of issuance of this document;
 - b. Information about related persons as prescribed in sections (iii) and (iv) point a) Clause 1 of this Article;
 - c. Number and percentage of ownership of shares at Techcombank;
 - d. Number and percentage of shares owned by his related person at Techcombank.Subjects specified in Clause 2 of this Article must send to Techcombank written document to provide information for the first time and when there is a change in this information within 07 working days from the date of occurrence or change. For information at points c and d, Clause 2 of this Article, shareholders must only provide information to Techcombank when there is a change in share ownership ratio of them or of them and their related person to 01% or more of Techcombank's charter capital compared to the previous provision.
3. Techcombank must post and store the information specified in Point a) Clause 1 and Clause 2 of this Article at Techcombank's head office and send a written report to the State Bank within 07

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- working days from the date Techcombank receives the information provided. Periodically every year, Techcombank discloses information specified in items (i), (ii) and (iv) point a clause 1 and points a, c, d clause 2 of this Article to the General Meeting of Shareholders of Techcombank.
4. Techcombank must publicly disclose information about the full names of individuals and organizations that are shareholders owning 01% or more of Techcombank's charter capital and the information specified in Points c and d, Clause 2 of this Article on the website within 07 working days from the date Techcombank receives the provided information.
 5. Subjects providing and publicly disclosing information must ensure that the information provided and publicly announced is truthful, accurate, complete, and timely and must be responsible for the provision and public disclosure of information.
 6. Techcombank takes responsibility for taking necessary measures to prevent members of the Board of Director, Supervisory Board Chief Executive Officer, other management positions at Techcombank, shareholders and related entities from intervening Techcombank's operations and influencing Techcombank's interests; complying with regulation on transaction with shareholders; Techcombank management and their related entities; and securing legal rights and interests of Techcombank.
 7. Techcombank takes responsibility for reporting, disclosing sufficient and accurate information on a regular basis and extraordinary information on manufacturing, business, finance, corporate governance to shareholders, the public and other information if such information may influence Techcombank stock price, decision of shareholders and investors.

Article 39: Obligations of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, executive officers, Directors of branches, Directors of Subsidiaries, Directors of professional units

Members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, executive officers, Directors of branches, Directors of Subsidiaries, Directors of non-business professional units shall have the following obligations:

1. Comply with the laws, Techcombank's Charter, resolutions and decisions of Techcombank's General Meeting of Shareholders.
2. Exercise assigned rights and obligations honestly and carefully for the benefit of Techcombank and Techcombank's shareholders.
3. Not to use the information, business secrets and opportunities of Techcombank, not to abuse his or her position, title or Techcombank's assets for his or her personal interests or interests of other individuals or organizations to harm the interests of Techcombank, shareholders of Techcombank;
4. Responsible for complying with restrictive regulations to ensure safety in banking operations of credit institutions according to the provisions of the Law on Credit Institutions.
5. To be aware of various kinds of risks in the business of Techcombank;
6. To notify fully and accurately and in a timely manner to Techcombank of his or her interest, which may cause conflicts, that he or she gains from other economic organizations, transactions or other individuals, and shall only use such opportunities when the Board of Directors has considered and approved of;
7. Notify Techcombank promptly, fully and accurately about their interests in other organizations, transactions with other organizations and individuals that may conflict with the interests of Techcombank and only participate in such transactions upon approval by the Board of Directors.
8. Not to facilitate himself or herself or his or her related person(s) to obtain any loan from or use other services of Techcombank on the terms and conditions which are more favourable than the general provisions of Techcombank;
9. Not to receive an increase in wage or remuneration or to request for bonuses for managers, executives when Techcombank suffers from losses;
10. Within the scope of assigned rights and obligations, are responsible for implementing written requests of the State Bank for contents falling under the authority of the State Bank. Implement

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

recommendations, warn of risks and operational safety, warn of risks leading to violations of monetary and banking laws; conclusions, recommendations, and decisions on handling inspections.

11. Other obligations in accordance with the provisions of this Charter and the laws.

Article 40: Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board

Salaries, remuneration, bonuses and other benefits of the members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board and operating budgets of the Board of Directors and Supervisory Board shall be considered and determined by the General Meeting of Shareholders in accordance with provisions in Articles 163 and 172 of the Law on Enterprises.

SECTION V SHAREHOLDERS

Article 41: Shareholders

1. Shareholders are holders of Techcombank's shares, having the rights and obligations in proportion to the respective number and classes of shares under their ownership.
2. A shareholder is officially recognized only when his/her shareholder information as stipulated in Article 44 hereof is recorded in Techcombank's Register of Shareholders or in accordance with the laws on securities (in case of shareholders owning shares which are deposited and listed on the stock exchange).
3. Techcombank shall have a minimum of 100 shareholders without limitation of the maximum number of shareholders, unless otherwise stipulated by the laws.

Article 42: Rights of shareholders

1. Ordinary shareholders shall have the following rights:
 - a. To attend and express opinions in General Meetings of Shareholders, and exercise their right to vote in the following methods, with one vote corresponding to each ordinary share:
 - (i) Attending and voting directly in the meeting;
 - (ii) Authorizing another person to attend and vote in the meeting;
 - (iii) Attending and voting via electronic meeting, electronic voting or other electronic forms;
 - (iv) Sending their vote to the meeting by mail or electronic mail
 - b. To receive dividends at the rate decided by the General Meeting of Shareholders;
 - c. To be given priority to purchase new shares offered in proportion to the number of ordinary shares held by each shareholder of Techcombank;
 - d. To transfer their shares, right to buy shares to other Techcombank's shareholders or other organizations or individuals in accordance with the provisions of the laws and this Charter;
 - e. To view, look up, make an extract of the information about the names and contact addresses in the list of shareholders with voting rights; to request for an amendment of their incorrect information;
 - f. To view, look up, make an extract, copy of this Charter of Techcombank, book of meeting minutes of the General Meeting of Shareholders, resolutions, decisions of the General Meeting of Shareholders;
 - g. To be shared part of the remaining assets in proportion to the number of shares held in Techcombank after Techcombank becomes dissolved or bankrupt;
 - h. To authorize another person in writing to exercise their rights and perform the obligations; in which the authorized person shall not nominate himself or herself in their own name;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- i. To nominate themselves or others as candidates to the Board of Directors or the Supervisory Board in accordance with the provisions of the laws and regulations of Techcombank. The Board of Directors shall prescribe the procedures for nomination and candidacy, period for receiving nomination and candidacy applications, and other relevant issues;
 - j. Other rights in accordance with the provisions of the laws and regulations of the State Bank.
2. A major shareholder or a group of shareholders having been holding 05% or more of the ordinary shareholders shall have the rights to:
- a. Nominate themselves or others as candidates to the Board of Directors or the Supervisory Board;
 - b. Request for convening a General Meeting of Shareholders in the cases as stipulated in clause 3 of this Article;
 - c. Review, look up and extract the book of meeting minutes and resolutions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts, transactions that must be approved by the Board of Directors, and other documents, except for those relating to trade and business secrets of Techcombank;
 - d. Request the Supervisory Board to inspect each particular issue relating to the operations of the bank where it is deemed necessary. The request must be in writing and contain full name, contact address, nationality, number of personal legal papers with respect to an individual shareholder; name, number of the incorporation decision or business code or number of institutional legal papers, head office address with respect to an institutional shareholder; the number of shares and time of registration of shares of each shareholder; the total number of shares held by the group of shareholders, and the percentage of ownership in the total number of shares of the company; issues to be inspected and purposes of the inspection.

The shareholder or the group of shareholders mentioned in clause 2 of this Article shall have the right to convene a General Meeting of Shareholders where:

3. The Board of Directors commits a serious violation against the rights of shareholders, obligations of the managers or makes a decision beyond its assigned power;

The request for convening a General Meeting of Shareholders must be made in writing and must contain the following information: full name, contact address, nationality, number of personal legal papers with respect to an individual shareholder; name, enterprise code or number of institutional legal papers, address of the head office with respect to an institutional shareholder; the number of shares and time of registration of shares of each shareholder; the total number of shares held by the group of shareholders, and the percentage of ownership in the total number of Techcombank's shares, and grounds and reasons for the request of convening of the General Meeting of Shareholders. The request for convening the meeting must be accompanied by documents and evidence of the violations of the Board of Directors, the severity of such violations, or of the decisions which are beyond its power.

4. An institutional shareholder shall have the right to appoint a person or several persons to be its authorized representative to exercise its shareholder's rights in accordance with laws; in case of more than one authorized representative, the number of shares and votes of each representative must be determined particularly. Such appointment, termination or change of authorized representatives must be notified in writing to the Head Office of Techcombank as soon as possible. Such notice must contain details as prescribed by laws.
5. Raise requests and implement request of shareholders in line with regulations issued by Techcombank's competent authorities from time to time.

Article 43: Obligations of shareholders

1. Techcombank's shareholders must perform the following obligations:

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- a. To make full payment for the shares that they have committed to purchase in a period stipulated by Techcombank; to be liable for the debts and other property obligations of Techcombank within the amount of capital contributed to Techcombank;
 - b. Not to withdraw the contributed share capital from the Bank in any form resulting in a decrease in Techcombank's Charter Capital, except for the cases specified in Point a) Clause 3, Article 26 of this Charter;
 - c. To be responsible before the law for the legality of the funds for contributing capital in Techcombank, purchasing or receiving transfer of Techcombank's shares; not to use funds from foreign credit institutions or bank branches, capital from corporate bond issuance to purchase or receive transfer of Techcombank's shares; not to contribute capital in Techcombank or purchase Techcombank's shares under the name of other individuals or legal entities in any form, except for the case of entrustment as prescribed by laws;
 - d. To comply with the Charter and internal regulations of Techcombank;
 - e. To abide with resolutions, decisions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors;
 - f. To be liable when, in the name of Techcombank in any form, violating the laws, conducting business and other transactions for their personal benefit or for the benefit of any other organizations or individuals;
 - g. Major shareholders are ineligible to take advantages of their power to influence rights and interests of the Company and other shareholders in line with applicable laws and the Charter; and responsible for disclosing information in line with applicable laws.
 - h. Ensure the confidentiality of information provided by Techcombank in accordance with this Charter and the law; only use the information provided to exercise and protect their lawful rights and interests; not distribute or copy or send information provided by Techcombank to other institutions or individuals;
 - i. Register email addresses and other contact addresses and update of changes to receive information, documents and notices from Techcombank, including but not limited to invitation notices for General Meeting of Shareholders, written shareholders' opinion forms and other relevant documents;
 - j. Other obligations in accordance with the provisions of this Charter and other provisions of relevant laws.
2. Shareholders entrusted to invest for other organizations or individuals must provide Techcombank with information about the true owner of the shares they entrust to invest in Techcombank. Techcombank has the right to suspend the shareholder rights of shareholders receiving entrusted investments in cases where these shareholders do not provide information or provide incomplete or inaccurate information about the true owner of the shares.

Article 44: Register of shareholders and establishment of the list of shareholders

1. The register of shareholders is made and retained either in the form of written document or electronic file and records information about share ownership of shareholders. The register of Shareholders must contain the following major contents:
 - a. Name and address of the head office of Techcombank;
 - b. Total number and classes of shares eligible for offering and total number of shares of each class eligible for offering;
 - c. Total number of sold shares of each class and amount of the paid-up share capital;
 - d. Full name, contact address, nationality, number of personal legal papers with respect to an individual shareholder; name, enterprise code or number of institutional legal papers, address of the head office with respect to an institutional shareholder;
 - e. Number of shares of each class owned by each shareholder and the date on which such shares

are registered.

2. The register of shareholders is kept at the head office of Techcombank or other institutions in charge of keeping such register. Shareholders have the right to check, look up, extract or copy names and contact addresses of Techcombank shareholders in the register of shareholders during the working hours of institutions in charge of keeping such register.
3. Where a shareholder changes his or her contact address, he or she must timely notify Techcombank of the same for updates in the register of shareholders. Techcombank shall not be responsible in case of failure to contact a shareholder due to not being notified of the change in his or her contact address. Techcombank must timely update changes of shareholders in the register of shareholders at the request of relevant shareholders in accordance with the company's charter.
4. Establishment of the list of shareholders:
 - a. The Board of Directors shall specifically provide for the time of establishment of the list of shareholders entitled to shareholder's rights, and must ensure that shareholders have enough time to register changes of themselves and the number of shares in Techcombank which they have held before the time mentioned above;
 - b. With respect to transactions of share transfer occurring during the period between the date on which the list of shareholders is established and the date on which shareholder's rights are exercised, the transferor shall be entitled to shareholder's rights.

SECTION VI GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 45: General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the supreme decision-making authority of Techcombank.
2. The General Meeting of Shareholders approves of decisions under its power by way of: (i) voting in a meeting; or (ii) collecting written opinions.
3. An ordinary General Meeting of Shareholders shall be held within 4 months from the end of a fiscal year.

Article 46: Duties and powers of the General Meeting of Shareholders

1. General Shareholders' Meeting shall have the following rights and obligations:
 - a. To determine the amount of remuneration, bonuses and other benefits of members of Board of Directors and of Supervisory Board, and operating budgets of the Board of Directors and Supervisory Board;
 - b. To adopt Charter, decide on amendments of and supplements to the Charter of Techcombank;
 - c. To adopt the internal governance statute, regulations on organization and operations of Board of Directors and Supervisory Board;
 - d. To determine the number of members of Board of Directors and Supervisory Board for each term of office; to elect, release from duty, dismiss, additionally elect, replace members of Board of Directors and of Supervisory Board upon expiration of their terms of office, or replace members of Board of Directors and of Supervisory Board in accordance with the conditions and standards under this Charter and in accordance with the laws;
 - e. To determine the total amount of annual remuneration, bonuses and other benefits of members of Board of Directors and of Supervisory Board, and operating budgets of the Board of Directors and Supervisory Board;
 - f. To consider and deal with, under its power, the violations of the Board of Directors and Supervisory Board, which have caused damages to Techcombank and Techcombank's

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- shareholders;
- g. To make decisions on the management organizational structure of Techcombank;
 - h. To adopt proposals on change in the Charter Capital; to adopt proposals on share offering, including the class(es) of shares and the number of shares to be offered;
 - i. To approve plan on share buyback in accordance with the laws;
 - j. To adopt proposals on issuance of convertible bonds and bonds with warrants;
 - k. To adopt plan provided in Article 143 of the Law on Credit institutions;
 - l. To adopt annual financial statements, proposals on profit distribution after fulfilment of tax obligations and other financial obligations of Techcombank;
 - m. To adopt reports of the Board of Directors and Supervisory Board with respect to performance of duties and powers as assigned;
 - n. Decision to establish or convert legal forms of commercial presence abroad, Techcombank subsidiaries;
 - o. To approve the capital contribution plan, purchase and sale of shares and capital contributions at other enterprises and credit institutions whose capital contribution value, expected purchase price or book value in case of selling shares, contributed capital with a value of 20% or more of Techcombank's charter capital recorded in the most recent audited financial report;
 - p. To approve decisions to invest, buy, and sell fixed assets of Techcombank that the investment level, expected purchase price or original price in case of selling fixed assets with a value of 20% or more of Techcombank's charter capital recorded in the most recent audited financial report;
 - q. To approve other contracts and transactions with a value of 20% or more of charter capital of Techcombank as recorded in the latest audited financial statements between Techcombank and members of Board of Directors, members of Supervisory Board, Chief Executive Officer, major shareholders of Techcombank, related persons of managers, members of the Supervisory Board, major shareholders of Techcombank; Subsidiaries and Affiliates of Techcombank;
 - r. To make decisions on division, split, merger, consolidation, conversion of legal form, dissolution of Techcombank or request a Court to initiate bankruptcy proceedings for Techcombank;
 - s. To decide on choosing the independent auditor according to Article 77 of the Charter;
 - t. To make decisions on solutions to overcome significant fluctuations in finance of Techcombank;
 - u. To decide the maximum foreign ownership ratio at Techcombank from time to time; and
 - v. Other rights and duties in accordance with this Charter and relevant provisions of the laws.
2. Conditions and ways for adopting a resolution of General Meeting of Shareholders:
- a. Except for the case specified in point b, c, d of this clause, a decision of a General Meeting of Shareholders shall be adopted when it is approved by shareholders representing more than 50% of the total votes of all attending shareholders in case of voting in the General Meeting of Shareholders, or when approved by the number of shareholders representing more than 50% of the total votes of all shareholders in the case of taking written opinions.
 - b. For decisions on the content specified in points h and p, Clause 1 of this Article, it must be approved by the number of shareholders representing more than 65% of the total votes of all shareholders attending the meeting or to be approved by the number of shareholders representing more than 65% of the total votes of all shareholders in the case of taking written opinions.
 - c. For decisions on the content specified in point r, Clause 1 of this Article, it must be approved by the number of shareholders representing more than 65% of the total votes of all shareholders attending the meeting;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- d. Voting to elect members of the Board of Directors and of Supervisory Board must be implemented by way of accumulative voting in accordance with the laws.
3. Decisions on the contents specified in points a, d, f and r, Clause 1 of this Article must be approved by voting at the General Meeting of Shareholders.

Article 47: Authority to convene a General Meeting of Shareholders

1. The annual General Meeting of Shareholders shall be held once a year upon convened by the Board of Directors within four (04) months from the end of a fiscal year. The Board of Directors shall decide to extend such meeting deadline where necessary, but not exceed six (6) months from the end of the fiscal year.
2. The annual General Meeting of Shareholders shall discuss and adopt the following issues:
 - a. Techcombank's annual business plan;
 - b. Annual audited financial statements;
 - c. Report of the Board of Directors on governance and yearly performance of the Board of Directors and each member of the Board of Directors;
 - d. Report of the Supervisory Board on business result of Techcombank, and yearly performance of the Board of Directors and Chief Executive Officer;
 - e. Report on self-assessment of yearly performance of the Supervisory Board and each member of the Supervisory Board;
 - f. Dividend per share of each class;
 - g. Proposal on profit distribution for the fiscal year;
 - h. Other issues under its power.
3. The Board of Directors must convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the following circumstances:
 - a. The Board of Directors deems necessary in the interests of Techcombank;
 - b. The number of the remaining members of the Board of Directors and Supervisory Board is less than the minimum number as required by the laws;
 - c. At the request in writing of a shareholder or a group of shareholders holding 05% or more of the total number of ordinary shares of Techcombank. The written request for meeting must specify reasons and purposes of the meeting, with full signature of the related shareholders;
 - d. At the request of the Supervisory Board;
 - e. Deciding on the content according to requirement of the State Bank when an event that affects the safety of Techcombank's operations occurs;
 - f. Other circumstances in accordance with provisions of this Charter and the laws.
4. The Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within a period of thirty (30) days from the date on which the number of members of the Board of Directors, the number of members of the Supervisory Board is remained as stipulated in Point b, Clause 3 of this Article or the request stipulated in Points c and d, Clause 3 of this Article is received.
5. If the Board of Directors fails to convene a General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 4 of this Article, the Supervisory Board shall convene a General Meeting of Shareholders within the following thirty (30) days in place of the Board of Directors.
6. Where the Supervisory Board fails to convene a General Meeting of Shareholders in accordance with Clause 5 of this Article, the requesting shareholder or group of shareholders stipulated in Point c, Clause 3 of this Article shall have the right to represent Techcombank to convene such meeting in accordance with the Law on Enterprises. In this case, the shareholder or group of shareholders convening a General Meeting of Shareholders may request the business registration authority to supervise the convening and conducting of the meeting when deemed necessary.
7. The convener shall have to prepare a list of shareholders entitled to attend and vote in a General Meeting of Shareholders; to provide information of and resolve complaints against the list of

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- shareholders; to prepare the program, agenda, draft resolution of the General Meeting of Shareholders based on the tentative content of the meeting; list and details of candidates in the event of election of members of the Board of Directors and Supervisory Board, and documents for the meeting; to determine time and place of the meeting; to send meeting invitation to each shareholder entitled to attend the meeting in accordance with this Charter and relevant laws.
8. Lawful and reasonable costs for convening and conducting a General Meeting of Shareholders as stipulated in Clauses 4, 5 and 6 of this Article shall be reimbursed by Techcombank.
 9. Where the Board of Directors and Supervisory Board fail to convene a General Meeting of Shareholders as stipulated in Clauses 4 and 5 of this Article, they must compensate for any damage incurred to Techcombank.
 10. The venue of a General Meeting of Shareholders must be in a place where the chair is going to attend such meeting and be in the territory of Vietnam.
 11. Members of the Board of Directors and Supervisory Board must attend annual General Meetings of Shareholders to answer shareholders' questions asked at such meetings (if any); where they cannot attend such meetings due to force majeure, members of the Board of Directors and Supervisory Board must report on the same in writing to the Board of Directors and Supervisory Board.
 12. Where Techcombank's auditing reports and annual financial statements contain material qualified opinion or differing opinion or rejection, Techcombank must invite representatives of auditing institutions permitted to audit Techcombank's financial statements to attending annual General Meetings of Shareholders, and such representatives shall be responsible for attending such meetings.

Article 48: The list of shareholders entitled to attend, program, agenda and meeting invitation of a General Meeting of Shareholders

1. The list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Shareholders:
 - a. The list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Directors is made based on Techcombank's register of shareholders. The list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Directors shall be made no more than ten (10) days before the date on which the invitation notice of that General Meeting of Directors is given. Techcombank shall announce the list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Directors at least twenty (20) days before the last date for registration.
 - b. The list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Shareholders must contain full name, contact address, nationality, number of personal legal papers of individual shareholders; name, business code or number of institutional legal papers, address of the head office of institutional shareholders; number of shares of each class, number and date of shareholder registration of each shareholder.
 - c. Shareholders have the right to check, look up, extract and copy names and contact addresses of shareholders in the list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Shareholders; to request to correct incorrect information or to add necessary information about themselves to the list of shareholders entitled to attend a General Meeting of Shareholders.
2. Program and agenda of a General Meeting of Shareholders:
 - a. The convener of a General Meeting of Shareholders shall have to prepare a list of Shareholders entitled to attend and vote in such meeting; to prepare the program, agenda, and documents for the meeting, and the draft resolutions with respect to each issue included in the agenda; to determine the time, place of meeting and send meeting invitation notices to the entitled shareholders.
 - b. A shareholder or a group of shareholders holding 05% or more of the total ordinary shares of Techcombank shall have the right to propose issues to be included in the agenda of a General

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Meeting of Shareholders. The proposal must be made in writing and sent to Techcombank at least three working days before the opening date. The proposal must contain the full names of the shareholder(s), the number of each class of shares held by the shareholder(s), and the issues proposed to be included in the agenda.

- c. Where the convener of a General Meeting of Shareholders rejects a proposal mentioned in point b, Clause 2 of this Article, he or she must provide a written response stating reasons for such rejection within 02 working days before the opening date of a General Meeting of Shareholders. Such rejection may only be made in one of the following circumstances:
 - (i) The proposal is not sent in accordance with point b, Clause 2 of this Article;
 - (ii) The proposed issues do not fall within the authority of a General Meeting of Shareholders for determination;
 - (iii) The proposal is not for the common interests of Techcombank.
 - d. The convener of a General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal provided in Clause 2 of this Article in the intended program and agenda of the meeting, except for the cases stipulated in Clause 3 of this Article; such proposal shall officially be added to the program and agenda of the meeting if approved by General Meeting of Shareholders.
3. Invitation notice for a General Meeting of Shareholders
- a. The convener of a General Meeting of Shareholders must send meeting invitation notices to all shareholders entitled to attend it no later than twenty-one (21) before the opening date, in particular:
 - (i) The meeting invitation notice must contain the name, address of the head office, number and date of issuance of the Enterprise Registration Certificate, place of business registration of Techcombank; name, address of the head office, number of institutional legal papers of an institutional shareholder; full name, contact address of an individual shareholder; or information of the authorized representative of a shareholder, date and place of the meeting;
 - (ii) The meeting invitation notice shall be sent by method that is guaranteed to reach the shareholders, such as through email or the contact address or another form that the shareholders has registered with Techcombank or security depository organizations. At the same time, the meeting invitation notice shall be posted on the website of Techcombank;

The agenda of a General Meeting of Shareholders, documents related to issues to be voted on at the meeting shall be sent to shareholders or/and posted on Techcombank's website. In the event that such documents are not attached to the invitation notice of the meeting, the invitation notice must clearly state the link to all meeting documents for shareholders to access, including:

- (i) Meeting agenda and documents;
- (ii) List and details of candidates in the event of election of members of the Board of Directors and Supervisory Board;
- (iii) Voting slip;
- (iv) Draft resolution for each issue in the meeting agenda.

- b. The convener of a General Meeting of Shareholders must send invitation to required participants in accordance with Clauses 11 and 12 of Article 47 of this Charter.

Article 49: Right to attend a General Meeting of Shareholders

1. An individual shareholder or an authorized representative of an institutional shareholder shall authorize, in person or in writing, one or several individuals to attend a General Meeting of

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Shareholders via one of the methods prescribed in Clause 3 of this Charter. Where an institutional shareholder has no authorized representative in accordance with Clause 4, Article 42 of this Charter, it shall appoint another person to attend a General Meeting of Shareholders.

The authorization for an individual or institution to attend a General Meeting of Shareholders must be made in writing. Such written authorization shall be made in accordance with civil laws and must clearly state the name of the authorized shareholder, the name of the authorized individual or institution, the number of authorized shares, the content of authorization, the scope of authorization, the term of authorization, and must contain signatures of the authorizing and authorized parties.

2. The person authorized to attend a General Meeting of Shareholders must submit written authorization when registering for such meeting. In the event of re-authorization, meeting attendees must also present the initial written authorization of a shareholder or the authorized representative of an institutional shareholder (if not previously registered with Techcombank before).
3. Shareholders shall be deemed to attend General Meeting of Shareholders and vote in the following cases:
 - a. Directly attend the meeting and conduct voting;
 - b. Authorize another individual or institution to attend the meeting and conduct voting;
 - c. Attend online meeting and voting or under any online or in any other electronic platform;
 - d. Send vote to the meeting via mail, fax or email.

Article 50: Conditions for conducting a General Meeting of Shareholders and minutes:

1. Method of General Meeting of Shareholders:
 - a. A General Meeting of Shareholders may be conducted in person or online. The convener of General Meeting of Shareholders has right to decide the method of General Meeting of Shareholders in alignment with Techcombank's actual situation and condition. Online meeting shall only be conducted if Techcombank satisfies conditions of technical system for online meeting and voting.
 - b. Online meeting and voting must strictly comply with principles and rules for in-person meeting under this Charter. Chief Executive Officer is responsible for technical system to ensure the compliance of online meeting and voting with these principles and rules.
2. A General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of attendees represent more than 50% of the total votes. Where the first meeting cannot be convened because it does not satisfy the aforesaid condition, invitation for the second meeting shall be sent out within a period of thirty (30) days as from the intended date of the first meeting. The second General Meeting of Shareholders shall only be conducted when the number of attendees represent at least 33% of the total votes. Where the second General Meeting of Shareholders cannot be convened because it does not satisfy the aforesaid condition, invitation for the third meeting shall be sent out within a period of twenty (20) days as from the intended date of the second meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be conducted regardless of the number of votes of attendees.
3. The Chairperson of the Board of Directors shall act as chairperson of a General Meeting of Shareholders convened by the Board of Directors or shall authorize a member of the Board of Directors to do the same. Where the Chairperson of the Board of Directors is absent, a member of the Board of Directors authorized by the Chairperson of Board of Directors shall act as chairperson of the General Meeting of Shareholders. If the Chairperson of the Board of Directors does not authorize any member or is temporarily unable to work, given the sufficient number of shareholders and authorized persons representing the shares with voting right at the meeting, the other members of the Board of Directors shall elect a person amongst themselves as chairperson of the meeting on the basis of majority voting; where they fail to do so, Head of the Supervisory

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Board shall lead the meeting to elect such chairperson, and the one with the highest vote shall act as chairperson. The elected chairperson shall appoint a secretary to take minutes of the meeting.

4. In the case where a General Meeting of Shareholders is convened by Supervisory Board or (a) major shareholder(s), after the sufficient number of shareholders and authorized persons representing the shares with voting right attend the meeting as stipulated, the convener of the General Meeting of Shareholders shall be responsible for arrangement so that the General Meeting of Shareholders can vote to elect a person amongst attending shareholders as chairperson of that General Meeting of Shareholders. The chairperson elected by the General Meeting of Shareholders shall appoint a secretary to prepare minutes of the General Meeting of Shareholders.
5. The chairperson of General Meeting of Shareholders and secretary shall be responsible for keeping and sending minutes of meeting to all shareholders when the General Meeting of Shareholders is finished, and such minutes shall be considered conclusive evidence of the business conducted in that General Meeting. Such minutes shall be made in Vietnamese language, bearing signatures of the chairperson of the General Meeting of Shareholders and secretary, which contain the following major contents:
 - a. Name, address of the head office, number and date of issuance of the Enterprise Registration Certificate, and place of business registration;
 - b. Time and place of the General Meeting of Shareholders;
 - c. Program and agenda of the meeting;
 - d. The chairperson and secretary;
 - d. Summary of the meeting and opinions expressed in the General Meeting of Shareholders with respect to each issue in the meeting agenda;
 - e. The number of attending shareholders and their total votes, an appendix of the list of registered shareholders, representatives of attending shareholders, with the corresponding numbers of shares and votes;
 - g. Total votes with respect to each issue voted, where the numbers of affirmative, negative votes and abstentions and their respective percentages of the total votes of the attending shareholders are clearly stated;
 - h. Adopted decisions;
 - i. Full name and signature of the chairperson and secretary.

Where the chairperson or secretary of the meeting refuses to sign meeting minutes, such minutes shall be effective if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and if they fully contain the contents prescribed herein. Meeting minutes shall clearly state such refusal.

6. The minutes of a General Meeting of Shareholders must be finalized and adopted before the meeting is finished. Such minutes shall be evidence for the business conducted in the General Meeting of Shareholders.
7. The minutes of a General Meeting of Shareholders, the appendix of the list of shareholders registered to the meeting, full text of the adopted Resolutions and relevant documents enclosed with the meeting invitation must be kept at the head office of Techcombank.
8. Upon registration, Techcombank shall issue a voting card to each shareholder or person authorized to attend the meeting, which contain the registration number, full name of the shareholder and person authorized to attend, and number of votes entitled by that shareholder. Voting in the General Meeting shall take the forms of agreement, disagreement and abstention. The total number of affirmative, negative votes and abstentions shall be announced by the chairperson right after voting with respect to a decision.
9. Voting may also be conducted by way of showing hand if agreed unanimously by the General Meeting of Shareholders, in that case the person in charge of counting votes shall determine the total votes casted based on the list of attending shareholders and the number of authorized votes.

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

The General Meeting shall select those in charge of counting votes or supervising vote counting amongst the attendees, otherwise those shall be selected by the chairperson.

10. Shareholders or authorized attendees who are late at a General Meeting of Shareholders shall have the right to register immediately and then participate and vote in the General Meeting, but the chairperson has no responsibility to halt the meeting for those shareholders to register and effectiveness of the conducted voting shall not be affected.

Article 51: Adopting a decision of General Meeting of Shareholders by way of collecting written opinions

1. A decision of the General Meeting of Shareholders may be adopted by way of collecting written opinions in accordance with Clause 2, Article 45 and Clause 2, Article 46 of this Charter.
2. A resolution of the General Meeting of Shareholders which is adopted by way of collecting written opinions shall have the same validity as the same adopted by way of direct voting of the General Meeting of Shareholders in a General Meeting of Shareholders.
3. Other matters in relation to collecting written opinions shall be in accordance with the laws.
4. The Board of Directors must prepare a form for written opinion, a draft resolution of a General Meeting of Shareholders, and explanatory documents to such resolution, and must send them to all voting shareholders at least ten (10) days before the deadline for collecting written opinions. Requirements and methods for sending opinion taking forms and accompanying documents comply with the provisions of Clause 3, Article 48 of the Charter.
5. The minutes of counting votes shall be posted on Techcombank's website within twenty-four (24) hours, from when the vote counting is completed.

Article 52: Request to cancel a decision of the General Meeting of Shareholders

1. Within ninety (90) days from the date on which the resolutions or minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of the results of counting votes by way of collecting written opinions from the General Meeting of Shareholders are received, a shareholder or group of shareholders mentioned in clause 3, Article 42 of this Charter shall have the right to request a court or an arbitration to review and cancel a resolution or part of a resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:
 - a. The order and procedures for convening and making decision of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of this Charter and Law on Enterprises, except for the cases as stipulated in Clause 2, Article 53 hereunder;
 - b. Contents of the resolution violate the provisions of the laws or this Charter.
2. The settlement order and procedures at the Court or Arbitration shall be in accordance with the relevant laws.

Article 53: Effectiveness of resolutions of General Meeting of Shareholders

1. Resolutions of General Meeting of Shareholders shall be valid from the date on which they are adopted or from the effective time specified in such resolutions.
2. Resolutions of General Meeting of Shareholders which are adopted by 100% of the total shares with voting right are legal and valid even if the order and procedures for convening such meeting and adoption of such resolutions violate this Charter and the Law on Enterprises.
3. In the case where a shareholder or group of shareholder requests a Court or an Arbitration to cancel a resolution of the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 52 hereof, such resolution shall be effective until rulings by the Court or Arbitration to cancel such resolution take effect, except for the case where an interim injunction is imposed by a competent authority.

SECTION VII BOARD OF DIRECTORS

Article 54: Composition and term of office of Board of Directors

1. Board of Directors is the management body of Techcombank, having the full authority on behalf of Techcombank to make decisions, to exercise the rights and perform the obligations of Techcombank, except for the issues under the authority of General Meeting of Shareholders.
2. Techcombank's Board of Directors must have at least 5 members and no more than 11 members. The number of members for each term is decided by the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors must have at least 02 independent members, two-thirds of the total members must be independent members and members who are not Techcombank's executives.
3. Board of Directors' term of office shall be 5 (five) years. Term of office for member of Board of Director shall follow the term of Board of Directors. Members of Board of Directors may be re-elected or re-appointed for an unlimited number of terms. The term of office of the additional or replacement member of Board of Directors shall be the remaining term of office of Board of Directors. Board of Directors whose term of office has just expired shall continue operating until the Board of Directors of the new term takes over.
4. An individual and his related person(s) or those who are representatives for the contributed capital of an institutional shareholder and their related persons can become members of Board of Directors, but not exceeding 02 members of Board of Directors, except for the cases of representing for the State's contributed capital, mandatory transferee.
5. In case the Board of Directors has less than the minimum number of members as prescribed by law and this Charter, within 90 days from the date of insufficiency of member number, Techcombank must elect to supplement and ensure the minimum number of members, except for the cases specified in Clause 5, Article 166 of the Law on Credit Institutions.
6. Board of Directors shall use the seal of Techcombank for performance of its duties and powers.
7. Board of Directors has supporting department. Functions and duties of the supporting department shall be determined by the Board of Directors.
8. Board of Directors shall establish its Committees/Boards to support it in performing its duties and powers as stipulated in this Charter and provisions of the laws. Duties and powers of those Committees/Boards shall be stipulated by the Board of Directors in accordance with the regulations of the State Bank Governor.
9. Board of Directors shall appoint at least one (1) person to be the Banking administrator to support the banking governance to work effectively. Term of office, standards, rights and obligations of that Administrator shall be stipulated in Techcombank's Regulation on Internal Governance.
10. Candidacy and nomination for a candidate to Board of Directors:
 - a. In the case where the Board of Directors candidates have been determined, the information about such candidates shall be posted on Techcombank's website at least ten (10) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders so that shareholders may look up the information about these candidates before casting votes. The candidates to the Board of Directors must provide a written commitment of the truthfulness and accuracy of their personal information as published, and undertake that they shall perform their duties in an honest, prudent manner and shall work to the best interest of Techcombank if elected to be a member of Board of Directors. The published information about the candidates to Board of Directors shall include:
 - (i) Full name, date of birth;
 - (ii) Professional qualification;
 - (iii) Employment history;
 - (iv) Other management positions (including Board of Directors positions at other companies);
 - (v) Interests relating to Techcombank and Techcombank's related parties;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

(vi) Other information (if any).

Techcombank shall be responsible for disclosing information of companies where candidates hold Board of Directors positions and other management positions as well as interests relating to the companies of Board of Directors candidates (if any).

- b. Shareholders holding ordinary shares shall have the right to combine their total number of voting rights to nominate a candidate to the Board of Directors. A shareholder or group of shareholders holding from 5% to below 10% of total number of shares with voting right shall have the right to nominate one (1) candidate; from 10% to below 30% shall have the right to nominate no more than two (2) candidates; from 30% to below 40% shall have the right to nominate no more than three (3) candidates; from 40% to below 50% shall have the right to nominate no more than four (4) candidates; from 50% to below 60% shall have the right to nominate no more than five (5) candidates; from 60% to below 70% shall have the right to nominate no more than six (6) candidates; from 70% to 80% shall have the right to nominate no more than seven (7) candidates; and from 80% to below 90% shall have the right to nominate no more than eight (8) candidates. Ordinary shareholders who assemble themselves into groups to nominate candidates to the Board of Directors must notify attending shareholders of such assembly before the opening of the General Meeting of Shareholders.
- c. Where the number of candidates to the Board of Directors through nomination and candidacy are still insufficient as required and/or the candidates are considered unsatisfactory against the criteria and conditions, the incumbent Board of Directors may recommend additional candidates or organize nomination in accordance with the company's Charter, internal regulations on corporate governance and operating statute of the Board of Directors. Such recommendation must be articulated before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the law.

Article 55: Duties and powers of Board of Directors

1. Board of Directors shall have the following duties and powers:
 - a. To be responsible for establishment and opening of Techcombank's operations after the first General Meeting of Shareholders;
 - b. To manage all operations of Techcombank, to have the full authority on behalf of Techcombank to make decisions, to exercise the rights and perform the obligations of Techcombank, except for issues under the authority of General Meeting of Shareholders; to be responsible before the law, before General Meeting of Shareholders for performance of the assigned duties and powers;
 - c. To submit to the General Meeting of Shareholders for its decision on and adoption of issues under the authority of General Meeting of Shareholders as stipulated in Article 46 hereof, except for issues authorized by the General Meeting of Shareholders as stipulated in this Charter;
 - d. To make decisions on establishment of branches, representative offices, non-business professional units of Techcombank;
 - d. To appoint, dismiss and determine salaries and remuneration, other benefits for positions of Chief Executive Officer (CEO), Deputy Chief Executive Officer (Deputy CEO), Chief Accountant, positions directly providing advices to and support the Board of Directors (Advisor to the Board of Directors, Secretary of Board of Directors, Head of Board of Directors' Office and/or Assistants to Board of Directors, Corporate Governance Officer etc.) Managers of Branches, subsidiaries, non-business professional units, Chiefs of Representative Office and other positions under authority of Board of Directors. Discipline and suspend the aforesaid positions and others in line with the internal regulation issued by the Board of Directors from time to time.

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- e. To approve of plans for capital contribution or purchase and sale of share, contributed capital in other enterprises which has the value of contributed capital, expected purchase price or book value in case of selling shares or contributed capital less than 20% of Techcombank's charter capital as recorded in the latest audited financial statements;
- f. To appoint authorized representative(s) of Techcombank at other enterprises, credit institutions and decide on the remuneration and other benefits for these people (if any);
- g. To decide to invest, buy, sell fixed assets of Techcombank in which the investment level, expected purchase price or original price in case of selling fixed assets is from 10% to less than 20% of Techcombank's charter capital recorded in the most recent audited financial statements;
- h. To approve contracts and other transactions with value of less than 20% of Techcombank's charter capital recorded in the most recent audited financial report between Techcombank and members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, and the General Director, major shareholder of Techcombank; Related persons of managers, members of the Supervisory Board, major shareholders of Techcombank; Techcombank's subsidiaries and affiliated companies;
- i. To make decisions on credit provision as stipulated in Clause 3 of Article 135, Clause 7 of Article 136 of Law on Credit Institutions, except for transactions under the authority of General Meeting of Shareholders as stipulated in Point m, Clause 1, Article 46 of this Charter;
- j. Approving contracts and other transactions with value of 10% or more of Techcombank's charter capital recorded in the most recent audited financial report
- k. Inspect, supervise and direct the General Director to perform assigned tasks; Annually evaluate the General Director's performance;
- l. To issue internal regulations and policies relating to organization, administration and operation of Techcombank in accordance with the relevant provisions of the laws, except for the issues under the authority of General Meeting of Shareholders;
- m. To make decisions on the risk management policy and to supervise the implementation of risk prevention measures of Techcombank;
- n. To review and approve of Techcombank's annual reports in accordance with the laws;
- o. To make decisions on offering unsold shares within the number of shares allowed to be offered of each class issued by Techcombank;
- p. To determine the prices at which Techcombank's shares, convertible bonds and bonds with warrants shall be offered;
- q. To make decisions on buyback of shares of Techcombank in accordance with approved plan and the relevant regulations;
- r. To recommend the General Meeting of Shareholders to make decisions on the plan for distribution of profit and dividend to be paid; to determine time limits and procedures for payment of dividends or settlement of losses incurred during business operation;
- s. To prepare content and relevant documents to submit to General Meeting of Shareholders for deciding, adopting issues under the authority of General Meeting of Shareholders, except for those subject to functions and duties of Supervisory Board;
- t. To approve of operating programs and plans of Board of Directors; program, agenda and documents for General Meeting of Shareholders; to convene a General Meeting of Shareholders or to collect written opinions of shareholders for approval of the resolutions, decisions of the General Meeting of Shareholders;
- u. To arrange for implementation, inspection, supervision over implementation of the resolutions, decisions of the General Meeting of Shareholders or of Board of Directors, including but not limited to resolutions of the General Meeting of Shareholders on the plan

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- to increase charter capital in the form of share issuance under the selection program for staffs, employees and persons working at Techcombank and resolutions of the General Meeting of Shareholders on other plans for shares offering and issuance...;
- v. To notify the State Bank in a timely manner about the information negatively affecting the status of members of Board of Directors and Supervisory Board, Chief Executive Officer;
 - w. To recommend to the General Meeting of Shareholders for decision on the restructuring, dissolution or filing for bankruptcy of the bank;
 - x. To submit annual financial statements of Techcombank to General Meeting of Shareholders;
 - aa. To decide on the issuance of bonds that are non-convertible and without warrants, including but not limited to: deciding on private bond issuance plans, plans for issuing bonds to the public, plans for using and repay the debt capital obtained from the bond offering to the public, adopting the listing of bonds on the securities trading system,;
 - bb. To decide on asset liquidation and decide on compensation levels when dealing with property losses at Techcombank. The Board of Directors may decentralize specific decision-making authority within this scope, according to Techcombank's internal regulations;
 - cc. To decide on the annual financial plan in accordance with the business plan and investment plan;
 - dd. Develop, approve, implement, amend and supplement restructuring plans associated with bad debt handling of Techcombank;
 - ee. Other duties and powers in accordance with the provisions of this Charter and the laws.
2. Where a decision adopted by Board of Directors is contrary to the laws, this Charter or decisions of the General Meeting of Shareholders, which causes losses to Techcombank, members who have approved of such resolution and decision shall be jointly and personally liable for such resolution and decision and shall have to compensate for the damages incurred to Techcombank; members who have objected to such resolution and decision shall be exempted from the liability.

Article 56: Duties and powers of Chairperson of Board of Directors

1. Chairperson of Board of Directors is elected, released from duty and dismissed amongst members of Board of Directors elected by the General Meeting of Shareholders. Chairperson of Board of Directors must reside in Vietnam during his or her term of office.
2. Duties and powers of Chairperson of Board of Directors are as follows:
 - a. To formulate the programs and plans for operation of Board of Directors;
 - b. To convene, facilitate and chair General Meetings of Shareholders and meetings of Board of Directors;
 - c. On behalf of the Board of Directors, sign documents under the authority of the Board of Directors;
 - d. To organize the approval of resolutions and decisions of Board of Directors;
 - e. To supervise, arrange the supervision on the implementation of the resolutions and decisions of Board of Directors;
 - f. To ensure that members of Board of Directors shall receive sufficient, objective, and accurate information and have enough time to discuss the issues to be reviewed by the Board of Directors;
 - g. To assign tasks in detail to each members of Board of Directors;
 - h. To supervise members of Board of Directors over their performance of the assigned duties and the general rights and obligations;
 - i. Only be allowed to authorized one member of the Board of Directors to perform right and obligation of Chairperson of the Board of Directors during periods of absence or inability to perform duties;
 - j. To annually and regularly evaluate the performance of each member of Board of Directors,

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Committees/Boards of Board of Directors and to report the evaluation results to General Meeting of Shareholders;

- k. To make decisions on issues under the authority and responsibility of decision of the shareholder/owner/capital contributor(s) at Techcombank's Subsidiaries in accordance with the laws and charters of such Subsidiaries;
 - l. To make decisions on the hierarchy of approval, decision-making and authority and conditions for these levels of hierarchy of Techcombank, except for the cases under the authority of General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Chief Executive Officer in accordance with the laws;
 - m. To make decisions on the remaining issues of administration and operations of Techcombank which are not clearly stipulated herein, except for those under the authority of decision of General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Chief Executive Officer in accordance with the laws;
 - n. Other duties and powers under the authority of Chairperson of Board of Directors in accordance with the provisions of this Charter and the laws.
3. The principle for authorization by Chairperson of Board of Directors: Chairperson of Board of Directors authorizes in writing a Deputy Chairperson of Board of Directors or a member of Board of Directors to take over his/her business during his or her absence from Techcombank and/or non-participation in handling works at Techcombank.

Article 57: Duties and powers of members of Board of Directors

Members of Board of Directors shall have the following duties and powers:

1. Together with other members of Board of Directors, to administer Techcombank's implementation of its duties and powers in accordance with the provisions of the laws and this Charter;
2. To perform the duties and powers of a member of Board of Directors in compliance with the internal regulations of Board of Directors and tasks assigned by the Chairperson of Board of Directors in a truthful, cautious manner in the interest of Techcombank and shareholders; implement the independence of independent members of the Board of Directors in exercising rights and obligations; take responsibility for exercising its rights and obligations;
3. To review the report on auditing financial statements prepared by an independent auditor, to provide opinions or to request the executive officers of Techcombank, independent auditor and internal auditor(s) to explain, make clear on the issues relating to such statements;
4. To request Chairperson of Board of Directors to convene an extraordinary meeting of Board of Directors;
5. To attend the meetings of Board of Directors, to discuss and vote in a meeting or vote in writing on all issues under the duties and powers of Board of Directors in accordance with this Charter, to be responsible before the laws, General Meeting of Shareholders and Board of Directors for his/her decisions; In case the voting content conflicts with the interests of any member, that member is not allowed to participate in the vote;
6. Members of the Board of Directors are not allowed to authorize another person to attend a meeting of the Board of Directors to decide on the content specified in Clauses 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14. and 18 Article 70 of the Law on Credit Institutions;
7. To implement the decisions of General Meeting of Shareholders and resolutions of Board of Directors;
8. To be responsible for explaining to General Meeting of Shareholders and Board of Directors on the performance of his/her assigned duties upon request;
9. Provide information, documents on financial position, business activities of Techcombank and Techcombank subsidiaries; Making request and organizing the implementation of request by

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- Board of Director must comply with regulations issued by Techcombank's competent authority from time to time;
10. Report remuneration from subsidiaries, affiliates and other organizations to Board of Directors;
 11. Report, disclose information upon Techcombank securities transaction in line with applicable laws;
 12. Report to the Board of Directors in the latest Board meeting on transactions between Techcombank, its subsidiaries and companies where Techcombank owns more than 50% of their charter capital and members of the Board of Directors and their related persons; transactions between Techcombank and companies where a member of the Board of Directors is a founding member or business manager for the last 03 years prior to the transaction time;
 13. Independent members of the Board of Directors of Techcombank must prepare evaluation reports on the operation of the Board of Directors;
 14. Other duties and powers in accordance with this Charter and relevant provisions of the laws.

Article 58: Meetings of Board of Directors

1. Regulations on meeting and forms of meeting:
 - a. Meetings of Board of Directors may be held on a regular or on an ad-hoc basis. Meetings of Board of Directors shall be convened by Chairperson of Board of Directors or a member of Board of Directors authorized by Chairperson of Board of Directors to convene a meeting.
 - b. Regular meetings: Regular meetings of Board of Directors are organized at least once every quarter.
 - c. Place of Meeting: Meetings of Board of Directors may be held at the head office or other locations.
 - d. Meetings of Board of Directors may be held in the form of conference call among all or a number of members of Board of Directors at different locations, provided that each attending member is able to:
 - (i) Concurrently hear each other member of Board of Directors expressing opinions in the meeting.
 - (ii) If a member wishes, he/she can express his or her opinions at the same time to all other attending members.
 - (iii) Conversation between the members may be made directly by telephone or other means of communication or by a combination of all such means.
2. A member of Board of Directors shall be considered having participated and voted at a meeting if he or she:
 - a. Attends and votes in person at the meeting;
 - b. Authorizes another person to attend the meeting and vote in accordance with Clause 2, Article 59 hereof;
 - c. Attends and votes via online conference, cast electronic votes or other electronic methods;
 - d. Sends his/her vote to the meeting via mail, fax or email.

In the case where his/her vote is sent to the meeting via mail, the voting slip must be contained in a sealed envelope and delivered to Chairperson of Board of Directors no later than one hour before opening. The vote slip shall be opened only at the witness of all attendees.
3. Regulations on the first meeting of Board of Directors:

The Chairperson of the Board of Directors shall be elected in the first meeting of the Board of Directors within seven (07) working days from the date on which the election of that Board of Directors is completed. This meeting shall be convened and chaired by the member who gains the highest number of votes or highest percentage of votes. Where more than one member gains the highest and equal number or percentage of votes, members shall elect by a majority vote a person from amongst themselves to convene a meeting of Board of Directors.

4. Regulations on an extraordinary meeting of Board of Directors

Chairperson of Board of Directors shall convene an extraordinary meeting when deemed necessary or one of the following cases occurs:

- a. At the request of Supervisory Board or an independent member of the Board of Directors;
- b. At the request of Chief Executive Officer or at least five other managers;
- c. At the request of at least two members of Board of Directors;

The request must be made in writing and specify the purposes and issues to be discussed and decided under the authority of Board of Directors. The person who has the authority to convene a meeting of Board of Directors shall have the right to refuse such request if the issues to be discussed and decided are beyond the authority of Board of Directors.

5. Chairperson of Board of Directors or a member of Board of Directors authorized by the Chairperson must convene a meeting of Board of Director within a period of seven (7) working days from the date on which the request for meeting mentioned in Clause 4 of this Article is received. If the Chairperson or the authorized person fails to convene a meeting of Board of Directors as requested, he/she must be responsible for the damages incurred to the bank, unless where the meeting cannot be convened due to force majeure; in this case, the person who requests for a meeting of Board of Directors shall have the right to convene a meeting of Board of Directors, in which the attending members of Board of Directors shall vote to elect a chairperson of the meeting.
6. Chairperson of the Board of Directors shall specifically stipulate emergency meetings, deadline and form of invitation of a meeting of Board of Directors in case of emergency.
7. Members of Board of Directors must attend all meetings of Board of Directors. A member is allowed to authorize another person to attend a meeting if agreed by a majority of members of Board of Directors.
8. Chairperson of Board of Directors shall decide and invite other people who are not a member of Board of Directors to attend meetings of Board of Directors. Those people shall the right to express their opinions in a meeting if invited by the chairperson of the meeting and must strictly comply with the regulations on meetings of Board of Directors.

Article 59: Conditions for convening a meeting of the Board of Directors

1. A meeting of Board of Directors shall be conducted if at least three-quarters (3/4) of the members are present. In the case where a meeting convened in accordance with this clause fails to satisfy the required number of attendees as prescribed, the meeting shall be convened for a second time within a period of 07 days from the intended date of the first meeting. In this case, the meeting shall be conducted when the number of attendees represents more than a half of the total members of Board of Directors. When a member of Board of Directors cannot directly attend a meeting, that member shall have the right to authorize another member of Board of Directors or to send his or her voting opinion in writing. In case of voting opinion, the voting slip must be contained in a sealed envelope and delivered to Chairperson of Board of Directors no later than one hour before the opening time. The vote slip shall be opened only at the witness of all attendees.
2. A member of Board of Directors can authorize another person to attend meeting and vote if this is agreed by a majority of members of the Board of Directors. The authorization must comply with Clause 6 Article 57 of this Charter.

Article 60: Meeting invitation and preparation of meeting agenda and organization of meetings of Board of Directors

1. Chairperson of Board of Directors or the convener of a meeting of Board of Directors must give a meeting invitation no later than three (03) working days before the date of meeting. The meeting

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

invitation must specify time and venue, agenda, issues to be discussed and decided in the meeting. Enclosed with the meeting invitation are documents and materials used at the meeting.

2. The Board of Directors meeting invitation shall be sent in written form, via the telephone, fax, electronic means or other means, to the address of each member of Board of Directors as registered with Techcombank.
3. Chairperson of Board of Directors or the convener must send the meeting invitation and enclosed documents to members of Supervisory Board and Chief Executive Officer in the same way as to members of Board of Directors.
4. Members of Supervisory Board, Chief Executive Officers who is not a member of Board of Directors, and other managers and specialists shall have the right to attend meetings of Board of Directors, and to discuss, but shall not have the right to vote.

Article 61: Minutes of meetings of Board of Directors

1. Meetings of Board of Directors must be minuted and may be recorded, documented and kept in other electronic forms. Meeting minutes must contain the following major contents:
 - a. Name, address of the head office, number and date of issuance of the Enterprise Registration Certificate, place of business registration;
 - b. Purposes, program and agenda of the meeting;
 - c. Time and venue of the meeting;
 - d. Full name of each attending member or person authorized to attend the meeting; full name of absent members and reasons;
 - e. The issues discussed and voted in the meeting;
 - f. Summary of opinions of each member of Board of Directors attending the meeting in order;
 - g. Result of voting, which indicates members casting affirmative, negative votes and abstentions;
 - h. The adopted decisions and their respective voting percentages;
 - i. Full names and signatures of all attending members or authorized representatives and minutes taker.
2. Minutes of meetings of Board of Directors shall be made in Vietnamese language and may further be made in a foreign language (in English) and these two versions have the same legal validity. In case of differences in the content between these two versions, the Vietnamese version shall prevail.
3. Where the Chairperson, minutes taker refuse to sign meeting minutes but all other members of the Board of Directors that attend and agree to adopt the meeting minutes sign it and meeting minutes contain all the contents prescribed in points a, b, c, d, e, f, g and h, Clause 1 of this Article, then meeting minutes shall take effect. The meeting minutes clearly state that the Chairperson and the minutes taker refuse to sign the meeting minutes.
4. The Chairperson, minutes taker and members of Board of Directors who sign meeting minutes shall be responsible for their accuracy and truthfulness. No later than seven (7) days from the date of meeting of Board of Directors, the Office of Board of Directors and/or Assistants of Board of Directors shall be responsible for delivering the minutes of meeting to all attending members.
5. The minutes of a meeting of Board of Directors and documents used in the meeting must be kept at the head office of Techcombank.

Article 62: Decisions adopted in a meeting of Board of Directors

1. A decision of Board of Directors shall be adopted if is approved by a majority of votes, including votes in writing and votes under authorization. In case of tie vote, the final decision shall be the one supported by the opinion of the chairperson of the meeting.
2. Members of Board of Directors with interests related to an issue decided by Board of Directors shall not be entitled to vote for that issue, and not be counted in the required number of attending members, and not be authorized by another member of Board of Directors to vote for that issue.

Article 63: Arrangement for collecting written opinions from members of Board of Directors

1. Chairperson of Board of Directors shall decide upon collecting written opinions from members of Board of Directors.
2. Board of Directors Office shall prepare a form of written opinion and other necessary documents related to the issues being subject to opinion collection. The form of written opinion and enclosed documents must be delivered to the contact address of each member of Board of Directors.
3. The form of written opinion must contain the following major contents:
 - a. Name, address of the head office, number and date of issuance of the Establishment and Operating License of Techcombank;
 - b. Purposes of opinion collection;
 - c. Full name and contact address of members of Board of Directors;
 - d. Issues subject to opinion collection;
 - e. The plan for voting, including approval, disapproval and abstention;
 - f. Deadline for returning the completed forms to Techcombank;
 - g. Full name and signature of Chairperson of Board of Directors.
4. A completed form must bear the signature of a member of Board of Directors and sent back to Techcombank as stipulated by Techcombank. Voting ballots are counted as soon as they are received and the matter may be passed after receiving the required number of votes in favour.
5. Chairperson of Board of Directors, Secretary of Board of Directors/Head of Board of Directors Office shall count votes and prepare minutes of vote counting, which must contain the following major contents:
 - a. Name, address of the head office, number and date of issuance of the Establishment and Operating License of Techcombank;
 - b. Purposes of and issues subject to opinion collection;
 - c. Total number of vote slips sent and collected, numbers of valid and invalid votes up to the time making minutes of vote counting. The minutes must include an appendix of the list of members of the Board of Directors who have casted votes up to the time making minutes of vote counting;
 - d. Total numbers of approval, disapproval votes and abstentions with respect to each issue subject to opinion collection up to the time making minutes of vote counting;
 - e. Full name and signature of the person in charge of counting votes and the supervisor.
6. Chairperson of Board of Directors, Secretary of the Board of Directors/Head of Board of Directors Office engaged in collecting opinions from members of Board of Directors in writing must be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes of vote counting, and damages incurred due to the decisions adopted by untruthful or inaccurate vote counting.
7. A record of the result of vote counting enclosed with a resolution or decision of Board of Directors, which is adopted as a result of vote counting, must be sent to members of Board of Directors within fifteen (15) days as from the day when vote counting is completed.
8. Completed forms of written opinion, record of vote counting, adopted resolution and relevant documents sent along the forms of written opinion shall all be kept at the head office of Techcombank;
9. Decisions which are adopted by way of collecting written opinions from members of Board of Directors shall have the same validity as those approved at a meeting of Board of Directors.

**SECTION VIII
SUPERVISORY BOARD**

Article 64: Supervisory Board and structure of Supervisory Board

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

1. Supervisory Board performs supervision, evaluation of the compliance with the laws, internal regulations, Charter and resolutions, decisions of General Meeting of Shareholders, Board of Directors.
2. Supervisory Board has at least five (05) members.
3. Supervisory Board has an internal audit unit and consultancy, advisory and assistance unit directly under the Supervisory Board, is permitted to use Techcombank's resources and engage outside professionals and organizations to perform its duties.
4. Supervisory Board's term of office shall be five (5) years. The term of office of members of Supervisory Board shall be the same as the term of office of Supervisory Board. The Supervisory Board of the preceding term of office shall continue its activities until the Supervisory Board of the new term of office is elected and takes duties. In case there are new members additionally appointed or appointed as replacement of those who are automatically disqualified, released from duty, dismissed, during their terms of office, then the term of office of the new member shall be the remaining duration of the Supervisory Board's term of office.
5. In case the number of members of Supervisory Board is less than the minimum number of members required by the laws, within a period of ninety (90) days from the date when the number of members of the Supervisory Board becomes insufficient, Techcombank must elect additionally, ensure the minimum number of members according to regulations, except for the cases regulated in clause 5 Article 166 of the Law on Credit institution.
6. Nomination and candidacy of members of Supervisory Board:
 - a. In case the candidates are determined previously, the information related to the candidates for the Supervisory Board shall be announced ten (10) days prior to the opening date of the General Meeting of Shareholders on the web page of Techcombank for Shareholders to look them up before voting. The candidates for the Supervisory Board must pledge in writing truthfulness and accuracy of the published personal information, and undertake to perform his or her duties in a truthful, prudent manner and work to the best interest of Techcombank if elected to be a member of the Supervisory Board. The information related to the candidates for Supervisory Board to be published shall contain:
 - (i) Full name, Date of birth;
 - (ii) Qualifications;
 - (iii) Employment history;
 - (iv) Other management positions and Supervisory Board positions at other companies;
 - (v) Interests relevant to Techcombank and Techcombank's related parties (if any);
 - (vi) Other information (if any).

Techcombank must be responsible for disclosing information about companies where candidates hold Supervisory Board positions, management positions and company-related interests (if any).

- b. Shareholders who hold ordinary shares shall have the right to accumulate the number of voting rights of each Shareholder to nominate candidates to the Supervisory Board. A Shareholder or a group of Shareholders who holds from 5% to less than 10% of the total of shares with voting rights shall have the right to nominate one (1) candidate; from 10% to less than 30% shall have the right to nominate maximum two (2) candidates; from 30% to 40% shall have the right to nominate maximum three (3) candidates; from 40% to less than 50% shall have the right to nominate maximum four (4) candidates; from 50% to less than 60% shall have the right to nominate maximum five (5) candidates; from 60% to less than 70% shall have the right to nominate maximum six (6) candidates; from 70% to less than 80% shall have the right to nominate maximum seven (7) candidates; and from 80% to less than 90% shall have the right to nominate maximum eight (8) candidates. Ordinary shareholders who assemble themselves into

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

groups to nominate candidates to the Supervisory Board must notify attending shareholders of such assembly before the opening of the General Meeting of Shareholders.

- c. Where the number of candidates for the Supervisory Board through nomination and/or candidacy, is insufficient, and/or it is found that the candidates do not meet the criteria and conditions, the incumbent Supervisory Board may recommend additional candidates or organize nomination in accordance with the company's Charter, internal regulations on corporate governance and operating statute of the Supervisory Board. Such recommendation must be articulated before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Supervisory Board in accordance with the law.

Article 65: Duties and powers of Supervisory Board

Supervisory Board shall have the following duties and powers:

1. Supervise Techcombank's governance and operations in compliance with laws, internal regulations, Charter and resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; Be responsible before the General Meeting of Shareholders for performing assigned tasks and powers according to the provisions of the Law on Credit Institutions and Techcombank's Charter;
2. To issue Internal Regulations of the Supervisory Board. To annually review the Internal Regulations of the Supervisory Board, internal regulations of Techcombank on accounting and report;
3. Organize and carry out internal audit; have access to and be provided with complete, accurate and timely information and documents related to Techcombank's governance and operations, and have the right to use Techcombank's resources to carry out assigned tasks and powers; can hire experts, independent consultants and outside organizations to perform tasks but must still be responsible for the performance of the Supervisory Board's tasks;
4. To supervise the financial status, assess the first six (6) month annual financial statements of Techcombank, including all the financial statements audited by independent auditor. To report to General Meeting of Shareholders on the results of assessment of the annual financial statement, to evaluate the reasonability, legality, truthfulness and diligence in accounting, statistic activities and preparation of financial statements. Supervisory Board can consult Board of Directors before submitting its reports and recommendations to a General Meeting of Shareholders;
5. Supervise the approval and implementation of investment projects, purchase and sale of fixed assets, contracts and other transactions of Techcombank under the decision authority of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors. Annually, prepare and send reports on monitoring results to the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors;
6. Supervise compliance with the provisions of Chapter VII of the Law on Credit Institutions on restrictions to ensure safety in the operations of credit institutions.
7. To review the accounting books and other documents, management and administration of the of Techcombank when deemed necessary or in following cases:
 - a. According to resolution, decision of the General Meeting of Shareholders;
 - b. Upon the request of the State Bank or of major shareholders or groups of major shareholders in accordance with the provisions of law. The inspection is carried out within 07 working days from the date of receipt of the request. Within 15 days from the date of completion of the inspection, the Supervisory Board must report and explain the issues requested to be inspected to the requesting organization or individual.
8. Promptly notify the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors when detecting Techcombank managers and executives who have violated the law, the Charter, internal regulations of Techcombank, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors; Request the violator to immediately stop the violation and find

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- solutions to remedy the consequences (if any);
9. Prepare a list of founding shareholders within 05 years from the date of being a founding shareholder, shareholders owning 01% or more of charter capital and related persons of members of the Board of Directors, members of the Supervisor Board, General Director of Techcombank, shareholders owning 01% or more of charter capital; maintain and update changes to this list;
 10. To request for an extraordinary meeting of Board of Directors or to request Board of Directors to convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of this Charter;
 11. To convene an extraordinary General Meeting of Shareholders in the case where the Board of Directors has made a decision which seriously violates the provisions of the laws, this Charter and other cases stipulated in this Charter;
 12. Promptly report to the State Bank on violations specified in Clauses 6, 8 and 11 of this Article and violations of share ownership ratio, capital contribution, related persons according to regulations of the Law on Credit Institutions.
 13. To appoint, dismiss, discipline, suspend and determine the wage rates and other benefits for titles under the internal audit unit and consulting, advisory and assistance unit of Supervisory Board;
 14. Review contracts and transactions with related persons within the scope of approval of the Board of Directors or General Meeting of Shareholders and make recommendations on contracts and transactions requiring approval of the Board of Directors or General Meeting of Shareholders.
 15. Other duties and powers in accordance with the provisions of this Charter and the relevant provisions of the laws.

Article 66: Duties and powers of the Head of Supervisory Board

The Head of Supervisory Board shall have the following duties and powers:

1. To carry out the duties, powers of Supervisory Board in accordance with the provisions of this Charter;
2. To prepare the agenda for the meetings of Supervisory Board based on reviewing the matters and concerns of all members of Supervisory Board in relation to the duties, powers of Supervisory Board; to convene and chair meetings of Supervisory Board;
3. To sign, on behalf of Supervisory Board, the documents within the authority of Supervisory Board;
4. To convene, on behalf of Supervisory Board, an extraordinary General Meeting of Shareholders or request for an extraordinary General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of this Charter;
5. To attend the meetings of Board of Directors, has the right to provide opinions and recommendations, but not voting;
6. To request that his or her opinions are recorded in the minutes of a meeting of Board of Directors if they are different from the resolutions and decisions of the Board of Directors, and to report before a General Meeting of Shareholders;
7. To prepare the work plans of Supervisory Board and to assign specific duties to each member of Supervisory Board in accordance with the Internal Regulations of Techcombank;
8. To ensure that the members of Supervisory Board shall receive sufficient, objective, and accurate information and have sufficient time to discuss the issues to be reviewed by the Supervisory Board;
9. To supervise and instruct the members of Supervisory Board to perform their assigned tasks, powers and duties of Supervisory Board;
10. Only be allowed to authorize one member of Supervisory Board to perform rights and duties of the Head of Supervisory Board during his or her absence or inability of performing his duty;
11. Other duties and powers in accordance with the provisions of this Charter and the laws.

Article 67: Duties and powers of members of Supervisory Board

1. The members of Supervisory Board shall have the following powers and duties:
 - a. Comply with the law, Techcombank's Charter, internal regulations of the Supervisory Board and perform tasks assigned by the Head of the Supervisory Board to develop and deploy the tasks and powers of the Supervisory Board honestly, cautiously for the benefit of Techcombank and shareholders; take responsibility for exercising their rights and obligations;
 - b. To elect a member of Supervisory Board to be the Head of the Supervisory Board;
 - c. To request the Head of Supervisory Board to convene an extraordinary meeting of Supervisory Board;
 - d. To supervise the business operations; to check the accounting books, assets, financial statements and to make recommendations to overcome shortcomings, if any;
 - e. To require managers to report and explain the financial status, business results of subsidiaries, plans, projects, development investment programs and other decisions in the management and operation of Techcombank;
 - f. To request managers, executives, employees of the Bank to provide data and clarify the business activities in order to perform their assigned duties;
 - g. To report to the Head of the Supervisory Board on the unusual financial activities of Techcombank and to be personally responsible for his or her own evaluations and conclusions;
 - h. To attend meetings of the Supervisory Board, to discuss and vote on all issues within the duties, power of the Supervisory Board, except for those with which they have a conflict of interest;
 - i. Other powers and duties in accordance with the provisions of this Charter and the laws.
2. Making request and organize the implementation of request by Supervisory Board shall comply with regulations issued by Techcombank's competent authority from time to time

Article 68: Meetings of Supervisory Board and collecting written opinions of the members of Supervisory Board

1. Supervisory Board holds the meeting quarterly and can convene an extraordinary meeting to timely resolve any unexpected matters.
2. An extraordinary meeting of Supervisory Board shall be convened at the request of:
 - a. The Chairperson of the Board of Directors;
 - b. At least two-thirds (2/3) of the members of Board of Directors;
 - c. The Head of the Supervisory Board;
 - d. At least two-thirds (2/3) of the members of Supervisory Board;
 - e. The Chief Executive Officer;
 - f. Other cases stipulated by the laws.
3. Supervisory Board issues internal regulations on other contents (except for those provided in Clause 1 and Clause 2 of this Article) relating to meeting of Supervisory Board (form of notification of, convening a meeting, holding a meeting, voting, meeting minutes, collecting members' written opinion) in accordance with the provisions of the laws and this Charter.

Article 69: Adopting the decisions of Supervisory Board

1. A decision of Supervisory Board shall be adopted by voting or collecting written opinions. Every member of Supervisory Board shall have one vote.
2. The member of Supervisory Board who has interests related to the issued to be decided by Supervisory Board must not participate in voting on such issue and shall not be counted to the required number of attendees at a meeting of the Supervisory Board, and not be allowed to receive authorization of other members of the Supervisory Board to vote on such issue, either.

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

3. If the member of the Supervisory Board, to the best of his/her knowledge, is aware of a relationship, whether it is direct or indirect to a contract or agreement, or an expected contract or agreement to be entered into with Techcombank, he/she must report the nature of the relevant interests to the Board of Directors and Supervisory Board so that they could consider entering into such contracts or agreements or not. If after the contract or transaction has been executed, a member becomes aware of the existence of his or her such interest or in any other case, that member must immediately notify at the most recent meeting of the Board of Directors and at the most recent meeting of the Supervisory Board after he/she so does.

**SECTION IX
CHIEF EXECUTIVE OFFICER**

Article 70: Chief Executive Officer and assistance unit

1. Chief Executive Officer is appointed by the Board of Directors. Chief Executive Officer is the highest executive officer of the day-to-day business operations of Techcombank, is subject to the Board of Directors' supervision, is responsible before the Board of Directors and the laws for performance of the assigned powers and duties.
2. Chief Executive Officer's term of office shall not exceed five (5) years. Chief Executive Officer may be re-appointed with an unlimited number of terms of office.
3. The Chief Executive Officer shall be assisted by the Deputy Chief Executive Officer (if any), the Chief Accountant, Chief Officers, Heads of specialized departments and divisions at the Head office; Directors of Branches and other titles in accordance with the provisions of Techcombank.
4. Appointment of Chief Executive Officer of Techcombank shall be carried out in accordance with the provisions of the State Bank.

Article 71: Duties and powers of the Chief Executive Officer

1. Chief Executive Officer shall have the following duties and powers:
 - a. To make decisions within the relevant authority on all issues relating to the day-to-day business operations of Techcombank;
 - b. To implement the resolutions and decisions of General Meeting of Shareholders, Board of Directors, and Chairperson of the Board of Directors;
 - c. Prepare annual financial plan in line with the business plan and submit it to the Board of Directors for approval; To carry out financial plan, business plan and investment plan of Techcombank;;
 - d. To develop and maintain an efficient system of internal inspection and control;
 - e. To recommend a plan of organizational structure and internal management regulations of Techcombank and submit them to the Board of Directors or General Meeting of Shareholders to decide within his or her authority;
 - f. To appoint, release from duty, dismiss the managerial, administrative positions of Techcombank, except for those within the authority of General Meeting of Shareholders, Board of Directors and Chairperson of the Board of Directors;
 - g. To recruit, decide on wage rates, bonuses, allowances (if any) and other benefits for the staff within Techcombank, except for those within the authority of Board of Directors and Chairperson of Board of Directors;
 - h. To issue within his or her authority the internal regulations; procedures for operations of the business management system, management information system;
 - i. To recommend a plan to pay dividends or to deal with losses in business;
 - j. To prepare and submit to Board of Directors for approval or report to authorities for approval of financial statements. To be responsible for accuracy and truthfulness of financial statements, statistic report, accounting data and other financial information;

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- k. To set up the procedures for operation of the business management system, information reporting system;
 - l. To report to the Board of Directors, Supervisory Board, General Meeting of Shareholders and competent authorities of operation, efficiency and business results of Techcombank in accordance with the provisions of the laws and this Charter;
 - m. To make decisions on the measures beyond his or her authority in events of emergency (such as natural calamities, hostility of enemy, fire, incidents, etc.) and to be responsible for such decisions, then immediately so report to the Board of Directors for further handling.
 - n. To recommend and propose the organization, administration and operation of Techcombank to improve the operation quality and performance of the bank, and submit them to Board of Directors or General Meeting of Shareholders to decide within his or her authority;
 - o. To request for convening an extraordinary meeting of the Board of Directors in accordance with the provisions of this Charter;
 - p. To set up, regulate organization and operation of, appoint, release from duty, dismiss members of units of advisory, assistance to Chief Executive Officer in accordance with the provisions of the laws or within the authority of Chief Executive Officer in accordance with the provisions of this Charter and internal regulations of Techcombank;
 - q. Other powers and duties stipulated in the laws, this Charter and decisions of Board of Directors, Chairperson of Board of Directors.
2. When performing his/her duties and exercising his/her power, Chief Executive Officer must comply with the decision of the General Meeting of Shareholders, Board of Directors and Chairperson of Board of Directors; comply with the provisions of the laws, this Charter, and provisions of labour contracts into which the Chief Executive Officer has entered with Techcombank, if any. In the case where the management is contrary to this provision causing damages to Techcombank, the Chief Executive Officer shall legally be responsible and must compensate for any damage incurred to Techcombank.

CHAPTER IV

RELATIONSHIP BETWEEN TECHCOMBANK AND ITS SUBSIDIARIES, TRADE UNION AND EMPLOYEES

Article 72: Relationship between Techcombank and its Subsidiaries

1. Chairperson of Board of Directors shall submit to the General Meeting of Shareholders a decision to establish domestic or overseas Subsidiaries in order to support the operations of Techcombank in accordance with the laws.
2. Chairperson of Board of Directors of Techcombank shall decide and perform other rights obligations of the shareholder/owner/capital contributor at subsidiaries in accordance with the provisions of this Charter, Charter of Subsidiaries and relevant provisions of the laws.

Article 73: Employees and trade union

1. Establishment and operation of a union of employees in Techcombank shall be in accordance with the provisions of the laws.
2. Board of Directors is responsible to formulate or authorize to formulate regulations and provisions related to recruitment, hiring, salary, social insurance, welfare, reward and discipline and other issues related to employees of Techcombank as well as the relationship between Techcombank and the trade union and submits them to Board of Directors for approval in compliance with the laws and in accordance with decisions of General Meeting of Shareholders.

CHAPTER V

SECTION I

FINANCE, ACCOUNTING AND REPORTING

Article 74: Financial system, fiscal year

1. The financial system of Techcombank shall comply with the provisions of the Government and guidance of the Ministry of Finance, State Bank and other relevant laws.
2. Based on the guiding instruments on financial system, Chief Executive Officer formulates regulations on financial system and submits them to Board of Directors for approval which then is a basis for application.
3. Board of Directors, Supervisory Board and Chief Executive Officer of Techcombank shall be responsible before the laws and to the State management agencies for compliance of the Techcombank's system of finance, auditing and accounting.
4. The fiscal year of Techcombank shall commence on the 1st January and end on the 31st December each calendar year.
5. Techcombank shall be financially autonomous, be financially responsible for its business and fulfil its obligations and commitments in accordance with the laws.

Article 75: Accounting system

1. The accounting system used by Techcombank shall be in accordance with the provision of the Ministry of Finance, State Bank and other relevant provisions of the laws.
2. Techcombank shall keep its books of account in Vietnamese language. Accounting records are made based on the types of business; such records shall be accurate, up-to-date, systematic and sufficient to prove and explain about transactions.
3. Techcombank shall apply an accounting system stipulated by the State Bank.

Article 76: Financial statements

1. Techcombank shall make financial statements in accordance with the regulations on accounting and statistics and periodically report on professional operations in accordance with the regulations of the State Bank.
2. Within 90 days from the end of the fiscal year, Techcombank must submit an annual report to the State Bank in accordance with the provisions of law.
3. Techcombank shall, within 120 days from the end of the fiscal year, publish its annual financial report in accordance with the laws.

Article 77: Independent auditing

1. Before the end of the fiscal year, Techcombank must select an independent auditing organization that meets the requirements according to the regulations of the Governor of the State Bank to audit financial statements and perform assurance services for operations of the internal control system in preparing and presenting financial statements for the next fiscal year.
2. Within thirty (30) days from the date of selecting an external auditor, Techcombank must notify the State Bank of the selected independent auditing organization.

Article 78: Use of Capital

1. Techcombank can use its capital for business activities, constructive investment and procurement of fixed assets in accordance with the laws and this Charter.
2. Techcombank is entitled to change their capital and assets structure for the purpose of development of operations in accordance with the laws and this Charter.
3. Techcombank is entitled to mobilize capital and assets among subsidiaries.

SECTION II

RESERVES AND ALLOCATION OF PROFIT

Article 79: Reserves

1. After reserves, the profits of Techcombank shall be used to pay dividend according to a decision of General Meeting of Shareholders and in accordance with the laws.
2. Techcombank can set aside the following reserves:
 - a. Reserve for increasing Charter capital;
 - b. Financial reserve;
 - c. Reserve for professional development;
 - d. Reserve for severance allowance;
 - e. Reserve for rewards;
 - f. Welfare reserve;
 - g. Other reserves as per the internal regulations of Techcombank in accordance with the laws.
3. Other issues related to reserves and using the above-mentioned retained earnings are carried out in accordance with the provisions of the laws and internal regulations of Techcombank.

Article 80: Payment of dividends

1. Dividends shall be distributed in accordance with a decision of General Meeting of Shareholders based on the recommendation of Board of Directors, in accordance with the relevant provisions of the laws.
2. The payment of dividends for preference shares shall be made in accordance with the separate conditions applicable to each class of preference shares.
3. Dividends to be paid for ordinary shares shall be determined based on the net profit and dividend payment set aside from the retained profits of Techcombank. Techcombank only pays dividends for ordinary shares upon satisfaction of the following conditions:
 - a. Techcombank fulfils its tax obligations and other financial obligations in accordance with the provisions of the laws;
 - b. Techcombank makes reserves and provisions for loan losses in accordance with the provisions of the laws and this Charter;
 - c. As soon as all the dividends are paid, Techcombank shall ensure to pay for other due debts and asset-related obligations.
4. Dividends may be paid in cash, by shares of the Techcombank or by other assets in accordance with a decision of General Meeting of Shareholders. Where payment is made in cash, such payment must be made in Vietnamese Dong using payment methods prescribed by law. The payment of dividends may be made by bank transfer when the shareholders register and provide bank account details to Techcombank. In the case where Techcombank has made the transfer accurately as per account details provided by the shareholders, it shall not be responsible for any loss arising from that transfer.
5. In case of paying dividends by shares, Techcombank does not have to conduct procedures for share offering in accordance with the provisions of the law on share offering. Techcombank must register/accept to increase the charter capital accordingly to the total par value of shares used for dividend payment in accordance with the provisions of the laws.
6. Where the shares of Techcombank are listed in the Stock Exchange or Securities Trading Centers, the payment of dividends for these shares may be carried out through a securities company or

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

7. After the rate of payment of dividends is approved by a General Meeting of Shareholders, Board of Directors may decide a mid-term payment of dividends when such payment is appropriate to the business situation, the profit of Techcombank and in accordance with the provisions of the relevant laws.

**SECTION III
INFORMATION AND REPORTING SYSTEM**

Article 81: Information and confidentiality

1. Techcombank provides account holders with information about transactions and balances on the account holder's account according to the agreement with the account holder..
2. Techcombank may exchange information about banking activities in accordance with the law.
3. Staff, employees, managers, executive officers of Techcombank and related persons shall not disclose business secrets of Techcombank of which they are aware.

Article 82: Reporting and public disclosure of information

1. Techcombank must make and submit periodical or ad-hoc reports to the State Bank, State Securities Committee and other authorities in accordance with the laws.
2. Techcombank is responsible to provide information to the State agencies and disclose information to the public in accordance with the laws.

Article 83: Storage of documents

1. Techcombank must keep the following documents at its head office:
 - a. Charter of Techcombank and its amendments and supplements;
 - b. Internal management regulations of Techcombank, Shareholder register book;
 - c. Operation License; Enterprise Registration Certificate; and other licenses and certificates (if any);
 - d. Documents and papers certifying the ownership of assets of Techcombank;
 - e. Voting slips, vote counting minutes, minutes of General Meetings of Shareholders, Board of Directors; decisions of Techcombank;
 - f. Prospectus for offering or listing of securities (if any);
 - g. Reports of Supervisory Board, conclusions of the inspection authorities, conclusions of independent auditing organizations;
 - h. Accounting books, accounting documents, annual financial statements;
 - i. Other documents in accordance with the laws.
2. The duration of storage and methods to store the above-mentioned documents are in accordance with the laws.
3. Chief Executive Officer of the Bank is responsible to organize the storage, management of records and documents at Techcombank in accordance with this Charter and the laws.

**CHAPTER VI
SETTLEMENT OF DISPUTE, RESTRUCTURE, DISSOLUTION, AND BANKRUPTCY**

Article 84: Internal dispute resolution

1. Internal disputes are disputes and complaints between shareholders and Techcombank, between shareholders and Board of Directors, Supervisory Board, Chief Executive Officer or other

Charter of Vietnam Technological & Commercial Joint Stock Bank (Techcombank)

- mangers of Techcombank relating to the organization, operation of Techcombank or relating to rights of a shareholder as stipulated in this Charter and/or relevant legal documents.
2. When an internal dispute occurs, firstly, the concerned parties shall attempt to resolve such dispute via negotiation and reconciliation, on the principle of respecting interest of both parties and in compliance with the laws. Except for the case where such dispute relating to Board of Directors or Chairperson of Board of Directors, Chairperson of Board of Directors shall chair or authorize another person to settle the dispute and shall request each party to present practical factors relating to the dispute within a period of twenty-one (21) working days from the date on which the dispute arises. If the dispute is related to Board of Directors or Chairperson of Board of Directors, any party may refer to a competent authority for resolution. Each part shall bear their own costs arising from the reconciliation process.
 3. If a reconciliation could not be reached within a time-limit of six (06) weeks from the beginning of the reconciliation process, parties may bring such dispute to a competent Court in accordance with the laws. The court shall decide which party has to bear the costs of the Court in accordance with the laws.

Article 85: Restructure of Techcombank

The restructure of Techcombank in the form of division, split, consolidation, merger, conversion or in other forms shall be carried out once so approved in writing by the State Bank.

Article 86: Dissolution

1. Techcombank shall be dissolved in the following cases:
 - a. Techcombank does not request an extension or requests an extension but does not receive written approval from the State Bank at the end of the operating term;
 - b. Techcombank's license was revoked;
 - c. Techcombank voluntarily dissolves if it has the ability to pay all debts and is approved in writing by the State Bank;
 - d. Techcombank is in the case of early intervention or special control with credit institutions taking over all debt obligations.
2. Conditions, procedures and other issues related to the dissolution of Techcombank comply with relevant legal regulations.

Article 87: Special control and bankruptcy

1. Techcombank may be placed under special control by decision of the State Bank in cases specified in Clause 1, Article 162 of the Law on Credit Institutions. Other contents related to special control procedures comply with relevant legal regulations.
2. Contents related to the bankruptcy of Techcombank are implemented in accordance with the provisions of the Law on Credit Institutions and related legal regulations.

CHAPTER VII

IMPLEMENTATION PROVISIONS

Article 88: Effectiveness

1. Charter contents are adopted by the General Meeting of Shareholders on 25 April 2026 and this Charter shall take effect as from 25 April 2026.
2. The Charter issued under Decision No.0007/2024/QĐ-HĐQT-TCB dated 10/01/2024 of the Chairman of the Board of Directors of Techcombank expired, except for implementation of transitional regulations as prescribed in Article 210 of the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated January 18, 2024.
3. Issues which have not been included in this Charter shall be in accordance with the provisions of the relevant laws. Where any content of this Charter is contrary to the legal provisions, it shall naturally be void and Techcombank shall automatically apply the provisions of the relevant laws.
4. This Charter comprises of 7 Chapters, 88 articles and is made into multiple copies with the same validity, and submitted to the State Securities Committee, State Bank and other authorities and is kept at Techcombank.

**LEGAL REPRESENTATIVE OF
VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL
JOINT-STOCK BANK
CHAIRPERSON OF BOARD OF DIRECTORS**

Ho Hung Anh



PROPOSAL

(Re: Amendments and supplements to Techcombank's Charter)

Attn: TECHCOMBANK GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated January 18, 2024, and the Law on Amending and Supplementing Law on Credit Institutions No. 96/2025/QH15 dated June 27, 2025;
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and the Law on Amending and Supplementing Law on Enterprises No. 76/2025/QH15 dated June 17, 2025
- Pursuant to Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated December 31, 2020, guiding the Law on Securities and the Amending and Supplementing Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated September 11, 2025;
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, guiding corporate governance of public companies;
- Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-Stock Bank (Techcombank).

Pursuant to the applicable law and considering the actual requirements of the Bank's organization and operation, the Board of Directors hereby submits to Techcombank General Meeting of Shareholders for approval of the amendments and supplements to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-Stock Bank (Techcombank as follows):

1. Rationale and objectives for amending the Charter

- a) ***Amending the definition of "Executives" in point n, Clause 1, Article 1 of the Charter to expand the scope of "Executives" to include the Chief Risk Officer in alignment with Techcombank's actual operational requirements.***
- b) ***Updating the Charter Capital and lines of business in accordance with License No. 12/GP-NHNN:***

On March 18, 2026, the revised License for the Establishment and Operation of a Joint-Stock Bank No. 12/GP-NHNN to Techcombank by the State Bank of Vietnam (in replacement of License for the Establishment and Operation No. 38/GP-NHNN dated March 06, 2018). The updated License reflects changes to Techcombank's actual Charter Capital and supplements new lines of business for which Techcombank has been licensed by the State Bank of Vietnam. Therefore, Techcombank's Charter is to be amended to update on the Bank's Charter Capital and licensed lines of business stipulated in the aforementioned revised License.

2. Detailed amendments

Specific amendments and supplements are detailed in Appendix ... hereto attached.

The Board of Directors hereby submits these fundamental amendments to the Draft Charter for the approval from Techcombank General Meeting of Shareholders. Upon approval, these amendments will be filed with the State Bank of Vietnam and disclosed to shareholders via Techcombank's website.

3. Effectiveness of the Amended Charter

Amendments and supplements intended to align with operational requirements shall take effect from the date on which the General Meeting of Shareholders approves the Amended Charter.

For your consideration and approval.

**FOR AND ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(Signed)

Ho Hung Anh

POROPOSED AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO TECHCOMBANK’S CHARTER

(Attached is Report No. 0155/2026/HDQT-TCB dated March 18, 2026)

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
1.	<p>Point n, Clause 1, Article 1 of the Charter</p> <p>.....</p> <p>n. “Techcombank’s Executives”: include the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers (if any), the Chief Accountant, and Branch Directors.</p>	<p>Point n, Clause 1, Article 1 of the Charter</p> <p>Article 1: Definition</p> <p>.....</p> <p>n. “Techcombank’s Executives”: include the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers (if any), the Chief Accountant, Branch Directors, <u>and the Chief Risk Officer.</u></p>	<p><i>expand the scope of “Executives” to include the Chief Risk Officer in alignment with Techcombank’s actual operational requirements.</i></p>
2.	<p>Article 6: Borrowing and taking deposits</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Taking demand deposits, term deposits, savings deposits and other types of deposit; 2. Issuing certificates of deposit; 3. Borrowing and taking deposits from credit institutions, foreign bank branches in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam, and obtaining foreign loans in accordance with applicable laws; 4. Take out short-term loans from the State Bank of Vietnam in the form of capital refinancing in accordance with the Law on the State Bank 	<p>Article 6: Borrowing and taking deposits</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Taking demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposit; 2. Issuing certificates of deposits; 3. Borrowing and taking deposits from credit institutions, foreign bank branches in accordance with regulations of the State Bank of Vietnam; 4. Obtaining foreign loans in accordance with applicable laws; 5. Borrowing from the State Bank of Vietnam in the form of capital refinancing; 	<p>Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>of Vietnam;</p> <p>5. Other forms in accordance with applicable laws;</p> <p>6. Fundraising may be conducted in Vietnamese Dong, foreign currencies, gold, and other financial instruments in accordance with applicable laws.</p> <p>7. The acceptance of deposits by Techcombank shall comply with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p>	<p>6. Other forms in accordance with applicable laws.</p>	
3.	<p>Article 7: Credit granting operations</p> <p>Techcombank shall provide credit to domestic and foreign individual and institutional customers in the following forms:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lending; 2. Discounting and re-discounting; 3. Bank guarantee; 4. Issuing credit cards; 5. Domestic factoring; international factoring, applicable to banks licensed to provide international payment services; 6. Letter of credit; 	<p>Article 7: Credit granting operations</p> <p>Techcombank shall provide credit in the following forms:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lending; 2. Discounting and re-discounting; 3. Bank guarantee; 4. Issuing credit cards; 5. Domestic factoring; international factoring; 6. Letter of credit; 7. Lending to credit institutions and foreign bank branches shall comply with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of 	<p>Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>7. Other forms of credit granting in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p> <p>8. Lending to credit institutions and foreign bank branches shall comply with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p>	<p>Vietnam;</p> <p>8. Other forms of credit granting in accordance with regulations stipulated by the State Bank and relevant laws.</p>	
4.	<p>Article 8: Providing payment instruments and services</p> <p>1. Opening current account for customers;</p> <p>2. Provide payment instruments;</p> <p>3. Provide the following account payment services:</p> <p>(i) Domestic payment services, including checks, payment orders, payment requests, collection orders, collection request, bank transfer, card payment, collection and payment services;</p> <p>(ii) International payments, upon written approval from the State Bank of Vietnam; other payment services in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p>	<p>Article 8: Providing payment instruments and services</p> <p>1. Opening current account for customers;</p> <p>2. Provide payment instruments;</p> <p>3. Provide the following account payment services:</p> <p>(i) Domestic payment services, including checks, payment orders, payment requests, collection orders, collection request, bank transfer, card payment, collection and payment services;</p> <p>(ii) International payment services in compliance with regulations stipulated by the State Bank of Vietnam.</p>	<p>Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
5.	<p>Article 9: Deposit money and perform trading of valuable papers</p> <ol style="list-style-type: none"> Techcombank is permitted to perform trading of valuable papers with the State Bank of Vietnam in accordance with the Law on the State Bank of Vietnam. Techcombank is permitted to deposit money and perform trading of term valuable papers with credit institutions and foreign bank branches in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam. 	<p>Article 9: Deposit money and perform trading of valuable papers</p> <ol style="list-style-type: none"> Techcombank is permitted to perform trading of valuable papers with the State Bank of Vietnam. Techcombank is permitted to deposit money and perform trading of term valuable papers with credit institutions and foreign bank branches in accordance with regulations stipulated by the State Bank of Vietnam. 	Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026
6.	<p>Article 10: Open accounts</p> <ol style="list-style-type: none"> Techcombank must open a current account at the State Bank of Vietnam and maintain the required reserve on such account. Techcombank is permitted to open current accounts at credit institutions licensed to provide account payment services. Techcombank is permitted to open overseas current accounts in accordance with laws on foreign exchange. 	<p>Article 10: Open accounts</p> <ol style="list-style-type: none"> Techcombank must open a current account at the State Bank of Vietnam; Techcombank is permitted to open current accounts at credit institutions licensed to provide account payment services; Techcombank is permitted to open overseas current accounts in accordance with laws on foreign exchange. 	Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026
7.	Article 13: Perform foreign exchange trade and	Điều 13: Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch	Updated in accordance with

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>provide FX services and derivative products</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Upon written approval from the State Bank of Vietnam, Techcombank is permitted to provide domestic and foreign customers with the following services and products: <ol style="list-style-type: none"> (i). Foreign exchange; (ii). Interest rate derivative ; (iii). Foreign exchange derivative products in accordance with guidelines from the State Bank of Vietnam; (iv). Foreign exchange, currency and other financial assets. 2. Foreign exchange trade and provision of foreign exchange services by Techcombank to its customers shall comply with laws on foreign exchange. 3. Upon the license issued by the State Bank of Vietnam, Techcombank can provide commodity derivative products in accordance with applicable laws. 	<p>vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Techcombank is permitted to provide domestic and foreign customers with the foreign exchange products and services in accordance with regulations stipulated by the State Bank of Vietnam; 2. Techcombank is permitted to provide domestic and foreign customers with interest rate derivative products and services; 3. Techcombank is permitted to provide commodity derivative products. 	<p>the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>
8.	<p>Article 15: Perform entrustment and agency, appointment of agents</p>	<p>Điều 15: Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Techcombank is permitted to entrust, be 	<p>Updated in accordance with the lines of business recorded</p>

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>1. Techcombank is permitted to entrust, be entrusted, act as an agent in banking activities, and assign payment agents in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p> <p>2. Techcombank is permitted to act as an insurance agent in accordance with the laws on insurance business and in line with the scope of insurance agents stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam.</p>	<p>entrusted, act as an agent in banking activities, and assign payment agents in accordance with regulations stipulated by the State Bank of Vietnam.</p> <p>2. Techcombank is permitted to act as an insurance agent in accordance with the laws on insurance business and in line with the scope of insurance agents stipulated by the State Bank of Vietnam.</p>	<p>in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>
9.	<p>Article 16: Other business activities</p> <p>1. Techcombank is permitted to conduct the following other business activities in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam:</p> <p>a. Cash management services; treasury services for credit institutions and foreign bank branches; asset preservation services, and safe deposit box rentals;</p> <p>b. Provision of money transfer services, collection and payment services, and other non-account-based payment services;</p> <p>c. Trading of State Bank bills and corporate bonds; trading of other valuable papers,</p>	<p>Article 16: Other business activities</p> <p>1. Techcombank is permitted to conduct the following other business activities in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam:</p> <p>a. Cash management services; treasury services for credit institutions and foreign bank branches; asset preservation services, and safe deposit box rentals;</p> <p>b. Provision of money transfer services, collection and payment services, and other non-account-based payment services;</p> <p>c. Trading of State Bank bills and corporate bonds; trading of Government debt</p>	<p>Updated in accordance with the lines of business recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>except for those specified in Point a, Clause 2 of this Article;</p> <p>d. Currency brokerage services;</p> <p>e. Gold trading;</p> <p>f. Other services related to factoring and letters of credit;</p> <p>g. Advisory services on banking operations and other business activities specified in the License.</p> <p>2. Techcombank is permitted to conduct the following other business activities in accordance with relevant laws:</p> <p>a. Trading of Government debt instruments, Government-guaranteed bonds, and municipal bonds;</p> <p>b. Bond issuance;</p> <p>c. Securities depository;</p> <p>d. Supervisory banking operations;</p> <p>e. Collateral management agency services for lenders being international financial institutions, foreign credit institutions, domestic credit institutions, and foreign bank branches.</p>	<p>instruments, Government-guaranteed bonds, municipal bonds and other valuable papers;</p> <p>d. Currency brokerage services;</p> <p>e. Gold trading;</p> <p>f. Other services related to factoring and letters of credit;</p> <p>g. Advisory services on banking operations and other business activities specified in the License.</p> <p>2. Techcombank is permitted to conduct the following other business activities in accordance with relevant laws:</p> <p>a. Bond issuance;</p> <p>b. Securities depository;</p> <p>c. Collateral management agency services for lenders being international financial institutions, foreign credit institutions, domestic credit institutions, and foreign bank branches.</p> <p>3. Techcombank shall perform Government bond futures in compliance with applicable laws.</p> <p>4. Techcombank is permitted to perform debt</p>	

No.	Content of the current Charter	Proposed amendments and supplements	Rationale
	<p>3. Techcombank is permitted to conduct other business activities related to banking operations, in addition to those specified in Clauses 1 and 2 of this Article, in accordance with regulations stipulated by the Governor of the State Bank of Vietnam and other relevant laws.</p>	<p>acquisition in accordance with regulations stipulated by the State Bank of Vietnam and relevant laws.</p> <p>5. Techcombank is permitted to conduct other business activities related to banking operations, in addition to those specified in Clauses 1, 2, 3 and 4 of this Article, in accordance with the Governor of the State Bank of Vietnam and other relevant laws.</p>	
10.	<p>Clause 1, Article 18 of the Charter</p> <p>1. The Charter Capital of Techcombank is: VND 70,648,517,390,000 (<i>In words: Seventy trillion, six hundred forty-eight billion, five hundred seventeen million, three hundred ninety thousand Vietnamese Dong</i>).</p>	<p>Clause 1, Article 18 of the Charter:</p> <p>1. The Charter Capital of Techcombank is: VND 70,862,404,140,000 (<i>In words: Seventy trillion, eight hundred sixty-two billion, four hundred four million, one hundred forty thousand Vietnamese Dong</i>).</p>	<p>Updated in accordance with the Charter Capital recorded in License No. 12/GP-NHNN dated March 18, 2026</p>

Hanoi, , 2026

DRAFT

**RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026**

OF VIETNAM TECHNOLOGICAL AND COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK

- Pursuant to the Law on Enterprises of 2020 and the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Enterprises;
- Pursuant to the Law on Securities of 2019;
- Pursuant to the Law on Credit Institutions of 2024;
- Pursuant to the Charter of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank);
- Pursuant to the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders of , April 2026 of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank);

Article 1: The Annual General Meeting of Shareholders of Vietnam Technological and Commercial Joint-stock Bank (Techcombank) on 25 April, 2026 considers, and decides to approve, the following:

1. Approve the 2025 business performance report and the 2026 business plan and budget, including the remuneration budget of the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026; the Board of Directors is responsible for reviewing and deciding the implementation of the 2026 business plan and budget according to the report of the Board of Directors set forth in Document No. 0150/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.
2. Approve the Report of the Board of Directors on the operation of the Board of Directors and performance of each Board member in 2025 according to the report of the Board of Directors in Document No.0151/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.
3. Approve the report of the Supervisory Board's performance in 2025 and operation direction in 2026 according to the report of the Supervisory Board in Document No. 03/2026/BC-BKS dated 3/4/2026.
4. Approve the 2025 separate and consolidated financial statements of Techcombank and its subsidiaries, which have been independently audited, as per the request of the Board of Directors under Proposal No.0152/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.
5. Approve the appropriation of reserves and distribution of profits in 2025 as per the request of the Board of Directors under Proposal No.0152/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.

6. Approve the selection of an international audit to conduct the audit/review of financial statements and provide assurance services for internal control system during the 2027 fiscal year as per the request of the Board of Directors under Proposal No. 0153/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.
7. Approve the increase of charter capital in 2026 to implement the Share Issuance Program for Selected Employees (ESOP) and the plan to increase charter capital in 2026 and other relevant issues as per the request of the Board of Directors under Proposal No. 0154/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026.
8. Approve the amendment and supplementation to Techcombank's Charter as per the request of the Board of Directors under Proposal No. 0155/2026/HĐQT-TCB dated 3/4/2026. The Charter takes effect from the date of its approval from the General Meeting of Shareholders.

Article 2: This Resolution takes effect from the date of its approval by the Annual General Meeting of Shareholders of 2026, which convenes on the aforementioned date.

Article 3: The Board of Directors of Vietnam Technological and Commercial Joint-Stock Bank and relevant units and individuals take responsibility for implementing the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders of 2026.

**FOR AND ON BEHALF OF THE GENERAL
SHAREHOLDERS' MEETING
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS –
CHAIRPERSON OF THE MEETING**

Ho Hung Anh

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM



Số 6 Phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi, Vietnam

MSDN: 0100230800 đăng ký lần đầu ngày 07/9/1993 tại Sở KH và ĐT Hà Nội

Business Registration Number 0100230800, 1st registration on 07/9/1993 at Hanoi Department of Planning and Investment

THÔNG BÁO MỜI HỌP
INVITATION

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam trân trọng kính mời:
The Board of Directors of Techcombank respectfully invites:

Quý Cổ đông/Shareholder:
Địa chỉ/Address:
Điện thoại/Telephone:
Số ĐKSH/Trading code:

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026/To attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Thời gian/Time: 9h00 Thứ bảy, ngày 25/4/2026 (đón tiếp Quý Cổ đông đăng ký dự họp từ 8h00)
9:00 AM Saturday, 25 April 2026 (reception starts at 8:00 AM)

Địa điểm/Venue: Trung tâm Hội nghị Quốc tế Almaz, Đường Hoa Hồng, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Hà Nội
Almaz Convention Center, Hoa Hong Road, Vinhomes Riverside, Phuc Loi ward, Hanoi

NỘI DUNG ĐẠI HỘI/MEETING AGENDA

1. Chi tiết chương trình, nội dung cuộc họp, mẫu ủy quyền tham dự và tài liệu họp được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Techcombank tại: <https://techcombank.com/nha-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong>
Detailed meeting agenda, Power of Attorney form and meeting materials are available on Techcombank's website at: <https://techcombank.com/en/investors/agm>

2. Đăng ký và xác nhận tham dự/Documents required for check-in:

(i) Đối với Cổ đông tham dự họp trực tiếp vui lòng mang theo Thông báo mời họp (được gửi đến địa chỉ đăng ký của cổ đông) cùng Giấy tờ pháp lý cá nhân còn hiệu lực.

Shareholders: This Invitation letter (sent to the address registered by the Shareholders) and valid legal personal identification documents.

(ii) Đối với Bên nhận ủy quyền tham dự họp vui lòng mang theo các giấy tờ sau: Thông báo mời họp, Giấy uỷ quyền điền thông tin đầy đủ theo mẫu và Giấy tờ pháp lý cá nhân của Người được ủy quyền.

Representatives attending as proxies: Invitation Letter, A valid Techcombank Power of Attorney – filled original version, and valid legal identification of the authorized representative.

(iii) Để thuận tiện cho công tác tổ chức, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự hoặc gửi ý kiến đóng góp về các nội dung trình Đại hội trước 17h ngày 21/4/2026. Đối với Quý cổ đông trong nước, vui lòng liên hệ với Bộ phận Vận hành chứng khoán - TCBS, Điện thoại: 024 - 3944.6368 (máy lẻ: 22000 hoặc 22001). Đối với Quý cổ đông nước ngoài, vui lòng liên hệ qua Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư Techcombank, số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, Hà Nội hoặc qua email: ir@techcombank.com.vn.

For smooth event management, we are grateful to receive shareholders' confirmation attendance and feedback, queries with regard to matters that will be presented in the AGM before 5:00 PM, 21 April 2026. Domestic shareholders can contact via Securities Operations Department - TCBS, Phone: 024 - 3944.6368 (extension: 22000 or 22001). Foreign shareholders can contact via Investors Relations Department, Techcombank's Tower, 6 Quang Trung street, Cua Nam ward, Hanoi or via Email: ir@techcombank.com.vn

Rất hân hạnh được đón tiếp! We look forward to welcoming Valued Shareholders at the Meeting!

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026/Hanoi, 03 April 2026

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ON BEHALF OF BOD
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

Hồ Hùng Anh